

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.53614		200.000		020097040509102206112024FUBR043938.5361 4.220611.Vietcombank:0011001932418:KSOR H TIA Chuc dong bao Mien Bac manh me vuot qua kho khan sau con bao Yagi
10/09/2024 5161.12860		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7522993.20240910.66537522993-0587004652_C AO DUC THIEN chuyen tien chau co it mong giup duoc gi cho moi nguoi a
10/09/2024 5212.27022		1.000.000		428055.100924.220610.Vu Thi Ngoc Anh Tps ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.26303		2.000.000		793238.100924.220610.Hoang Hieu ung ho ba con vung lu lut. Chuc ba con co bac vuot qua kho khan FT24255115769602
10/09/2024 5243.67632		200.000		MBVCB.6998420046.TAN LINH chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1016402440 DONG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.26308		200.000		333407.100924.220611.Ung ho dong bao mien nui vuot qua thien tai
10/09/2024 5244.67633		100.000		MBVCB.6998420357.Ung ho dong bao khac phuc lu lut.CT tu 0011004210740 PHAM THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26320		100.000		731048.100924.220605.LE TRUNG KIEN ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5161.12864		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7023252.20240910.66537023252-0908020499_P HAM YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5217.27052		300.000		730192.100924.220606.BAO NU KIEU NGAN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5161.12867		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7910837.20240910.66537910837-0938804958_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.26331		100.000		212030.100924.220612.em khong co nhieu nhung xin gop chut it a mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.67637		500.000		MBVCB.6998411550.LE NGUYEN SON ung ho dong bao.CT tu 1049033829 LE NGUYEN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27067		50.000		793326.100924.220612.VU NHU QUYNH ung ho tam long nho den nguoi dan vung bao lu FT24255285293962
10/09/2024 5389.53658		300.000		020097042209102206122024WV8E311301.5365 8.220613.mot chut long thanh mong VN co len
10/09/2024 5390.52820		200.000		02009704150910220613202459Mw719785.5282 0.220613.ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.67640		400.000		MBVCB.6998419704.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1012683971 NGUYEN HUU DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53660		1.000.000		020097042209102206122024DOA1713625.5366 0.220613.VO QUOC VIET chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.53663		100.000		020097040509102206132024BIUT044005.53663 .220553.Vietcombank:0011001932418:Dang Quang Binh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.53670		200.000		020097042209102206132024VLGZ889681.5367 0.220605.NGUYEN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5189.52832		20.000		020097042209102206132024XFEW163331.5283 2.220614.HOANG VAN DIEP chuyen tien
10/09/2024 5212.26354		100.000		428177.100924.220613.Cua it long nhieu..mong moi ng binh an
10/09/2024 5218.27090		200.000		990703.100924.220657.NGUYEN THI KIEU MY CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-22:06:14 990703
10/09/2024 5220.26363		1.000.000		429067.100924.220614.ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5078.762		200.000		MBVCB.6998411901.NGUYEN TRONG TAN ck ung ho cuu tro .CT tu 0011004428691 NGUYEN TRONG TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52846		100.000		0200970422091022061420241Q7P421755.52846 .220615.LE THI HUYEN ung ho ba con bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.52847		300.000		020097042209102206142024TCDZ411891.5284 7.220615.ung ho dong bao cac tinh chiu thiet hai bao s3
10/09/2024 5387.53698		200.000		020097041509102206152024VjWc719805.53698 .220615.PHAM KY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.12889		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7669233.20240910.66537669233-0868823206_D ANG THANH CHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.27109		500.000		206696.100924.220615.Ung ho dong bao mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5220.27111		200.000		990733.100924.220614.TAO THI THANH CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-22:06:15 990733
10/09/2024 5243.67647		100.000		MBVCB.6998420778.PHAM THI CUC chuyen tien ung ho bao lu .CT tu 0101001145637 PHAM THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.26383		1.000.000		731043.100924.220614.LE THI NGOC TRAM CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5242.67649		50.000		MBVCB.6998420727.NGUYEN NGOC THAO chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 1029917763 NGUYEN NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52862		1.000.000		020097042209102206152024ER2M472788.5286 2.220616.Xuan Trang gui ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.52866		131.452		020097042209102206152024EOKO949167.5286 6.220616.minh hieu va hai anh
10/09/2024 5219.26386		1.000.000		990700.100924.220616.THUY UNG HO NG DAN VUOT QUA BAO LU-100924-22:06:16 990700
10/09/2024 5387.53718		200.000		020097042209102206152024WG57750436.5371 8.220608.PHAM DANG AN chuyen tien
10/09/2024 5209.27143		200.000		730351.100924.220611.PHAM THI THU HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.67652		200.000		MBVCB.6998412421.NGUYEN THUY HOA chuyen tien ung ho.CT tu 1020184436 NGUYEN THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53732		100.000		020097042209102206162024CM4J710200.5373 2.220617.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5214.26414		300.000		212105.100924.220617.DUONG TUAN ANH chuyen tien ung ho bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5212.27163		500.000		793551.100924.220616.LVHU ung ho quy FT24255286008357
10/09/2024 5214.26419		100.000		730406.100924.220613.ung ho dong bao thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5242.67656		30.000		MBVCB.6998419984.TRAN THO NAM chuyen tien.CT tu 1014470623 TRAN THO NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53747		1.000.000		020097042209102206162024ZY40616703.53747 .220617.Ung ho dong bao
10/09/2024 5242.67657		600.000		MBVCB.6998420203.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0081001268664 LE THI YEN VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26427		100.000		831004.100924.220608.GD chu Dung co Phung UH Dong Bao khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5017.26442		600.000		212123.100924.220618.WJ mong binh an toi voi tat ca moi nguoi ngay luc nay a
10/09/2024 5215.27190		100.000		212126.100924.220618.Ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.26447		350.000		172039.100924.220618.ung ho dong bao lu lut, mong mn binh an
10/09/2024 5244.67660		200.000		MBVCB.6998420967.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien gop phan cuu tro mien trung bao yagi.CT tu 1017521784 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67660		100.000		MBVCB.6998412550.LUONG MANH SANG chuyen tien.CT tu 1017297891 LUONG MANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27194		300.000		730415.100924.220613.UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO SO YAGI GAY RA
10/09/2024 5390.52897		200.000		0200970422091022061820246AJT328353.52897 .220618.PHAM THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.67662		200.000		MBVCB.6998412539.Nam Tran ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0721000607447 TRAN THI BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27200		300.000		731083.100924.220607.NGUYEN DUC THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5244.67662		200.000		MBVCB.6998420387.GIAP NGOC CHIEN chuyen tien.CT tu 1020686922 GIAP NGOC CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52899		500.000		0200970422091022061820241CDA863295.5289 9.220619.Le Pham Hoang Long Le Thi Ngoc Huyen ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.52901		100.000		0200970405091022061920246S9W044145.5290 1.220619.Vietcombank:0011001932418:ung ho ng dan lu lut
10/09/2024 5213.26459		100.000		212146.100924.220619.DAO QUANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.53777		500.000		020097042209102206182024D13R816371.53777 .220619.Gd jusami ung ho dong bao bi lu lut. mong tat ca binh an
10/09/2024 5220.26461		1.000.000		496042.100924.220619.NGUYEN NGOC TRAM ANH CHIA XE KHO KHAN VOI DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5388.53778		200.000		020097042209102206182024SD2H660510.5377 8.220559.ung ho khac phuc bao yagi mien Bac
10/09/2024 5212.27227		100.000		212171.100924.220619.Conganmobile gui tien ung ho khac phuc con bao Yagi
10/09/2024 5189.53783		500.000		020097042209102206182024MC7O253788.5378 3.220619.NGUYEN LAN PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.53796		200.000		020097042209102206192024A4OW817105.537 96.220611.NGUYEN BICH THUY Ung ho dong bao gap bao lut
10/09/2024 5389.53797		50.000		020097042209102206192024BVN8586050.5379 7.220600.TRUONG TRAN MINH THUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.27239		300.000		793683.100924.220619.Ung ho dong bao cac tinh , thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra FT24255029222599
10/09/2024 5390.52925		500.000		020097042209102206192024ZLH3597627.52925 .220620.PHAM NHU NA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.52929		500.000		020097042209102206192024VJ5J668192.52929. 220620.NGUYEN THI QUYEN Gop suc khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5217.27254		300.000		429305.100924.220620.cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5161.12912		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7912221.20240910.66537912221-0981864676_Li nh Thao Nhi ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.67670		200.000		MBVCB.6998412354.Thien Thach ung ho dong bao chiu anh huong bao YAGI.CT tu 1043393507 NGUYEN THI THIEN THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53812		500.000		020097040509102206212024PH5A044183.5381 2.220621.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.27278		200.000		793763.100924.220621.Bui Xuan Quynh ung ho dong bao lu lut FT24255103244370
10/09/2024 5220.26512		100.000		571261.100924.220621.IBFT Chuyen tien
10/09/2024 5213.27283		100.000		333548.100924.220621.Ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5242.67674		100.000		MBVCB.6998421343.BUI DUC THAI chuyen tien.CT tu 1039942578 BUI DUC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53821		1.000.000		020097040509102206212024EFS7044204.53821. 220621.Vietcombank:0011001932418:Lop 3A truong Tieu hoc Trung Nguyen- Yen Lac- Vinh Phuc uh dong bao lu lut
10/09/2024 5387.53836		50.000		020097042209102206212024XX5W375708.538 36.220622.PHAM THI MY QUYEN cuu tro tw
10/09/2024 5387.52963		100.000		0200970415091022062220242HvY719908.52963 .220622.Xin dong gop ung ho ba con thiet hai bao Yagi ah

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.67677		200.000		MBVCB.6998412353.NGUYEN VAN MINH chuyen tien.CT tu 0341006943411 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26527		200.000		793821.100924.220622.Le Ha My ung ho dong bao FT24255614880806
10/09/2024 5387.53841		20.824		020097042209102206212024NUGI224091.53841 .220622.cho di la con mai
10/09/2024 5189.52968		1.000.000		020097042209102206222024Z47E773038.52968. 220614.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.26531		100.000		730482.100924.220616.Con la Vi Eo gui chut long thanh den ba con mien Bac vuot qua giai doan kho khan a
10/09/2024 5216.27313		10.000		487124.100924.220622.NGUYEN HOANG SON chuyen tien
10/09/2024 5212.26536		100.000		730504.100924.220617.MAN NHI Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.52974		200.000		020097042209102206222024CP6T984251.52974 .220623.VU HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.27324		5.000.000		570246.100924.220623.IBFT NGO HUYNH NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5242.67682		200.000		MBVCB.6998421533.TRUONG NHU QUOC THINH chuyen tien.CT tu 1026677475 TRUONG NHU QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27334		300.000		730555.100924.220618.HOANG THI PHUONG THAO ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.27338		2.000.000		571274.100924.220624.IBFT NGUYEN THI TU QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.27353		20.000		598316.100924.220625.Ung ho dong bao
10/09/2024 5017.27355		500.000		212259.100924.220625.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.54002		1.000.000		020097042209102206242024W868370001.5400 2.220625.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5216.26591		500.000		212276.100924.220625.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.26592		500.000		990903.100924.220735.QUACH LE BAO NGOC chuyen khoan-100924-22:06:25 990903
10/09/2024 5239.67688		500.000		MBVCB.6998412895.Gia dinh YEN HUY thai binh ung ho dong bao sau bao so 3 YAGI.CT tu 1023783459 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26597		3.000.000		793977.100924.220625.Nhan Thanh Nguyen quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24255901017850

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.27382		100.000		730565.100924.220618.TRAN VIET DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5243.67689		50.000		MBVCB.6998421039.Ho tro dong bao Mien Bac.CT tu 1029662633 DOAN THI THUY KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26602		100.000		794009.100924.220625.NGUYEN LENH TUNG ung ho dong bao anh huong boi bao lu, thien tai FT24255116097742
10/09/2024 5214.27387		2.000.000		730718.100924.220624.NGUYEN DANG DUC ung ho nhan dan mien bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5213.26604		1.000.000		212289.100924.220626.NGUYEN THACH NAM chuyen tien
10/09/2024 5389.53897		100.000		020097042209102206252024B7RC970434.53897 .220606.NGUYEN HUYNH KHANH GIANG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.26607		500.000		730653.100924.220622.ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5218.27394		100.000		429487.100924.220625.Changchang ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.67691		200.000		MBVCB.6998421071.AE DAU CA MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 1017109883 TRINH THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27393		1.000.000		794022.100924.220625.Ung ho dong bao cac tinh Mien Bac khac phuc thien tai FT24255043973024
10/09/2024 5161.12943		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7688816.20240910.66537688816-0373598287_N GUYEN THI THANH THUY ho tro mien trung
10/09/2024 5213.26617		100.000		554914.100924.220625.ISL20240910220619848- ung ho dong bao
10/09/2024 5245.67692		100.000		MBVCB.6998412883.VO KHANH LINH ung ho nguoi dan mien bac anh huong bao yagi.CT tu 1016496414 VO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53903		30.000		0200970422091022062520240VFL844052.53903 .220627.Nam Bac CP ho tro dong bao
10/09/2024 5212.26619		200.000		571323.100924.220626.IBFT Ung ho dong bao thiet hai bao yagi3
10/09/2024 5189.53904		100.000		020097041509102206272024ul65720005.53904. 220627.PHAN THANH HIEN ung ho dong bao chiu anh huong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.53912		200.000		0200970422091022062620243DNE551632.5391 2.220627.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.54029		50.000		020097042209102206262024ZAZZ794048.5402 9.220627.LE THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5220.27415		50.000		990921.100924.220627.NGUYEN DINH TRUNG KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI-100924-22:06:27 990921
10/09/2024 5390.53931		500.000		020097041509102206282024PtCK719987.53931 .220619.HO VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5219.26642		200.000		794107.100924.220627.Xin gop mot it tam long nho cuu tro bao Yagi FT24255785550144
10/09/2024 5214.26654		100.000		794139.100924.220628.LE PHUONG LINH ung ho thiet hai do bao Yagi FT24255447208326
10/09/2024 5243.67702		100.000		MBVCB.6998421402.kim ngoc chung tay ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 9762856867 TRAN KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27438		1.000.000		839386.100924.220619.HOANG THI HANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54064		1.000.000		020097041509102206292024O0PB720043.54064 .220629.PHAN THI MANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.53951		100.000		0200970422091022062820245R06897397.53951. 220629.con gui chut tam long mong ba con minh som vuot qua thien tai a
10/09/2024 5189.54070		100.000		0200970415091022063020243Jiy720514.54070.2 20630.PHAN THI YEN NHI xin gui it tam long den ba con mien Bac mong tat ca binh an
10/09/2024 5216.26681		50.000		730737.100924.220625.LE TRAN BAO UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.27450		300.000		212357.100924.220629.DANG THAI NHAT NI chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 YAGI
10/09/2024 5212.26682		1.000.000		794199.100924.220629.Ung ho dong bao mien Bac FT24255500780982
10/09/2024 5214.27453		200.000		794204.100924.220629.ck FT24255102624088
10/09/2024 5215.26692		100.000		794151.100924.220628.PHI THI TRANG chung tay cung dong bao lu lut FT24255890040004
10/09/2024 5243.67706		100.000		MBVCB.6998421973.LE HA LINH chuyen tien.CT tu 0781000503934 LE HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.26699		500.000		571405.100924.220630.IBFT HUYEN TRAM chuyen tien ung ho thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.54096		100.000		020097042209102206292024HQK159394.5409 6.220631.NGUYEN HOANG Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua mua lu thien tai
10/09/2024 5220.27475		100.000		730679.100924.220623.ung ho ng dan vung lu
10/09/2024 5239.67709		1.000.000		MBVCB.6998413272.HUYNH SON TUNG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1036568464 HUYNH SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.67711		200.000		MBVCB.6998413234.QUACH THI HANG chuyen tien ung ho mb bao lu.CT tu 082100030926 QUACH THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27495		200.000		990982.100924.220633.VU VAN DANG chuyen khoan-100924-22:06:31 990982
10/09/2024 5215.27496		500.000		794285.100924.220631.Ung ho dong bao khac phuc hau qua FT24255842172302
10/09/2024 5388.53990		500.000		02009704050910220632202496BV044448.53990 .220623.Vietcombank:0011001932418:LE TRUNG HIEU ung ho to mat tran to quoc VN
10/09/2024 5388.54116		1.000.000		020097042209102206312024RI7W640837.5411 6.220632.BUI THI THUY ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.12933		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7418886.20240910.66537418886-0369370251_V U DUC HUY chuyen tien ung ho nhung khu vuc chiu anh huong Bao lu
10/09/2024 5209.27503		200.000		212402.100924.220632.HUYNH NGOC CHAU chuyen tien
10/09/2024 5220.26744		300.000		430694.100924.220631.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.12953		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7688909.20240910.66537688909-0905077702_P HAM NGUYEN HA GIANG ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.26748		150.000		794318.100924.220632.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24255029223570
10/09/2024 5217.27529		100.000		430708.100924.220632.Vu Minh Thanh chuyen tien
10/09/2024 5213.27525		500.000		794335.100924.220632.ung ho dong bao bi lu lut FT24255897003022
10/09/2024 5209.26763		12.001		794352.100924.220632.PHAM TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24255829927804
10/09/2024 5388.54134		112.240		020097042209102206322024ZRRU458256.5413 4.220633.Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5216.26768		200.000		429861.100924.220632.chia se cung moi nguoi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.26771		200.000		730869.100924.220629.LE THI VUONG ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5218.27539		500.000		571434.100924.220633.IBFT Quang Tuan ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5244.67719		200.000		MBVCB.6998421977.Co len Viet Nam oi..CT tu 1039116809 NGUYEN DANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54147		200.000		020097042209102206332024IG8K694662.54147.220613.ung ho nguoi dan mien Bac bi thiet hai do bao mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5217.26784		200.000		990999.100924.220634.TA THI UT MAN CHIA SE CUNG NGUOI DAN LU LUT-100924-22:06:33 990999
10/09/2024 5161.12963		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537913237.20240910.66537913237-0388650844_Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5213.26789		500.000		794321.100924.220632.PHAM KIM CHI ung ho ba con lu lut FT24255351928257
10/09/2024 5245.67722		80.000		MBVCB.6998412291.NGUYEN AN QUYNH chuyen tien.CT tu 1018591813 NGUYEN AN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.853		200.000		MBVCB.6998421975.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien.CT tu 9123988888 NGUYEN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26793		100.000		730784.100924.220626.MAI THI THANH HONG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5239.67724		100.000		MBVCB.6998412961.ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0041000342529 HUYNH NGOC VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.12966		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537913648.20240910.66537913648-0989569659_N GUYEN THI HUYEN ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5212.27571		20.000		731444.100924.220629.VO HAN TRAN CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5215.27574		300.000		794436.100924.220634.PHAM PHUONG ANH chuyen ung ho cuu tro bao Yagi FT24255021701087
10/09/2024 5213.26803		1.000.000		794451.100924.220634.Vo chong Minh Quynh ung ho dong bao anh huong lu yagi FT24255854009905

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55044		100.000		020097042209102206342024WBBZ267254.550 44.220635.DANG THI THANH HUYEN chuyen tien. xin gop 1 chut tam long nho
10/09/2024 5220.26811		300.000		731473.100924.220631.gia dinh Tung.Hue.Minh ung ho
10/09/2024 5217.26818		200.000		333778.100924.220635.Cua it long nhieu. Xin gop 1 phan cai xuong cho ba con vung ngap lut
10/09/2024 5243.67728		100.000		MBVCB.6998413576.NGUYEN DANG KHOA xin ho tro sau bao Yagi.CT tu 1017380288 NGUYEN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.859		200.000		MBVCB.6998422274.Linh HP ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0851000020667 TRAN HAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26820		100.000		794469.100924.220634.ung ho dong bao bao lu FT24255120267276
10/09/2024 5189.55062		30.000		020097042209102206352024I7W5778779.55062 .220636.LE THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5387.55063		500.000		0200970415091022063620246wfr720604.55063. 220636.NGUYEN VAN THANH Chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5161.12973		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7913995.20240910.66537913995-0834117613_H O KHANH LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.26836		100.000		430837.100924.220635.con mong moi nguoi se binh an
10/09/2024 5390.54193		200.000		020097042209102206352024J7GJ576750.54193. 220636.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5212.26841		500.000		794529.100924.220636.NGUYEN THI HONG DAO chia se cung dong bao FT24255619124454
10/09/2024 5216.27608		10.000		794535.100924.220636.Mong ba con vuot qua giai doan kho khan nay a FT24255260843867
10/09/2024 5214.27610		200.000		794542.100924.220636.Ung ho dong bao mien Bac FT24255677866750
10/09/2024 5387.54201		500.000		020097042209102206362024I0PJ787358.54201. 220636.ung ho lu lut yahi
10/09/2024 5216.27612		200.000		212481.100924.220637.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.26846		100.000		794544.100924.220636.NGUYEN THI THANH HA gop 1 chut suc nho be toi moi nguoi FT24255335026459
10/09/2024 5212.27624		1.000.000		794569.100924.220636.NGUYEN NGOC THIEN TRANG FT24255530807836

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.54218		100.000		02009704220910220636202474ĐU165361.54218 .220617.ung ho nguoi dan mien lu. Viet Nam co len
10/09/2024 5242.67736		500.000		MBVCB.6998422434.Ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0801000294082 DO THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55087		200.000		0200970422091022063620248D1Y910574.55087 .220617.Ung ho
10/09/2024 5245.67736		1.000.000		MBVCB.6998421883.gia dinh Truong Giang va 2 con Linh Dan + Kim Dan.CT tu 0011004097733 LE THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26862		500.000		794503.100924.220635.TRIEU THANH TUNG chuyen tien ho tro dong bao sau con bao so 3 FT24255837505115
10/09/2024 5388.54219		300.000		0200970415091022063720242kbM720151.5421 9.220637.DONG THI HANG chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5218.26873		50.000		794593.100924.220637.NGUYEN THI DIU chuyen FT24255758530020
10/09/2024 5389.54227		50.000		020097042209102206372024ECS3704518.54227 .220638.TRAN THANH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5239.67738		500.000		MBVCB.6998413486.Quyen gop chia se trong dot bao Yagi.CT tu 0281000409922 TRAN THI DAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.27637		500.000		430912.100924.220637.Le Minh Phuc Ung ho Mien Bac than yeu:3
10/09/2024 5217.27641		100.000		212528.100924.220638.PHAN VAN THONG ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5245.67740		1.000.000		MBVCB.6998413633.VK Ck AN chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0511000416623 DINH VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54236		200.000		020097042209102206352024XOGV146410.5423 6.220639.chau xin ung ho mot chut tam long toi dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5244.67741		200.000		MBVCB.6998413683.co len Viet Nam.CT tu 0301000392059 DO THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27654		1.000.000		794652.100924.220638.Gia dinh Bo Nem ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi FT24255718857930

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.67743		500.000		MBVCB.6998413816.Ung ho dong bao khu vuc mien nui phia bac.CT tu 0301000402896 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27653		200.000		794584.100924.220637.TRAN THI DIEP quyen gop ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24255398650885
10/09/2024 5388.55117		100.000		020097041509102206392024BxfX720636.55117. 220639.NGUYEN THI HONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5244.67744		300.000		MBVCB.6998409824.LE THI HA chuyen tien.CT tu 1018085836 LE THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55124		100.000		0200970422091022063820241MEF845749.5512 4.220639.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5243.67746		500.000		MBVCB.6998422651.Ung ho chut long thanh cho ba con vung lu.CT tu 0421000485415 TRUONG VU NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26917		2.000.000		731539.100924.220635.NGUYEN THI THAO UYEN Chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5390.55128		2.000.000		020097042209102206392024BVLX542093.5512 8.220640.TRIEU THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5244.67747		100.000		MBVCB.6998413600.PHAM THI KIM OANH chuyen tien.CT tu 1012491010 PHAM THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27677		50.000		794724.100924.220639.NGUYEN HOAI HUONG chuyen FT24255210052682
10/09/2024 5387.55138		1.000.000		0200970422091022063920248A5M236416.5513 8.220640.Pham Thanh Tung va bo me ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5244.67748		2.000.000		MBVCB.6998412497.PHAN THI THANH NGA va gia dinh ung ho ba con bi thiet hai do bao lu (Yagi).CT tu 0251001867974 PHAN THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55142		100.000		020097040509102206402024RMB044678.5514 2.220640.Vietcombank:0011001932418:LE HOANG KHOI NGUYEN ung ho nguoi dan vung lu lut mong moi nguoi va cac chien si nhan dan khoe manh va binh an
10/09/2024 5239.67750		200.000		MBVCB.6998422570.ung ho cac tinh gap bao lu.CT tu 0451000498934 VU THI TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.889		100.000		MBVCB.6998413838.NGUYEN MINH HOANG un ho dong bao khac phuc hau qua thien tai.CT tu 9858630678 NGUYEN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26955		20.000		172194.100924.220640.Ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5218.27693		200.000		730940.100924.220632.NGUYEN HOANG ANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.54285		1.000.000		02009704150910220641202478e2720658.54285.220633.ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.54287		100.000		020097041509102206412024Xwod720197.54287.220641.NGUYEN THI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.27708		100.000		991156.100924.220641.TRAN THANH PHONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC GIAI DOAN KHO KHAN-100924-22:06:41 991156
10/09/2024 5189.55166		500.000		020097042209102206412024TSXF722711.55166.220621.VU THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.67754		500.000		MBVCB.6998422611.NGUYEN THIEN HA ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1019919552 NGUYEN THIEN HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55168		100.000		020097042209102206412024DMSL521580.55168.220642.Chut tam long cua chau ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.55169		300.000		020097042209102206412024IDGZ492094.55169.220642.NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.27717		1.000.000		991133.100924.220642.CTY TNHH TVXD TRUNG TIN PHAT UNG HO DONG BAO BAO LU LUT-100924-22:06:38 991133
10/09/2024 5217.27727		1.000.000		991163.100924.220642.NGUYEN THI NGOC YEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-22:06:42 991163
10/09/2024 5390.55187		100.000		020097042209102206422024IVYF475249.55187.220622.NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5245.67758		200.000		MBVCB.6998416678.NGUYEN HOC VIEN chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0191000362149 NGUYEN HOC VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27736		50.000		732142.100924.220639.TO THI THU HUONG Ung ho ba con bao lu. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.26997		800.000		420951.100924.220642.Tran Dang Minh Dac gop suc ho tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.67759		100.000		MBVCB.6998422582.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1018134946 PHAM THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54310		200.000		020097041509102206432024n0wX720685.5431 0.220643.DO THI BICH NGOC chuyen tien ung ho khac phuc su co bao yagi bao so 3
10/09/2024 5212.28008		3.900		769166.100924.220642.Viet Nam Co Len
10/09/2024 5389.55205		1.000.000		0200970422091022064320245C6R199415.55205 .220623.Khanh Yen Nghe An ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5387.54334		100.000		020097040509102206442024ETS1044786.54334 .220644.Vietcombank:0011001932418:DOAN LE HONG THAM chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.55212		1.000.000		020097040509102206442024PAGU044783.5521 2.220644.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cuu tro dong bao Yagi
10/09/2024 5220.27763		200.000		731556.100924.220636.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.27767		200.000		991176.100924.220745.CHUNG TAY HO TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-22:06:44 991176
10/09/2024 5220.28010		50.000		794892.100924.220643.con xin gui chut tam long nho a FT24255493486296
10/09/2024 5390.54354		1.000.000		020097041509102206452024NQMe720724.5435 4.220625.DUONG NGOC LAN chuyen tien
10/09/2024 5213.28054		500.000		430285.100924.220644.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5388.54358		50.000		020097042209102206452024WJR5983753.5435 8.220646.HOANG MANH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.28065		300.000		732236.100924.220641.Noi vong tay lon
10/09/2024 5209.28069		200.000		795033.100924.220645.LE THI LAN ANH chuyen FT24255837505944
10/09/2024 5387.54367		100.000		0200970422091022064520245OY1300874.54367 .220626.Thanh Van ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5161.12988		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7563817.20240910.66537563817-0932800739_H o tro bao lu yagi
10/09/2024 5219.27808		300.000		430311.100924.220645.Le Van Phoi xin gui ung ho dong bao bi anh huong bao lut
10/09/2024 5218.28081		10.000		488715.100924.220646.e la hoc sinh gop 1 phan chung tay ung ho dong bao minh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.67769		50.000		MBVCB.6998422897.ung.ho.nhan.dan.mien.b ac.lu.lut.do.anh.huong.cua.bao.yagi.CT tu 0201000697189 PHAM VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54372		30.000		020097042209102206462024Q5QO185929.5437 2.220646.TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.27813		500.000		732202.100924.220640.BUI THI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5219.28091		1.000.000		570475.100924.220646.IBFT UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5240.67771		200.000		MBVCB.6998423068.Cam Tien ung ho mien bac.CT tu 0581000759043 DANG NHAT TO UYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28096		10.000		431237.100924.220646.NGUYEN LUONG CUONG chuyen tien
10/09/2024 5242.67773		500.000		MBVCB.6998423037.NGUYEN ANH THONG chuyen tien cuu tro bao lu phia Bac.CT tu 0881000486899 NGUYEN ANH THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55270		200.000		020097042209102206472024YSGU272817.5527 0.220648.Mochi ung ho dong bao Mien Bac than thuong
10/09/2024 5387.54404		387.585		0200970415091022064820244c9h720760.54404. 220648.NGUYEN TRAN MINH TRANG xin ung ho dong bao
10/09/2024 5217.27849		100.000		208954.100924.220647.Ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5390.55280		10.000.000		020097042209102206472024GIEW422351.5528 0.220648.TRINH THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.55284		100.000		020097042209102206472024J0YQ987906.55284 .220648.NGUYEN DUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.27852		100.000		732329.100924.220644.Ung ho dong bao Mien Bac than thuong
10/09/2024 5214.27855		100.000		430386.100924.220647.Vu Nam chuyen tien
10/09/2024 5387.54410		200.000		020097042209102206482024DQVF418650.5441 0.220628.Ung ho Dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5387.54412		100.000		020097042209102206482024D3GF171791.54412 .220648.Phuc Mo chuyen tien ung ho
10/09/2024 5239.67777		50.000		MBVCB.6998423178.ung ho nguoi dan mien bao .CT tu 0071001347083 HUYNH NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.67777		1.000.000		MBVCB.6998421814.vu thi Bich lien ung ho ho tro thien tai.CT tu 1035415963 VU THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.67778		200.000		MBVCB.6998422958.NGUYEN THI GIANG chuyen tien.CT tu 0411001101410 NGUYEN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28141		200.000		795178.100924.220648.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai FT24255029224795
10/09/2024 5218.28154		1.000.000		563143.100924.220649.Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5242.67781		500.000		MBVCB.6998423159.TRAN THI THANH NGOAN uh bao so 3.CT tu 0341006990334 TRAN THI THANH NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27887		100.000		991270.100924.220750.LY QUANG ANH SE CHIA VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-22:06:49 991270
10/09/2024 5387.55311		60.000		020097042209102206492024AM7N174066.553 11.220650.CAO THI HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.54440		100.000		020097041509102206502024bBeZ720786.54440 .220650.LU DUONG THU HOANG gop suc phuc hoi bao
10/09/2024 5209.27899		200.000		795242.100924.220649.Ung ho khac phuc sau bao FT24255369958094
10/09/2024 5241.67785		1.000.000		MBVCB.6998412738.THUY MY - xin chung tay gop suc - ung ho lu lut mien bac.CT tu 1013449416 DANG VAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54447		500.000		020097041509102206502024jkm5720798.54447. 220651.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.27905		500.000		795260.100924.220650.BUI THANH DAT chuyen FT24255277034371
10/09/2024 5213.28173		10.000		489049.100924.220650.NGUYEN TU BINH chuyen tien
10/09/2024 5389.55341		150.000		020097042209102206502024HMKW193464.55 341.220651.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5243.67787		1.000.000		MBVCB.6998414369.Viet Nam co len.CT tu 0531002479941 TRAN PHUONG HOAI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.27925		100.000		172288.100924.220651.Ung ho nguoi dan bi bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55346		500.000		0200970405091022065120243PW7044982.5534 6.220651.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI KIM NGAN - MNLH - TPBR- BRVT
10/09/2024 5390.54474		100.000		020097042209102206512024F5XZ549994.54474 .220652.NGUYEN TAT THANH chuyen tien
10/09/2024 5218.27937		2.000.000		991345.100924.220753.VIET NAM QUE HUONG TOI DDI-100924-22:06:52 991345
10/09/2024 5218.28192		50.000		834254.100924.220649.Kiet Pham ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5213.27941		500.000		431416.100924.220651.DAO MANH TUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5241.67792		200.000		MBVCB.6998414446.TA THI CAM TU chuyen tien.CT tu 1015583775 TA THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54482		200.000		020097042209102206512024XJ8A965294.54482 .220652.Gd chau Bao Long ung ho mien Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5387.55367		200.000		020097042209102206522024MCOY629475.553 67.220653.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.27953		100.000		795283.100924.220650.PHAM THU GIANG chuyen FT24255587813559
10/09/2024 5220.28209		60.000		795319.100924.220651.ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24255033081956
10/09/2024 5219.27961		500.000		795356.100924.220652.Nha Dua ung ho dong bao lu lut FT24255614883093
10/09/2024 5216.27964		500.000		795378.100924.220652.TU VIET MINH CHAU chuyen FT24255893011050
10/09/2024 5218.28213		100.000		795341.100924.220651.YEN NHI chuyen ung ho nguoi dan vung lu lut FT24255114272839
10/09/2024 5220.27968		200.000		795383.100924.220652.TRAN THI QUYNH ANH ung ho Dong Bao lu lut mien Bac FT24255335027683
10/09/2024 5212.28228		100.000		731543.100924.220635.NGUYEN THI HAI Chuyen tien ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5209.27973		500.000		795425.100924.220653.Manh me len Viet Nam oiii FT24255839862504
10/09/2024 5390.55385		400.000		0200970422091022065320243EUZ378272.55385 .220654.chia se cung dong bao Viet Nam khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.54507		5.000.000		020097041509102206532024g7hw720365.54507 .220654.NGUYEN THI THANH NGAN cuu tro mien bac
10/09/2024 5387.54518		100.000		0200970422091022065320240BNJ664848.54518 .220654.TRAN PHUONG MINH KHOI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.27996		200.000		795477.100924.220654.Ung ho mien Bac FT24255234650119
10/09/2024 5219.27998		300.000		991359.100924.220755.HUONG VE MIEN BAC-100924-22:06:54 991359
10/09/2024 5214.28260		5.000.000		431515.100924.220654.Gia dinh Can Cris ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.54530		200.000		0200970422091022065420249KNL978791.5453 0.220655.BUI THI BICH DAO chuyen tien
10/09/2024 5390.55412		500.000		020097042209102206542024NO1C124471.5541 2.220655.uhg ho dong bao
10/09/2024 5214.28268		300.000		795516.100924.220654.PHAN THI THU PHUONG Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Bao Yagi FT24255772920839
10/09/2024 5387.54544		500.000		020097042209102206552024XF60890036.54544 .220635.ung ho khac phuc bao gagi
10/09/2024 5216.28274		500.000		795541.100924.220655.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255658912050
10/09/2024 5390.54550		100.000		020097041509102206562024vMjV720392.54550 .220656.gia dinh con kinh gui dong bao chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5189.54541		500.000		020097041509102206552024yweb720887.54541 .220635.NONG THANH QUYET ung ho dong bao VIET NAM bao yagi
10/09/2024 5219.29027		100.000		391409.100924.220655.DO THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5388.54562		100.000		0200970422091022065520245ZJQ968378.54562 .220656.LE VAN NINH chuyen tien
10/09/2024 5390.55429		50.000		020097042209102206552024VX9H990333.5542 9.220648.ung ho nguoi dan bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5244.67806		200.000		MBVCB.6998423596.PHAN THI YEN ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0611001964605 PHAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29045		500.000		795600.100924.220656.VU THI THU HOAI chuyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255848929850
10/09/2024 5244.67807		300.000		MBVCB.6998423784.VU THI NHU QUYNH ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1037181833 VU THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29052		50.000		571674.100924.220656.IBFT PHAM HOANG HAI chuyen tien
10/09/2024 5390.55439		2.000.000		020097042209102206562024KBEB338279.5543 9.220657.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.28304		100.000		795613.100924.220656.DINH THI KIEU TRANG chuyen FT24255687120259

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.29062		500.000		212853.100924.220657.Chau Lan Anh ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5220.29063		100.000		795617.100924.220656.TANG THE ANH HOANG chuyen FT24255212066800
10/09/2024 5212.28306		1.000.000		570213.100924.220656.IBFT TRAN THI THUY KIEU ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5189.55445		500.000		020097041509102206572024bsLc720915.55445. 220649.Xin cam on.
10/09/2024 5245.67809		1.000.000		MBVCB.6998423958.ung ho dong bao mien bac.CT tu 9397180897 NGUYEN VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29077		200.000		731051.100924.220605.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.67810		500.000		MBVCB.6998413472.HOANG THI NGOC chuyen tien ung ho Mien Bac ..CT tu 0071004089113 HOANG THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55449		200.000		020097041509102206572024eFYN720416.55449 .220657.LE THI LUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.55453		200.000		0200970422091022065720241M7S900825.5545 3.220658.NGUYEN THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5218.28334		300.000		770165.100924.220658.Ho tro chong bao lu mien Bac
10/09/2024 5241.67814		200.000		MBVCB.6998423075.NGUYEN THI Y HONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0621000420232 NGUYEN THI Y HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54598		1.000.000		0200970415091022065820246Yfn720427.54598. 220638.HOANG THI HOA PHUONG xin chung tay gop suc
10/09/2024 5017.28344		500.000		991446.100924.220809.UNG HO BA CON LU LUT-100924-22:06:58 991446
10/09/2024 5189.55476		50.000		020097042209102206582024VMFO396565.5547 6.220659.LE THI HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5217.29113		500.000		431745.100924.220658.Nguyen Ngoc Van Khanh Le Van Thai ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5213.29121		200.000		991461.100924.220701.NGUYEN THI THANH QUY chuyen khoan-100924-22:06:59 991461
10/09/2024 5390.55483		1.000.000		020097040509102207002024XCUF045179.5548 3.220700.Vietcombank:0011001932418:chau NGUYEN NGOC ANH DUONG xin duoc ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.28362		100.000		795765.100924.220659.BUI THI NGOC HAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 FT24255897005057
10/09/2024 5216.29130		200.000		834664.100924.220653.BUI HOANG TUONG VI Chuyen tien
10/09/2024 5213.29131		300.000		732619.100924.220654.cuu tro mien bac
10/09/2024 5189.55485		2.000.000		020097040509102207002024DOJQ045187.5548 5.220651.Vietcombank:0011001932418:Mot chut tam long xin gui den dong bao
10/09/2024 5387.54611		50.000		020097042209102206592024Q63G113141.54611 .220700.123
10/09/2024 5219.29137		500.000		571685.100924.220659.IBFT VU LE QUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5215.28370		100.000		431780.100924.220659.Huynh Gia Dat ung ho mien bac khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5390.54618		1.000.000		020097041509102207002024IPum720955.54618. 220640.TRAN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5017.28372		500.000		834755.100924.220654.Chia se voi dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5214.29148		56.067		732604.100924.220654.Phanh Hieu ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5239.67823		200.000		MBVCB.6998414779.xin gui chut tam long den ba con chung tay khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1024111992 HOANG THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.28384		500.000		212904.100924.220700.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.67826		500.000		MBVCB.6998414552.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0301000408927 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67826		10.000		MBVCB.6998423703.NGUYEN DO TIEN DAT chuyen tien.CT tu 1049263326 NGUYEN DO TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13080		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7915736.20240910.66537915736-0774557259_T RAN THI TRUONG THI ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so3yagi
10/09/2024 5215.29160		100.000		172355.100924.220701.Ha Van Sy chuyen tien
10/09/2024 5189.54636		300.000		0200970415091022070120240zt9720459.54636.2 20641.NGUYEN THANH LONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.28395		100.000		731833.100924.220652.NGUYEN NGOC HUYEN Ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.54640		200.000		020097042209102207002024X3IA601162.54640 .220701.TRUONG THI HUYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.28401		39.000		334220.100924.220701.Ung ho lu lut vung nui phía bắc
10/09/2024 5242.67827		100.000		MBVCB.6998414897.Ung ho cac tinh bi anh huong bao.CT tu 0251002780284 PHAN THI GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29173		50.000		732682.100924.220657.DINH PHUONG TRAM Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.55507		300.000		0200970415091022070120247ly8720462.55507. 220701.LANG THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bắc bì thiên tại
10/09/2024 5218.29182		200.000		598439.100924.220702.Sent by Bui Duc Trung from my Timo
10/09/2024 5219.28410		50.000		795884.100924.220701.HUYNH TRUNG THANH sinh vien ngheo ung ho lu lut FT24255604585040
10/09/2024 5214.28411		15.000.000		212958.100924.220702.THUONG NGHIA UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5213.29199		100.000		795906.100924.220701.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi FT24255300525036
10/09/2024 5389.54661		100.000		020097042209102207012024VCW1213438.5466 1.220702.HA PHUONG DUNG chuyen tien thuong gui dong bao
10/09/2024 5161.13109		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7583729.20240910.66537583729-0965855904_P HAN CAO TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.28423		1.000.000		795931.100924.220702.TRAN TRI HUNG chuyen tien ung ho MB FT24255901020604
10/09/2024 5390.54674		50.000		020097042209102207022024ARJK728775.5467 4.220643.TRAN THI KIM DUNG quyen gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.29215		200.000		795946.100924.220702.Ung ho dong bao FT24255006897063
10/09/2024 5389.54676		200.000		020097041509102207032024A3K720489.5467 6.220655.ung ho khac phuc hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5212.29217		1.000.000		795957.100924.220702.Toi yeu Viet Nam. FT24255468010041
10/09/2024 5161.13113		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7916958.20240910.66537916958-0344184080_P HAM MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.67832		1.000.000		MBVCB.6998424068.ung ho lut bao mien Bac.CT tu 0281000656733 HUYNH THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.987		1.000.000		MBVCB.6998413908.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000843428 NGUYEN HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28436		100.000		795960.100924.220702.HOANG THU TRANG chuyen FT24255862301733
10/09/2024 5387.54680		100.000		020097041509102207032024KTBo721015.5468 0.220703.DO DIEM HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.55537		50.000		020097041509102207032024ytkg721018.55537. 220703.THAI NGOC QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.67835		100.000		MBVCB.6998414814.HOANG THI LAM chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0731000695595 HOANG THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54683		200.000		020097042209102207032024UVVC296647.5468 3.220643.NGUYEN THI THAO chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.989		100.000		MBVCB.6998415031.PHAN THI MINH TUYET chuyen tien.CT tu 1001000296260 PHAN THI MINH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13085		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7913774.20240910.66537913774-0338724228_P HAN NGOC NHI chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.55548		200.000		020097042209102207032024FCCR584644.5554 8.220644.DO THUY DUNG LUU NGUYEN DUONG chuc moi nguoi co len
10/09/2024 5390.54696		1.000.000		020097040509102207042024Q7XH045291.5469 6.220704.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con vung bao vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5219.29255		200.000		796027.100924.220704.NGUYEN TUAN DUONG ho tro bao so 3 lu lut FT24255733975919
10/09/2024 5219.28482		1.000.000		213030.100924.220705.Gd chau Khai ung ho dong bao mien bac anh huong bao so 3
10/09/2024 5214.28477		1.000.000		796022.100924.220704.TRAN VAN ANH ung ho lu lut 2024 FT24255103089770
10/09/2024 5209.28483		100.000		795968.100924.220703.Chia se voi dong bao FT24255003123250
10/09/2024 5189.55561		200.000		020097041509102207052024I5IX721519.55561.2 20705.HUYNH THI ANH LINH chia se cung dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.67842		500.000		MBVCB.6998414751.LUONG THI THU HA chuyen tien ung ho .CT tu 1018246284 LUONG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28490		1.000.000		432893.100924.220704.Khuc Thi Bich Xuan ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5242.67843		500.000		MBVCB.6998415057.Nguyen Thi Ha ung ho ba con bi anh huong sau con bao.CT tu 0011003318058 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54720		500.000		020097040509102207052024U55X045320.54720 .220705.Vietcombank:0011001932418:TRAN HOAI THUY LINH ung ho dong bao sau thiet hai bao so 3
10/09/2024 5243.67845		100.000		MBVCB.6998425253.CAND.CT tu 1034497308 PHAM XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67847		300.000		MBVCB.6998415083.NGUYEN THI TU OANH ung ho cac tinh bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0691000429852 NGUYEN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54741		50.000		0200970422091022070620247V4S832425.54741. 220707.chuc mien Bac binh an tro lai
10/09/2024 5214.29295		200.000		796130.100924.220706.DAM HUYEN TRANG chuyen FT24255977056568
10/09/2024 5214.29301		200.000		770802.100924.220707.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.29302		1.000.000		991540.100924.220750.GD QUYEN HOANG HO TRO BA CON MIEN BAC CHONG BAO YAGI-100924-22:07:06 991540
10/09/2024 5216.28529		200.000		796147.100924.220706.Ung ho cuu tro bao yagi cau mong moi nguoi binh an a FT24255271607027
10/09/2024 5214.28534		300.000		891290.100924.220657.NGUYEN THI HAI LY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67850		100.000		MBVCB.6998424182.NGUYEN VAN KIEN chuyen tien.CT tu 1015984560 NGUYEN VAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54753		300.000		020097042209102207062024V0N0290175.54753 .220707.LE LAN ANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5217.29318		150.000		732684.100924.220657.ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.55601		500.000		020097042209102207072024E14U502871.55601 .220648.PHAM THE HIEU chuyen tien
10/09/2024 5219.28549		500.000		432045.100924.220706.Gia Dinh Tuan Linh ho tro dong bao
10/09/2024 5220.28555		500.000		733058.100924.220704.TRINH KHANG Chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5214.28556		200.000		334354.100924.220707.Chia se cung mien Bac
10/09/2024 5078.1011		79.000		MBVCB.6998415053.PHAM THI NGOC MAI chuyen tien.CT tu 1014079926 PHAM THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28558		1.800.000		731883.100924.220655.NGUYEN PHU DUNG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5240.67854		200.000		MBVCB.6998424591.ung ho dong bao thiet hai bao.CT tu 9915229179 TRAN LE THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54770		500.000		020097040509102207082024QNJ045398.54770 .220648.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI TUYEN ung ho dong bao do bao lu so 3
10/09/2024 5244.67854		1.000.000		MBVCB.6998415115.Huong ve mien Bac than yeu.CT tu 0891000645523 NGUYEN NHU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.67855		300.000		MBVCB.6998425339.ung ho cac tinh mien bac .CT tu 1017883695 PHAM THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29338		500.000		433000.100924.220707.Do Thanh Phuong ung ho dong bao
10/09/2024 5189.55612		100.000		020097042209102207082024EES8375321.55612. 220700.NGUYEN TRUNG TUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.28571		50.000		732911.100924.220704.DINH NGUYEN THAI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5219.28579		20.000		213100.100924.220709.TRUONG TRONG THIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.13141		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7916887.20240910.66537916887-0918246150_C on xin gop chut tam long cho mien Bac
10/09/2024 5241.67858		200.000		MBVCB.6998425297.NGUYEN THANH THAO chuyen tien.CT tu 0671004134441 NGUYEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.1019		500.000		MBVCB.6998424722.Ho tro thiet hai do bao Yagi.CT tu 1012860116 PHUNG BICH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.67859		100.000		MBVCB.6998425416.LAI DUY HIEU chuyen tien.CT tu 1029001563 LAI DUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55625		500.000		020097042209102207082024HUQB297707.5562 5.220709.Mot chut tam long gui dong bao lu lut
10/09/2024 5214.29369		200.000		172423.100924.220709.Do Thi Kieu chuyen tien
10/09/2024 5245.67859		200.000		MBVCB.6998413420.Anh-Uyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071001342398 NGUYEN THANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28589		50.000		731531.100924.220708.NGUYEN KIM CUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.54792		302.030		020097042209102207092024LPLS677638.54792 .220650.chut qua mon gui tron tam long
10/09/2024 5212.28600		500.000		796318.100924.220709.Doan Tham NextPay ung ho dong bao thiet hai con bao so 3 FT24255530800269
10/09/2024 5387.55637		200.000		0200970422091022070920242DST699423.55637 .220710.ung ho ho tro sau bao yagi
10/09/2024 5389.54801		25.027		02009704220910220709202456KZ498719.54801 .220710.fanpage khaotung tovnqnap quyen gop ung ho phong chong thien tai
10/09/2024 5217.28612		300.000		796351.100924.220710.Ho tro cuu tro ngay lut FT24255744141442
10/09/2024 5388.54811		333.000		020097040509102207112024QNPW045457.548 11.220711.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THAO NHIEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut MOI NGUOI OI CO LEN VIET NAM CO LENNN
10/09/2024 5390.54814		40.000		020097042209102207102024ONRO312277.5481 4.220650.DO QUYNH PHUONG chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao lu som on dinh cuoc song
10/09/2024 5388.55652		200.000		020097041509102207112024JwOn721598.55652 .220651.DUONG THI BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.13152		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7917995.20240910.66537917995-0904089423_P HAM THI VAN ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.55659		71.090		020097042209102207112024X061708833.55659. 220711.em ngheo uh tam long

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.29403		200.000		796400.100924.220711.Ung ho dong bao khu vuc bao lu FT24255838922713
10/09/2024 5245.67867		2.000.000		MBVCB.6998423629.cua it long nhieu ,chuc moi nguoi vuot qua kho khan luc nay.CT tu 0071001077264 NGUYEN NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1029		200.000		MBVCB.6998415024.TRAN NHUT LAM chuyen tien.CT tu 1032012545 TRAN NHUT LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28630		100.000		732990.100924.220707.PHAN THI THANH THAO Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.54839		50.000		020097042209102207112024G8LW187369.5483 9.220712.NGUYEN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.67869		200.000		MBVCB.6998424519.ung ho ba con mien Bac. Mong mn binh an vuot qua thien tai..CT tu 0761002374314 NGUYEN THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54840		500.000		020097042209102207112024Q64L649528.54840 .220712.gd Hai Yen ung ho khac phuc lu lut cho dong bao anh huong
10/09/2024 5212.28656		300.000		334413.100924.220712.Co len dong bao toi oii
10/09/2024 5215.29419		300.000		796456.100924.220712.Mong mn luon binh an FT24255608928535
10/09/2024 5389.55679		300.000		020097041509102207122024cCFw721156.55679 .220704.NGUYEN NGO MY HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.29427		200.000		991642.100924.220711.TRAN MINH HOANG CK UNG HO CAC TINH PHIA BAT THIET HAI DO MUA LU-100924-22:07:12 991642
10/09/2024 5245.67871		200.000		MBVCB.6998424616.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0071001160722 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.28670		1.000.000		835813.100924.220708.Laimer ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.55686		50.000		0200970422091022071220248YJZ569729.55686. 220704.ung ho bao lu
10/09/2024 5209.28671		500.000		571732.100924.220712.IBFT GIA DINH GIA VY UNG HO BA CON BI BAO YAGI
10/09/2024 5390.55687		500.000		0200970422091022071220245XBD579336.5568 7.220713.HOANG GIA BAO chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.13155		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537918396.20240910.66537918396-0986038101_H O THI THANH NHUNG 0986038101 chia se cung dong bao bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5244.67876		100.000		MBVCB.6998425527.ck.CT tu 0441000679364 DUONG HUU TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55698		50.000		020097042209102207132024F9SU871076.55698.220714.PHAM NGUYEN DIEP ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.54862		200.000		020097042209102207122024YD7M760528.54862.220714.thanh yen mot chut tam long ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.55705		100.000		020097042209102207132024YOFM593783.55705.220714.PHAM THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.67878		1.500.000		MBVCB.6998414983.NGUYEN THUC PHI ung ho ba con vung lu phia Bac.CT tu 0161001698859 NGUYEN THUC PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28681		100.000		432250.100924.220713.Vu Thi Nga ung ho cac tinh thiet hai do bao
10/09/2024 5387.54888		200.000		0200970422091022071420249QOE356819.54888.220706.DO HUU MANH chuyen tien
10/09/2024 5219.28697		200.000		731580.100924.220714.MAI LINH UNG HO CUU TRO
10/09/2024 5212.29467		4.000.000		320345.100924.220714.TRAN THAI BAO
10/09/2024 5218.28711		100.000		734073.100924.220710.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.54889		1.000.000		020097042209102207142024UR79124463.54889.220715.LUU KHANH LINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.29471		2.000		796597.100924.220714.CHU QUANG TAN chuyen ung ho dong bao gap nan FT24255052669788
10/09/2024 5239.67882		150.000		MBVCB.6998415045.Chung con xin gop 1 phan nho be. Chia se den dong bao mien Bac yeu thuong.CT tu 1024870178 TONG QUOC KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28716		50.000		734082.100924.220711.NGUYEN THI TRANG NHUNG co len dong bao Viet Nam oi
10/09/2024 5388.55728		200.000		0200970415091022071520248D3G721203.55728.220715.DO HUONG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.29488		200.000		731932.100924.220658.xin gui chut tam long den nguoi dan mien bac mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.55732		500.000		020097041509102207152024a8rp721666.55732.220715.NGUYEN VINH HA UNG HO VUNG BAO LU
10/09/2024 5390.54903		1.000.000		0200970405091022071520241A9O045606.54903.220716.Vietcombank:0011001932418:LU NGOC TRAN CHAU chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5245.67883		200.000		MBVCB.6998424882.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9935234141 NGUYEN THI HOANG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.67883		1.000.000		MBVCB.6998425740.NGUYEN DUY DUC ung ho .CT tu 9978686799 NGUYEN DUY DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28725		100.000		213249.100924.220716.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao YAGI
10/09/2024 5214.29502		200.000		991659.100924.220718.UNG HO BAO YAGI-100924-22:07:15 991659
10/09/2024 5017.29503		100.000		796567.100924.220714.NGUYEN HONG LY ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24255756248090
10/09/2024 5212.28734		300.000		734098.100924.220711.pam va Chin ung ho dong bao
10/09/2024 5212.28738		200.000		796601.100924.220714.TRAN QUANG MINH giup do dong bao gap bao lu FT24255999913522
10/09/2024 5209.28739		10.000		490482.100924.220716.VU THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.55751		100.000		0200970422091022071620246V34940635.55751.220716.HOANG THI HUYEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO THIEN TAI
10/09/2024 5387.55756		500.000		020097041509102207172024vjTb721241.55756.220708.MA THI HOC chuyen tien. chut tam long mong duoc ung ho hoan canh kho khan vuot qua bao yagi
10/09/2024 5213.28761		500.000		796696.100924.220716.Ung ho dong bao FT24255140796661
10/09/2024 5215.28762		200.000		796706.100924.220716.Ho tro khac phuc hau qua sau bao lu FT24255008400949
10/09/2024 5212.29533		200.000		432378.100924.220716.Chung tay ho tro khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.29530		100.000		570966.100924.220717.IBFT Chung tay giup dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.29534		1.500.000		796693.100924.220716.Dia Oc Phuc Khang ung ho cuu tro mien Bac FT24255271139401
10/09/2024 5244.67893		200.000		MBVCB.6998435308.VU THI THUY TIEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0071001269842 VU THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55775		50.000		020097041509102207182024UuV2721254.55775 .220718.PHAM DOAN KHANH LOAN chuyen tien
10/09/2024 5388.54936		200.000		020097041509102207182024Y1IC721257.54936. 220718.mong nguoi dan binh an
10/09/2024 5239.67894		200.000		MBVCB.6998424803.NGO THI HUNG chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0211000530002 NGO THI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28779		10.000		771552.100924.220717.Nguyen Van Tuan
10/09/2024 5241.67894		1.000.000		MBVCB.6998415046.Lan Anh xin gui chut tam long ung ho ba con vuot qua con bao Yagi.CT tu 1028838992 LE THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29547		1.000.000		733242.100924.220713.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5216.28780		1.000.000		796739.100924.220717.Nhom Phuoc Duyen ho tro dong bao bi anh huong boi con bao Yagi . Mong tat ca deu duoc binh an . A Di Da Phat FT24255080350726
10/09/2024 5388.54963		50.000		020097042209102207182024XB7I747872.54963. 220719.LE THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5209.28787		500.000		796780.100924.220718.Vo chong chung con ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao yagi, gop suc chung tay mong moi nguoi binh an FT24255412563204
10/09/2024 5242.67898		50.000		MBVCB.6998425768.DOAN THI LAN chuyen tien.CT tu 1017504549 DOAN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.67899		200.000		MBVCB.6998435257.mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1016841677 DO NGUYEN HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55798		1.000.000		020097042209102207182024UK2I418715.55798 .220711.Ung ho nhan dan khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5017.28805		100.000		432458.100924.220718.Cuu tro mien bac bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.13175		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8009341.20240910.66538009341-0789001122_B ui Ngoc Tra My ung ho dong bao anh huong bao s3 yagi
10/09/2024 5239.67902		50.000		MBVCB.6998424897.HUYNH THI KIM HIEN(2009) UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI .CT tu 1048582379 HUYNH THI KIM HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54982		200.000		020097041509102207202024NPSH721729.5498 2.220700.ung ho
10/09/2024 5239.67905		500.000		MBVCB.6998424668.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien ung ho ba con vung bao lu mien Bac .CT tu 0071000967619 NGUYEN THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54988		300.000		020097042209102207202024IISL955302.54988. 220720.ung ho dong bao ta khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.54985		100.000		020097042209102207202024IHCW816378.5498 5.220720.Ung ho moi nguoi khac phuc thien tai
10/09/2024 5161.13178		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7524210.20240910.66537524210-0901603370_C hau khong co nhieu chuc mng binh an a
10/09/2024 5240.67906		200.000		MBVCB.6998425924.GD ung ho.CT tu 0371000444986 KHUC THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28809		500.000		796822.100924.220719.LE THI NGOAN chuyen tien cuu tro vung lu FT24255740232340
10/09/2024 5219.29600		10.000		796839.100924.220719.THAI HONG HANH chuyen FT24255415620707
10/09/2024 5240.67908		1.000.000		MBVCB.6998424954.NGO HOANG ANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0511000467159 NGO HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.28827		1.000.000		796845.100924.220719.HOANG YEN xin ung ho ba con thiet hai do bao yagi FT24255718860017
10/09/2024 5213.28825		100.000		991757.100924.220720.LE THUY LINH transfer-100924-22:07:20 991757
10/09/2024 5209.28832		200.000		796863.100924.220719.NGUYEN THI MAI TRANG ung ho dong bao mien Bac FT24255751138230
10/09/2024 5215.28831		100.000		796867.100924.220720.TRUONG THI BICH NGOC chuyen ung ho dong bao con bao so 3 FT24255103248843

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.28841		500.000		991735.100924.220821.DINH HOAI HANH VY CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC DO BAO YAGI-100924-22:07:20 991735
10/09/2024 5215.29626		100.000		432504.100924.220720.Ho tro khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5390.55830		50.000		020097042209102207212024DC8J976408.55830 .220721.ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5212.29629		500.000		734161.100924.220713.PHAN THI THU THAO gui 1 chut trai tim huong ve vn chong lu
10/09/2024 5390.56002		500.000		020097042209102207212024PNDC725597.5600 2.220722.hi vong voi tam long nho be nay se giup do duoc moi nguoi. Chuc tat ca moi nguoi binh an som vuot qua
10/09/2024 5161.13204		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7912924.20240910.66537912924-0352685026_T hu Nhi hs co mot chut tam long gui den cac co chu vung bao a NDS
10/09/2024 5213.29643		100.000		796920.100924.220721.TRAN THI DIEU LINH chuyen FT24255785554203
10/09/2024 5389.56005		1.000.000		020097041509102207222024LNOx721751.56005 .220722.Hoa tuoi DungBeauty ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5161.13205		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8009844.20240910.66538009844-0941861020_N GUYEN THI DIEU LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.29646		200.000		733211.100924.220712.NGUYEN THI VAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.56015		500.000		020097042209102207222024D05C934156.56015 .220723.TA THI XUAN xin chia se kho khan dong bao lu lut chuc moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.1083		500.000		MBVCB.6998424696.Ung ho ba con thiet hai do bao.CT tu 0541000342323 NGUYEN VAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29670		500.000		796978.100924.220722.Ung ho ba con khac phuc bao YaGi FT24255417574494
10/09/2024 5239.67913		100.000		MBVCB.6998435342.NGUYEN VAN HUAN chuyen tien.CT tu 1046746018 NGUYEN VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56022		200.000		020097040509102207232024HBBHR045796.5602 2.220703.Vietcombank:0011001932418:chuc dong bao mien Bac ta co the som vuot qua duoc kho khan nay
10/09/2024 5218.29676		200.000		432583.100924.220722.cua it long nhieu ah

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.55864		100.000		020097042209102207222024BOH8866095.5586 4.220703.NGUYEN VU BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.56025		50.000		020097041509102207232024NMWT721346.560 25.220723.PHAN THI NGUYET chuyen tien phan thi nguyet ung ho dong bao thiet hai con bao SO3-YAGI
10/09/2024 5388.55869		200.000		020097041509102207232024njhn721349.55869. 220723.TRAN THI THANH THUY chuyen tien mong mn vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.28886		100.000		796999.100924.220723.NGUYEN THI KIM CUC hy vong cuoc song kh co chuyen dau thuong, cau mong moi nguoi khap mien to quoc duoc binh an FT24255079039448
10/09/2024 5240.67917		1.000.000		MBVCB.6998435774.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien- ung ho .CT tu 0451000448954 NGUYEN THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.29685		200.000		733240.100924.220713.LUU QUYNH ung ho ba con bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5217.29687		200.000		797002.100924.220723.VU LE TUAN DUONG ung ho dong bao lu lut mien bac FT24255501476101
10/09/2024 5217.29689		1.000.000		334605.100924.220723.NGUYEN THI THU THAO ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.28901		200.000		733355.100924.220718.LE NGO CHI Chuyen tien
10/09/2024 5220.29695		100.000		836750.100924.220719.Con o mien Nam xin gop it phi de ung ba con mien Bac. Mong ba con vuot qua giai doan kho khan nay Con xin cam on don vi da ho tro ba con mien Bac
10/09/2024 5215.28906		50.000		797038.100924.220723.tuoi nho FT24255838923604
10/09/2024 5216.29706		100.000		797078.100924.220724.Chut tam long cua chau hy vong mng binh an FT24255335356430
10/09/2024 5388.56067		100.000		020097041509102207252024bxJE721375.56067. 220725.DO MAI NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5017.28910		200.000		563358.100924.220724.Ung ho dong bao bi thiet hai Yagi
10/09/2024 5189.56076		200.000		020097042209102207242024Z1DN617596.5607 6.220725.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5212.28930		250.000		797125.100924.220725.TRUONG ANH DUONG ung ho dong bao bao lu 2024 FT24255335356510
10/09/2024 5216.29719		500.000		734373.100924.220722.NGUYEN THI NGOC ANH wish all fine

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.29722		400.000		434637.100924.220725.Nguyen Thi Ky Duyen chuyen tien
10/09/2024 5209.29729		10.667		797161.100924.220725.PHAN NGOC HIEU THUAN chuyen FT24255376541751
10/09/2024 5388.56088		100.000		020097042209102207252024WOIV725487.5608 8.220726.Thu Uyen ung ho
10/09/2024 5217.28950		300.000		797189.100924.220726.TRAN THI KIM MY con chuyen ung ho vung bao FT24255165012468
10/09/2024 5215.28952		200.000		797201.100924.220726.con Ngoc Diep mong ba con vung lu som vuot qua kho khan nay a FT24255303093642
10/09/2024 5242.67934		200.000		MBVCB.6998425942.NGUYEN THI THAO CHINH chung tay chong bao .CT tu 0851000028745 NGUYEN THI THAO CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67934		1.000.000		MBVCB.6998436119.team centerebay ung ho nhan dan khac phuc thien tai .CT tu 0231000683938 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55940		100.000		020097042209102207272024KRLE593253.5594 0.220728.NGUYEN THI THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.29767		200.000		334673.100924.220727.Ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5387.56132		1.000.000		020097041509102207282024ZfbC721435.56132. 220728.MAI NGOC QUYEN ung ho dong bao do thiet hai bao yagi
10/09/2024 5212.28976		500.000		734160.100924.220713.TRAN THANH GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.28980		500.000		496387.100924.220728.Mien Bac co len
10/09/2024 5078.1111		200.000		MBVCB.6998426213.TRAN THE ANH chuyen tien.CT tu 0081001267711 TRAN THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56157		100.000		02009704220910220729202425UX625543.56157 .220709.DO HOANG HUY ung ho ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5214.30008		20.000		797303.100924.220728.PHAM HOANG PHUC ANH chuyen FT24255977058188
10/09/2024 5209.30009		500.000		797308.100924.220728.Mot chut tam long gui ba con vung bao lu khac phuc hau qua, cau mong binh an den voi moi nguoi. FT24255677870650

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.13231		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7584818.20240910.66537584818-0934805099_H A THI THUY TAN ung ho mien Bac khac phuc bao
10/09/2024 5242.67945		200.000		MBVCB.6998426544.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao.CT tu 0301000375833 LE THI TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1121		200.000		MBVCB.6998426130.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong bao so 3 nam 2024.CT tu 0381000469559 PHAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13233		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7584701.20240910.66537584701-0398932742_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.29823		200.000		797310.100924.220728.LAI THI NGOC DIEP gui chut tam long ung ho dong bao FT24255785554790
10/09/2024 5243.67946		50.000		MBVCB.6998420135.TRAN NGOC AN ung ho vung bao lu.CT tu 1040166191 TRAN NGOC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29831		300.000		173066.100924.220730.Gui ung ho Dong bao lu lut . Cam on dang nha nuoc
10/09/2024 5214.29843		100.000		991950.100924.220731.CON XIN GIUP DO 1 IT-100924-22:07:31 991950
10/09/2024 5244.67947		50.000		MBVCB.6998426151.VO KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1028681121 VO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67948		200.000		MBVCB.6998436292.TRAN THI HOAI THU chuyen tien.CT tu 0491000101015 TRAN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29844		100.000		733422.100924.220721.NGUYEN THI HONG VAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.56187		132.000		020097042209102207312024382B478833.56187. 220731.LUU NGUYEN HOAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5214.29852		500.000		213550.100924.220731.HO MAI HOA chuyen tien Ho tro bao lut
10/09/2024 5243.67949		90.000		MBVCB.6998435307.DO THI YEN chuyen tien.CT tu 1034747908 DO THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29858		1.000.000		733520.100924.220726.Jessica Han ung ho ba con vung bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57009		200.000		020097041509102207322024A76p722006.57009 .220723.TRAN THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5212.29860		200.000		570932.100924.220731.IBFT NGUYEN CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.30047		500.000		733066.100924.220704.TRAN UYEN PHUONG NHI Chuyen tien
10/09/2024 5215.29867		500.000		797482.100924.220732.Mong moi nguoi deu duoc binh an FT24255612020194
10/09/2024 5217.30051		100.000		334753.100924.220732.Phuong Thang ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.56211		200.000		02009704220910220732202428R0868038.56211. 220733.gia dinh MH ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.29872		500.000		554985.100924.220732.QFT20240910220731954 -NGUYEN DO KIM ANH ung ho cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.29877		50.000		344181.100924.220733.ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5213.30060		100.000		213562.100924.220733.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.29881		200.000		733597.100924.220729.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.67956		500.000		MBVCB.6998435764.gia dinh Nguyen Ba Vu o Hai Phong xin ung ho cuu tro dong bao dag gap lu lut.CT tu 0031000285993 NGUYEN BA VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29899		300.000		172597.100924.220733.Nguyen Thi Huong Thu ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5161.13246		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8010320.20240910.66538010320-0395265139_P HAM THI NGOC SY gui ung ho ba con chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5239.67958		500.000		MBVCB.6998435477.TRUONG THI TUYET HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut .CT tu 9933055179 TRUONG THI TUYET HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.67959		100.000		MBVCB.6998425212.PHAN HUYNH HOAN MY chuyen tien.CT tu 0531002583705 PHAN HUYNH HOAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.30075		100.000		991964.100924.220734.NGUYEN CHO NGUOI DAN VUNG LU VUOT QUA KHO KHAN-100924-22:07:34 991964
10/09/2024 5217.29918		1.000.000		598540.100924.220734.gia dinh Le Ton Anh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.56237		100.000		0200970422091022073320246OZL539546.56237 .220734.NGUYEN XUAN VIET ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.57052		200.000		020097042209102207342024PLL4689999.57052. 220734.KHONG THI BAO NGOC ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.29927		200.000		213618.100924.220735.Tam long nho cua chau uh dong bao som vuot qua thien tai
10/09/2024 5239.67963		500.000		MBVCB.6998426603.CAO THI THANH AN chuyen tien.CT tu 0261003495822 CAO THI THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.29930		50.000		733400.100924.220720.NGUYEN THI MY UYEN lmieng khi doi bang lgoi khi no UNG HO
10/09/2024 5214.29938		100.000		733612.100924.220730.ung ho dong bao anh huong con bao yaki
10/09/2024 5213.30094		600.000		797636.100924.220734.Ung ho nhung dong bao kho khan FT24255490137923
10/09/2024 5216.29944		1.000.000		213602.100924.220735.VO THI THAO chuyen tien Chia se kho khan voi ba con qua bao lu Yagi a
10/09/2024 5161.13264		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7661714.20240910.66537661714-0908028043_T huy Linh ung ho cac tinh thiet hai do bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.30100		500.000		213624.100924.220735.Gia dinh Sua Mit Dua ung ho chong bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5389.57077		100.000		020097041509102207362024Mg2b721936.5707 7.220736.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.29956		2.000.000		734612.100924.220731.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.29959		50.000		213627.100924.220736.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.30110		60.000		837719.100924.220732.LE HOANG THUY VY Chuyen tien
10/09/2024 5217.29968		500.000		797690.100924.220735.NGUYEN KHAC THU THUY ung ho ba con gap kho khan mua lu lut FT24255662725588
10/09/2024 5078.1147		500.000		MBVCB.6998426513.PHAN THANH PHUONG THAO xin chia se voi nguoi dan bi lu lut.CT tu 0111000196726 PHAN THANH PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57083		50.000		020097041509102207362024ypuO722083.57083 .220736.ngoc tram - mien nam thuong nguoi dan mien bac - mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57085		500.000		0200970405091022073720244A57046144.57085 .220737.Vietcombank:0011001932418:Ho tro nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5388.56263		50.000		0200970422091022073620240QUE545461.5626 3.220737.TRUONG MINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.30131		100.000		797725.100924.220736.DINH XUAN THANH ung ho dong bao FT24255298050626
10/09/2024 5390.56269		500.000		0200970422091022073620241BJK522898.56269 .220717.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.56271		100.000		020097041509102207372024fvPu721955.56271. 220737.PHAM VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5239.67974		100.000		MBVCB.6998426720.THAN THI HONG ANH ung ho dong bao bi bao lu. Viet Nam co len!.CT tu 1029911602 THAN THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30142		2.000		772632.100924.220737.NGUYEN TU BINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.67974		40.000		MBVCB.6998426493.NGUYEN VAN QUOC chuyen tien.CT tu 1025563339 NGUYEN VAN QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30147		2.000.000		797775.100924.220737.Gia dinh nha Mun ung ho dong bao vung bao lu FT24255893014370
10/09/2024 5078.1153		1.000.000		MBVCB.6998427110.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000169130 HOANG THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31007		1.000.000		435041.100924.220736.Vo Van Buong ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5161.13254		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8011677.20240910.66538011677-0387066470_H OANG NGUYEN QUOC HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.67975		1.000.000		MBVCB.6998424439.NGUYEN THI UYEN THU chuyen tien cuu tro.CT tu 0561003848247 NGUYEN THI UYEN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67977		10.000		MBVCB.6998423312.NGUYEN HUYNH KIEU LINH chuyen tien.CT tu 1042163158 NGUYEN HUYNH KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30164		300.000		572171.100924.220738.IBFT Ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5213.30167		1.000.000		837854.100924.220733.THANH NGA VAN KIEM ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.30168		200.000		992040.100924.220737.EM MIU UNG HO MIEN BAC KHAC PHU BAO YAGI-100924-22:07:38 992040
10/09/2024 5239.67979		200.000		MBVCB.6998436411.dong gop dong bao khac phuc sau bao yagi.CT tu 1021223284 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.67979		1.000.000		MBVCB.6998436129.NGO THI AN TO ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao yagi.CT tu 0621000403537 NGO THI AN TO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56307		1.000.000		020097042209102207382024LKGL846411.5630 7.220739.HO CONG MINH chuyen tien UH khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.31049		500.000		213678.100924.220739.Ung ho cuu tro sat lo mien bac
10/09/2024 5213.30179		100.000		797855.100924.220739.Ung ho cac tinh dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao gay ra FT24255021802104
10/09/2024 5209.31056		5.000		492048.100924.220739.PHAN ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.57137		50.000		0200970415091022074020249FYn722139.57137 .220719.UNG HO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5209.31058		100.000		434191.100924.220739.Diep Minh Thuan chuyen tien
10/09/2024 5220.30183		20.000		733631.100924.220731.Thu Hue tu hao la mot cong dan Viet Nam ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5243.67981		1.000.000		MBVCB.6998436339.ung ho mien Bac bao lut.CT tu 0181003249432 NGUYEN MINH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.31079		500.000		797836.100924.220738.Ung ho dong bao lu lut FT24255900156731
10/09/2024 5239.67983		50.000		MBVCB.6998436640.DO NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1024437465 DO NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13283		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8011972.20240910.66538011972-0792531175_D AO THANH SANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.57147		2.000.000		020097040509102207402024LMCI046247.5714 7.220740.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.57151		1.000.000		0200970422091022074020242KRT274365.5715 1.220741.DANG THI HUONG ung ho lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.56339		200.000		020097042209102207402024NYCU348359.5633 9.220741.TRAN BA KIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.57156		200.000		020097042209102207402024U3PE502763.57156 .220732.Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5214.31097		3.000.000		648624.100924.220731.TRAN BICH VAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30206		300.000		797957.100924.220740.DANG HOANG THU TRANG chuyen FT24255756250034
10/09/2024 5243.67986		1.000.000		MBVCB.6998425813.Viet Nam Co Le.CT tu 1030815282 DAO NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57171		1.000.000		020097040509102207412024K329046279.57171. 220742.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NGUYET chuyen chung tay cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5245.67987		200.000		MBVCB.6998436314.LUU THI TUYET HANG chuyen tien.CT tu 1015766108 LUU THI TUYET HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13289		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7525723.20240910.66537525723-0963770907_U ng ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5209.30232		500.000		798038.100924.220742.NGO THI THUY BINH ung ho khac phuc lu lut mien Bac FT24255260848817
10/09/2024 5017.30236		500.000		798046.100924.220742.Chuc tat ca moi ng binh an. Co len dong bao oi. FT24255377628643
10/09/2024 5390.57190		200.000		020097042209102207422024XTRF739093.5719 0.220743.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.56363		70.000		020097042209102207422024RGL9188889.56363 .220743.em con la hs nen muon gop 1 phan nho hi vong mng vuot qua kho khan nay a
10/09/2024 5387.56367		100.000		020097041509102207432024bRI2722528.56367. 220743.Mien Bac co len
10/09/2024 5387.57207		100.000		020097041509102207432024Xs6k722213.57207. 220743.VUONG THI THUY LINH ho tro dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5078.1173		100.000		MBVCB.6998436182.NguyenThuyDung.CT tu 9393561004 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13272		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8012652.20240910.66538012652-0326156019_U ng ho dong bao lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.67995		100.000		MBVCB.6998427097.Ung ho cuu tro thiet hai bao Yagi.CT tu 0041000329909 TRAN LUONG ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57214		100.000		020097042209102207432024F7PC364985.57214 .220744.ung ho dong bao sau bai Yagi
10/09/2024 5189.56382		500.000		020097042209102207432024OY1Q268304.5638 2.220744.NGUYEN ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.30262		100.000		734804.100924.220739.PHAM MINH NGOC Chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5244.67996		300.000		MBVCB.6998427028.LE QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 0581000796423 LE QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31166		100.000		733813.100924.220740.NGUYEN BUI MINH ANH ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.56386		1.000.000		0200970422091022074320243A5P276435.56386 .220724.NGUYEN TIEN KIEU chuyen tien mi tom cho ba con vung lu lang
10/09/2024 5212.31168		100.000		213776.100924.220744.LE DO QUYEN ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5244.67997		500.000		MBVCB.6998426657.VO MINH DUC UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1029598371 VO DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57228		100.000		020097041509102207442024AHRh722550.5722 8.220724.CHUONG THI NGOC LY Chuyen tien
10/09/2024 5212.30271		500.000		798127.100924.220744.TRAN VAN HUNG ung ho dong bao chiu hau qua do bao FT24255687122922
10/09/2024 5078.1179		1.000.000		MBVCB.6998437247.cuu tro dong bao mien trung.CT tu 0121000798637 DO HOANG MINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31192		200.000		572214.100924.220744.IBFT NGUYEN THI ANH DAO chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5213.31194		20.000		773212.100924.220745.Pham Ngoc Dung chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.31196		20.000		798157.100924.220744.NGUYEN HOAI GIAO chuyen FT24255499073000
10/09/2024 5387.56400		50.000		0200970422091022074420246755176214.56400. 220745.ung ho nguoi dan vung bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68000		100.000		MBVCB.6998437058.HOANG VAN MO quen gop ung ho khac phuc hau qua do bao gay ra .CT tu 1027696119 HOANG VAN MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31202		200.000		435305.100924.220744.Gd chau phuc khang chuyen tien ung ho moi nguoi chong lu
10/09/2024 5189.57241		80.000		0200970422091022074420246UF9439106.57241 .220737.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.56416		30.000		020097042209102207452024EO9C696574.56416 .220746.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.56415		50.000		0200970422091022074520240PHM579645.5641 5.220746.NGUYEN HA THUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.30298		100.000		434376.100924.220744.Em xin gop 1 phan nho giup dong bao ca nuoc
10/09/2024 5217.31217		100.000		434379.100924.220745.Tran Thi Thu Hoai chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5212.31222		500.000		798237.100924.220746.PHAN THUY LINH chuyen khoan ung ho dong bao lu lut do bao yagi FT24255837500490
10/09/2024 5216.31226		100.000		733848.100924.220741.TRAN THANH PHUONG Transfer
10/09/2024 5217.31233		500.000		173157.100924.220746.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.30316		1.005.000		798284.100924.220746.Fan Xiao Zhan ung ho dong bao lu lut FT24255994860815
10/09/2024 5389.56441		200.000		020097042209102207462024D6KI962154.56441 .220727.NGUYEN KHANH LINH ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5218.31256		500.000		496507.100924.220747.Bao so 3
10/09/2024 5390.56445		100.000		020097042209102207462024S0PG485674.56445 .220727.Hoang Thi Bao Yen ung ho khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5161.13328		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7420130.20240910.66537420130-0702714718_ Mien Bac co len
10/09/2024 5242.68013		300.000		MBVCB.6998437007.ung ho khu vuc bao lu.CT tu 1027687495 DINH THI HAI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30349		300.000		733931.100924.220745.chia se chut nho voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.31280		2.000.000		992237.100924.220749.GIA DINH LUONG TAN BEN UNG HO BA CON BI BAO LU-100924-22:07:48 992237

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.31282		100.000		992238.100924.220749.YAGI-100924-22:07:48 992238
10/09/2024 5387.56469		50.000		020097042209102207482024FEE6708271.56469. 220749.PHAM THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5215.31288		100.000		798393.100924.220748.Gia dinh be Truc Anh chuc moi nguoi mau khac phuc hau qua cua lu lut va luon binh an FT24255744144287
10/09/2024 5212.31295		1.000.000		435457.100924.220748.Le Thi Huong chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5388.56474		2.000.000		020097042209102207482024DRWC398869.564 74.220729.NGUYEN VU HOANG chuyen tien
10/09/2024 5220.31300		500.000		798407.100924.220749.VU THI LAN ANH chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24255335199843
10/09/2024 5387.56480		88.888		020097041509102207502024y4if722307.56480.2 20750.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.57327		500.000		020097042209102207492024CE13959518.57327. 220750.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.57329		100.000		020097042209102207492024E8P0850585.57329. 220750.chung tay giup cac dong bao kho khan
10/09/2024 5217.31318		1.000.000		435473.100924.220749.Ngo Thuy Dung chuyen tien
10/09/2024 5245.68018		200.000		MBVCB.6998426539.KHUONG VAN SAM chuyen tien.CT tu 0851000036825 KHUONG VAN SAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56493		1.000.000		020097042209102207492024CA9Q127104.5649 3.220742.HUYNH MINH BINH chuyen tien
10/09/2024 5215.30380		250.000		435492.100924.220749.Pham Hoang Minh Thu chuyen tien
10/09/2024 5244.68021		300.000		MBVCB.6998437339.Dong bao oi, moi nguoi co gang len a.CT tu 1019450153 NGUYEN NGOC DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57340		100.000		020097042209102207502024671I247223.57340. 220730.NGUYEN THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.31331		100.000		798469.100924.220750.NGUYEN DIEU NGAN ung ho khac phuc bao yagi FT24255500786078
10/09/2024 5219.31340		20.000		734883.100924.220741.DO NHU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5217.30392		500.000		213910.100924.220751.NGUYEN PHUONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5218.31343		100.000		838807.100924.220746.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68025		100.000		MBVCB.6998427344.PHAM THUY DUYEN chuyen tien.CT tu 0181003643887 PHAM THUY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56503		100.000		020097042209102207502024B07E591508.56503.220751.Cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5387.57359		100.000		020097042209102207512024XT4W721602.57359.220743.NGO THI DUYEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.31360		100.000		733972.100924.220747.toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5387.57366		1.098.954		0200970422091022075120242TOV611359.57366.220752.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.56516		500.000		0200970422091022075220248DXJ407487.56516.220752.VO MANH HUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.13341		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538013529.20240910.66538013529-0946676731_N goc Huyen Lan Anh ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5078.1215		100.000		MBVCB.6998426938.ho tro ba con khac phuc bao yaji.CT tu 0381000512350 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.31387		10.000		492889.100924.220752.LE THU PHUONG ung ho dong bao vung lu mien Bac
10/09/2024 5161.13344		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538012735.20240910.66538012735-0935968978_P HAN THE LUAT 1 chut ho tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5217.30424		1.000.000		798591.100924.220752.HSK3 MEDIA ung ho dong bao bi lu lut phia Bac FT24255264405851
10/09/2024 5220.30427		1.000.000		838844.100924.220746.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5017.31398		200.000		213922.100924.220753.NGUYEN HOANG LAN ung ho
10/09/2024 5209.31399		200.000		733998.100924.220748.ung ho ng dan bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5218.30432		200.000		736013.100924.220749.NGUYEN HOANG BAO YEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.56527		1.000.000		020097042209102207532024V0HH633455.56527.220754.PHAM NGUYEN HA VI quyen gop ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5220.30437		200.000		735044.100924.220748.VO TRAN QUOC TRONG ung ho dong bao khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5216.31411		83.000		436613.100924.220753.Mong mn mien Bac binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.30448		200.000		573307.100924.220753.IBFT Ung ho Nhan Dan vung bao
10/09/2024 5189.57403		500.000		020097041509102207542024JOzY722373.57403.220754.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.30446		500.000		798637.100924.220753.Ung ho dong bao vuot kho khan do bao Yagi gay ra FT24255499073639
10/09/2024 5389.57417		50.000		0200970422091022075420242E8G698651.57417.220755.ung ho dong bao cua em
10/09/2024 5017.31426		200.000		992331.100924.220753.GIA DINH QUAN HUONG CHUNG TAY GIUP SUC DONG BAO MIEN BAC-100924-22:07:54 992331
10/09/2024 5240.68037		1.000.000		MBVCB.6998437523.Gia dinh THANH HA ANH Phuong Bac Lenh tp Lao Cai chuyen tien ung ho dong bao mua lu sau con bao so 3.CT tu 0951004187584 VU XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56548		500.000		020097042209102207542024D2GT282686.56548.220755.chuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5189.56554		100.000		020097042209102207542024304A897688.56554.220755.Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Thien Tai
10/09/2024 5189.57434		200.000		020097041509102207552024vfx9722388.57434.220755.NGUYEN THI LAI ung ho dong bao lu lut yagi
10/09/2024 5017.31446		100.000		436654.100924.220754.Chau Hoa gui it tam long giup do ba con
10/09/2024 5217.31449		500.000		160336.100924.220755.Viet Nam co len
10/09/2024 5241.68039		200.000		MBVCB.6998437614.NGUYEN QUOC BAO chuyen tien.CT tu 1044015323 NGUYEN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57443		888.888		020097042209102207552024MXD4573449.57443.220747.NGUYEN MINH TRIEU chuyen tien cuu tro vung bao
10/09/2024 5389.57444		200.000		020097042209102207552024D7PQ251357.57444.220756.BICH THAO ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.57460		300.000		020097042209102207562024NXF0331408.57460.220757.NGUYEN THI THU HANG con xin ung ho 1 chut qua nho a
10/09/2024 5220.30476		50.000		734758.100924.220738.thu uyen lop 11 chuyen luong van tuy gop mot phan nho nho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5217.31457		200.000		436668.100924.220754.TRAN NGOC MAN chuyen tien (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.31466		500.000		992385.100924.220856.NGUYEN THI NHU THAO CHUYEN KHOAN HO TRO BAO YAGI-100924-22:07:55 992385
10/09/2024 5240.68045		400.000		MBVCB.6998437451.NGUYEN HAI VIEN HANH chuyen tien ung ho bao.CT tu 0441000786514 NGUYEN HAI VIEN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30495		2.000.000		798789.100924.220756.TRAN THU HA chuyen FT24255937660230
10/09/2024 5209.31477		50.000		736064.100924.220752.BUI THI MINH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5209.31498		100.000		335174.100924.220757.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.31505		400.000		735160.100924.220753.mien tay gop phan nhor ho tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.30513		100.000		798827.100924.220757.NGUYEN THI TAM chuyen FT24255450026008
10/09/2024 5189.57487		500.000		0200970415091022075820243TXr722722.57487. 220758.PHAM THI XUAN HONG ung ho khac phuc hau qua yagi
10/09/2024 5220.30514		51.518		402981.100924.220757.Ung ho nhan dan
10/09/2024 5215.31521		2.000.000		992413.100924.220841.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-22:07:58 992413
10/09/2024 5220.31526		50.000		736022.100924.220750.ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5241.68051		1.000.000		MBVCB.6998412956.UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0621000453215 DINH KIM THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30528		100.000		735142.100924.220752.DAO PHUONG LINH ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.68052		50.000		MBVCB.6998428201.ung ho khac phuc sau bao .CT tu 1024813966 NGUYEN THI THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30534		1.000.000		214025.100924.220759.Cong Ty Nhat Thanh ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.56615		150.000		020097042209102207592024NDGY596112.5661 5.220800.HOANG THI THUONG chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao Yagi
10/09/2024 5217.31555		100.000		572464.100924.220759.IBFT LE THI NGOC chuyen tien ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5217.31553		150.000		214038.100924.220800.Nguoi ham mo cua ca si Thanh Duy ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.31558		200.000		334993.100924.220800.DINH DUC THANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.30557		500.000		798959.100924.220759.Ung ho ba con vung bao lu FT24255096550178
10/09/2024 5213.30552		200.000		735213.100924.220755.LUU DUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.30556		200.000		598637.100924.220800.Truong Quang Phu co len dong bao oi
10/09/2024 5017.30565		500.000		214045.100924.220801.DUONG NGOC HA CK MIEN TRUNG CHUNG TAY HO TRO MIEN BAC CHONG BAO
10/09/2024 5017.30570		100.000		736157.100924.220756.Ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5216.31569		200.000		992437.100924.220801.MONG MIEN BAC VUOT QUA-100924-22:08:00 992437
10/09/2024 5387.57538		2.000.000		020097042209102208002024Q5N5921464.57538 .220801.ung ho dong bao vung bao yagi
10/09/2024 5209.31584		20.000		436857.100924.220800.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5245.68061		1.000.000		MBVCB.6998437905.HA THUY BICH TRAM chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0281000264506 HA THUY BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56642		300.000		0200970422091022080120249ZLM955720.5664 2.220802.mong ba con binh an
10/09/2024 5212.30582		200.000		736040.100924.220751.NGUYEN DUY KHANH Chuyen tien ho tro bao lu phía Bac
10/09/2024 5216.31595		100.000		799049.100924.220801.DANG THI TRANG chuyen FT24255117007349
10/09/2024 5209.30592		200.000		799059.100924.220801.Ung ho nguoi dan sau bao Yagi FT24255298123099
10/09/2024 5390.57567		200.000		020097041509102208022024Kgit722495.57567. 220753.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.30593		1.000.000		799061.100924.220801.NGUYEN XUAN HUNG ung ho khac phuc bao lu lut mien Bac FT24255669006580
10/09/2024 5389.56653		300.000		020097042209102208012024CJLK357769.56653 .220802.HOANG NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.56651		500.000		020097042209102208012024G9LX691319.56651 .220802.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5017.31607		500.000		992471.100924.220845.VO THI HOAI THUONG UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC DO BAO SO 3 YAGI-100924-22:08:02 992471

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.57574		5.000.000		020097041509102208022024I8MI723006.57574. 220802.Gia đình Bong Cun ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.56661		100.000		0200970415091022080220242bv7722781.56661. 220802.ung ho dong bao cac tinh trong con bao so 3
10/09/2024 5214.30605		200.000		799102.100924.220802.THİ THO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24255641614172
10/09/2024 5244.68066		10.000		MBVCB.6998428159.Chuc moi nguoi nhieu suc khoe va binh an vuot qua con bao nay.CT tu 1037050862 VO THİ CHUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30603		100.000		799116.100924.220802.TRUONG VU LUAN chuyen FT24255415622956
10/09/2024 5217.31618		200.000		214111.100924.220803.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5215.30612		10.000		493549.100924.220802.CK tu thien
10/09/2024 5189.56667		100.000		020097041509102208032024YNQR723020.5666 7.220743.PHAM HOANG MY DUYEN chuyen tien khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5209.31629		1.000.000		736148.100924.220756.Mong moi nguoi binh an qua bao yagi
10/09/2024 5244.68068		200.000		MBVCB.6998438445.LUU QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 9379497198 LUU QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56672		50.000		020097042209102208032024VBK5804065.5667 2.220804.ung ho bao lu
10/09/2024 5209.30632		200.000		436009.100924.220803.Le Nguyen Thuy Quynh chuyen tien
10/09/2024 5388.56679		3.000.000		020097042209102208032024Z1DM704877.5667 9.220804.TRAN VIET ANH HIEP chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.56683		100.000		020097042209102208032024ZV14384941.56683 .220744.NGUYEN KHANH LINH ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5216.31654		1.000.000		214130.100924.220804.PHAN THİ QUYNH NHU chia se cung dong bao bi lu lut Mong moi nguoi binh an va vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.31656		100.000		436022.100924.220803.Hoang Thı Thanh Hai chuyen tien
10/09/2024 5244.68071		200.000		MBVCB.6998428563.ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1018854710 HA THİ THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.56692		100.000		020097042209102208042024HR4C920450.5669 2.220805.ung ho dong bao mien Bac hlien
10/09/2024 5389.56698		3.000.000		020097042209102208042024WCDU490336.566 98.220744.TRAN THI PHUONG NHUNG ung ho thien tai
10/09/2024 5388.56694		200.000		0200970405091022080420244ADB046805.5669 4.220805.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI PHUONG TRUC ung ho
10/09/2024 5387.56695		50.000		020097040509102208042024QOQQ046791.5669 5.220805.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5387.57635		50.000		0200970415091022080520247o8E722812.57635. 220805.TRAN THI THU THAO ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.30656		200.000		736200.100924.220758.NGUYEN HUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5212.30655		200.000		839720.100924.220758.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5215.31686		10.000		011584.100924.220806.TRAN THI PHUONG chuyen tien, ma GD 248890219
10/09/2024 5220.30664		200.000		214137.100924.220806.NGUYEN THI LINH CHI transfer
10/09/2024 5239.68078		600.000		MBVCB.6998438006.Anh em cay khe chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0291000358371 CAO NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68079		100.000		MBVCB.6998419004.LAI MINH TAM chuyen tien.CT tu 1046045081 LAI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68079		1.000.000		MBVCB.6998438596.Ung ho ba con bi anh huong do bao lu.CT tu 0341007203038 LE THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68080		200.000		MBVCB.6998428498.DAU THI GIANG cua it long nhieu, chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 9857513596 DAU THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30680		500.000		736246.100924.220801.NGUYEN VAN KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.56737		1.000.000		0200970422091022080620248CQ2181854.56737 .220746.TRAN THI TU UYEN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.31714		10.000		799242.100924.220804.Chau ngheo nen la cua it long nhieu FT24255201357240
10/09/2024 5209.30690		300.000		598657.100924.220807.Vu Ngoc Khanh chuyen tien tu Timo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.30693		200.000		572602.100924.220806.IBFT DANG NGOC NAM chuyen tien ho tro khac phuc sau con bao chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.30696		5.000.000		799275.100924.220805.Chau huy va chau tuan ung ho chut tam long FT24255511003827
10/09/2024 5189.57680		100.000		020097042209102208062024IRMY956624.5768 0.220807.adidaphat cuu kho cuu nan quan the am bo tat mong bao lu chong qua
10/09/2024 5216.31728		100.000		736253.100924.220801.giup do
10/09/2024 5216.31733		10.000		774889.100924.220807.NGUYEN THU AN chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5219.31729		500.000		736248.100924.220801.NGUYEN THI KIM LIEN Transfer
10/09/2024 5212.31755		500.000		011585.100924.220808.NINH TUAN BINH chuyen tien ung ho dong bao thien tai, ma GD 248890227
10/09/2024 5189.56755		100.000		020097041509102208082024wSLc723117.56755 .220808.cua it long nhieu mong moi nguoi luon binh an. NAM MO A DI DA PHAT.
10/09/2024 5220.30724		200.000		992590.100924.220807.TRAN THI LAN HUONG CHIA SE KHAC PHUC BAO YAGI MONG BA CON BINH AN-100924-22:08:08 992590
10/09/2024 5390.57708		300.000		020097041509102208092024y15Y723123.57708. 220809.DO THI THU chung tay cung dong bao vung lu
10/09/2024 5017.30727		200.000		735329.100924.220759.NGUYEN THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.57716		100.000		020097041509102208092024PVJD722856.57716 .220809.DAO VIET SY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.31775		100.000		799450.100924.220808.NGUYEN THI HONG chuyen tien ho tro dong bao lu lut FT24255001496180
10/09/2024 5239.68092		200.000		MBVCB.6998428130.Ung ho dong bao lu lut .CT tu 9972483193 HOANG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30745		1.000.000		799444.100924.220808.NGUYEN HUU DUC VINH chuyen FT24255417577998
10/09/2024 5387.56768		700.000		020097042209102208092024K4Z4203492.56768 .220809.LE THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.31783		50.000		436187.100924.220808.Chu Khanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5218.31785		1.000.000		436197.100924.220808.Ho Thanh Truc chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.56770		200.000		020097041509102208102024G3Yr722858.56770. 220749.NGAN HA ung ho cuu tro MB

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.30750		500.000		736294.100924.220804.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5214.31794		1.000.000		403005.100924.220809.DO THI THUY AN chuyen tien ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.56776		100.000		020097042209102208092024WDGP384105.56776.220810.Nas. Agency ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5242.68075		100.000		MBVCB.6998428536.NgNhu Kha -Gui dong bao bi anh huong cua bao Yagi.CT tu 1026433427 NGUYEN NGOC NHU KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56778		500.000		020097041509102208102024BgCK722868.56778.220810.MAI THI HONG THAM Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.
10/09/2024 5220.31801		5.000.000		799494.100924.220809.Chung Annie Kitty ung ho FT24255718863833
10/09/2024 5216.31809		50.000		736322.100924.220805.NGUYEN THI THU UYEN ung ho dong bao cac tinh thanh chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5390.56784		100.000.000		020097041509102208112024enn3722871.56784.220811.Hoang Oanh con xin ung ho cuu tro dong bao mb
10/09/2024 5212.31816		500.000		992648.100924.220854.BUI THI THU HA CHUYEN KHOAN TIEN UNG HO BAO YAGI-100924-22:08:10 992648
10/09/2024 5217.31826		50.000		724267.100924.220801.NGUYEN LUONG TRUOnG PHI ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5390.57752		50.000		0200970422091022081120248C9Q616752.57752.220811.BIEN DUC HAI ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5241.68098		500.000		MBVCB.6998428631.NGUYEN THI NGOC THANG chia se vung lu lut.CT tu 0381002145775 NGUYEN THI NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31829		500.000		732067.100924.220810.UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.30788		200.000		437242.100924.220811.Ung ho bao lu
10/09/2024 5390.57761		500.000		020097042209102208112024S3UX690235.57761.220804.MAI HOANG YEN ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.56805		50.000		020097042209102208112024SV3M884818.56805.220752.Con xin duoc chia se it tam long nho be den voi dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.30795		2.000.000		173245.100924.220812.Ung ho Mien Bac vuot bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.30796		300.000		799600.100924.220812.mong cho tat ca moi nguai Mien Bac deu binh an vuot qua lu FT24255781120092
10/09/2024 5214.31876		2.000.000		799636.100924.220812.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255700008035
10/09/2024 5239.68106		100.000		MBVCB.6998438916.ung ho dong bao.CT tu 1015564471 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1304		1.000.000		MBVCB.6998428912.Vu Thi Thuy La chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0331003816558 VU THI THUY LA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57791		300.000		020097041509102208142024EaMk723200.5779 1.220814.VO HONG NHI Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi nguyen moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5241.68107		300.000		MBVCB.6998439219.LE ANH PHUONG ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 1201026666 LE ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68109		500.000		MBVCB.6998428847.NGUYEN TRONG TU chuyen tien.CT tu 0451000314261 NGUYEN TRONG TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.30826		100.000		799608.100924.220812.LA THU UYEN ung ho nguai dan vung bao Yagi FT24255691503142
10/09/2024 5215.31899		100.000		736369.100924.220807.NGUYEN LE NGOC CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5017.31902		100.000		572550.100924.220814.IBFT DO NGOC MAI THI chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.57800		500.000		020097040509102208142024Q7P9047074.57800 .220806.Vietcombank:0011001932418:VU THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5214.30838		100.000		799624.100924.220812.DANG THI PHUONG THUY chuyen tien ung ho dong bao chong lu FT24255094158538
10/09/2024 5389.56842		100.000		020097042209102208132024SGN2443531.56842 .220814.NGUYEN HONG TIEN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.31908		200.000		799693.100924.220814.LUONG THI BICH PHUONG chuyen tien UNG HO BAO LU MIEN BAC FT24255165016031
10/09/2024 5390.56849		222.000		020097042209102208142024366H931629.56849. 220754.gia dinh chau ken xin chia se cung dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57814		100.000		020097042209102208142024E97S560856.57814. 220815.NONG QUY DUC chuyen tien
10/09/2024 5388.57819		100.000		020097042209102208142024FTTR605291.5781 9.220807.VO THI NA chuyen tien
10/09/2024 5244.68113		200.000		MBVCB.6998428460.Chia se kho khan voi ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 1019545588 LE THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13432		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7691988.20240910.66537691988-0772980970_fa n Primiily xin donate ung ho mien Bac a
10/09/2024 5213.31933		300.000		210782.100924.220815.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.31935		1.000.000		799683.100924.220813.LE VIET DINH ung ho ba con noi vung lu cau mong ba con binh an FT24255959087032
10/09/2024 5078.1312		1.000.000		MBVCB.6998428534.DOAN THI TRUC VI ung ho dong bao thien tai bao lut.CT tu 1015964007 DOAN THI TRUC VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57832		100.000		020097042209102208152024WHZL102399.578 32.220816.DANG THUY CHI chuyen tien
10/09/2024 5218.31952		500.000		735649.100924.220811.NGUYEN THI HANG Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5390.56871		300.000		0200970422091022081620247MB0676478.5687 1.220816.Ung ho dong bao vung sac lo lu lut
10/09/2024 5388.57841		100.000		0200970422091022081620243FPE508457.57841. 220808.PHI THI HAI BIEN
10/09/2024 5387.56875		100.000		020097042209102208162024SKDG638417.5687 5.220756.chau chi co mot it mong moi nguoi som on dinh cuoc song va nhieu suc khoe a
10/09/2024 5239.68118		100.000		MBVCB.6998439100.Ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 1032474143 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68121		1.000.000		MBVCB.6998429041.Ung ho ba con khoi phuc sau bao yagi.CT tu 9299993979 HOANG THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57857		1.000.000		0200970422091022081620244Q7A779351.5785 7.220757.DINH YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5161.13436		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7420665.20240910.66537420665-0795644826_H o tro dong bao mien bac
10/09/2024 5215.31985		1.000.000		775579.100924.220817.Ung ho dong bao anh huong thien tai lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.30898		1.000.000		992741.100924.220816.CUU TRO DONG BAO LU LUT THIEN TAI-100924-22:08:17 992741
10/09/2024 5388.56894		50.000		0200970422091022081720244V6N942897.56894.220818.LUU HOANG OANH chau cua it long nhieu ung ho ba con vung lu mong som vuot qua
10/09/2024 5239.68125		1.000.000		MBVCB.6998439249.HO CONG UYEN PHUONG chuyen tien.CT tu 1024093758 HO CONG UYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30913		187.000		572724.100924.220818.IBFT Chuc moi nguoi khoe manh
10/09/2024 5189.57875		2.000.000		020097041509102208182024Jasc722970.57875.220810.DUONG VAN CUONG ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5212.30915		500.000		735712.100924.220813.LE VAN TU Chuyen tien ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.68125		100.000		MBVCB.6998438955.TRAN HIEU HUYEN chuyen tien.CT tu 1049494226 TRAN HIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68126		50.000		MBVCB.6998439301.minh la svien, chi gop duoc mot it. Mong dong bao vuot qua lu lut.CT tu 0111000364897 PHAM THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32020		500.000		598690.100924.220818.Dang Xuan Duong chung tay ho tro dong bao chiu thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5389.57884		200.000		0200970415091022081920248ilx722977.57884.220819.LE NA chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5078.1325		200.000		MBVCB.6998428776.ung ho ba con.CT tu 0181003432656 PHUNG THI HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32029		500.000		799942.100924.220818.chia se dong bao lu lut FT24255903850740
10/09/2024 5212.32039		300.000		214419.100924.220819.Ung ho Dong Bao mua bao lu
10/09/2024 5243.68129		1.000.000		MBVCB.6998438465.DO THI THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 1038389335 DO THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.68130		100.000		MBVCB.6998439158.VO TRAN THAO TRAM chuyen tien.CT tu 1026306479 VO TRAN THAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.32050		2.000.000		992783.100924.220924.MIEN BAC CO LEN-100924-22:08:19 992783
10/09/2024 5388.56907		500.000		020097041509102208202024nBW9723289.5690 7.220820.chia se cung dong bao vung lu
10/09/2024 5220.32058		100.000		436525.100924.220819.NONG MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5209.32057		100.000		437504.100924.220819.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5209.30950		100.000		736538.100924.220816.NGUYEN NGOC KHANH xin chung tay cung moi nguoi vuot qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5215.30957		500.000		214403.100924.220820.80 Beauty ung ho
10/09/2024 5189.56914		26.000		020097042209102208192024XGF1896381.56914 .220820.PHAM HOANG KHANH LINH chuyen tien Con co 1 chut it muon gui ung ho vung lu lut a
10/09/2024 5017.30960		100.000		799991.100924.220819.CHUC THI HUONG ung ho dong bao mien nui khac phuc hau qua bao Yagy FT24255569460204
10/09/2024 5213.32065		2.000.000		214424.100924.220820.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.68133		150.000		MBVCB.6998429444.DUONG VAN ANH ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1018064477 DUONG VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30972		2.000.000		800002.100924.220819.DINH HOAI THAO QUYEN chuyen FT24255499075673
10/09/2024 5215.30974		100.000		992736.100924.220820.UNG HO DONG BAO LU LUT, CHUC MOI NGUOI BINH AN-100924-22:08:20 992736
10/09/2024 5216.30980		50.000		800025.100924.220820.NGUYEN TUNG DUONG chuyen FT24255769498322
10/09/2024 5387.56928		200.000		02009704150910220821202465L3723309.56928. 220821.NGUYEN THE BACH chuyen tien
10/09/2024 5217.32097		1.000.000		800039.100924.220820.chau NGUYEN DINH QUAN xin gui den 1 chut long ung ho den ba con vung bao FT24255043980648
10/09/2024 5389.56931		50.000		020097042209102208202024FG6S719452.56931 .220821.Nguyen Manh Cuong chia se lu lut mien bac
10/09/2024 5214.32104		100.000		335613.100924.220821.MAI XUAN TU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.30992		5.000.000		800035.100924.220820.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24255725360108
10/09/2024 5161.13437		23.900		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8016809.20240910.66538016809-0386282109_T AMNGUYENCUATOLATHEGIOIHOABINH
10/09/2024 5161.13440		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8015782.20240910.66538015782-0868243719_N GUYEN THI KIM XOAN ung ho
10/09/2024 5215.30997		500.000		174008.100924.220821.Thach Thanh Thien chuyen tien
10/09/2024 5161.13463		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7663029.20240910.66537663029-0939806564_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5218.32115		318.000		992831.100924.220822.UNG HO DONG BAO-100924-22:08:21 992831
10/09/2024 5161.13488		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7669531.20240910.66537669531-0326598673_U ng ho dong bao mien Bac vung thien tai lu lut
10/09/2024 5390.56937		200.000		0200970422091022082120242HHO640850.5693 7.220822.ung ho cac tinh mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.13490		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8016590.20240910.66538016590-0799963794_V AN NGOC VY chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5219.33002		200.000		735754.100924.220815.TRAN THI DIEP Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.68141		500.000		MBVCB.6998438731.Nguoi con Quang Tri mong ba con mien Bac som vuot qua.CT tu 1001000279590 DUONG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33008		500.000		437627.100924.220822.Vi mien bac yeu thuong
10/09/2024 5217.32134		1.000.000		173277.100924.220822.Chia se voi dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.33009		1.500.000		800062.100924.220821.KAPU ung ho cuu tro bao Yagi FT24255818584105
10/09/2024 5218.32131		50.000		800116.100924.220822.DO NGOC THANH VY ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3 Yagi FT24255067460000
10/09/2024 5215.33018		1.000.000		214495.100924.220823.NGUYEN THI NGOC MY UNG HO CUU TRO DONG BAO MB
10/09/2024 5219.32149		100.000		438622.100924.220822.Hoang Minh Khue chuyen tien
10/09/2024 5389.56960		500.000		020097041509102208232024AI8O723349.56960 .220823.DO XUAN TUNG ung ho dong bao mien Bac. Viet Nam co len

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.56968		50.000		0200970422091022082320241MP8626363.5696 8.220824.NGUYEN HUYNH DIEM MY chuyen tien
10/09/2024 5243.68147		150.000		MBVCB.6998429372.LUONG THAI LONG quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1041835752 LUONG THAI LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.32178		200.000		800211.100924.220823.NGUYEN THI HONG TRANG chuyen FT24255837502324
10/09/2024 5219.32180		200.000		800224.100924.220824.vanh ck tien ho tro ba con mien bac FT24255901025789
10/09/2024 5242.68150		100.000		MBVCB.6998439402.NGO GIA LUYEN chuyen tien.CT tu 0771000579282 NGO GIA LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68151		20.000		MBVCB.6998439852.NGUYEN KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 1016960560 NGUYEN KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57989		100.000		020097042209102208242024YQ4I732081.57989. 220805.NGUYEN TUAN PHI xin gop mot it
10/09/2024 5218.33058		100.000		438697.100924.220824.Pham Minh Quan gop chut long cung dong bao vuot qua thu thach
10/09/2024 5215.33061		100.000		800252.100924.220824.BUI THI HONG NHUNG chuyen FT24255854017098
10/09/2024 5209.33063		100.000		735082.100924.220750.NGUYEN THI THU TRANG ung ho dong bao anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.33067		500.000		800275.100924.220825.giau ten - ung ho thiet hai bao yagi FT24255043981062
10/09/2024 5389.56994		200.000		0200970422091022082520243DWB567935.5699 4.220826.PHAN THI XUAN ANH ung ho dong bao thiet hai do bao YAGI.
10/09/2024 5078.1357		1.000.000		MBVCB.6998439863.Xin gop phan chung tay cung dong bao mien Bac.CT tu 0421003980499 VU TUAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32225		100.000		992903.100924.220826.UNG HO BA CON BI ANH HUONG BAO-100924-22:08:26 992903
10/09/2024 5390.59003		1.000.000		020097042209102208252024NXH2670251.5900 3.220826.con xin goi den nguoi dan vung bao
10/09/2024 5209.32236		300.000		800326.100924.220826.PHAN THIEN MY ung ho khac phuc bao lu mien Bac FT24255138263027

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.68158		1.000.000		MBVCB.6998439593.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0651000801123 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32239		512.000		210863.100924.220824.Hai Linh Quach ct MTTQ Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5242.68158		22.222		MBVCB.6998426997.PHAM TAN TAN chuyen tien.CT tu 9789789920 PHAM TAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33088		50.000		800345.100924.220826.NGUYEN THU NGAN chuyen tien ho tro ba con cac vung bi anh huong boi bao FT24255758537229
10/09/2024 5389.58026		100.000		020097040509102208272024O8SK047394.5802 6.220827.Vietcombank:0011001932418:DANG THI HA unghodongbaobianhhuonglu
10/09/2024 5244.68159		100.000		MBVCB.6998439893.NGUYEN NGOC NHAN DUNG chuyen tien.CT tu 1046664926 NGUYEN NGOC NHAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13501		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8016668.20240910.66538016668-0779648699_X in gop chut tam long nho mong bao som qua a
10/09/2024 5218.32247		114.462		992923.100924.220825.UNG HO DONG BAO CHONG LU LUT-100924-22:08:27 992923
10/09/2024 5217.33094		2.000.000		174061.100924.220827.Ho tro dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5245.68160		200.000		MBVCB.6998439453.LE THI MY xin chia se chut tam long toi ba con bi lu lut.CT tu 0301000385550 LE THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.32257		500.000		800373.100924.220827.Ung ho ba con khac phuc sau lu FT24255090621038
10/09/2024 5245.68161		50.000		MBVCB.6998429714.PHAM MINH PHUONG gui den MTTQVN - mong tat ca moi nguoi deu binh an .CT tu 9912076962 PHAM MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58040		500.000		020097042209102208272024ZY57806309.58040 .220819.LE DAO HUONG GIANG Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.59018		200.000		020097042209102208272024U77S115651.59018 .220828.TRINH MINH KHOI chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.59019		500.000		020097042209102208272024QIO5747461.59019 .220807.NGOC THANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai con bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.32266		100.000		800408.100924.220827.DANG DUC ANH mong moi nguoi binh an FT24255103095026
10/09/2024 5213.32272		50.000		800431.100924.220828.NGUYEN PHUONG THAO ung ho lu lut FT24255916549309
10/09/2024 5244.68164		100.000		MBVCB.6998436504.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0911000022921 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68165		1.000.000		MBVCB.6998439569.PHAM THI NGUYET NGA chuyen tien ung ho mien Bac chong bao Yagi.CT tu 1034650554 PHAM THI NGUYET NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33112		100.000		800432.100924.220828.LE THAO ung ho ba con mien bac chong lu FT24255265235262
10/09/2024 5218.32277		1.000.000		666714.100924.220826.ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5216.33119		200.000		214590.100924.220829.PHI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.33124		500.000		800450.100924.220828.TRAN THI HOA ung ho dong bao khac phuc sau lu FT24255085320804
10/09/2024 5240.68166		200.000		MBVCB.6998439846.Quynh Huong-Tuan Dat ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 1026332785 NGUYET VIET QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59041		500.000		020097041509102208292024S8D8723432.59041 .220829.GIUP DO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5214.33135		200.000		992916.100924.220939.UNG HO DONG BAO SAU LU-100924-22:08:28 992916
10/09/2024 5189.59044		1.000.000		020097042209102208282024I78L522676.59044. 220829.DINH KIM THI ung ho mien bac
10/09/2024 5213.32308		10.000		800487.100924.220828.NGUYEN PHUONG VY chuyen FT24255755311611
10/09/2024 5214.32309		10.000		437820.100924.220828.Huynh Trung Truc xin chung tay cuu tro dong bao anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5241.68169		200.000		MBVCB.6998439859.CAO THI PHUONG ung ho ba con gap thien tai lu lut.CT tu 0381000365111 CAO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33152		20.000		736670.100924.220823.cua it long nhieu mong nguoi dan viet nam som vuot qua kho khan trong mua bao lu
10/09/2024 5390.58074		200.000		0200970422091022082920241LI4942678.58074. 220821.ung ho ba con mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.58075		500.000		02009704220910220829202461MY811387.5807 5.220830.BUI THI THUY chuyen tien khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5387.59059		2.000.000		020097042209102208292024AXQP564386.5905 9.220830.Gia dinh Chip Anh Thu chia se voi dong bao bi lu lut mien bac
10/09/2024 5390.58078		500.000		020097041509102208302024OBD1723454.5807 8.220830.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.58081		100.000		020097041509102208302024RUVp723455.5808 1.220830.quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.58083		200.000		020097042209102208292024DD9A260064.5808 3.220830.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.58084		200.000		0200970415091022083020243fUj723624.58084. 220830.Em Tuan xin chia se vs dong bao mien bac thien tai lu lut
10/09/2024 5387.58085		1.000.000		020097041509102208302024DUgA723627.5808 5.220830.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.33160		1.000.000		800513.100924.220829.Gia dinh chau Bo ung ho dong bao sau bao Yagi FT24255718865200
10/09/2024 5217.32336		5.000.000		736686.100924.220824.NGUYEN THI THU HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.68173		1.000.000		MBVCB.6998426171.NGUYEN TRONG TUAN chuyen tien.CT tu 1017903276 NGUYEN TRONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32332		100.000		573722.100924.220829.IBFT NGUYEN THI YEN XUAN chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5216.32333		200.000		800546.100924.220829.em thao cau mong moi nguoi deu binh an FT24255425987348
10/09/2024 5209.32353		200.000		437890.100924.220830.Nguyen Ngoc Hien ung ho bao
10/09/2024 5215.32357		1.000.000		735883.100924.220820.TRAN QUY TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.32350		100.000		335722.100924.220829.PHAN MINH LUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.33196		200.000		173321.100924.220830.Gui den dong bao gap nan tu con bao yagi
10/09/2024 5217.33198		50.000		800578.100924.220830.NGUYEN VO DANG KHOA chuyen FT24255862480729
10/09/2024 5216.33183		500.000		993004.100924.220914.BE NAM UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-22:08:30 993004
10/09/2024 5189.58098		50.000		020097042209102208302024OXA9487380.5809 8.220831.KIM THU TRANG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.32371		500.000		800620.100924.220831.NGOC KHANH chia se cung dong bao bi anh huong bao lu FT24255067460648
10/09/2024 5245.68175		50.000		MBVCB.6998429958.NGUYEN HUNG PHUC chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1030518968 NGUYEN HUNG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32381		1.000.000		800635.100924.220831.NGUYEN THI HOA ho tro dong bao qua bao Yagi FT24255215515812
10/09/2024 5218.33210		100.000		666722.100924.220830.LE YEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.58105		100.000		020097042209102208312024R2IH263146.58105. 220832.Gao mong dong bao binh an
10/09/2024 5161.13515		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8018282.20240910.66538018282-0944477156_T RAN NGOC LONG chuyen tien
10/09/2024 5078.1383		200.000		MBVCB.6998430001.ung ho bao yagi.CT tu 0271000955879 NGO THI THU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.33215		100.000		437936.100924.220831.Phung Kim Toan chuyen tien
10/09/2024 5214.32390		100.000		736734.100924.220826.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5212.32387		50.000		563706.100924.220831.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.32396		100.000		496743.100924.220832.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.33220		50.000		438953.100924.220831.LUONG THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.58125		200.000		020097040509102208332024Y10M047530.5812 5.220812.Vietcombank:0011001932418:HOAN G BAO THI
10/09/2024 5241.68182		200.000		MBVCB.6998440386.NGUYEN THI CAM TU transfer ung lo nhan dan anh huong bao Yagi.CT tu 0071004594174 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59107		158.000		020097041509102208332024mnfX723662.59107 .220833.MAI NGOC KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.33245		300.000		800740.100924.220833.Ung ho dong bao chong bao lu FT24255994863308
10/09/2024 5387.58151		300.000		020097042209102208332024VDFX764358.5815 1.220834.vck Hoa Ha ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.33242		900.000		800735.100924.220833.Ung ho nguoi dan vung lu FT24255033089589
10/09/2024 5239.68185		500.000		MBVCB.6998439693.NHATTHU ung ho dong bao cac tinh mien bac khac phuc thiet hai do bao lu.CT tu 0011004178364 DO THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59118		20.000		020097042209102208332024QFKC468960.5911 8.220814.xin ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5388.58167		200.000		020097042209102208332024AE36577383.58167 .220834.TRUONG NHIEU ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.59122		500.000		020097040509102208342024E51V047564.59122. 220834.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI SO NY ung ho dong bao
10/09/2024 5387.59128		100.000		020097040509102208352024MY6A047585.5912 8.220835.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HUYEN chuyen tien ung ho Mien Bac lu lut
10/09/2024 5189.58177		200.000		020097041509102208352024sAKg724032.5817 7.220835.VU THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5240.68188		200.000		MBVCB.6998429924.Chuc moi nguoi moi dieu tot dep.CT tu 1046137217 DUONG CHI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68188		500.000		MBVCB.6998440155.DO QUANG TOAN CHUYEN TIEN UNG HO BA CON.CT tu 0041000328798 DO QUANG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.59130		1.000.000		020097042209102208342024LKBC879587.5913 0.220835.LUONG MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.59134		3.000.000		0200970415091022083520246Yq7723690.59134. 220827.TRAN THI LINH (ung ho nguoi dan trong con bao YAGI)
10/09/2024 5017.32467		500.000		800828.100924.220835.fb ngoc trang. trang viet ung ho vung lu lut FT24255725360251
10/09/2024 5217.32468		300.000		800833.100924.220835.Ung ho dong bao lu lut FT24255713296995
10/09/2024 5243.68191		200.000		MBVCB.6998429706.Ung Ho khac phuc bao so 3, mong tat ca moi nguoi duoc binh an.CT tu 0501000031773 PHAM THI LE DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1402		1.000.000		MBVCB.6998429187.Gia Dinh chau Dang Khoa xin ung ho, ho tro Dong Bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0611001950776 DO VAN CHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.32494		200.000		438056.100924.220835.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.33300		200.000		800882.100924.220836.LE NGUYEN THU QUYNH chuyen FT24255021806416
10/09/2024 5387.58204		1.000.000		020097042209102208362024VPO3706086.58204 .220828.chung tay ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5388.59159		300.000		020097042209102208362024YWNY304881.591 59.220837.BUI THUY QUYNH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.59162		500.000		020097042209102208362024QRZ3213738.5916 2.220837.AN THUY DUNG chuyen tien ung ho vung lu lut do bao so 3
10/09/2024 5212.32506		500.000		438077.100924.220836.HO ANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.58210		2.000.000		020097042209102208362024A4I8428744.58210. 220837.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3yagi gay ra
10/09/2024 5239.68198		500.000		MBVCB.6998440730.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac , cau mong binh an den mng.CT tu 1020569126 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58214		300.000		020097040509102208372024B33A047646.58214 .220837.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI THU HUONG chuyen tien Bui Thij Nhat Linh ngaan hang ACB
10/09/2024 5242.68198		500.000		MBVCB.6998430291.TRAN THI NGAN chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 0611001976825 TRAN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.33310		100.000		335870.100924.220836.Ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5244.68198		500.000		MBVCB.6998429690.UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 1035863247 LE THANH CO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58226		250.000		0200970422091022083620247N6T542267.58226 .220837.BUI DUY TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.33314		500.000		800916.100924.220836.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI FT24255354049083
10/09/2024 5217.32517		80.000		800926.100924.220837.NGUYEN QUANG DUY chuyen FT24255189083155
10/09/2024 5212.32519		50.000		736889.100924.220833.DOAN LE THANH THAO ho tro mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.59176		500.000		020097042209102208372024L8FC119227.59176 .220829.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.33325		300.000		800937.100924.220837.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24255087500887
10/09/2024 5219.32526		305.352		842472.100924.220833.XFz DANCE TEAM ung ho dong bao bi lu lut, thien tai
10/09/2024 5215.32527		300.000		214728.100924.220838.NGUYEN CHI HOA chuyen tien ung ho dong bao chong bao lut
10/09/2024 5240.68202		200.000		MBVCB.6998440018.TRAN THI DUYEN chuyen tien Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9909853797 TRAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32543		50.000		214741.100924.220839.Cua it long nhieu huong ve to quoc
10/09/2024 5239.68204		200.000		MBVCB.6998429809.gđinh Quynh anh va Quoc Viet ung ho mien bac.CT tu 0541000333672 DO QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68203		100.000		MBVCB.6998440405.NGUYEN THI KIM THI ung ho khac phuc bao Yagi .CT tu 1017645055 NGUYEN THI KIM THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58246		5.000.000		0200970422091022083820247WO1307884.5824 6.220830.quyen gop chia se dong hanh khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.58248		500.000		0200970422091022083820247Q7D489746.58248 .220830.NGUYEN THU THAO ung ho dong bao
10/09/2024 5212.33362		500.000		214748.100924.220839.DUONG TUAN ANH VA NGUYEN THI XUAN THU UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG LU LUT
10/09/2024 5388.58261		500.000		0200970415091022083920241UxA723746.58261 .220839.dong gop nho cho ba con vuot qua lu lut
10/09/2024 5388.59205		250.000		020097042209102208382024HS1T625625.59205 .220839.ung ho dong bao khac phuc cuu tro hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.58264		500.000		020097040509102208392024BUMD047723.582 64.220840.Vietcombank:0011001932418:Cong dan LUONG THI BICH MAI ung ho nguoi dan vung bao lu khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5215.32563		97.000		563740.100924.220839.xin ung ho MB bao lut
10/09/2024 5213.33378		300.000		801015.100924.220839.LE DUC TRUNG chuyen FT24255208155896

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.59214		200.000		0200970415091022084020243Ssq724107.59214. 220840.PHAM THI BAO TRAN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.68211		100.000		MBVCB.6998430352.HO BANG NHI ung ho dong bao cac tinh.CT tu 1031363681 HO BANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68211		200.000		MBVCB.6998440154.Ung ho dong bao.CT tu 1041548630 DO THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33390		200.000		801059.100924.220840.Phung Thi Cam Ly ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao yagi FT24255677875002
10/09/2024 5212.33398		200.000		214791.100924.220841.HO TIEN DANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.58294		200.000		020097041509102208412024zZbO723764.58294 .220842.ung ho lu lut
10/09/2024 5212.32597		1.000.000		572947.100924.220841.IBFT Con ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5189.59239		200.000		020097042209102208412024SZZN483371.5923 9.220822.gia dinh Tien Van ung ho ba con
10/09/2024 5213.33413		500.000		993185.100924.220925.HO TRO BAO LU YAGI-100924-22:08:42 993185
10/09/2024 5214.33414		2.000.000		563754.100924.220841.TRAN HA QUYEN chuyen tien cuu tro mien Bac bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.59245		200.000		0200970415091022084320240vjg723777.59245. 220843.Ung ho dong bao khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5390.59249		100.000		020097040509102208432024GPJG047811.59249 .220843.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.32625		500.000		011640.100924.220843.HO SUONG NHAN chuyen tien, ma GD 248890311
10/09/2024 5240.68224		200.000		MBVCB.6998441126.LE THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 0651000874205 LE THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68226		200.000		MBVCB.6998440687.Ung Ho Dong Bao Lu Lut Mien Bac.CT tu 0201000523517 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33437		100.000		736999.100924.220839.UNG HO KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5220.32639		100.000		335946.100924.220843.Ung ho anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.33443		2.000		993178.100924.220843.NGUYEN DOAN THUY TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO BAO YAGI-100924-22:08:43 993178
10/09/2024 5389.59264		100.000		020097041509102208442024m85O724160.59264 .220844.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.33447		100.000		801201.100924.220843.NGUYEN THI HONG NHUNG UNG HO CHO LU LUT YAGI FT24255305342253
10/09/2024 5212.32644		200.000		801127.100924.220841.DO NGOC NHI CHIA SE KHO KHAN VOI BA CON VUNG LU MONG MOI NGUOI DEU BINH AN FT24255272485283
10/09/2024 5219.32648		200.000		737176.100924.220833.NGUYEN THANH XUAN Chuyen tien ung ho quy khac phuc hau qua bao so3 Yagi
10/09/2024 5213.32659		500.000		573003.100924.220844.IBFT UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5215.33464		100.000		438337.100924.220844.Tran Kien Giang chuyen tien
10/09/2024 5216.33468		100.000		993214.100924.220844.UNG HO-100924-22:08:44 993214
10/09/2024 5216.33470		500.000		801248.100924.220844.Gd voi tho ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255149029048
10/09/2024 5209.32664		500.000		736842.100924.220831.Me Banh My gui chut tam long den dong bao mien bac
10/09/2024 5215.33472		10.000.000		335966.100924.220844.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.32668		100.000		801141.100924.220842.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra FT24255085410719
10/09/2024 5017.32676		50.000		777393.100924.220844.DUONG THI DIU CK UNG HO
10/09/2024 5214.32670		5.000.000		801246.100924.220844.Kongchupfuji chia se cung dong bao FT24255519070062
10/09/2024 5389.58335		100.000		020097042209102208442024QW1O657657.583 35.220845.Duong Thi Ngan gui tam long den ba con vuot qua bao lu a
10/09/2024 5242.68230		10.000		MBVCB.6998437657.em xin quyen gop cho ba con de khac phuc hau qua sau con bao yagi.CT tu 1037050502 NGUYEN MINH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68233		100.000		MBVCB.6998430479.CAN HAI YEN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 9388611813 CAN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.32691		100.000		801298.100924.220844.LE DINH QUANG ANH sinh vien truong buu chinh vien thong dong gop mong ba con vuot qua lu lut FT24255718866344
10/09/2024 5214.33500		100.000		438376.100924.220845.Nguoi tre yeu nuoc ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5161.13590		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537527775.20240910.66537527775-0356627859_N GUYEN THI QUYNH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.68235		300.000		MBVCB.6998440317.Chuc cho moi nguoi deu binh an.CT tu 1014396002 GIAP VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32704		300.000		801351.100924.220845.Nguyen Huu Le ung ho ba con khac phuc bao lu Yagi FT24255897002013
10/09/2024 5216.32703		100.000		214854.100924.220846.Ho tro nguoi dan chong bao
10/09/2024 5218.32708		200.000		738068.100924.220842.Mot chut tam long nho gui den dong bao than yeu
10/09/2024 5212.32710		200.000		738067.100924.220842.NGUYEN NGOC ANH ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5239.68238		71.126		MBVCB.6998440708.Ung ho mien Bac vuot qua bao lu.CT tu 0071001341039 LE THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58363		30.610		020097042209102208462024BKQC649751.58363.220847.Dang Tu dong gop phan nho ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5161.13578		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538110507.20240910.66538110507-0332477945_Li nh Meo ung ho thiet hai Yagi
10/09/2024 5244.68239		100.000		MBVCB.6998440942.DANG THI NHU Y chuyen tien.CT tu 0721000666830 DANG THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68239		200.000		MBVCB.6998440981.Ung ho con bao so 3 Co len Viet Nam toi yeu.CT tu 0011004333226 LE THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32723		50.000		468933.100924.220847.TO THI QUYNH NHI chuyen khoan
10/09/2024 5215.33523		50.000		993199.100924.220847.NGUYEN THANH NGOC chuyen khoan-100924-22:08:47 993199

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.58369		50.000		020097042209102208462024QHA6300602.5836 9.220847.Em la hoc sinh Lop 11 co chut tam long ung ho ba con lu lut. Ps cua it long nhiều chuc ba con binh an vuot qua tran bao lu nay.
10/09/2024 5212.32731		300.000		737200.100924.220833.Ung ho quy vi mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5245.68241		200.000		MBVCB.6998428559.Yen Linh ung ho dong bao khac phuc bao.CT tu 1028714867 TRAN YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32738		1.000.000		801439.100924.220847.HOANG THI TO ANH chuyen FT24255068306253
10/09/2024 5213.32740		500.000		993277.100924.220848.UNG HO CAC TINH ANH HUONG CUA BAO VA CAC CHIEN SI BO DOI CUU HO NGUOI DAN-100924-22:08:47 993277
10/09/2024 5209.33536		100.000		801436.100924.220847.VU THI THUY VI chuyen FT24255828692729
10/09/2024 5189.59319		500.000		020097041509102208482024yWEO723846.5931 9.220848.DUONG THI HUYNH CHAM chuyen tien
10/09/2024 5216.33549		30.000		737450.100924.220844.DINH TUYET NGOC Chuyen tien Ho tro cuu nan
10/09/2024 5217.33547		114.153		801456.100924.220847.DO TRA MY chuyen FT24255267749110
10/09/2024 5390.59338		100.000		0200970422091022084820248GLM240651.5933 8.220828.DAO THI LINH GIANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5215.32764		500.000		993284.100924.220847.TRAN THI PHUONG THANH CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON VUNG THIEN TAI-100924-22:08:48 993284
10/09/2024 5214.32770		500.000		801495.100924.220848.NGUYEN MINH HAI chuyen tien giup dong bao trong thien tai FT24255786104807
10/09/2024 5241.68246		200.000		MBVCB.6998441069.NGUYEN THI CHINH chuyen tien.CT tu 1025567952 NGUYEN THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32780		50.000		439568.100924.220849.Ngoc Linh xin ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.32783		200.000		801516.100924.220849.HOANG THI NGA UH khac phuc bao lu Yagi FT24255488086029

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.68247		300.000		MBVCB.6998430880.Mot chut tam long gui ba con mien Bac.CT tu 0281000420366 HUYNH THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32792		500.000		801536.100924.220849.NGUYEN HAI NINH chuyen FT24255798124052
10/09/2024 5239.68249		100.000		MBVCB.6998430644.Tuyen ho tro dong bao sau bao .CT tu 1019662341 NGUYEN TRUONG THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32795		10.000		777759.100924.220849.TRAN NGOC THAO MY chuyen tien
10/09/2024 5243.68250		500.000		MBVCB.6998441523.Ho tro dong bao lu lut.CT tu 0071001129681 HOANG TRAN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59366		100.000		0200970405091022085120242QPZ047976.59366 .220830.Vietcombank:0011001932418:CHAU THI DUC TOAN chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.58440		1.000.000		020097041509102208512024M6CQ723880.5844 0.220851.GIA DINH MICKEY UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5239.68253		100.000		MBVCB.6998430898.DINH THI VIET HA chuyen tien.CT tu 1016015513 DINH THI VIET HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32815		100.000		011669.100924.220851.Xin gui chut tam long den ba con , ma GD 248890334
10/09/2024 5212.32813		500.000		737405.100924.220842.Vi Le Huynh chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.59372		1.000.000		020097041509102208512024Hkn1724257.59372 .220851.NGUYEN VAN HAI chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5218.32812		100.000		737491.100924.220845.Mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5219.32817		100.000		438568.100924.220850.Gia dinh Vy chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5244.68253		2.000.000		MBVCB.6998441791.NHAN NGOC BAO TRAN chuyen cuu tro ba con.CT tu 0601000465530 NHAN NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.59377		1.100.000		020097042209102208502024ROPE723525.5937 7.220851.DO NGUYEN PHUONG LINH DO NGUYEN QUANG CHIEN chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68254		100.000		MBVCB.6998441619.DAO MINH NGOC chuyen tien ung ho dong bao MB.CT tu 1017628124 DAO MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59384		100.000		020097042209102208502024VFD2392888.59384 .220851.Em ung ho lu lut cho mn a
10/09/2024 5239.68258		50.000		MBVCB.6998441723.NGUYEN THI TRUC VAN chuyen tien.CT tu 1012792084 NGUYEN THI TRUC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.33627		300.000		439653.100924.220851.Pham Thi Huyen Trang chuyen tien cuu tro dong bao trong con bao yagi
10/09/2024 5217.32843		200.000		214974.100924.220852.Xin gui chut tam long den dong bao ta Cau mong cho tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5220.32844		100.000		738124.100924.220845.CUNG MY PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.32848		200.000		985750.100924.220851.Bs Mai Lan ung ho dong bao lu lut phia Bac
10/09/2024 5017.32847		100.000		738174.100924.220848.Vo chong Duy Huong ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5209.33638		500.000		801634.100924.220852.chau Coca ung ho lu lut tinh Tuyen Quang FT24255677875993
10/09/2024 5239.68260		1.000.000		MBVCB.6998441690.CNN ung ho dong bao mien Bac trong bao Yagi.CT tu 0071001306636 CHE NHAT NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.32858		500.000		801642.100924.220852.VU THI HA ANH chuyen FT24255764362315
10/09/2024 5388.59417		1.500.000		020097041509102208532024BKQH724297.5941 7.220853.HUONG VE DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5389.58473		100.000		020097040509102208532024EL86048032.58473. 220833.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.33654		100.000		801679.100924.220852.Ung ho dong bao FT24255977521370
10/09/2024 5220.33655		100.000		336094.100924.220853.Mien bac co len, Viet Nam truong ton
10/09/2024 5217.32876		1.000.000		801680.100924.220853.NGUYEN XUAN DUC ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24255854019291
10/09/2024 5218.32877		1.000.000		801685.100924.220853.Tam long gui tang dong bao dang gap kho khan FT24255511007400

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.33657		200.000		738121.100924.220845.DIEP THANH TAI Chuyen tien ho tro dong bao mien Bac vung lu
10/09/2024 5189.59427		300.000		0200970422091022085320245RJP539593.59427. 220833.Chia se cung dong bao vung lu lut
10/09/2024 5387.59429		500.000		020097041509102208542024edin724309.59429. 220845.NGUYEN BA DUC Chuyen tien vi dong bao than thuong
10/09/2024 5220.33673		100.000		993402.100924.220954.LE MY DUYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI CON BAO YAGI-100924-22:08:53 993402
10/09/2024 5218.33674		100.000		801651.100924.220852.BUI THI LAN HUONG chuyen FT24255530807080
10/09/2024 5387.58490		1.000.000		020097042209102208532024XMI2723623.5849 0.220854.team3 ceohn8 ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5239.68267		200.000		MBVCB.6998431179.NGUYEN NGOC LINH gop suc ung ho dong bao anh huong bao so 3 .CT tu 0021000441440 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32906		200.000		736977.100924.220838.NGUYEN THI CAM LY xin duoc ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.68268		5.000.000		MBVCB.6998441884.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 1024414955 NGUYEN PHAM THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68268		200.000		MBVCB.6998441664.Ung ho nguoi dan cac tinh bi anh huong do bao Yagi.CT tu 0501000212836 TRAN NGUYEN TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32913		100.000		801738.100924.220854.NGUYEN LE KHANH FT24255309140036
10/09/2024 5390.59446		300.000		020097041509102208552024BZpp723934.59446 .220846.Chung tay cung dong bao
10/09/2024 5389.58503		200.000		020097042209102208542024DPL5477969.58503 .220855.kinh chuc dong bao que huong vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.68271		1.000.000		MBVCB.6998430572.NGUYEN THI THUY HANG dong gop cuu tro.CT tu 1030452285 NGUYEN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59458		1.000.000		020097042209102208552024F3A6388464.59458 .220847.giup chut suc nho ho tro dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.33707		100.000		440734.100924.220855.ung ho mien Bac a
10/09/2024 5242.68274		60.000		MBVCB.6998439470.TRAN MANH TAN chuyen tien ung ho que huong Yen Bai va cac tinh thanh phia Bac.CT tu 0121000650487 TRAN MANH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58519		100.000		02009704220910220855202439Y1275206.58519. 220856.PHAM THI HA chuyen tien
10/09/2024 5209.33710		100.000		737641.100924.220851.ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.59463		100.000		020097042209102208552024F884882990.59463. 220836.LE THI HONG NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.32939		1.000.000		801801.100924.220855.Gia dinh Quang Ly ung ho cuu tro bao lu FT24255959090020
10/09/2024 5215.33722		500.000		778243.100924.220856.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5217.33723		500.000		801819.100924.220855.Chuc moi nguoi duoc binh an va vuot qua kho khan FT24255648397174
10/09/2024 5218.32947		30.000.000		737054.100924.220827.Tong kho buon Luyen Nguyen ung ho
10/09/2024 5216.32948		5.000		801820.100924.220856.Cua it long vong a FT24255669612085
10/09/2024 5214.33724		6.000		778210.100924.220856.ung ho dong bao lu lutt
10/09/2024 5216.32952		300.000		801830.100924.220856.Mong moi nguoi binh an FT24255677876217
10/09/2024 5244.68276		400.000		MBVCB.6998430796.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000481025 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33731		5.000.000		801835.100924.220856.Nguyen Thanh Tra ung ho cho dong bao Viet Nam FT24255298055639
10/09/2024 5017.33733		10.000.000		801828.100924.220856.Dich vu xuong xe Hai Thuy dao Vinh Thuc Mong Cai Quang Ninh ung ho dong bao FT24255116008020
10/09/2024 5387.58535		200.000		020097041509102208572024UnDK724340.5853 5.220857.PHAM NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5213.32961		200.000		801855.100924.220856.Ung ho dong bao bi bao lu FT24255149030039
10/09/2024 5161.13629		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7673902.20240910.66537673902-0917353774_H oc sinh Le Minh Anh gui it tam long ung ho dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.1506		20.000		MBVCB.6998431328.ho tro nguoi dan lu lut.CT tu 1049832327 DUONG THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59485		500.000		0200970422091022085620243GLU743573.59485 .220857.gui chut long den dong bao bi bao lu
10/09/2024 5240.68282		500.000		MBVCB.6998431124.gia dinh manh hang ung ho bao lut.CT tu 9986311169 LE THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32988		200.000		801921.100924.220857.ho tro ba con mien bac khac phuc bao FT24255677876308
10/09/2024 5212.32982		200.000		778366.100924.220858.e xin gui 1 it de giup ba con vung bao
10/09/2024 5241.68283		100.000		MBVCB.6998431430.BUI DINH NGUYEN chuc moi nguoi binh an.CT tu 1040477011 BUI DINH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59497		500.000		020097041509102208582024Tf65724366.59497. 220838.Viet Nam co len. Dong bao co len.
10/09/2024 5213.32993		5.000.000		336181.100924.220858.ho tro bao lu
10/09/2024 5390.58570		100.000		0200970422091022085720247EF5213640.58570. 220858.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.58571		500.000		0200970422091022085820241KKO329035.5857 1.220858.Jang Seyeon ung ho thien tai Mien Bac. Viet Nam Co Len
10/09/2024 5244.68284		50.000		MBVCB.6998431241.TRAN BAO LONG chuyen tien.CT tu 0731000881453 TRAN BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13635		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8110879.20240910.66538110879-0339994893_L E MINH TUE chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.68285		200.000		MBVCB.6998431240.BUI VAN VIET ung ho.CT tu 9975264589 BUI VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.33778		50.000		801948.100924.220858.NGUYEN VAN TUNG ung ho khac phuc bao FT24255116008191
10/09/2024 5214.33777		200.000		737438.100924.220843.PHAM THI HUYEN MY Chuyen tien
10/09/2024 5219.33781		10.000		778386.100924.220858.HO DAC HUY chuyen tien den nan nhan bao yagi
10/09/2024 5388.58587		300.000		020097040509102208592024AULW048190.585 87.220839.Vietcombank:0011001932418:xin gui chut long thanh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.68286		116.952		MBVCB.6998431341.co nen Viet Nam oi!.CT tu 1012935084 NGO VAN DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59506		300.000		0200970415091022085920244NZK723996.5950 6.220859.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3
10/09/2024 5389.58590		100.000		020097042209102208582024ZLEA657935.5859 0.220839.ung ho ba con qua lu lut
10/09/2024 5220.33785		100.000		215082.100924.220859.DUONG THUY LINH ung ho lu lut
10/09/2024 5161.13652		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7026023.20240910.66537026023-0378750789_P HAN PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.58589		100.000		020097040509102208592024NTA5048194.5858 9.220859.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5219.34027		500.000		215129.100924.220900.Mong ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.58596		1.000.000		020097042209102208592024JE9L842737.58596. 220900.Mong cho thien tai mau qua di mong cho Viet Nam binh yen tro lai
10/09/2024 5212.33800		1.000.000		802005.100924.220859.TRINH THI ANH THU ung ho khac phuc hau qua do bao so 3 gay ra FT24255058603829
10/09/2024 5189.58608		500.000		020097042209102208592024LSYE519238.58608 .220900.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.58609		100.000		020097042209102209002024XAPF386152.5860 9.220900.NGUYEN DUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.33808		100.000		802018.100924.220859.CHU THI EN chuyen ung ho dong bao lu lut. FT24255008408662
10/09/2024 5209.34046		200.000		802025.100924.220900.VO THI DANG THAO ung ho FT24255364001748
10/09/2024 5244.68292		200.000		MBVCB.6998442270.TRUONG THI HUE chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0121000760078 TRUONG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68293		400.000		MBVCB.6998431492.LU THI NGOC HAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 9794691443 LU THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58619		200.000		020097041509102209012024UY0k724527.58619 .220901.khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.68295		100.000		MBVCB.6998441525.chau co mot chut nho mong se giup duoc mot phan nao cho dong bao a . CT tu 1046049320 TRAN THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34061		20.000		778599.100924.220901.Tran Thi Thuy Ninh chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5242.68296		200.000		MBVCB.6998442381...CT tu 1031080382 VU VAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68296		200.000		MBVCB.6998442401.NGUYEN THI NGOC MAI ung ho dong bao vung lu.CT tu 0691000399349 NGUYEN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13662		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537527972.20240910.66537527972-0906981892_s ong thu thuong gui dong bao chung tay khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5212.34065		100.000		732484.100924.220900.PHAM NGUYEN KIM LIEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5214.34085		500.000		440953.100924.220901.Nguyen Hoang Phi Phung chuyen tien
10/09/2024 5215.34087		100.000		574248.100924.220902.IBFT BUI THI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.33857		100.000		802073.100924.220900.LY XUAN NHI gop chut tam long nho, nguyen cau moi nguoi binh an. FT24255658920565
10/09/2024 5240.68300		200.000		MBVCB.6998431717.BUI THI TRANG chuyen tien.CT tu 1028601002 BUI THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68298		50.000		MBVCB.6998429768.Tam long nho, thuong chuc mien Bac binh an.CT tu 0111000373402 NGUYEN THI TRUC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58637		100.000		020097042209102209022024C2HO964292.58637.220903.HUYNH QUOC ANH gop tien ung ho DONG BAO lu lut
10/09/2024 5078.1527		300.000		MBVCB.6998431532.Ung ho nguoi dan sau bao Yagi.CT tu 1045852519 VU TRAN NAM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68300		102.127		MBVCB.6998441391.con xin gui it tam long cho ba con mien Bac khac phuc hau bao Yagi.CT tu 1017269976 ONG THI TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.13670		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7421381.20240910.66537421381-0963476944_D O HUONG GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.33878		60.000		802200.100924.220903.Cua it long nhieu a FT24255000111100
10/09/2024 5161.13671		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7674158.20240910.66537674158-0985193526_D ANG ANH PHUONG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.34116		50.000		419351.100924.220904.HO TRO BAO YAGI
10/09/2024 5217.33883		200.000		802204.100924.220903.Ung ho dong bao mien Bac. Mong chuc moi deu tot dep den voi ba con. FT24255587822547
10/09/2024 5218.33892		100.000		802226.100924.220903.Le Hong Anh mong ba con vung lu som vuot qua. FT24255842182760
10/09/2024 5209.33895		500.000		802235.100924.220903.Chung tay giup do mien Trung - Bac FT24255848938345
10/09/2024 5218.34125		1.000.000		802228.100924.220903.Hong Anh Minh Tri ung ho dong bao FT24255080358692
10/09/2024 5219.34131		300.000		802246.100924.220903.Ung ho dong bao lu lut FT24255569463541
10/09/2024 5219.34132		1.000.000		802245.100924.220903.Ung ho dong bao thien tai bao lu FT24255008408905
10/09/2024 5220.34145		200.000		993520.100924.221009.NGUYEN HUYEN LAM CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-22:09:04 993520
10/09/2024 5239.68311		500.000		MBVCB.6998441806.DO NGOC THANH DANH chuyen tien.CT tu 0421000540460 DO NGOC THANH DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5136.25868		50.000.000		MBBIZ6019725868.Tap the DR.YH ung ho chia se voi dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.68311		500.000		MBVCB.6998431613.PHAM THI HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 0011004140701 PHAM THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68312		50.000		MBVCB.6998442551.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien.CT tu 1024841846 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68314		300.000		MBVCB.6998431955.CHU NGOC THUY ANH chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao yagi.CT tu 0011004379340 CHU NGOC THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1542		100.000		MBVCB.6998441772.LUU THI KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 1042422352 LUU THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58692		1.000.000		020097042209102209052024UJ2L234220.58692.220906.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YARI
10/09/2024 5161.13697		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537421455.20240910.66537421455-0979910315_N GUYEN XUAN MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.58697		500.000		0200970422091022090620241PM6765182.58697.220906.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5390.58699		500.000		020097042209102209062024PP9S118686.58699.220907.xin gui chut tam long nho mong ba con vuot qua kho khan va binh an
10/09/2024 5212.34151		100.000		574272.100924.220904.IBFT Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.34152		500.000		336347.100924.220904.Ung ho thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5017.34159		400.000		336282.100924.220905.Dong bao minh co len
10/09/2024 5213.34168		1.000.000		802313.100924.220904.Nho ban mat tran chuyen den nguoi can cuu tro con bao so 3. Cam on a FT24255079046080
10/09/2024 5220.33933		500.000		802385.100924.220906.Ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut FT24255309141027
10/09/2024 5212.34186		50.000		441076.100924.220905.NGUYEN NGOC THAO VY chuyen tien ho tro khac phuc bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.33946		200.000		440151.100924.220905.PHAM DUC DUY chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5215.34192		100.000		441069.100924.220905.Ung ho dong bao - Viet Nam quyet thang
10/09/2024 5216.33956		200.000		844363.100924.220859.shop Twins8 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.33959		500.000		993575.100924.220950.VIET NAM CO LEN-100924-22:09:07 993575
10/09/2024 5017.33962		100.000		737875.100924.220901.TRAN THI MAY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.33961		500.000		738389.100924.220859.ho tro dong bao anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.34213		200.000		215298.100924.220908.CAO THI PHUONG QUY chuyen tien
10/09/2024 5390.59631		1.000.000		020097042209102209072024Q9XJ262961.59631 .220908.Pham Huong Duyen ung ho cac tinh mien Bac vuot qua lu lut
10/09/2024 5218.33974		200.000		174328.100924.220908.1 chut tam long UH ba con vung bao lu. mong bao se qua som a
10/09/2024 5219.33983		10.000		778880.100924.220906.ung ho mua bao
10/09/2024 5216.33987		10.000		737955.100924.220904.TRAN KHANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5219.33978		200.000		993578.100924.220951.HO TRO MIEN BAC-100924-22:09:08 993578
10/09/2024 5161.13679		22.221		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8112311.20240910.66538112311-0853193832_H uong ve mien Bac
10/09/2024 5388.59648		25.000		020097042209102209082024EWL1637860.5964 8.220849.DINH VIET HUY chuyen tien chau co chut tam long
10/09/2024 5243.68327		200.000		MBVCB.6998431661.NGUYEN THI THU HUONG transfer.CT tu 0301000409199 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58733		500.000		020097042209102209092024X4Z1302569.58733 .220901.PHAN VAN HAI chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan bao lu mien bac
10/09/2024 5161.13699		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8113220.20240910.66538113220-0349426322_D O QUYNH CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.34250		50.000		802558.100924.220909.LE THI BICH VAN chuyen FT24255503355402
10/09/2024 5390.58750		20.000		0200970422091022090920246NJU734099.58750 .220910.cua it long nhieu a
10/09/2024 5239.68330		200.000		MBVCB.6998431890.NGUYEN VAN MINH HUY chuyen tien.CT tu 0651000780517 NGUYEN VAN MINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35021		5.000.000		993660.100924.220910.GUI MOT IT DEN BA CON MIEN BAC.-100924-22:09:10 993660
10/09/2024 5213.35025		500.000		737941.100924.220904.LIEU NGOC SON ung ho dong bao bi thiet hai do lu quet tai thon Lang Nu xa Phuc Khanh huyen Bao Yen tinh Lao Cai
10/09/2024 5161.13721		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8113060.20240910.66538113060-0333966007_U ng ho dong bao mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.35027		200.000		993668.100924.221011.HAC HUYEN TRANG UNG HO LU LUT MIEN BAC MONG BA CON BINH AN-100924-22:09:10 993668
10/09/2024 5161.13723		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7421528.20240910.66537421528-0934009282_L E THIEN LOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.35030		500.000		310344.100924.220901.NGUYEN NGOC DUONG chuyen khoan
10/09/2024 5209.34286		200.000		802617.100924.220910.ung ho dong bao FT24255893020355
10/09/2024 5212.35034		300.000		441245.100924.220910.Vu Duc Minh chuyen tien
10/09/2024 5017.35037		500.000		802625.100924.220910.Con chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu a FT24255189085688
10/09/2024 5161.13705		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8113294.20240910.66538113294-0908214036_U ng ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5213.34289		2.000.000		802626.100924.220910.Page Than Nguoi va Dat Viet ung ho cac tinh bi bao lu. FT24255569464018
10/09/2024 5214.34293		200.000		802647.100924.220911.Ung ho dong bao lu lut 2024 FT24255768547920
10/09/2024 5209.35047		500.000		563923.100924.220911.TRAN THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5214.35048		100.000		802651.100924.220911.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi FT24255553873870
10/09/2024 5216.34296		100.000		215343.100924.220912.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5243.68334		100.992		MBVCB.6998438348.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU.CT tu 0061001181835 LE THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35049		100.000		732575.100924.220910.NGUYEN THI DUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.59699		100.000		020097041509102209122024v9NX724679.5969 9.220912.HOANG QUYNH ANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.59702		500.000		020097042209102209112024A6UG294698.5970 2.220912.THANH NGA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.35059		150.000		802678.100924.220911.Page Tap tanh cam hoa - ung ho dong bao thiet hai sau con bao so 3 FT24255893020517
10/09/2024 5215.34317		200.000		441287.100924.220912.Phung Thi Ngoc Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.68336		1.000.000		MBVCB.6998410342.Virgo Palette chung suc ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1048027465 DUONG THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59713		200.000		0200970405091022091320240BRU048524.5971 3.220913.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LE CAM LY chuyen tien Ung ho lu lut
10/09/2024 5219.34330		200.000		215390.100924.220913.Mong nguoi dan som vuc day sau thien tai
10/09/2024 5239.68339		200.000		MBVCB.6998442957.Ma Nhan ung ho dong bao phia Bac.CT tu 0051000506213 NGO THI HA NI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59722		200.000		020097042209102209132024VLQJ343427.59722 .220914.NGUYEN TUNG SONG TRANG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5240.68341		100.000		MBVCB.6998442648.TRAN HOAI NAM gop chut it mong dong bao som vuot qua nghich canh.CT tu 1039182523 TRAN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58809		22.000		020097042209102209132024259D570400.58809. 220914.NGUYEN KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5244.68341		500.000		MBVCB.6998432372.NGUYEN HOA AN chuyen tien.CT tu 9397179059 NGUYEN HOA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34352		200.000		441336.100924.220913.Ngo Thi Thu chuyen tien
10/09/2024 5189.59733		30.000		020097042209102209142024Y59D147436.59733 .220915.Con xin gop it tien cung nguoi dan de khac phuc lu lut sau bao a
10/09/2024 5215.35115		500.000		739144.100924.220911.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.58818		500.000		0200970422091022091420249CLC400437.58818 .220914.My Duyen ung ho Chuc dong bao binh an Cam on Cam on Cam on
10/09/2024 5161.13728		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8112775.20240910.66538112775-0947653772_ Mong mien Bac som qua con bao a
10/09/2024 5189.59739		99.999		020097041509102209152024wFTF724718.5973 9.220915.NONG VAN DUA chuyen tien
10/09/2024 5189.58829		200.000		020097042209102209142024CS19607287.58829. 220855.BUI THI BICH TUYEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.34373		500.000		802798.100924.220914.Ung ho dong bao chiu anh huong yagi FT24255090160167

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.59741		100.000		0200970415091022091520247VIC724725.59741. 220855.NGUYEN NHAT HOAI ung ho nguoi dan lu lut . mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.58843		1.000.000		0200970422091022091520246OUW992437.588 43.220916.O NHO CUA HOAI UNG HO DONG BAO VUNG THIEN TAI
10/09/2024 5217.34390		116.020		802844.100924.220915.Ung ho bao yagi FT24255243080060
10/09/2024 5239.68349		200.000		MBVCB.6998432330.TRAN TIEN CAO chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0751000044080 TRAN TIEN CAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59764		100.000		0200970422091022091620246GGJ307980.59764. 220917.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.35151		300.000		739182.100924.220912.LE CONG TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.59770		1.000.000		020097041509102209172024Yr8Z724754.59770. 220917.LE VIET ANH dong hanh khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.35154		17.669.000		215458.100924.220917.T1 VIETNAM FANS ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.34420		1.000.000		440542.100924.220916.NGUYEN THI OANH chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.35169		100.000		802873.100924.220915.Nguyennngocanhv69 ung ho FT24255519444836
10/09/2024 5213.35165		15.000		498316.100924.220916.dong hanh cung dong bao gap nan
10/09/2024 5017.34424		197.082		441437.100924.220916.Nguyen Van Thai ung ho lu lut
10/09/2024 5242.68355		100.000		MBVCB.6998443227.cau mong mng binh an .CT tu 0581000649749 NGUYEN THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59776		500.000		020097040509102209172024EHVW048639.597 76.220909.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.35182		100.000		802937.100924.220917.NGUYEN HONG NHUNG chuyen FT24255136568005
10/09/2024 5213.35184		200.000		802951.100924.220917.Ung ho dong bao FT24255201361695
10/09/2024 5389.58878		100.000		020097042209102209172024JZC4422007.58878. 220857.DOAN TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.59782		500.000		020097042209102209172024956J474128.59782. 220918.chau DO THI HUYEN TRANG gop suc
10/09/2024 5212.35195		100.000		496969.100924.220918.HA THI NGOC MAI UNG HO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.58885		200.000		0200970422091022091720248XG1800389.58885 .220909.PHAM CONG SANG ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5219.34445		200.000		802986.100924.220917.Gd be Do gui chut yeu thuong toi ba con mien Bac FT24255999921794
10/09/2024 5161.13761		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8114090.20240910.66538114090-0968170625_C uu tro vung thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.35209		260.000		575330.100924.220918.IBFT LE MINH SANG chuyen tien
10/09/2024 5243.68359		25.000		MBVCB.6998431285.PHAN THI THAO TIEN chuyen tien.CT tu 1034987613 PHAN THI THAO TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.35218		100.000		932421.100924.220918.VU THI KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5215.35219		1.000.000		737040.100924.220827.NGUYEN HOAI NAM Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.34464		300.000		159340.100924.220909.LE THI HONG NHUNG CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC CHONG BAO LU
10/09/2024 5388.58906		22.714		020097042209102209182024Z2YD718591.5890 6.220919.LE PHAM HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.58912		200.000		020097041509102209192024rIcF724797.58912.2 20919.NGUYEN THI PHUONG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.59801		300.000		020097041509102209192024DXPx724798.59801 .220919.cuu tro nao yagi
10/09/2024 5245.68362		100.000		MBVCB.6998432632.NGO VIET MY chuyen tien.CT tu 0451000448434 NGO VIET MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58914		200.000		020097041509102209192024kFaN725153.58914 .220920.NGUYEN THI THANH MAI ung ho dong bao
10/09/2024 5213.34471		1.000.000		803018.100924.220918.HOANG HAI SON chuyen FT24255070920074
10/09/2024 5213.34476		1.000.000		803036.100924.220918.Moi nguoi co len FT24255601734022
10/09/2024 5216.34477		1.000.000		803045.100924.220918.NGUYEN KHAC GIAO chuyen ung ho dong bao anh huong lu lut FT24255977065559
10/09/2024 5220.34472		100.000		803028.100924.220918.TRAN GIA HUY chuyen ung ho dong bao FT24255093300007
10/09/2024 5220.35243		200.000		803032.100924.220918.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu FT24255740240279

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.34485		1.000.000		803060.100924.220919.LUU CHUC ung ho dong bao bi anh huong do thiên tai, mong moi nguoi deu binh an FT24255890191698
10/09/2024 5241.68364		300.000		MBVCB.6998432651.Vo chong Hanh Son ung ho dong bao.CT tu 0691000442105 NGUYEN THE SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34491		500.000		803081.100924.220919.TAPHOAPC UNG HO DONG BAO LU LUT FT24255587823773
10/09/2024 5078.1599		200.000		MBVCB.6998431344.NGUYEN THI HIEU chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao YAGI.CT tu 1020290275 NGUYEN THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68365		250.000		MBVCB.6998443169.UNG HO DONG BAO BI TAC DONG CUA BAO SO 3.CT tu 0111000356399 TRAN TAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58925		1.000.000		020097041509102209202024XqZh724808.5892 5.220920.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.35262		100.000		803089.100924.220920.MA THI TRUC LY chuyen FT24255659077739
10/09/2024 5214.34500		100.000		845413.100924.220914.Mot phan cong suc nho be gui tang moi nguoi VietNam
10/09/2024 5387.58928		100.000		020097042209102209202024UN2S724394.5892 8.220921.DINH PHAN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.35267		200.000		739242.100924.220915.VAN THI NGA gui cuu tro nguoi dan mien bac a
10/09/2024 5220.35275		200.000		803128.100924.220920.Quyen gop khac phuc hau qua do bao Yagi voi dong bao mien Bac FT24255900163364
10/09/2024 5243.68368		62.000		MBVCB.6998443636.NGUYEN QUANG DUONG chuyen tien.CT tu 9983952552 NGUYEN QUANG DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68368		300.000		MBVCB.6998443742.HUONG GIANG chia se cung mien Bac.CT tu 9961254612 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59841		500.000		020097041509102209222024fA5z725172.59841. 220922.Ung ho dong bao Mien Trung vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5241.68371		100.000		MBVCB.6998443587.BUI CAM THY chuyen tien.CT tu 1037648236 BUI CAM THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.35291		1.000.000		803174.100924.220921.Gia đình chau Miu gui tien ung ho sau bao. Mong ba con bình an FT24255928531201
10/09/2024 5189.59847		100.000		0200970415091022092220248M3g724827.5984 7.220922.NGUYEN THI HUYNH NHU Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5239.68372		100.000		MBVCB.6998432649.NGUYEN DANG LAN ANH ung ho khac phuc bao.CT tu 1015264760 NGUYEN DANG LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35294		200.000		803178.100924.220921.Thuong tang dong bao vung bao lu FT24255036035206
10/09/2024 5215.35293		200.000		442611.100924.220921.cau mong moi nguoi duoc bình an (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5212.35301		100.000		215545.100924.220922.TRAN HOAI AN transfer
10/09/2024 5245.68374		400.000		MBVCB.6998443436.TRAN DUC TRUONG ung ho dong bao chong bao.CT tu 1033395743 TRAN DUC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68375		200.000		MBVCB.6998443879.DINH THI HOANG DIEP ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1019354530 DINH THI HOANG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58963		500.000		020097042209102209222024UD0P240264.5896 3.220903.PHAN DUC HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5240.68376		1.000.000		MBVCB.6998443196.PHAN THI HONG UYEN ung ho khac phuc bao lu so 3 YAGI.CT tu 1035611831 PHAN THI HONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34560		200.000		738630.100924.220914.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5389.58975		100.000		020097041509102209242024L2PV724848.58975 .220924.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.34563		222.000		739324.100924.220917.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.59880		1.000.000		0200970422091022092320243FDY238197.59880 .220924.Hho Thu ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.35338		200.000		442676.100924.220923.Bich Tuong ung ho cac tinh thanh sau bao yagi
10/09/2024 5219.34567		300.000		739271.100924.220916.TA THI BICH VAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.59882		100.000		0200970422091022092320247FSU660245.59882 .220924.ung ho khac phuc hau qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.58985		100.000		020097041509102209242024mtdX725207.58985 .220925.MAI THI NGOC LINH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5241.68383		300.000		MBVCB.6998432283.ung ho dong bao vung chIU anh huong bao Yagi.CT tu 0671004124975 DUONG NGOC NGUYEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68383		80.000		MBVCB.6998432975.TRAN DUC QUYNH chuyen tien.CT tu 0821000028548 TRAN DUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34582		100.000		846050.100924.220921.Dung mong mn binh an
10/09/2024 5215.35354		100.000		734920.100924.220743.TRAN THI DIEU THUY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5243.68385		200.000		MBVCB.6998440797.DO TAN PHONG chuyen tien.CT tu 0061001053040 DO TAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68386		200.000		MBVCB.6998433058.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1036475081 VU NGOC CAT TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13757		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7421771.20240910.66537421771-0383563463_L E THU HA ung ho Dong Bao Lu lut
10/09/2024 5217.35369		200.000		739445.100924.220921.PHUNG THI TRUC LE Chuyen tien xin chung tay gop suc ung ho mien Bac khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5387.59906		200.000		020097041509102209262024H2Ct724876.59906. 220905.PHAM THI THU HIEN chuyen tien ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5161.13768		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8113890.20240910.66538113890-0971159960_H oang Lan Nga Chiu quyen gop dong bao
10/09/2024 5078.1624		200.000		MBVCB.6998433093.NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 4903284000 NGUYEN THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68388		100.000		MBVCB.6998443726.Viet Nam .CT tu 1041725297 PHAM LAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68389		100.000		MBVCB.6998433097.ung ho mien bac.CT tu 1018309811 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.34609		8.000		498792.100924.220925.VU THUY LUYEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5209.34613		200.000		803391.100924.220925.DIEP BAO NGOC QUYNH ung ho nguoi dan Mien Bac chong bao lut FT24255419911650
10/09/2024 5217.34612		100.000		739465.100924.220922.cuu tro dong bao mien bac trong bao Yagi, cau chuc binh an den voi mn
10/09/2024 5220.34611		200.000		739431.100924.220920.DO MINH TUAN Chuyen tien ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5240.68392		6.500		MBVCB.6998432827.CAO VAN TUNG chuyen tien.CT tu 1026257715 CAO VAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68392		111.441		MBVCB.6998433158.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1023048292 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13773		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7026497.20240910.66537026497-0981642246_X in gop chut it ung ho nguoi dan chiu anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5388.60023		1.000.000		02009704220910220926202456XF759784.60023 .220927.PHAM LE HOANG DIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.34625		100.000		803438.100924.220926.TRAN THI THU VAN chuyen tien ung ho lu lut FT24255335364610
10/09/2024 5220.35406		1.000.000		993950.100924.221031.HUYNH DONG THUC HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-22:09:27 993950
10/09/2024 5017.34630		200.000		598907.100924.220927.Gop mot chut tinh thuong den nguoi dan niem bac,mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.59933		200.000		0200970415091022092720243erq725257.59933. 220927.Tien Nhan ung ho dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5389.60029		300.000		020097041509102209282024giuf725260.60029.2 20928.PHAM THI LE QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.13792		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8114345.20240910.66538114345-0585060584_K hoi va Duyen xin gui chut tam long den dong bao dang chiu bao lu
10/09/2024 5217.35423		150.000		739228.100924.220914.VU NGOC THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.59958		200.000		02009704220910220927202498ZK931008.59958 .220928.ung ho vung bi ngap lut do bao
10/09/2024 5218.35425		100.000		803499.100924.220927.DAO GIA LINH ung ho FT24255064810724

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.59957		200.000		020097042209102209272024VCOZ893464.5995 7.220928.Ung ho ba con kho khan
10/09/2024 5218.35426		200.000		336593.100924.220928.Ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.60037		50.000		0200970422091022092720243ZUO633887.6003 7.220928.NGUYEN VAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5390.59959		500.000		020097042209102209272024ZBS0840099.59959 .220928.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.60038		200.000		0200970415091022092820245yCt725274.60038. 220928.VU THI BICH NGOC chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5017.35432		200.000		803525.100924.220928.NGUYEN ANH HONG ho tro khac phuc bao lu dong bao mien Bac FT24255842184623
10/09/2024 5240.68402		200.000		MBVCB.6998433315.DAO MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0991000016456 DAO MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.35441		50.000		803553.100924.220928.chau cua it long nhieu mong cac bac giup do FT24255425990740
10/09/2024 5389.59968		800.000		020097042209102209282024MILC451304.5996 8.220929.HOANG NHAT
10/09/2024 5209.35443		100.000		803552.100924.220928.VIEN TUYET NHI chuyen FT24255364003863
10/09/2024 5220.35446		200.000		442824.100924.220928.Tran Thi Hieu ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5240.68405		300.000		MBVCB.6998432725.chau binh ung ho nguoi dan mien bac anh uong bao yagi.CT tu 0731000634949 THAN VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35458		500.000		803576.100924.220928.em ung ho khac phuc hau qua bao yagi aaaa FT24255376563065
10/09/2024 5161.13796		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8115347.20240910.66538115347-0915243074_U ng ho dong bao Viet Nam co len
10/09/2024 5161.13799		47.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8113927.20240910.66538113927-0866051941_ Mong mn binh an
10/09/2024 5212.35476		500.000		803611.100924.220929.NGUYEN SY KIEN chuyen FT24255659078387
10/09/2024 5078.1648		1.000.000		MBVCB.6998444235.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 9392431182 NGUYEN THI NGOC ANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68409		300.000		MBVCB.6998432832. NGUYEN QUOC HOANG chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai bao lu. CT tu 0071001266504 NGUYEN QUOC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13801		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538114827.20240910.66538114827-0901675863_Ung ho dong bao do bao so 3Yagi gay ra
10/09/2024 5244.68410		200.000		MBVCB.6998433374.xin gui chut tam long den dong bao ngap lut phía bac. CT tu 1017767093 PHAM THUY MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35499		400.000		993998.100924.220931.KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-22:09:30 993998
10/09/2024 5244.68411		1.000.000		MBVCB.6998444365.VC KHAI HAN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien Bac. CT tu 0881000452752 TA VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34709		100.000		803663.100924.220930.Em ung ho khac phuc con bao so 3 yagi FT24255450032002
10/09/2024 5240.68413		150.000		MBVCB.6998433290.ung ho ba con vung lu mien bac. CT tu 0271001086960 DOAN KIEU KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68413		100.000		MBVCB.6998433094.gop it tam long ho tro bao lu mien Bac .CT tu 1021565458 NGUYEN THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35519		200.000		442912.100924.220931.Ca nuoc huong ve dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5243.68414		300.000		MBVCB.6998433329.LE NGOC HOANG chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi. CT tu 9934245243 LE NGOC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68415		500.000		MBVCB.6998444285. NGUYEN NGOC LINH chuyen tien. CT tu 9966927988 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13804		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537421879.20240910.66537421879-0905905293_V O VAN NHA ung ho khac phuc bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.61023		50.000		0200970422091022093120241UA7473516.61023.220932.VU DIEU LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68416		222.222		MBVCB.6998443722.Ung ho dong bao vuot bao.CT tu 0671004154844 NGUYEN MAI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1658		100.000		MBVCB.6998433513.LE THI THANH chuyen tien ung ho ba con.CT tu 1022811482 LE THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61037		25.000		020097042209102209322024HURN439493.6103 7.220933.UNG HO DONG BAO CAC TINH
10/09/2024 5389.60089		300.000		020097040509102209322024I1VM048935.60089 .220933.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH LIEU chuyen tien
10/09/2024 5217.35540		200.000		575514.100924.220932.IBFT Mien bac binh an vuot bao lu
10/09/2024 5245.68418		1.000.000		MBVCB.6998444255.Chung tay ung ho ba con chong bao lu.CT tu 1333161766 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61044		50.000		020097041509102209332024T5hR724963.61044 .220913.LE HONG NGUYEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5218.35549		100.000		803769.100924.220932.PHAN DUC ANH ung ho dong bao FT24255009261709
10/09/2024 5218.35553		500.000		803796.100924.220932.NGUYEN DUC KIEN ung ho bao so 3 FT24255493498040
10/09/2024 5244.68420		2.000.000		MBVCB.6998432961.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1016700679 NGUYEN NGOC VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68423		500.000		MBVCB.6998444243.ung ho bao yagi.CT tu 1029187188 NGUYEN DONG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35579		200.000		442143.100924.220933.ung ho Mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5244.68424		200.000		MBVCB.6998442493.LAI DO THAI BINH ung ho mien bac .CT tu 0121000848944 LAI DO THAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34763		6.671		780664.100924.220933.BUI TUAN TU chuyen tien
10/09/2024 5216.35592		100.000		846562.100924.220927.TRAN THI HA gui mien Bac chut tam long nho cau mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.34768		50.000		846734.100924.220929.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.61077		200.000		020097042209102209342024VZPY460771.6107 7.220915.Ung ho Dong Bao bi anh huong boi bao lu Yagi cau mong tai uong qua nhanh
10/09/2024 5217.34782		100.000		442185.100924.220934.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do hao yagi
10/09/2024 5215.35618		200.000		739669.100924.220930.Mien Nam thuong gui mien Bac
10/09/2024 5389.61099		500.000		020097041509102209362024CcSq725391.61099 .220916.cua it long nhieu a
10/09/2024 5390.60156		100.000		020097042209102209362024164T361463.60156. 220936.Phuong Tram ho tro vung lu mien bac
10/09/2024 5219.34810		500.000		564083.100924.220936.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.35639		15.000		499401.100924.220936.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.1680		500.000		MBVCB.6998433027.T&L HUONG DEN TO QUOC VIET NAM.CT tu 1014534230 TRAN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60164		100.000		020097042209102209362024143V818605.60164. 220937.LE THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5214.34816		100.000		803992.100924.220936.NGUYEN XUAN THU chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24255125377035
10/09/2024 5189.61114		100.000		020097042209102209362024KM80398851.6111 4.220929.ung ho bao yagi
10/09/2024 5240.68438		50.000		MBVCB.6998433489.ung ho ba con chong bao yagi.CT tu 1032793498 DAO THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35664		50.000		738937.100924.220931.LE THI THAO VI Chuyen tien
10/09/2024 5219.34834		500.000		666882.100924.220936.vmn ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.35674		2.000.000		215832.100924.220938.Huyen Trang ung ho dong bao chiu anh huong lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5389.61127		200.000		020097042209102209382024SMHA193524.611 27.220938.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.34840		500.000		442288.100924.220938.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5241.68441		200.000		MBVCB.6998444412. ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0021000277918 LAI THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34847		1.000.000		564092.100924.220938.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.34848		5.000.000		804083.100924.220938.Ung ho anh huong bao Yagi FT24255519446534
10/09/2024 5388.60186		100.000		020097042209102209382024OR69443155.60186 .220930.Hai Anh va Manh Ha chuyen tien ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5243.68443		500.000		MBVCB.6998432917.mong nguoi dan lun duoc binh an.CT tu 9945572288 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35701		500.000		443169.100924.220938.Mai Duong ung ho mien nui
10/09/2024 5161.13846		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8115952.20240910.66538115952-0949311729_P HAN THI THUY HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.60191		30.000		020097042209102209382024O1JK670476.60191 .220939.EXO L Fan ho tro dong bao
10/09/2024 5216.35705		150.000		564095.100924.220939.Nguyen Thi Cam Giang chuyen tien
10/09/2024 5216.34861		100.000		443179.100924.220939.ung ho dong bao mien Bac dang gap kho khan
10/09/2024 5209.34865		2.000		781075.100924.220939.ung ho dong bao bi anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5243.68446		1.000.000		MBVCB.6998440801.NGUYEN THI THANH THIEN chuyen tien.CT tu 0421000495574 NGUYEN THI THANH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34877		100.000		739786.100924.220934.Nguyen Hong Hoa ung ho dong bao bi anh huong boi bao
10/09/2024 5387.61164		500.000		020097041509102209402024fo9e725441.61164. 220940.NGUYEN TIEN TUNG UNG HO DONG BAO CHONG BAO
10/09/2024 5189.61173		50.000		020097041509102209412024mhl0725585.61173. 220941.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.13851		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7694784.20240910.66537694784-0386186803_U ng ho dong bao chong bao
10/09/2024 5389.61176		200.000		020097041509102209412024vD9o725591.61176 .220921.NGUYEN ANH DONG chuyen tien
10/09/2024 5242.68451		10.000		MBVCB.6998444896.LE VIET HOANG ung ho nhan dan mien Bac.CT tu 1030185776 LE VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13853		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7422025.20240910.66537422025-0399179070_U ng ho dong bao chiu thiet hai sau thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.61178		10.000.000		020097042209102209402024EO2A776446.6117 8.220941.TRINH HONG AN cuu tro dong bao vung lu
10/09/2024 5389.60232		100.000		020097041509102209422024JcCd725600.60232. 220942.con mong moi nguoi luon binh an quay ve
10/09/2024 5241.68453		700.000		MBVCB.6998433829.UNG HO DONG BAO lu lut vi bao Yagi.CT tu 0071001319250 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61189		100.000		020097042209102209412024R3RQ731545.6118 9.220942.TRAN THI KIM HUE gui chut tam long toi ba con vung bao lu
10/09/2024 5240.68455		200.000		MBVCB.6998434072.NGUYEN HONG MINH chuyen tien.CT tu 1020061272 NGUYEN HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68456		100.000		MBVCB.6998444828.NGUYEN THI BICH VAN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0381002576801 NGUYEN THI BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34907		100.000		804242.100924.220941.TRAN KHANH HA chuyen tien ung ho FT24255560272883
10/09/2024 5215.35739		30.000		739765.100924.220933.ung ho khac phuc sau con bao Yagi mien nam mai yeu mien bac toan dan co len nhe
10/09/2024 5216.35750		100.000		804272.100924.220941.Nguyen moi nguoi binh an FT24255021800298
10/09/2024 5212.35745		500.000		804230.100924.220941.NGUYEN THI LIEN CHI chuyen ung ho dong bao bao lu FT24255604596065
10/09/2024 5217.35744		300.000		739875.100924.220936.THAI THI NGA Khoi 6 cua nam vinh nghe an ung ho dong bao bi anh huong cua thien tai
10/09/2024 5214.34906		1.000.000		804244.100924.220941.Mong dong bao mien bac vuot qua kho khan do bao gay ra FT24255280641792
10/09/2024 5217.34910		200.000		804264.100924.220941.NGUYEN PHUONG HA ung ho dong bao vuot qua lu lut FT24255832610496
10/09/2024 5219.35765		100.000		739924.100924.220938.LE THI BICH DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.35757		1.000.000		443247.100924.220941.ung ho mien bac bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5217.35754		1.000.000		804295.100924.220942.VU GIA HUNG chuyen FT24255100507440

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.68458		200.000		MBVCB.6998444043.Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1016927497 DANG TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13863		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8116016.20240910.66538116016-0949439530_C HAU QUI PHUC ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5219.35782		50.000		740038.100924.220938.NGUYEN TIEN DAT Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5217.34939		2.000.000		173606.100924.220943.Ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5212.34941		100.000		739890.100924.220937.NGUYEN HUU TAN Chuyen tien
10/09/2024 5239.68461		500.000		MBVCB.6998445109.MAI NGOC THUY chuyen tien ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1021000004367 MAI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35798		30.000		739969.100924.220939.DOAN MANH TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5219.35803		500.000		740048.100924.220939.chung tay ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5189.61236		200.000		020097042209102209442024OIN2635174.61236 .220944.quyen gop cuu tro ba con lu lut
10/09/2024 5389.61237		1.000.000		020097041509102209442024ducW726011.6123 7.220936.ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5219.34962		300.000		215904.100924.220945.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.35818		300.000		846840.100924.220932.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5214.34966		200.000		666904.100924.220943.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.35822		50.000		442486.100924.220944.Ung ho ba con
10/09/2024 5216.35821		5.000.000		336991.100924.220944.Ung ho ba con khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5017.34970		500.000		804435.100924.220944.cau mong mn deu binh an FT24255067465084
10/09/2024 5078.1711		200.000		MBVCB.6998444986.ung ho nguoi dan bao so 3.CT tu 0501000165467 NGUYEN NGOC BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.35830		30.000		504384.100924.220944.Ung ho lu lut mong mn binh an de vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.35838		100.000		804470.100924.220945.LE XUAN TUNG chuyen FT24255426522000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.61261		50.000		0200970405091022094520247DS4049323.61261 .220946.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N CHI CANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yayi
10/09/2024 5017.34986		200.000		804480.100924.220945.LAM VUONG HA chuyen ung ho bao lu FT24255027792994
10/09/2024 5216.35847		500.000		804499.100924.220945.Huyen Cuong ung ho dong bao chong lu FT24255165021954
10/09/2024 5218.34996		500.000		442519.100924.220945.DINH THU PHUONG chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.60296		500.000		020097040509102209462024AM67049327.6029 6.220946.Vietcombank:0011001932418:tiemban hmesua ung ho khac phuc bao lu lut mien bac than yeu
10/09/2024 5213.35855		200.000		215957.100924.220946.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.61276		30.000		020097042209102209452024DJ8U574089.61276 .220926.PHAN DANG HA THAI chuyen tien
10/09/2024 5214.35860		150.000		497094.100924.220946.NGUYEN DUY ANH QUAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5213.35862		500.000		442550.100924.220946.Le Thi Kim Thuy chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.35864		500.000		804532.100924.220946.TRAN THI THAO chuyen FT24255733987006
10/09/2024 5212.35869		200.000		738821.100924.220924.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5215.36033		500.000		740121.100924.220943.ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5389.61294		200.000		020097041509102209472024sURs726055.61294 .220947.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.61305		100.000		020097040509102209482024QE7W049377.6130 5.220948.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG THUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.36039		500.000		337014.100924.220947.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5388.61304		25.000		0200970422091022094720247T4I652353.61304. 220948.LE NGUYEN VU chuyen tien
10/09/2024 5220.35885		200.000		442600.100924.220947.Nguyen Duy Hung chuyen tien
10/09/2024 5390.60328		300.000		020097042209102209472024EFF3587871.60328. 220948.nguyen hong son ung ho xay cau cho dong bao vung cao
10/09/2024 5239.68475		200.000		MBVCB.6998445030.TRINH VAN CHUNG chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 0781000485899 TRINH VAN CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.60332		200.000		020097042209102209482024FSKX208619.6033 2.220948.NGUYEN THI ANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5209.36057		1.000.000		994360.100924.220948.NGUYEN TUNG AN chuyen khoan-100924-22:09:48 994360
10/09/2024 5389.61312		200.000		020097041509102209482024Kjqv726069.61312. 220948.NGUYEN THI PHUONG ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5219.35899		200.000		443624.100924.220948.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5243.68476		100.000		MBVCB.6998444338.Con chuc co chu anh chi luon vung niem tin va cung nhau vuot qua gia doan kho khan nay a.CT tu 1032608148 TRAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60357		1.000.000		020097042209102209492024QQCK790290.6035 7.220949.TRAN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5245.68479		4.000		MBVCB.6998445417.PHAN VINH TIEN ung ho ba con vung lu.CT tu 1028676190 PHAN VINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36081		500.000		804634.100924.220948.NGUYEN THI HONG NGA ung ho nguoi dan vung bao lu FT24255051094828
10/09/2024 5214.35912		100.000		575668.100924.220949.IBFT NGUYEN THI THU HIEN ung ho cac tinh thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5390.61337		100.000		020097041509102209502024wNka725710.61337 .220929.xin giao ten gop chut tam long ung ho dong bao
10/09/2024 5389.60364		100.000		020097041509102209502024BpxQ726094.60364 .220950.NGUYEN THI THUY LINH Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.61340		50.000		020097042209102209492024TGJD407309.61340 .220950.BUI THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.60367		100.000		020097041509102209502024o2vW726101.6036 7.220950.chau gop suc nho khac phuc thien tai bao lu cho ba con
10/09/2024 5209.36106		2.000.000		804738.100924.220950.DO NGUYEN QUANG CHIEN ung ho nhan dan vung lu sau bao Yagi FT24255058607645
10/09/2024 5390.61351		1.000.000		020097041509102209512024aDUz726109.61351 .220951.DAU TRAN HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.61350		100.000		020097042209102209502024IPVC125379.61350. 220951.Bap va Nhim ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.61348		50.000		020097042209102209502024CI6R848343.61348. 220951.Mong co the giup duoc 1phan cho cac dong bao gap lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.35948		200.000		739882.100924.220937.ho tro nguoi dan bao lut mien Bac
10/09/2024 5213.36121		200.000		804762.100924.220950.NGUYEN THANH HUONG chuyen FT24255924520970
10/09/2024 5244.68487		500.000		MBVCB.6998434398.NGUYEN NGOC THANH TUNG chuyen tien.CT tu 0421000504957 NGUYEN NGOC THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.35977		200.000		804797.100924.220951.BUI NGUYEN VU chuyen cuu tro Dong Bao sau bao Yagi FT24255606880587
10/09/2024 5214.35982		100.000		174725.100924.220951.Nguoi dan Mien Nam gop phan ho tro nguoi dan bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5387.60385		150.000		020097041509102209522024x1lp725744.60385.220952.Gd NganCun ung ho dong bao
10/09/2024 5189.60390		100.000		020097041509102209522024Ph5H725750.60390.220952.LU TUYET VAN ung ho
10/09/2024 5218.35985		847.112		908580.100924.220952.G0642425417933 THI MAI HOA PHAM
10/09/2024 5017.37002		100.000		443773.100924.220952.Ung ho bao lu - Mot chut tam long cua em gui den cac dong bao dang chiu anh huong cua bao lu a
10/09/2024 5209.36164		500.000		804880.100924.220952.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24255780897160
10/09/2024 5214.36165		500.000		740168.100924.220945.DINH THI THUY HA Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.37018		2.000.000		443574.100924.220953.Cam Phong - My Soi ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.60406		100.000		020097041509102209542024HNiZ725770.60406.220954.NGUYEN DINH MANH chuyen tien
10/09/2024 5216.36170		500.000		804900.100924.220953.LE TIEN HUNG ung ho dong bao lu lut FT24255900165894
10/09/2024 5214.36172		200.000		804911.100924.220953.NGUYEN DUY KHANH ung ho lu lut dong bao mien Bac FT24255010897165
10/09/2024 5388.60409		200.000		020097042209102209532024FKSK839134.60409.220945.UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5242.68495		500.000		MBVCB.6998434279.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1017260817 TRAN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60415		100.000		0200970422091022095320249RJN374337.60415.220954.giup do nguoi dan khac phuc hau qua sau bao va lu lut
10/09/2024 5216.36180		10.000		500407.100924.220953.LE DUC HIEP chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.68496		500.000		MBVCB.6998445327.NGUYEN VAN DOANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0231000667973 NGUYEN VAN DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.13893		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8168673.20240910.66538168673-0905356801_N GO THANH UYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.68497		50.000		MBVCB.6998434643.LE THI THUY LINH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0011004238030 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37036		500.000		444611.100924.220954.Nguyen Huu Long - ung ho ba con trong vung lu lut
10/09/2024 5017.37041		100.000		216108.100924.220955.NGUYEN DINH THI ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5215.36189		500.000		337167.100924.220954.Ung ho chong bao
10/09/2024 5387.61426		300.000		020097041509102209552024C9K3725789.61426 .220955.gia dinh con to anh vu + to ngoc minh khue ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5219.36191		200.000		444618.100924.220954.DANG MINH DUOC chuyen tien
10/09/2024 5218.37043		200.000		216116.100924.220955.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.68501		100.000		MBVCB.6998445484.mong binh an som den voi ba con.CT tu 9384463053 DINH NGOC MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68501		200.000		MBVCB.6998444424.HO THUC QUYEN ung ho lu .CT tu 1017150968 HO THUC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61430		1.000.000		020097042209102209542024E927559362.61430. 220955.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.68502		500.000		MBVCB.6998434607.NGUYEN TAN AN GUI HO TRO DONG BAO VUOT QUA BAO SO 3.CT tu 0071001243177 NGUYEN TAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36215		50.000		444634.100924.220955.Tran Thu Hai ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.37069		10.000		804964.100924.220954.Gui tien dong gop, mong muc tieu cua chung ta thanh cong tot dep FT24255587826363
10/09/2024 5390.61439		300.000		020097040509102209562024XNB2049482.6143 9.220956.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.36222		200.000		805027.100924.220955.Ung ho cuu tro bao so 3 FT24255103259454
10/09/2024 5219.36231		200.000		739893.100924.220937.VO THUC HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.37076		500.000		741250.100924.220949.PHUNG VAN NAM UNG HO BAO LUT
10/09/2024 5219.37080		1.000.000		211647.100924.220955.Ung ho dong bao vung lu Yagi chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.37084		300.000		994476.100924.220956.DOAN THANH NIEN XA TAY HOA, HUYEN TRANG BOM, DONG NAI-100924-22:09:55 994476
10/09/2024 5220.37092		500.000		805058.100924.220956.Viet Nam co len FT24255893023857
10/09/2024 5388.61447		200.000		020097041509102209562024cR97726205.61447. 220936.NGUYEN THI KIM TUYEN chuyen tien ung ho dong bao so 3
10/09/2024 5212.37107		200.000		741274.100924.220950.can ho A1506 chung cu Tay Ho Riverview Tay Ho HN ung ho
10/09/2024 5212.37113		1.000.000		598998.100924.220957.Trang Duong Thien Thanh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.36264		500.000		444688.100924.220957.Thuy Dung dong gop quy sau lu yagi
10/09/2024 5387.61460		500.000		02009704220910220956202412IA386272.61460. 220957.Mong dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5220.37127		50.000		805143.100924.220957.DO THI CAM LY ung ho khac phuc hau qua bao FT24255878849070
10/09/2024 5189.60459		200.000		020097042209102209572024GTO0386383.6045 9.220958.DO CONG SON Chuyen tien cuu tro vung nui
10/09/2024 5390.61479		100.000		020097042209102209572024SATI538227.61479 .220938.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.37140		10.000		500639.100924.220958.QUYNH ANH ung ho cac tinh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5215.36287		50.000		444722.100924.220958.Thanh Nhi chuyen tien unghocutro
10/09/2024 5241.68514		500.000		MBVCB.6998434878.Gia dinh Bap ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071001294911 HOANG THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68514		400.000		MBVCB.6998444153.NGUYEN TRUNG NGHIA ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0381000575077 NGUYEN TRUNG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.68515		1.000.000		MBVCB.6998445172.NGUYEN THI LE HANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut con bao Yagi.CT tu 0591000418115 NGUYEN THI LE HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68516		150.000		MBVCB.6998434889.Xin duoc gop phan nho ho tro cuu tro.CT tu 9345950610 LE THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36294		200.000		805216.100924.220958.Ung ho dong bao mien bac khap phuc hau qua bao lu FT24255260858060
10/09/2024 5389.61498		500.000		020097040509102209592024NXOF049647.6149 8.220939.Vietcombank:0011001932418:DO KIEN TOI chuyen tien ung ho ba con bao lu mien bac
10/09/2024 5244.68517		500.000		MBVCB.6998434706.ung ho bao lu mien bac.CT tu 0641000043422 DINH THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37159		500.000		574883.100924.220959.IBFT VI VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.61504		50.000		0200970405091022095920240XT3049658.61504 .221000.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.60496		100.000		020097042209102209592024LDKL401105.6049 6.220951.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.37172		500.000		805276.100924.221000.NGUYEN NGOC TUYEN ung ho khac phuc hau qua bao a FT24255258088250
10/09/2024 5213.36318		100.000		337225.100924.220959.Tran Be ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5209.37171		200.000		805260.100924.220959.Ung ho dong bao mien Bac chong bao lu yagi FT24255135101484
10/09/2024 5241.68521		150.000		MBVCB.6998434598.NGUYEN THI BINH ung ho cac tinh lu lut.CT tu 1014124315 NGUYEN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36321		200.000		741457.100924.220956.ngoc trang huong ve vung bao
10/09/2024 5220.37180		1.000.000		740338.100924.220955.LA TRUONG HAI Ung Ho Dong Bao Mien Bac Vuot Qua Bao Lu
10/09/2024 5218.36315		100.000		741366.100924.220953.NGUYEN TRINH TRUC KHANH Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5161.13906		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8118287.20240910.66538118287-0932152244_G d Ngoc Minh ung ho mien bac than iu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.61523		200.000		020097041509102210012024KSEA725866.6152 3.221001.PHUNG THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.13910		613.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7695157.20240910.66537695157-0338582618_C ong dong nguoi ham ho BTS va Gernang ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.37190		200.000		444012.100924.221000.Vy Quoc Hung chuyen tien
10/09/2024 5212.36341		2.000.000		805318.100924.221001.thf UH ba con trong bao yagi FT24255744153278
10/09/2024 5217.36345		1.000.000		216224.100924.221001.chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.60511		500.000		020097042209102210012024HRTB421215.6051 1.221001.NGUYEN THI MUOI chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5389.61542		100.000		020097041509102210022024Bjyp726286.61542. 221002.DUONG KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5220.36352		100.000		741482.100924.220957.NGUYEN THI KIM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.61546		100.000		020097042209102210012024JVY6967708.61546. 220953.Ha xin duoc gui chut tam long khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.37205		100.000		740337.100924.220955.DINH THI QUYEN NHI thuong chuc dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.36362		100.000		741510.100924.220958.NGUYEN QUYNH TRANG Chuyen tien ung ho chung tay ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5240.68526		1.000.000		MBVCB.6998446101.PHAM KHANH DUY chuyen tien ung ho.CT tu 0821000146494 PHAM KHANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68526		200.000		MBVCB.6998455264.LE THI MINH KHUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013309910 LE THI MINH KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68526		200.000		MBVCB.6998434915.ung ho lu lut.CT tu 1017790291 NGUYEN THI PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36365		200.000		444813.100924.221000.Nguyen Phi Yen chuyen tien quyen gop cuu tro bao so 3
10/09/2024 5216.36369		300.000		740307.100924.220953.NGUYEN THI TUYET Ck ungho vung lulut
10/09/2024 5209.37233		1.000.000		805402.100924.221002.TK Basketball huong ve ba con vung bao lu. Cau chuc moi nguoi binh an FT24255878849384

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.60542		50.000		0200970422091022100120240775283009.60542. 221003.ung ho cac tinh bi thiet hai do lu
10/09/2024 5388.61573		500.000		02009704150910221004202470R5725904.61573 .221004.NGUYEN THI THU THAO
10/09/2024 5243.68530		140.000		MBVCB.6998455195.NGUYEN THI THUONG chuyen tien.CT tu 1023911798 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68530		200.000		MBVCB.6998435070.ung ho khac phu hau qua bao so 3 yaki .CT tu 0471000325272 NGUYEN THI HONG HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37252		100.000		805442.100924.221003.Ung ho ngap lut mien bac FT24255467905106
10/09/2024 5387.61589		100.000		020097042209102210032024LR8Y389304.61589 .220944.ung ho cuu tro va khac phuc sau nao Lagi
10/09/2024 5390.61590		500.000		0200970422091022100320248B0T652606.61590 .221004.KIEU THI THUY TRANG ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5017.37260		50.000		994621.100924.221003.VIETNAM CO LEN-100924-22:10:04 994621
10/09/2024 5017.36405		100.000		805471.100924.221004.Cuu tro dong bao MB FT24255398664393
10/09/2024 5078.1797		100.000		MBVCB.6998445739.HUYNH NGA chuyen tien ung ho khac phuc bao YaGi. Mien Bac oi! Co len, con cau mong moi nguoi Binh An.CT tu 9941748481 HUYNH HUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61596		50.000		020097042209102210032024R38F948161.61596. 221005..
10/09/2024 5217.36419		300.000		444189.100924.221004.Ho tro bao so 3
10/09/2024 5212.37288		100.000		805528.100924.221005.Cau mong moi nguoi deu binh an FT24255276320570
10/09/2024 5241.68540		1.000.000		MBVCB.6998455358.PHAM XUAN MANH chuyen tien.CT tu 0101001076847 PHAM XUAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36423		200.000		741172.100924.220946.ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.60593		500.000		020097042209102210052024HICL533285.60593 .221006.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.60597		20.000		020097041509102210062024kISk725941.60597. 221007.NGUYEN PHUC AN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68544		30.000		MBVCB.6998445156.Ngoc Diem ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 9908145020 HOANG THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37311		200.000		805593.100924.221006.Nguoi ham mo nghe si JAEHYUN JENO JAEMIN o Han Quoc ung ho giup do dong bao khac phuc hau qua bao Yagi. Mong moi nguoi binh an manh khoe FT24255027794523
10/09/2024 5243.68545		50.000		MBVCB.6998431108.LE KY HAI chuyen tien.CT tu 1031279347 LE KY HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.37319		50.000		994661.100924.221007.DO NGOC ANH THU UNG HO DONG BAO TRONG DOT BAO SO BA A-100924-22:10:06 994661
10/09/2024 5212.37330		200.000		419616.100924.221007.NGUYEN THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.37331		70.000		444242.100924.221006.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.36458		500.000		337373.100924.221007.Nguyen Thien Thanh ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5244.68547		200.000		MBVCB.6998446631.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0271001107647 MAI THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37332		100.000		444256.100924.221006.Nguyen Bao Chau chuyen tien
10/09/2024 5215.37337		500.000		216349.100924.221008.PHAM HOANG HAI chuyen tien
10/09/2024 5243.68548		550.000		MBVCB.6998455400.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1017031904 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61655		50.000		020097042209102210072024HIBZ140483.61655 .221008.PHAM NGOC DIEM LOAN ung ho dong bao mien Bac con bao so 3
10/09/2024 5240.68551		50.000		MBVCB.6998444561.DINH THI DIEU LINH chuyen tien ung ho .CT tu 1014866907 DINH THI DIEU LINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37348		200.000		445001.100924.221007.DO THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.36479		200.000		994690.100924.221112.FAN DEKU CUU TRO DONG BAO-100924-22:10:08 994690
10/09/2024 5243.68551		100.000		MBVCB.6998455308.TRAN THI VUONG chuyen tien cuu ho.CT tu 0861000007303 TRAN THI VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.37353		500.000		575918.100924.221008.IBFT NGUYEN THANH NU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.37360		500.000		216352.100924.221009.Vu Thi Kieu Hoa cau mong binh an cho nguoi dan vung bao lu thien tai
10/09/2024 5017.36490		200.000		216347.100924.221009.Ung ho cuu nan
10/09/2024 5245.68553		50.000		MBVCB.6998455497.VU THI HONG NGOC UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT.CT tu 0761002366806 VU THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36497		600.000		805721.100924.221008.TH quyen gop ung ho dong bao FT24255587827419
10/09/2024 5388.61675		20.000		020097042209102210082024GNM4100587.6167 5.221009.PHAN THI PHUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5390.60624		100.000		02009704150910221009202411wi725973.60624. 221001.Ung Ho Bao Lu
10/09/2024 5220.37373		150.000		599048.100924.221009.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.36508		200.000		805739.100924.221009.Ung ho dong bao lu lut FT24255946920980
10/09/2024 5389.61683		2.000.000		020097041509102210102024HeEt725979.61683. 221010.PHAN THI THIEN LY chuyen tien
10/09/2024 5189.60630		100.000		020097042209102210092024728O784381.60630. 221010.NGUYEN DANG QUYNH TU tam long quyen gop ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.37385		200.000		216375.100924.221010.Con So Trung Nguyen 4tuoi ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.68558		500.000		MBVCB.6998446658.Phuong Thanh va gđinh xin duoc ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1020924737 NGUYEN THI PHUONG THANH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60632		200.000		020097041509102210102024hNe6725984.60632 .221010.PHUNG THI DUNG mot chut tam long be nho gui den dong bao bao lut
10/09/2024 5390.61702		200.000		020097041509102210102024ZSeo726415.61702. 221010.TRAN DIEU HOAI chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.13948		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7565147.20240910.66537565147-0905780502_C hau la sinh vien khong co nhieu gui dong bao mien Bac bi lu lut a
10/09/2024 5161.13937		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8170084.20240910.66538170084-0384992002
10/09/2024 5017.37393		20.000		216382.100924.221010.NGUYEN HANH NGUYEN transfer

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.36527		500.000		994699.100924.221111.NGUYEN THI THANH TUYEN chuyen khoan-100924-22:10:10 994699
10/09/2024 5387.61701		1.000.000		020097042209102210092024R6AL613730.6170 1.221010.Manh Kien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5017.37394		200.000		445071.100924.221009.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.61709		100.000		020097040509102210102024NUGB049881.6170 9.221010.Vietcombank:0011001932418:ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5161.13961		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8170687.20240910.66538170687-0906749897_T RAN THANH TUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.36532		2.000.000		994677.100924.221053.NGO THI PHE chuyen khoan-100924-22:10:10 994677
10/09/2024 5241.68559		500.000		MBVCB.6998446481.DUONG THI CHINH XIN CHUNG TAY GOP SUC.CT tu 9982236133 DUONG THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37398		60.544		805791.100924.221010.BUI NGUYEN MINH PHUC FT24255696012133
10/09/2024 5209.36536		300.000		174864.100924.221010.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.60654		50.000		020097040509102210112024GBG3049914.60654 .221011.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.36549		10.000		501345.100924.221010.HO QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.61725		150.000		020097042209102210102024HBP8874905.61725 .220951.MAI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5241.68564		500.000		MBVCB.6998446642.PHAN THI MY TRANG chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 1041271244 PHAN THI MY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61730		1.000.000		020097041509102210122024nn2R726505.61730 .221012.Nguoi con Phu Tho ung ho dong bao
10/09/2024 5245.68563		200.000		MBVCB.6998446711.NGUYEN HOA XUAN ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 1021628797 NGUYEN HOA XUAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36561		2.000		783132.100924.221012.LE MINH chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5388.60685		100.000		020097042209102210122024L21M773018.6068 5.221012.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5219.37426		50.000		445120.100924.221011.Nguyen Thu Trang chuyen tien ung ho dong bao chong bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.1829		3.000.000		MBVCB.6998446991.Cuong Tran Predator Ung Ho Dong Bao Mien Bac Bao YaGi.CT tu 9966699966 TRAN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61745		50.000		0200970415091022101220240bfJ726456.61745. 221004.NGUYEN THI HA PHUONG chuyen tien giup do ba con
10/09/2024 5241.68568		10.000		MBVCB.6998446923.NGUYEN NGOC TAN chuyen tien.CT tu 1019271429 NGUYEN NGOC TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.36583		300.000		740388.100924.220957.hy vong tat ca nguoi dan Viet Nam binh an vuot qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.37451		100.000		740572.100924.221008.PHAN THIEN BAO Chuyen tien
10/09/2024 5218.37466		5.000.000		564290.100924.221013.tungkick ung ho
10/09/2024 5215.37460		300.000		805850.100924.221011.Kim Yen ung ho ba con bi lu lut va bao FT24255080362804
10/09/2024 5390.60702		200.000		02009704220910221013202485RF929200.60702. 221014.gia dinh be Man o Hp ung ho lu lut
10/09/2024 5387.60708		65.000		020097042209102210132024O0IF297611.60708. 221014.pnam and lhn ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.61769		200.000		020097042209102210132024YPRC979882.6176 9.221014.TRINH MINH VU chuyen tien
10/09/2024 5389.61762		200.000		020097041509102210142024RmDh726481.6176 2.221014.chuc mn binh an
10/09/2024 5212.36607		200.000		444463.100924.221013.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.36610		200.000		994778.100924.221014.CHUC DONG BAO NHIEU SUC KHOE-100924-22:10:14 994778
10/09/2024 5390.60709		20.000		020097042209102210132024LIXY151361.60709 .221014.NGUYEN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.37477		100.000		783277.100924.221014.ung ho nhung nguoi kho khan qua con bao
10/09/2024 5214.36617		100.000		805992.100924.221014.HOANG THI LAN ANH ung ho dong bao anh huong sau bao FT24255276320208
10/09/2024 5217.36618		2.000.000		216444.100924.221014.NGUYEN HO LAM chuyen tien
10/09/2024 5212.37488		200.000		337527.100924.221013.chia se cho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.61788		100.000		0200970422091022101420246H9F130767.61788 .221007.thao vy

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.60726		200.000		0200970422091022101420245V0E964997.60726. 221015.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.13955		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8170126.20240910.66538170126-0847677395_U ng ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.1842		500.000		MBVCB.6998446648.Gia dinh be Kim Ngoc ung ho dong vao thiet hai bao Yagi.CT tu 1019302141 PHAM THI TAM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68581		100.000		MBVCB.6998435098.ung ho dong bao thiet hai do bao.CT tu 1014529448 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60745		1.000.000		020097041509102210162024oNxY726566.60745 .221016.Mot chut tam long ung ho nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5239.68582		100.000		MBVCB.6998446739.PHAM NGUYEN NGOC NHU gui tien dong gop cho ba con a.CT tu 1043005967 PHAM NGUYEN NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60750		500.000		020097042209102210162024QF21107240.60750 .221017.NGUYEN THU HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.61817		500.000		020097041509102210172024nngL726572.61817 .221017.LE VAN SON chuyen tien ung ho bao lut yagi
10/09/2024 5240.68583		300.000		MBVCB.6998455726.Ung ho mien Bac khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0531002573610 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61823		1.000.000		020097042209102210162024BQ3N883315.6182 3.221008.NGUYEN VAN THE chuyen tien
10/09/2024 5389.61820		500.000		0200970422091022101620245XNH556750.6182 0.221017.VU THI THANH HUYEN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5387.60759		500.000		020097042209102210162024TU7O596420.6075 9.221017.gui den mbac than thuong
10/09/2024 5220.37533		2.000.000		337551.100924.221016.Gia dinh Phan Hong Nhưng ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.37544		300.000		806122.100924.221017.Mong moi nguoi binh an FT24255138270308
10/09/2024 5244.68587		350.000		MBVCB.6998447110.xin gui ung ho dong bao bao lu.CT tu 0541000284821 NGUYEN VAN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.68587		200.000		MBVCB.6998446831.NGUYEN TIEN QUAN ung ho cung VN vuot qua kho khan.CT tu 0451000471544 NGUYEN TIEN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61845		100.000		020097041509102210182024hCi4727043.61845.220958.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.61848		200.000		020097041509102210182024Eobh727045.61848.221019.HOANG THI MINH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.13980		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538171232.20240910.66538171232-0794304970_Ung ho dong bao mien bac vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5390.60778		200.000		020097042209102210182024KK4C124634.60778.221019.yeu nuoc
10/09/2024 5161.14002		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537666308.20240910.66537666308-0945929964_L IEN KHEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.37570		100.000		445315.100924.221018.Tran Phuong Nga ung ho chung tay gop suc chong lu lut
10/09/2024 5387.60787		500.000		020097041509102210192024V9KD727046.60787.221019.NGUYEN HAI YEN ung ho dong bao sau bao YAGI
10/09/2024 5244.68592		100.000		MBVCB.6998447311.THANH QUYNH chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu sat lo.CT tu 0021000462322 DAO THI THANH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68592		50.000		MBVCB.6998447003.ung ho dong bao.CT tu 1022459438 HOANG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37583		100.000		216540.100924.221019.NGUYEN PHAM THAM chuyen tien
10/09/2024 5242.68594		300.000		MBVCB.6998447439.NGUYEN THU HA chuyen tien ung ho.CT tu 0971000032081 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68593		100.000		MBVCB.6998455778.THAN THI QUI LY chuyen tien quyen gop ho tro ba con sau bao Yagi .CT tu 1028046337 THAN THI QUI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36721		200.000		806182.100924.221018.NGUYEN THI THANH HUONG ung ho bao so 3 FT24255399623713
10/09/2024 5388.61869		500.000		020097041509102210202024AmEE726625.61869.221000.LE ANH VAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.61872		500.000		020097042209102210192024YLC901399.6187 2.221000.THIEU NGOC KHUE ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.61876		20.000		020097042209102210192024HPOI509101.61876 .221020.mien Bac co len a
10/09/2024 5388.60805		200.000		020097042209102210192024SFE2204339.60805. 221020.TRINH ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5216.36725		10.000		445655.100924.221019.Nguyen Hoang Anh chuyen tien
10/09/2024 5189.61871		200.000		020097041509102210202024LkoG727058.61871 .221000.mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5216.37607		100.000		806276.100924.221019.UNG HO DONG BAO FT24255291610155
10/09/2024 5243.68596		300.000		MBVCB.6998446621.NGUYEN PHUONG KHANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015396226 NGUYEN PHUONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61878		500.000		020097040509102210202024P8PN050135.61878 .221020.Vietcombank:0011001932418:TRUON G THI HONG THAM chuyen tien
10/09/2024 5212.37613		150.000		806298.100924.221020.DANG GIA HAN chuyen FT24255890196233
10/09/2024 5161.14009		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8171575.20240910.66538171575-0899057794_C hut tam long nho ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.61880		500.000		020097040509102210202024T6RH050144.6188 0.221020.Vietcombank:0011001932418:BUI THI TUONG VY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.37616		300.000		741973.100924.221015.NGO THI XUAN QUYNH Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.61883		99.999		020097041509102210202024yj3s726630.61883. 221020.Tungor xin ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5017.36734		100.000		403244.100924.221019.ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5220.37618		200.000		806319.100924.221020.Ung ho dong bao bi lu lut FT24255201366402
10/09/2024 5214.36739		200.000		216571.100924.221021.ung ho bao lut yagi
10/09/2024 5213.37629		200.000		733095.100924.221020.HA THI PHUONG THANH UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5017.36742		300.000		445704.100924.221020.Gui dong bao Mien Bac
10/09/2024 5216.37634		100.000		740727.100924.221017.NGUYEN THI KIEU ANH Chuyen tien ung ho mien bac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.37644		500.000		806371.100924.221021.Ung ho moi nguoi bi thiet hai bao Yagi FT24255839877093
10/09/2024 5215.36749		200.000		806370.100924.221021.NGUYEN THI MINH NGUYET UH dong bao bi thiet hai do mua lu FT24255309753116
10/09/2024 5244.68601		200.000		MBVCB.6998455599.BUI NGAN HIEU chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1015374940 BUI NGAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36754		800.000		806384.100924.221021.HUYNH THAO CHI chuyen FT24255417586987
10/09/2024 5387.60835		100.000		020097042209102210222024ZFER953115.60835 .221022.PHAM LA HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5241.68605		200.000		MBVCB.6998455831.con ung ho Dong Bao khac phuc bao Yagi.CT tu 9906183067 LUONG GIA THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61929		64.000		020097042209102210222024GROE300177.6192 9.221023.NGUYEN HA PHUONG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.68606		46.000		MBVCB.6998447605.CHU THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1027839452 CHU THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61932		500.000		020097040509102210232024533O050211.61932. 221023.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI BICH chuyen tien
10/09/2024 5245.68606		500.000		MBVCB.6998455908.Mong dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi vuot qua kho khan nay .CT tu 7707341700 HO THI KIEU QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61933		300.000		020097041509102210232024T6C4727097.61933 .221023.dong long cung mien BAC chong lu lut. Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5389.60847		50.000		020097042209102210222024S0SS153181.60847. 221023.hsinh Phuong Anh tu THPT BTX TPHCM em xin gui chut tam long cua minh voi ba con dang o cac vung tam baothiet hai boi bao a tuy khong nhieu nhung mong se gop chut cong suc tinh than cho moi nguoi a
10/09/2024 5017.37682		100.000		806440.100924.221022.ung ho cac tinh thanh bi ngap lut FT24255043989829
10/09/2024 5215.37691		500.000		337658.100924.221023.Thuan Loi thuong gui dong bao ho tro khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5189.60854		100.000		020097042209102210232024RP9P774824.60854 .221003.TRAN DUC ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.37695		1.000.000		994945.100924.221023.UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-22:10:23 994945
10/09/2024 5209.36788		500.000		741851.100924.221010.Chung tay cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.37701		2.000.000		576135.100924.221024.IBFT Ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5245.68611		100.000		MBVCB.6998455923.PHAM THI HOAI chuyen tien.CT tu 1017975609 PHAM THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37713		50.000		994910.100924.221024.TRAN THANH PHONG chuyen khoan-100924-22:10:24 994910
10/09/2024 5388.61978		200.000		020097042209102210242024F0M8703573.6197 8.221025.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.37727		100.000		740676.100924.221015.DOAN KHANH LINH
10/09/2024 5388.61990		100.000		020097042209102210252024VFT5960146.61990 .221017.HOANG THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.68615		50.000		MBVCB.6998455725.MAI THANH HUYEN ung ho khac phuc hau qua sau bao .CT tu 9917110316 MAI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14024		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7432251.20240910.66537432251-0395809944_U ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.37735		5.000		741919.100924.221012.dong gop nho
10/09/2024 5214.36819		100.000		806597.100924.221025.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24255537809022
10/09/2024 5161.14025		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8171939.20240910.66538171939-0859694603_N GUYEN THI MY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.68617		3.000.000		MBVCB.6998455958.cuu tro dong bao.CT tu 0071001242430 NGUYEN HONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62002		200.000		020097042209102210252024PMZZ669776.6200 2.221026.TRINH TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.62008		100.000		020097041509102210262024p1bH727142.62008 .221006.VAN DINH AN chuyen tien
10/09/2024 5017.36832		200.000		173691.100924.221026.Cua it long nhieu ung ho ba con mien bac vung lu a, cam on Dang va nha nuoc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.62009		500.000		020097042209102210262024SQ9F991810.62009 .221006.TRAN THU AN chuyen tien
10/09/2024 5387.60893		100.000		020097040509102210262024GW2O050289.6089 3.221027.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.60894		1.000.000		020097042209102210262024ZCUG899135.6089 4.221027.PHAM QUANG HIEU chung tay khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.68620		500.000		MBVCB.6998447893.ung ho bao yagi mong moi nguoi binh an .CT tu 1037982059 LU QUYNH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.36843		1.000.000		742139.100924.221021.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien Ung ho bao lu dong bao mien Bac. Vi Mien Bac than yeu
10/09/2024 5244.68620		500.000		MBVCB.6998447012.Nguyen Quynh Trang ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0611001972339 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62023		200.000		020097041509102210272024iAx3726728.62023. 221027.TRAN THI PHUONG THUY chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5239.68619		500.000		MBVCB.6998447958.LE THI GIANG ung ho dong bao lux lut.CT tu 0011004399182 LE THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68621		1.000.000		MBVCB.6998447965.DUONG THI NGOC LAN chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0841000042789 DUONG THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68624		200.000		MBVCB.6998447395.TRAN THI KIM CHI chuyen tien.CT tu 1026596441 TRAN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36853		500.000		742237.100924.221024.NGUYEN ANH DUNG Chuyen tien ung ho ba con dong bao lu lut som vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.68624		50.000		MBVCB.6998447773.Chuc moi nguoi som binh an .CT tu 1023676730 NGUYEN TRAN NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37794		10.000		502301.100924.221028.NGUYEN THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.36879		500.000		806730.100924.221027.LE THI TUYET VUI quyen gop ho tro ba con vung lu lut mien Bac FT24255492661220

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.60922		500.000		020097042209102210282024K54L907674.60922 .221029.HOANG THI NGUYET dong gop giup dong bao gap bao lu yagi 2024
10/09/2024 5390.62046		1.000.000		020097041509102210292024WJUq726746.6204 6.221020.PHAM NGOC NGUYEN ung ho chien si dong bao vn
10/09/2024 5215.37817		100.000		742275.100924.221025.ung ho kho khan bao lu lut
10/09/2024 5387.62050		49.000		020097042209102210292024HDWU748690.620 50.221009.NGUYEN NGOC QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.36894		500.000		667022.100924.221027.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5245.68629		50.000		MBVCB.6998448121.TRAN QUANG HAI chuyen tien.CT tu 1030637794 TRAN QUANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62057		1.000.000		020097042209102210292024SPRC211553.62057 .221030.HOANG TRUNG KIEN UNG HO DONG BAO BI TH DO BAO SO 3
10/09/2024 5243.68632		1.000.000		MBVCB.6998447783.Le Thi Hien ung ho dong bao lu lut mien Bac than yeu.CT tu 1032148668 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62067		500.000		02009704220910221030202489L0422417.62067. 221030.mong dong bao binh an
10/09/2024 5242.68636		274.015		MBVCB.6998447590.con hs truong THPT NDC My Tho ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1048924464 VU TRAN THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.36925		100.000		742311.100924.221027.NGUYEN THI MINH THU Chuyen tien ung ho mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.1903		500.000		MBVCB.6998447996.DONG CHUNG DUNG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1023108943 DONG CHUNG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.62103		1.000.000		020097042209102210312024TZ48683261.62103 .221012.Ha Thu HaVu Phuong Nam ung ho dong bao vung lu.
10/09/2024 5217.37886		1.000.000		742304.100924.221027.MY NHIEU GUI CHUT IT TAM LONG DEN MIEN BAC MONG TAT CA DIEU BINH AN
10/09/2024 5218.36933		100.000		806896.100924.221031.DANG QUYNH CHI ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24255937670940

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.36934		1.000.000		995063.100924.221115.GUI 1 CHUT TAM LONG DEN DONG BAO MIEN BAC-100924-22:10:32 995063
10/09/2024 5189.62111		300.000		0200970422091022103220243WPR615330.6211 1.221024.NGUYEN THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.37902		9.000		995064.100924.221115.UNG BAO LU MONG BA CON MIEN BAC SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-22:10:32 995064
10/09/2024 5388.62114		100.000		02009704050910221033202441WZ050449.6211 4.221033.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5215.37924		50.000		216779.100924.221033.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.37932		100.000		446108.100924.221033.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.36952		500.000		806992.100924.221033.NGUYEN THI THANH TRANG ho tro dong bao viet nam dang gap kho khan a FT24255662737909
10/09/2024 5212.36956		100.000		806947.100924.221032.Ung ho dong bao chong lu lut FT24255713304761
10/09/2024 5209.37944		200.000		555316.100924.221033.ISL20240910221033008- DANG KIM THOA ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.60994		1.300.000		0200970422091022103320242U2S639237.60994 .221034.UNG HO DONG BAO MIEN BAC THAN THUONG VUOT QUA MUA BAO
10/09/2024 5217.36962		500.000		807005.100924.221033.TRAN THI THU THAO chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24255116004338
10/09/2024 5387.62139		50.000		020097041509102210342024wwjg726818.62139 .221034.chau TRAN MAI HOA gop mot chut gui cuu tro ba con vung lu. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.37953		100.000		446802.100924.221034.Nguyen Vo Yen Nhi chuyen tien
10/09/2024 5220.36971		9.174		784665.100924.221034.TRAN THANH HAI giup do dong bao chong lu cua it long nhieu
10/09/2024 5215.37967		500.000		212628.100924.221035.Mong dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.62159		100.000		0200970422091022103420246WEP781771.6215 9.221035.NGUYEN THI MINH chuyen tien
10/09/2024 5212.37978		300.000		807072.100924.221035.NGUYEN HUU THANG chuyen FT24255287283336
10/09/2024 5242.68649		200.000.000		MBVCB.6998456085.Ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0021000377318 VU MANH VIET TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.62165		55.555		0200970422091022103520243STE348362.62165 .221036.chau lhy ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5390.62168		500.000		020097041509102210362024jPe6727277.62168. 221036.VU THI THAM chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5245.68651		500.000		MBVCB.6998456761.THUY TIEN chuyen tien Cuu Tro Nguoi Dan Mien Bac Vuot Qua Kho Khan.CT tu 0441000798162 DOAN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63025		400.000		020097042209102210352024BCQ8268835.6302 5.221036.TRAN THI LIEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.68653		2.000.000		MBVCB.6998448449.TRAN THI KIM OANH ho tro dong bao mien bac tranh lu.CT tu 9977709995 TRAN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38008		100.000		740946.100924.221032.NGUYEN THI HONG THAM Chuyen tien
10/09/2024 5243.68655		941.004		MBVCB.6998455964.NGUYEN THI NGOC LINH chung tay khac phuc bao lu.CT tu 0071001299092 NGUYEN THI NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.39003		5.000		784779.100924.221036.VO HOANG KHANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5387.62183		200.000		020097041509102210362024wldZ726844.62183. 221016.Ly Thi Trang chia se voi dong bao li lu lut
10/09/2024 5240.68656		200.000		MBVCB.6998448492.DO CAO TRI chuyen tien.CT tu 1019285762 DO CAO TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.39014		50.000		216839.100924.221037.NGUYEN NGOC TRANG chuyen tien
10/09/2024 5241.68659		100.000		MBVCB.6998456888.My Duyen ung ho nguoi dan mien bac cua it long nhieu.CT tu 0041000389475 NGUYEN MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39028		400.000		742341.100924.221028.NGUYEN THI HUE Chuyen tien ung ho dong bao bao lu vuot qua bao yagi
10/09/2024 5212.38025		100.000		807167.100924.221037.NGUYEN NHAT THUAN chuyen FT24255677882869
10/09/2024 5017.38032		500.000		807190.100924.221037.TRAN THU TRANG tien ung ho nhan dan khac phuc hau qua thien tai FT24255320008460

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14047		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8173980.20240910.66538173980-0569058096_T RAN ANH KHOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.39036		50.000		446899.100924.221037.ho tro dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5244.68660		70.000		MBVCB.6998448250.PHAN THI NGOC THO chuyen tien.CT tu 1034474250 PHAN THI NGOC THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62219		300.000		020097041509102210382024kOuJ726871.62219. 221038.PHAM PHU CUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.62223		1.000.000		020097042209102210382024SELE465594.62223 .221038.TRINH THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.38039		50.000		446280.100924.221037.Dang Hong Quy chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.62226		100.000		020097042209102210382024CHVN622337.6222 6.221030.Nguyen Thi The chuyen tien
10/09/2024 5017.38046		500.000		446951.100924.221038.NGUYEN THU ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.62228		100.000		020097042209102210382024O EZ151159.62228 .221018.LE THI BINH gop chut tam long chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.38048		1.000.000		995169.100924.221143.TRUONG SUM HAI transfer-100924-22:10:38 995169
10/09/2024 5215.38051		1.100.000		801154.100924.221033.Linh Nghi Tinh Toan Khang Truc TDuy BDuy khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.38049		2.000.000		173733.100924.221038.Chung tay cuu tro bao so 3
10/09/2024 5218.39061		50.000		807251.100924.221038.Co len dong bao Viet Nam FT24255597010054
10/09/2024 5390.62243		200.000		020097040509102210392024L5OI050640.62243. 221039.Vietcombank:0011001932418:ho tro mua bao yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.68668		200.000		MBVCB.6998448470.NGUYEN THI LIEU DUNG chuyen tien.CT tu 1015908236 NGUYEN THI LIEU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62260		100.000		0200970415091022104020247hps727351.62260. 221032.Ung ho dong bao bi anh huong do bao lu so 3
10/09/2024 5078.1942		100.000		MBVCB.6998448665.ung ho dong bao mien bac .CT tu 0511000438110 NGUYEN NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62268		50.000		0200970422091022104020248BOY247559.6226 8.221041.CHAU HA MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.38075		800.000		216936.100924.221041.NGUYEN HOANG SON chuyen tien
10/09/2024 5217.39111		200.000		447046.100924.221041.Pham Huu Thang chuyen tien
10/09/2024 5216.39112		300.000		419760.100924.221041.NGUYEN HUY QUYNH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5220.38093		500.000		743019.100924.221036.NGUYEN THIEN HAI YEN Chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5239.68674		100.000		MBVCB.6998448602.ung ho dong bao bao lu.CT tu 1016676262 NGUYEN HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39123		100.000		742591.100924.221037.NGUYEN THI NGOC TRAM Chuyen tien ung ho ba con vuot bao
10/09/2024 5218.38113		500.000		213749.100924.221041.Thi Thanh Tu Dang ct Mat Tran To Quoc VNBan Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5189.62314		100.000		020097042209102210422024197P234649.62314. 221034.HOANG DINH THANG chuyen tien
10/09/2024 5215.39144		500.000		995212.100924.221043.HO TRO DONG BAO MIEN BAC.-100924-22:10:43 995212
10/09/2024 5244.68678		200.000		MBVCB.6998447713.Fan BTS JiMin & Fan T1 Faker ung ho dong bao mien bac chong lu.CT tu 0321000621308 HUYNH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38123		200.000		216971.100924.221043.NGUYEN THI MAN chuyen tien ung ho mien Bac bao so 3
10/09/2024 5189.62317		300.000		020097041509102210432024P3hb726938.62317. 221043.dong bao MB co len
10/09/2024 5217.39145		200.000		995237.100924.221144.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-22:10:43 995237
10/09/2024 5078.1952		200.000		MBVCB.6998457239.NGUYEN THAI ANH chuyen tien ho tro nguoi dan bi lu lut.CT tu 0021000413780 NGUYEN THAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38145		200.000		216994.100924.221044.VO TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.62334		200.000		0200970422091022104320240K6H920576.62334 .221044.NGUYEN NGOC NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.63137		60.000		0200970422091022104320244OER788651.63137 .221044.Thuong gui dong bao gap nan Bao Lu Lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68682		200.000		MBVCB.6998457191.HA THI NGOC MAI chuyen tien .CT tu 0341007084296 HA THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68683		200.000		MBVCB.6998456319.DUONG THI HONG NHUNG chuyen tien ho tro ng dan mien bac.CT tu 1037855319 DUONG THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39166		1.783.043		213124.100924.221042.Remitly transfer R93432656503
10/09/2024 5216.38148		500.000		743058.100924.221039.NGUYEN THI QUYEN ung ho bao con bao lu. Cau mong moi nguoi co gang vuot qua bao lu an toan a
10/09/2024 5219.39170		100.000		319643.100924.221044.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.63141		100.000		0200970422091022104420240J13909961.63141. 221044.Do Ngoc Thang ung ho noi bi lu lut
10/09/2024 5189.62349		500.000		020097041509102210442024JuMB727403.6234 9.221045.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.38157		200.000		807540.100924.221044.PHAN TUAN HOANG ung ho dong bao phuc hoi sau bao yagi FT24255743202208
10/09/2024 5242.68685		200.000		MBVCB.6998448846.CHU THI THU THAO ung ho nhan dan lu lut mien Bac.CT tu 1030197289 CHU THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38166		200.000		807553.100924.221044.TRINH THI HIEN ung ho dong bao FT24255675984000
10/09/2024 5215.38168		100.000		995306.100924.221047.LUU THE DIEU UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-22:10:45 995306
10/09/2024 5212.38169		100.000		217006.100924.221045.NGUYEN NANG TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.39190		200.000		807566.100924.221044.BUI THANH CONG ung ho dong bao vuot bao lu FT24255829944801
10/09/2024 5189.62368		100.000		020097042209102210452024VEWB842924.6236 8.221025.chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5239.68688		200.000		MBVCB.6998448332.Ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 1035352374 DANG NGUYEN UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38179		200.000		446531.100924.221045.Nguyen Thi Thanh Hang ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.62373		500.000		0200970422091022104520242815325664.62373. 221046.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.39203		5.000.000		807603.100924.221045.ung ho dong bao vung bao lu FT24255740246869
10/09/2024 5217.38184		100.000		217034.100924.221046.Cau mong dong bao manh khoe
10/09/2024 5189.62375		1.000.000		020097042209102210452024Y5GI479578.62375.221026.HOANG THI KIM LOAN chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5214.38188		100.000		742621.100924.221038.LE THI MINH THUY
10/09/2024 5388.63166		500.000		020097042209102210452024VN366185.63166.221046.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.68691		100.000		MBVCB.6998457423.mong duoc chia se voi dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0441000782354 DO THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39225		50.000		995342.100924.221047.UNG HO LU LUT PHIA BAC-100924-22:10:46 995342
10/09/2024 5245.68692		1.000.000		MBVCB.6998457285.ho tro dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0331000449836 HUYNH NGOC NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68693		10.000.000		MBVCB.6998457454.LE THIEN TOAN chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9442255555 LE THIEN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.1967		200.000		MBVCB.6998457190.Ung ho nguoi dan vung lu thien tai.CT tu 1039692535 DO VAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38205		14.000		742607.100924.221037.PHAM QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.38210		300.000		447236.100924.221046.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.38213		200.000		446596.100924.221047.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5241.68695		100.000		MBVCB.6998456752.chau NGUYEN THIEN PHONG ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0271001037011 LA THI TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68695		300.000		MBVCB.6998457168.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0061001179690 DANG NGO HONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38217		29.999		742023.100924.221017.cua it long nhieu ho tro bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.68696		945.866		MBVCB.6998448875.Cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 1042656989 MAC VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63181		100.000		020097042209102210472024VTIK334330.63181 .221039.CAO NGUYEN UYEN NHI ung ho mien Bac bao lut Yagi
10/09/2024 5216.39259		20.000		742757.100924.221043.PHAN THI HA MY Chuyen tien
10/09/2024 5388.62404		200.000		020097042209102210472024JEPN296082.62404 .221028.TPDT quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5241.68697		500.000		MBVCB.6998456998.TRAN TIEN ANH ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1015125289 TRAN TIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.38233		1.000.000		807723.100924.221047.NGUYEN THI HUYEN chuyen FT24255277050157
10/09/2024 5218.38246		1.000.000		217090.100924.221049.PHAN THI THAO VI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.68700		100.000		MBVCB.6998448823.Ung ho cac tinh mien Bac bi lu lut.CT tu 0901000057112 NGUYEN ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38255		100.000		807787.100924.221049.gop suc voi moi nguoi FT24255289813898
10/09/2024 5216.38257		500.000		807794.100924.221049.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi FT24255285302754
10/09/2024 5388.62444		500.000		020097042209102210492024SHW6830157.6244 4.221050.LE THI THANH MAI ung ho mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5388.62452		2.000.000		020097041509102210502024xiM1727523.62452. 221050.Ung ho DB bi lu lut
10/09/2024 5243.68704		200.000		MBVCB.6998457509.VO THI ANH MINH chuyen tien.CT tu 9905903918 VO THI ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39322		300.000		740986.100924.221034.TRIEU THI CHAM Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5240.68707		268.951		MBVCB.6998457704.Cau Mong Moi Tat Ca Moi Nguoi Binh An.CT tu 1016846884 PHAM CONG CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39327		300.000		217102.100924.221051.Ly Anh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.39329		200.000		807859.100924.221050.ung ho con bao so 3 FT24255335043550

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.68708		444.000		MBVCB.6998457741.VU THANH TINH chuyen tien ug quy bao yagi.CT tu 1036800298 VU THANH TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38294		300.000		742879.100924.221047.240910 Con Ngoc Anh Tran ung ho Dong bao vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5240.68711		1.000.000		MBVCB.6998457757.Nguyen Duc Hung ung ho dong bao thien tai lu lut con bao so 3.CT tu 0301000310758 NGUYEN DUC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68711		100.000		MBVCB.6998457724.CHAU PHAM TUONG VY chuyen tien.CT tu 1012687570 CHAU PHAM TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68712		200.000		MBVCB.6998449392.gui dong bao bi anh huong bao .CT tu 0061001007949 NGUYEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62492		30.000.000		020097041509102210522024Y1x3727547.62492. 221052.gia dinh Phuc Doan chung tay gop suc ung ho ba con lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5219.39364		200.000		447410.100924.221051.Chuc moi nguoi manh khoe. Hay tu tap an chay lam thien, dieu tot dep se den
10/09/2024 5220.39371		500.000		599208.100924.221053.nguyen chuc mn binh an
10/09/2024 5241.68714		500.000		MBVCB.6998449327.ung ho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 0441000713676 LE THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14146		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8175090.20240910.66538175090-0911125357_T RAN QUYNH BAO TRAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.62501		200.000		02009704220910221052202487KU278943.62501 .221053.NGUYEN THI MAI LAN chuyen tien
10/09/2024 5161.14136		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8175739.20240910.66538175739-0905990705_U ng ho ba con dong bao mien Bac
10/09/2024 5242.68716		500.000		MBVCB.6998457836.DOAN VO THANH TRANG CT UNG HO DONG BAO BAO LUT.CT tu 0061001117814 DOAN VO THANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62505		100.000		020097042209102210522024XUC4767406.6250 5.221053.NGO HA PHUONG UYEN chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.62509		100.000		020097042209102210522024H0QH837408.6250 9.221053.Gd Sinh Trang chuyen tien ung ho ho tro khac phu ba con mien Bac. Nguyen tat ca mn binh an
10/09/2024 5017.39376		50.000		808000.100924.221053.DO DUC HUY chuyen tien ung ho FT24255189092399
10/09/2024 5213.39381		18.420		785872.100924.221053.ung ho cac tinh thanh bi bao lu
10/09/2024 5215.39382		300.000		217149.100924.221054.TRAN THI TINH chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5241.68720		200.000		MBVCB.6998449240.Giup do nguoi dan gap kho khan do bao, lu.CT tu 1019257011 TRUONG DINH DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62546		100.000		020097042209102210542024WMY1941559.625 46.221055.mong moi nguoi binh an vuot qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.62551		50.000		020097041509102210552024Ma3t728035.62551 .221055.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.39401		10.000		785918.100924.221053.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.38341		100.000		808084.100924.221054.NGUYEN DUC THO gop chut it ung ho dong bao FT24255335043886
10/09/2024 5219.39414		200.000		808093.100924.221054.VU THI KIM DUNG ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao so 3 FT24255530815160
10/09/2024 5217.38348		200.000		175207.100924.221055.Gui toi dong bao bi lu lut. Mong dong bao binh an vuot qua bao lu.
10/09/2024 5213.38350		1.000.000		447495.100924.221054.UH dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.39420		5.000.000		995434.100924.221155.TAM LONG NHO CUA CON MONG MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN-100924-22:10:54 995434
10/09/2024 5214.38347		500.000		447472.100924.221054.Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.62564		500.000		020097041509102210552024Ir5a727577.62564.2 21056.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5209.38342		200.000		447838.100924.221054.LE THI LINH ung ho dong bao bao so 03 YAGI
10/09/2024 5388.62565		500.000		020097042209102210552024JU0K137822.62565 .221056.VU THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5161.14140		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8175449.20240910.66538175449-0352416852_N guyen Phuong Anh va Hieu ung ho khac phuc hau qua lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.38371		200.000		995467.100924.221058.THANH HUYEN UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-22:10:56 995467
10/09/2024 5189.62577		200.000		020097042209102210562024LHEV969669.6257 7.221036.TRAN DAO THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.39448		230.000		576458.100924.221056.IBFT Lop DH20QTS02 Dai hoc Nam Can Tho
10/09/2024 5243.68729		200.000		MBVCB.6998458020.chau BUI THANH HUONG dong gop chut tam long nho ung ho dong bao a.CT tu 0301000423050 BUI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68729		1.000.000		MBVCB.6998457130.TRAN THI DIEM chuyen tien ung ho khac phuc bao lu lut.CT tu 7392725089 TRAN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63290		200.000		0200970422091022105620247P08437186.63290. 221048.ung ho dong bao cac tinh thanh bi bao lut
10/09/2024 5388.63299		500.000		0200970415091022105720241iAj728065.63299. 221057.TRAN THI THU DUNG ung ho nguoi dan khac phuc sau bao
10/09/2024 5220.39471		200.000		733359.100924.221056.MONG BA CON SOM VUOT QUA
10/09/2024 5219.39474		300.000		743000.100924.221051.Ung ho cac tinh, thanh thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5189.63304		200.000		020097041509102210582024jpnc728071.63304. 221058.Nguyen Duy Ha ung ho thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5078.2018		2.000.000		MBVCB.6998449563.ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 9359951111 PHAM TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62592		40.000		020097042209102210572024WDWB843808.62 592.221058.DANG XUAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5389.63309		100.000		0200970422091022105720249M9F809485.6330 9.221058.NGUYEN ANH LINH quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.62600		50.000		020097041509102210582024E2Aw728077.6260 0.221058.DAO THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.39494		200.000		808198.100924.221056.VO THI BANG TUYEN chuyen FT24255320009925
10/09/2024 5216.39499		1.000.000		213933.100924.221058.luong huong ve dong bao than yeu co len moi nguo
10/09/2024 5214.39512		500.000		808216.100924.221056.Ung ho bao lu FT24255903860685

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.39515		200.000		808172.100924.221056.PHAN TRUNG NAM ung ho dong bao bi lu lut FT24255085615887
10/09/2024 5214.38428		500.000		744097.100924.221054.gia dinh Han Hoo ung ho
10/09/2024 5209.39517		100.000		217232.100924.221059.em xin gop 1 it suc cua minh de ung ho Mien Bac bao lu a em con sinh vien nen khong co nhieu nhma day la tam long cua em a
10/09/2024 5387.63328		600.000		0200970422091022105820245NEL524264.63328 .221059.LWKI cung FC xin duoc ung ho ba con cac tinh bao lu. Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.39520		132.000		808277.100924.221058.CUNG NHAU CO GANG A FT24255608943510
10/09/2024 5078.2023		500.000		MBVCB.6998449469.em gui it tien ung ho mien bac bao s3 .CT tu 1038574346 NGUYEN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38430		50.000		808278.100924.221058.DAO VAN BINH chuyen FT24255101301939
10/09/2024 5389.63332		300.000		020097042209102210582024LSPP881728.63332 .221059.chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5242.68740		500.000		MBVCB.6998458116.ung ho Lao Cai mong ba con tai qua nan khoi.CT tu 0011004396229 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62626		200.000		02009704220910221058202499WC806414.6262 6.221059.TRAN DANG KHOA ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.39538		100.000		995543.100924.221200.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-22:10:59 995543
10/09/2024 5161.14165		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8173607.20240910.66538173607-0986854267_N GUYEN DUY MANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.63337		200.000		02009704220910221059202498TI510424.63337. 221100.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.14188		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8176536.20240910.66538176536-0363190815_C hung tay ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.39557		200.000		808390.100924.221100.Ho tro nguoi dan bi lu lut FT24255094170120
10/09/2024 5215.39561		60.000		743046.100924.221038.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5215.39566		100.000		448673.100924.221100.TRUONG THI CAM CHI chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.62651		400.000		0200970415091022110120249xa7728121.62651. 221101.ung ho lu lut mien bac va mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.62647		100.000		020097042209102211002024GLCZ518712.6264 7.221101.con gui gop suc cho moi nguoiiii aaa
10/09/2024 5161.14189		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8176137.20240910.66538176137-0325616610_P HAM QUYNH CHI chuyen tien cuu tro cho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5240.68745		300.000		MBVCB.6998449877.VO DANG NGOC TRAN ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9388785469 VO DANG NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39570		5.000		786277.100924.221100.TRAN NHAT DUY chuyen tien
10/09/2024 5389.63360		222.222		020097042209102211002024ARLK210497.6336 0.221101.NGUYEN HONG KHANG chuyen tien
10/09/2024 5189.63359		200.000		020097042209102211002024S44J447885.63359. 221101.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.39578		305.262		448687.100924.221100.Pham Thi Cam Van chuyen tien
10/09/2024 5212.38473		500.000		808449.100924.221101.VU THI VAN ANH ung ho dong bao lu lut FT24255345537494
10/09/2024 5218.38474		50.000		808443.100924.221100.Ho tro dong bao gap kho khan lu lut FT24255140801556
10/09/2024 5245.68747		500.000		MBVCB.6998457314.Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 9904354553 PHUNG VAN TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62670		100.000		020097041509102211022024QzBM727660.6267 0.221102.VO HOANG KHANG chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5017.39601		500.000		338228.100924.221101.NGUYEN THI QUE ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.62675		200.000		020097041509102211022024LpDA728134.6267 5.221102.gui cuu tro dong bao bi bao va lu lut
10/09/2024 5161.14190		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8176789.20240910.66538176789-0775709026_X in duoc ho tro nhung nguoi dan dang gap kho khan
10/09/2024 5390.62681		100.000		020097042209102211012024CYFO552447.6268 1.221102.em la sinh vien nam nhac chi co nhiều đây tam long ung ho dong bao vung xa . mong mng binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.68753		200.000		MBVCB.6998457568.Viet Nam co len, nhát dinh vuot qua kho khan. Toi yeu Viet Nam..CT tu 1023553858 NGUYEN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38500		500.000		743388.100924.221059.ung ho nguoi dan hi vong so tien se den tay dung nguoi can duoc giup do
10/09/2024 5219.38503		2.000.000		344840.100924.221103.Khach hang nha Pi Vau ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5241.68753		100.000		MBVCB.6998458465.tam long gui den tinh mien bac lu Yagi.CT tu 0371000450003 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.39612		500.000		217293.100924.221103.NGUYEN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5218.39618		300.000		577525.100924.221103.IBFT Ung ho dong bao vung bao va lu. Hay co gang len
10/09/2024 5214.39622		300.000		808532.100924.221103.Ung ho thanh pho thiet hai do bao Yagi FT24255810073202
10/09/2024 5216.38517		400.000		448145.100924.221102.Nguyen Ngoc Thoai Vi chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.68756		1.000		MBVCB.6998458033.Em THAN THE CHIEN ung ho ae mien Bac mua bao..CT tu 1037854663 THAN THE CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39626		500.000		808399.100924.221100.Gia Dinh Vani thuong gui dong bao FT24255003140035
10/09/2024 5217.38521		50.000		808544.100924.221103.Mong moi nguoi binh an FT24255944068534
10/09/2024 5219.39634		500.000		719702.100924.221054.DANG BICH THUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.39637		400.000		808568.100924.221103.PHAM THI TUYET NGAN ung ho dong bao mien Bac FT24255303008980
10/09/2024 5242.68758		2.000.000		MBVCB.6998458059.NGUYEN THI MY NAM ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 1042759609 NGUYEN THI MY NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62730		500.000		020097042209102211032024O7RM982864.6273 0.221104.LY HOANG THUY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.62731		1.000.000		020097042209102211032024KHD3541584.6273 1.221104.PHAM THAI HA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14171		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7423402.20240910.66537423402-0333344199_C uu tro nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5241.68760		2.000.000		MBVCB.6998450245.LE THI HOANG ct cuu tro lu lut dong bao mien bac.CT tu 0531002360691 LE THI HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62733		200.000		020097042209102211032024VONZ221711.6273 3.221104.NGHIEM XUAN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5244.68760		200.000		MBVCB.6998449869.mong moi nguoi binh an.CT tu 1048956640 LY THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39669		200.000		743298.100924.221054.UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5189.63407		100.000		020097041509102211052024VdvR727719.63407 .221106.NGUYEN NGOC SON chuyen tien
10/09/2024 5189.62749		100.000		020097042209102211052024TIWK539516.6274 9.221106.NGUYEN THANH HUYENChau la hoc sinh khong co nhieu mong giup duoc moi nguoi chut it a
10/09/2024 5390.63415		200.000		020097042209102211052024U82D980732.63415 .221045.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.38554		50.000		808660.100924.221105.ung ho cac tinh bi bao lu a FT24255289815012
10/09/2024 5217.39683		500.000		577588.100924.221106.IBFT CAU MONG BA CON BINH AN
10/09/2024 5388.63419		100.000		020097042209102211052024N2Z2548982.63419 .221046.Ung ho cuu tro dong bao vung mua lu
10/09/2024 5388.62755		50.000		0200970415091022110620248G9a727723.62755. 221106.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5219.39701		150.000		808695.100924.221106.HOAC VINH KY chuyen ung ho dong bao FT24255378197011
10/09/2024 5390.62767		100.000		020097041509102211062024QTsi727734.62767. 221046.NGUYEN THUY LINH ung ho lu lut
10/09/2024 5215.39702		500.000		744363.100924.221103.TRAN THI TRANG UNG HO DONG BAO VIETNAM
10/09/2024 5215.39703		1.000.000		599255.100924.221106.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.39706		100.000		744390.100924.221103.PHUONG THE ANH , NGUYEN MINH DUC UNG HO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.68770		200.000		MBVCB.6998449102.DO THI LIEU chuyen tien chung tay ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong cua bao yagi.CT tu 0591001881730 DO THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68771		100.000		MBVCB.6998450465.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 1031000356789 LE PHUONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62785		35.000		020097042209102211062024AD8Y515984.6278 5.221107.HUYNH THI KIM DOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.62784		1.000.000		020097040509102211072024YJR1051302.62784. 221107.Vietcombank:0011001932418:HO THI MY VY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.14172		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8175569.20240910.66538175569-0776829465_C hia se cung mien bac a
10/09/2024 5245.68772		500.000		MBVCB.6998458782.VU THI YEN THANH chuyen tien.CT tu 0401001503398 VU THI YEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39737		100.000		808756.100924.221107.CHUNG TAY GIUP DO DONG BAO VIET NAM FT24255114290010
10/09/2024 5213.39739		300.000		995635.100924.221208.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI-100924-22:11:07 995635
10/09/2024 5390.63451		100.000		0200970422091022110720244KIC156700.63451. 221100.TRAN THI THI THAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh do bao s3 gay ra
10/09/2024 5239.68776		200.000		MBVCB.6998450522.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9395578285 NGUYEN HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14178		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8178198.20240910.66538178198-0911759163_U ng ho dong bao
10/09/2024 5189.63460		26.300		020097042209102211082024GRRQ835155.6346 0.221101.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5161.14180		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8175837.20240910.66538175837-0362443528
10/09/2024 5216.38626		200.000		504653.100924.221109.Ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.38630		500.000		808838.100924.221108.Cua it long nhieu..chau xin gop suc mot phan vi ba con nhan dan va nuoc VietNam than yeu a FT24255021806884

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.62823		100.000		0200970415091022110920242pyR728247.62823 .221109.Ung ho ba con bao lu. cau mong ba con som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5219.39772		100.000		808851.100924.221109.NGUYEN HONG MINH chuyen FT24255329877003
10/09/2024 5212.38635		50.000		808861.100924.221109.TRINH THI MINH THUONG chuyen FT24255778861047
10/09/2024 5017.39778		500.000		808844.100924.221108.HUYNH UT LOC chuyen FT24255189607178
10/09/2024 5388.63468		200.000		020097041509102211102024WMVr727773.634 68.221101.BOI BOI cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.39789		200.000		743450.100924.221103.DO THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.39791		100.000		808880.100924.221109.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien ho tro ba con mien Bac bao Yagi FT24255700020185
10/09/2024 5388.62838		50.000		020097041509102211102024dufL728260.62838. 221110.LE HOANG ANH THU Chuyen tien ung ho dong bao vung thien tai lu lut
10/09/2024 5219.39800		200.000		449026.100924.221109.GD Bap chung tay ung ho
10/09/2024 5220.38651		10.000		504683.100924.221110.NGUYEN DUC TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5390.62861		100.000		0200970422091022111020242S0X922118.62861 .221102.PHAM LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5209.39817		100.000		577663.100924.221111.IBFT HANG CT UNG HO SAU MUA LU
10/09/2024 5209.39818		100.000		808945.100924.221110.NGUYEN NGOC KY chuyen FT24255959030230
10/09/2024 5241.68784		100.000		MBVCB.6998450397.DO THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1016755988 DO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63489		100.000		020097040509102211112024KNA2051397.6348 9.221111.Vietcombank:0011001932418:DOAN HUU MINH chuyen tien mong dong bao ca nuoc vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.68785		500.000		MBVCB.6998458887.NGUYEN KHAC DUNG chuyen tien.CT tu 9359966402 NGUYEN KHAC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62869		500.000		020097040509102211112024AQMk051412.628 69.221111.Vietcombank:0011001932418:DANG THI MAI CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.68785		500.000		MBVCB.6998450777.MAI NHU HUYNH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0391000990846 MAI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.39836		200.000		338443.100924.221111.ung ho bao lut
10/09/2024 5189.62873		500.000		020097042209102211112024ML4M618648.628 73.221103.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.68788		300.000		MBVCB.6998458572.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0071001063745 LY HUYNH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2082		20.000		MBVCB.6998450848.chuc noi nguoi co gang.CT tu 1036664107 TA CHI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.38690		100.000		448497.100924.221112.Pham Kieu Anh chuyen tien
10/09/2024 5218.39855		200.000		744519.100924.221108.HOANG THI Chuyen tien ho tro ba con
10/09/2024 5212.39867		5.000.867		910400.100924.221113.G0642425417962 Tamami Hariki
10/09/2024 5189.62892		50.000		020097042209102211122024EWPZ543559.6289 2.221113.NGUYEN MINH BAO CHAU chuyen tien
10/09/2024 5212.38704		500.000		217469.100924.221113.NGUYEN THE DUYEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.62897		500.000		020097040509102211132024H3M6051465.6289 7.221113.Vietcombank:0011001932418:e nhung ung ho ng dan bao lu
10/09/2024 5244.68794		800.000		MBVCB.6998449970.ho tro dong bao trong con bao so 3 Yagi - Huynh Thi Phuong Bien Hoa Dong Nai.CT tu 0481000806970 NGUYEN HUYNH LAM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2088		220.000		MBVCB.6998458645.NGUYEN NGOC ANH xin gop chut ung ho .CT tu 1017712151 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39883		500.000		217462.100924.221114.Lam Thi Thuy Van chung tay khắc phục hậu quả bao yagi
10/09/2024 5078.2089		500.000		MBVCB.6998458256.PHAN THI NGOC TRUC chuyen tien.CT tu 0281000424505 PHAN THI NGOC TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.63526		60.000		020097042209102211132024DLUC428514.6352 6.221114.NGUYEN HUY HAI UYEN chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5218.38722		10.000.000		809123.100924.221114.NGUYEN CAO THANG chuyen ho tro dong bao anh huong do bao so 3 FT24255027799645
10/09/2024 5213.39897		500.000		809118.100924.221114.ung ho dong bao lu lut FT24255100503344
10/09/2024 5215.39905		500.000		217491.100924.221115.LE HUNG PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.63533		60.000		020097041509102211152024Z1JN727842.63533 .221115.thuong gui dong bao; ung ho khac phuc sau thien tai
10/09/2024 5216.39907		50.000		449169.100924.221114.Bao Yagi
10/09/2024 5220.38726		2.000.000		449171.100924.221114.Dinh Ngoc Han ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5216.39921		20.000		744593.100924.221111.NGUYEN LE PHUONG LINH Chuyen tien ho tro ba con
10/09/2024 5215.39922		100.000		743590.100924.221112.LONG HOAI NGHIA ung ho bao Yagi
10/09/2024 5241.68801		100.000		MBVCB.6998458816.TRUONG THI ANH chia se voi dong bao Viet Nam .CT tu 1023189463 TRUONG THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39929		2.000		787327.100924.221115.CHU NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5189.62938		200.000		020097042209102211152024495T535264.62938. 221116.cau mong cho moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5213.39934		50.000		809175.100924.221115.LE MINH QUANG thpt cao ba quat ung ho cuu tro khac phuc thiet hai bao yagi FT24255120286310
10/09/2024 5212.38740		100.000		744649.100924.221114.ung ho nhan dan mien Bac chong bao
10/09/2024 5078.2097		200.000		MBVCB.6998450714.DANG THI THUY DUONG cung dong bao bao lu.CT tu 1039124052 DANG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39937		1.000.000		217508.100924.221116.PHAM NGOC THUY LINH ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5217.39939		200.000		744611.100924.221112.NGUYEN VAN HUYEN Chuyen tien Ung ho Mien Bac chong bao lu 2024
10/09/2024 5161.14263		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8176153.20240910.66538176153-0344429757_U ng ho lu luc mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.68804		10.000		MBVCB.6998459137.Nguyen Thanh Nhan ung ho ba con chiu anh huong cua bao Yagi.CT tu 9356027735 NGUYEN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39943		200.000		743469.100924.221104.Chung tay cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.38751		300.000		449210.100924.221115.Pham Thi Kim Anh chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.39951		50.000		449196.100924.221115.Phung Son Tung chuyen tien
10/09/2024 5219.38764		50.000		809248.100924.221116.HA KIM TUNG ung ho cac bac it goi mi tom FT24255426528923
10/09/2024 5388.62970		99.999		0200970405091022111720245E4A051557.62970 .221117.Vietcombank:0011001932418:PHAN VAN MINH TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.62971		200.000		0200970422091022111620247WDO657472.629 71.221057.LE THI MY LAN chia se chut tam long ve mien bac bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.39983		500.000		809277.100924.221117.LE THI THANH HUYEN ung ho nguoi dan khac phuc lu lut FT24255977531170
10/09/2024 5220.38779		500.000		449242.100924.221117.Con Doan Thi Minh Anh xin chia se kho khan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.68809		100.000		MBVCB.6998458767.cua it long nhieu, mong mn som vuot qua! .CT tu 1019823925 CHU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38789		100.000		217523.100924.221118.DO MINH TUYET ung ho nguoi dan bi bao
10/09/2024 5218.40001		500.000		809337.100924.221117.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao lu FT24255500800665
10/09/2024 5244.68811		100.000		MBVCB.6998459326.NGUYEN LAN ANH chuyen tien tam long nho mong ca nuoc binh an.CT tu 0981000417610 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62988		700.000		020097042209102211172024VX3Z185135.6298 8.221118.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.38798		100.000		011919.100924.221118.TONG THI THUY TRANG uh khac phuc bao yagi, ma GD 248890683
10/09/2024 5209.38799		200.000		217569.100924.221119.Ung ho dong bao anh huong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.40012		200.000		338476.100924.221118.Con Huong xin se chia cung nguoi dan tai cac tinh bi anh huong boi bao lu lut cua it long nhieu . Mong bao lu nhanh qua
10/09/2024 5214.40033		300.000		321334.100924.221118.Chuc VN binh an
10/09/2024 5213.38814		200.000		995853.100924.221223.NGUYEN TRAN BAO UYEN CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-22:11:19 995853
10/09/2024 5390.63599		200.000		020097042209102211182024HP6I478004.63599. 221059.xin gop chut nho cho dong bao
10/09/2024 5189.64011		200.000		02009704050910221120202430S0051615.64011. 221120.Vietcombank:0011001932418:TRUONG QUANG HUY ung ho
10/09/2024 5017.40048		100.000		809421.100924.221119.Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan FT24255162815323
10/09/2024 5215.40046		50.000		449725.100924.221119.Nguyen Thi Thuy chuyen tien
10/09/2024 5387.63612		50.000		0200970422091022111920244DYJ444361.63612 .221120.Cau mong mien Bac binh an
10/09/2024 5239.68819		200.000		MBVCB.6998458944.ung ho dong bao.CT tu 0471000322874 NGUYEN THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63617		100.000		0200970422091022111920245PY9342516.63617. 221100.DINH THI VINH uho bao lu mien bac mong mn binh an
10/09/2024 5189.64024		50.000		02009704220910221120202491AK154548.6402 4.221121.BUI MINH SUONG ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.38832		10.000		449750.100924.221120.mong moi thu binh an (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.38834		500.000		733536.100924.221119.HO TRO DONH BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5078.2117		200.000		MBVCB.6998459374.TRUONG DAI LOI chuyen tien.CT tu 1024585393 TRUONG DAI LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40071		1.000.000		173919.100924.221121.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.63635		200.000		020097042209102211212024O3NY810549.6363 5.221121.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.14252		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8308796.20240910.66538308796-0385083603_H UYNH THI DIEM MY chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.68824		30.000		MBVCB.6998459456.TRAN TU ANH THU chuyen tien.CT tu 1041561988 TRAN TU ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64056		50.000		0200970422091022112120243KAG916276.6405 6.221122.NGUYEN TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.68824		500.000		MBVCB.6998459140. Tran Ngoc Que Tran ung ho khac phuc hau qua bao Lagi.CT tu 1027205798 TRAN NGOC QUE TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40090		100.000		599299.100924.221122.TRAN THE MINH QUAN ung ho thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5216.40099		500.000		809536.100924.221121.NGUYEN HUU DONG chuyen FT24255114291054
10/09/2024 5218.40098		200.000		809544.100924.221121.NGUYEN THI THUY HUONG chuyen FT24255951036063
10/09/2024 5212.40101		100.000		809553.100924.221122.NGUYEN NGO THAI THINH chuyen FT24255189608150
10/09/2024 5218.40100		300.000		217623.100924.221122.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.38867		16.000		809558.100924.221122.NGUYEN TIEN ANH chuyen FT24255670662840
10/09/2024 5389.64064		200.000		020097042209102211212024BCDN140467.6406 4.221122.mong dong bao Viet Nam vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.63651		20.000		020097041509102211232024ID7p728442.63651. 221123.LE TRAN QUYNH ANH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.40107		200.000		809579.100924.221122.Ung ho dong bao gap lu lut mien Bac FT24255329878075
10/09/2024 5241.68827		500.000		MBVCB.6998451001.Ung ho nhan dan khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0061001048801 LE NGUYEN TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68827		1.000.000		MBVCB.6998458913.TU HUY DAT chuyen tien ho tro dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0251001865073 TU HUY DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63659		60.000		020097041509102211232024VY8H728505.6365 9.221123.em con sinhvien mong moi nguoi luon manh me vuot qua
10/09/2024 5240.68829		200.000		MBVCB.6998458743.Quyen gop ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0631000453126 NGUYEN DIEM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68829		500.000		MBVCB.6998447309.TRAN THI HANH chuyen tien.CT tu 1023390285 TRAN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.40131		1.000.000		577732.100924.221123.IBFT DoSongNghi chung tay chong bao yagi
10/09/2024 5241.68830		300.000		MBVCB.6998458344.HA THAI VUONG chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 1018866839 HA THAI VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.40138		200.000		744694.100924.221116.Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.38898		200.000		338634.100924.221123.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5389.64093		500.000		020097042209102211232024F4FX394891.64093 .221124.ung ho dong bao sau lu yagi
10/09/2024 5387.63672		100.000		020097042209102211232024FGJ3810555.63672. 221124.LE LONG VU chuyen tien
10/09/2024 5389.63676		200.000		020097042209102211242024L2B8616326.63676. 221124.DINH TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.64101		50.000		0200970422091022112320246TUF685883.64101 .221124.Ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5212.38911		500.000		884123.100924.221124.Mien Bac co len
10/09/2024 5219.40152		200.000		809655.100924.221123.Chung suc ung ho dong bao mien Bac chong lu VU THI THANH HUYEN chuyen FT24255149040073
10/09/2024 5212.40155		50.000		744795.100924.221119.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.2131		1.000.000		MBVCB.6998457579.TRINH THI NGOC DIEM chuyen tien.CT tu 0071001123852 TRINH THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64116		30.000		020097042209102211242024IIEC502222.64116. 221125.LE PHUONG HIEU ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5189.64117		30.000		020097042209102211242024LUB3959263.64117 .221125.cua it long nhieu a em cau mong cho tat ca nguoi dan deu an toan va khoe manh
10/09/2024 5218.38920		200.000		449897.100924.221124.Nguyen Thi Oanh chuyen tien
10/09/2024 5161.14276		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7882024.20240910.66537882024-0964758953_ Mong nguoi dan mien Bac vuot qua duoc kho khan nay

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.68838		100.000		MBVCB.6998450885.NGUYEN THI KIM HANG chuyen tien UNG HO VUNG LU LUT .CT tu 1013127177 NGUYEN THI KIM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38929		2.650.000		809750.100924.221126.GD Ton Nu Nhat An Luxembourg dong gop vu bao yagi FT24255492665612
10/09/2024 5189.63701		500.000		020097042209102211262024GUH8576911.6370 1.221106.PHAM QUOC BAO chuyen tien
10/09/2024 5213.38935		500.000		995984.100924.221128.DONG GOP UNG HO NGUOI DAN BI THIEN TAI-100924-22:11:26 995984
10/09/2024 5078.2139		200.000		MBVCB.6998459032.Co chut it tam long. Mong tat ca duoc binh an.CT tu 0121000745753 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40193		200.000		338718.100924.221126.Thu Tra ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.38939		1.000.000		809794.100924.221126.NGUYEN MINH NGHI gui cac ban nho vung lu FT24255095010654
10/09/2024 5217.40202		50.000		809795.100924.221126.suc nho dong gop 1 phan nao giup moi nguoi kho khan FT24255854029911
10/09/2024 5388.63705		1.000.000		020097041509102211272024I069729010.63705. 221127.THUY DUONG chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.38945		200.000		995989.100924.221210.UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN-100924-22:11:27 995989
10/09/2024 5212.38946		300.000		809801.100924.221127.Tui con gui it tien ung ho ba con vung lu FT24255619872418
10/09/2024 5220.40215		100.000		744937.100924.221124.LO THI VIEN xin duoc ung ho ba con bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.40217		50.000		855468.100924.221125.Mot chut tam long nho gui den dong bao than yeu
10/09/2024 5017.38955		300.000		996010.100924.221237.CUA ICH LONG NHIEU UNG HO BA CON VUOT QUA BAO YAGI-100924-22:11:27 996010
10/09/2024 5217.40235		4.092		505685.100924.221127.chau chi co tung nay
10/09/2024 5017.38972		13.221		505717.100924.221128.NGUYEN DUY LONG VU chuyen tien
10/09/2024 5017.40246		100.000		450009.100924.221128.Konbini ung ho khac phuc hau qua bao. Ba con co len
10/09/2024 5387.64173		300.000		020097041509102211292024KOaW729045.641 73.221121.chau Soc ung ho dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14302		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7872386.20240910.66537872386-0773221236_Y SIU ung ho DONG BAO ngap lut do bao YAGI
10/09/2024 5220.40250		2.000.000		555401.100924.221128.ISL20240910221128024- Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5240.68852		15.000		MBVCB.6998459434.Em Nguyen Quoc Thai xin gui dong bao mien nui phia Bac mot cai om tiep them suc vuot qua bao lu..CT tu 1016113953 NGUYEN QUOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.40256		100.000		217758.100924.221130.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.68852		50.000		MBVCB.6998459297.LE PHAM NGOC QUYNH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1045661966 LE PHAM NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38986		300.000		809914.100924.221129.VAN TRONG PHONG ung ho dong bao gap thien tai FT24255298137788
10/09/2024 5213.40261		100.000		744285.100924.221101.Sinh vien Pham Thi Anh Thu thuong chuc dong bao mien Trung tai qua nan khoi
10/09/2024 5209.40259		150.000		744793.100924.221119.LE TAN QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.68852		500.000		MBVCB.6998451903.Ung ho dong bao sau con bao Yagi.CT tu 9942363250 TRAN DAC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68853		1.000.000		MBVCB.6998459270.Huy Huyen chuyen tien ung ho cac tinh bao lu.CT tu 9385706181 TONG NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68853		200.000		MBVCB.6998451861.ung ho dong bao mien Bac bao lut.CT tu 0021002359889 HO MINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.38997		500.000		217756.100924.221130.Mot cong dan Viet Nam
10/09/2024 5388.64191		50.000		020097041509102211302024otQe728594.64191. 221130.Mot it tam long cua con-em. Chuc moi viiec suon se a
10/09/2024 5078.2152		1.000.000		MBVCB.6998451444.NGUYEN QUOC KHANH ung ho.CT tu 9377710703 NGUYEN QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.64197		100.000		020097042209102211302024PTRY754573.6419 7.221130.ung ho khac phu hau qua bao yagi
10/09/2024 5240.68858		200.000		MBVCB.6998451950.LE PHUOC THAO chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9364456215 LE PHUOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63765		500.000		020097042209102211302024PLO3445276.63765 .221131.gui mien Bac thuong yeu
10/09/2024 5245.68858		300.000		MBVCB.6998459988.PHAM HONG VY chuyen tien.CT tu 0271001029322 PHAM HONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68859		10.000.000		MBVCB.6998451437.cuu tro ba con vung cao .CT tu 1021441140 LE NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68861		10.000		MBVCB.6998459896.NGUYEN VAN KHANH ung ho, cua em it nhung long em nhieu .CT tu 1032944918 NGUYEN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63787		50.000		020097042209102211322024UQ3N771487.6378 7.221133.NGUYEN THI KIM QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.68862		200.000		MBVCB.6998451944.gia dinh Bun chung tay ho tro dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0061001126070 NGUYEN TRUONG TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40294		200.000		745046.100924.221127.BUI THANH HA Chuyen tien ho tro a
10/09/2024 5078.2165		300.000		MBVCB.6998451496.Mong dong bao Mien Bac som vuot qua kho khan sau bao Yagi.CT tu 0071001128511 TRAN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40293		120.494		743708.100924.221119.Fan Oh Sehun EXO ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.41020		300.000		450097.100924.221131.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.41032		70.000		450117.100924.221131.Bui Hai Yen chuyen tien
10/09/2024 5214.40312		200.000		450705.100924.221132.Du Viet Anh ung ho cac tinh thiet hai do bao
10/09/2024 5389.63800		400.000		020097040509102211342024U3EW051945.6380 0.221113.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N PHUONG THINH ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.63799		200.000		020097041509102211342024z1XO728647.63799 .221134.LE HUU TRUNG chung tay khắc phuc bao so 3
10/09/2024 5017.41035		1.000.000		743658.100924.221116.TRAN THI KIM NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5220.41042		100.000		788430.100924.221132.Trieu Ba Phong chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.63803		1.000.000		020097042209102211332024AVYZ831083.6380 3.221134.Ung ho khac phuc hau qua sieu bao Yagi
10/09/2024 5218.41055		200.000		745082.100924.221129.Mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5387.64251		1.000.000		020097042209102211332024Y69D816495.64251 .221134.NGUYEN THI THANH HUYEN thuong lam nguoi dan viet nam mong con lu se k lam ai hi sinh nua . nam mo a di da phat
10/09/2024 5214.40364		100.000		564759.100924.221134.LE NHAT TAN chuyen tien
10/09/2024 5189.64266		200.000		020097042209102211342024PM0L157304.6426 6.221126.LE THI KIM DUNG gui chut tam long den dong bao sau bao lu
10/09/2024 5212.40367		100.000		810123.100924.221134.gui mien bac than yeu FT24255659086810
10/09/2024 5389.63820		200.000		020097042209102211342024RWWZ232980.638 20.221135.xin duoc gop mot chut tam long vao cong cuoc cuu tro dong bao
10/09/2024 5212.40389		1.000.000		745025.100924.221126.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5189.64289		100.000		020097041509102211362024QE2D728674.6428 9.221136.Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.64294		200.000		020097041509102211362024TZaR728678.64294 .221116.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.63829		400.000		020097042209102211352024V9K7252757.63829 .221136.chauem xin ung ho khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5209.41103		200.000		338838.100924.221136.NGUYEN HA AN ung ho ba con anh huong bao yagi va lu lut
10/09/2024 5189.63835		200.000		020097042209102211362024PYOK858084.6383 5.221137.NGUYEN DUC THINH chuyen tien
10/09/2024 5244.68877		500.000		MBVCB.6998459469.BUI THI THU HUONG chuyen tien mong mien Bac som vuot qua.CT tu 1043434165 BUI THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40406		500.000		564772.100924.221136.TRAN THAI BAO chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT DO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.63840		200.000		020097041509102211372024VPHV729149.6384 0.221116.Thu Hong ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.63843		100.000		020097042209102211362024RNDM894307.638 43.221137.TRAN TRUC QUYNH ung ho dong bao cac tinh sau bao Yagi
10/09/2024 5218.41110		200.000		217880.100924.221137.HOANG TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.40409		100.000		338881.100924.221136.Ung ho dong bao bi lao lu
10/09/2024 5390.63846		500.000		020097042209102211362024LK4J400446.63846. 221137.TRAN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.64308		200.000		020097041509102211372024SWch728694.6430 8.221137.Gia dinh Bo ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5219.41114		1.000.000		810243.100924.221136.ung ho dong bao FT24255103008148
10/09/2024 5218.40423		200.000		745185.100924.221132.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.64330		20.000.000		020097041509102211382024iVvG728712.64330. 221118.PHAM THI KIM LIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao Yangi
10/09/2024 5212.41140		200.000		743885.100924.221131.PHAM NGUYEN PHUONG HIEN Chuyen tien Ho tro dong bao mien Bac VietNam
10/09/2024 5216.40437		500.000		810288.100924.221138.NGO QUYNH ANH khac phuc hau qua bao yagi FT24255954336254
10/09/2024 5017.41143		200.000		810247.100924.221136.huong ve mien bac FT24255116009126
10/09/2024 5243.68886		100.000		MBVCB.6998460432.NGUYEN THI VAN ung ho bao so 3 .CT tu 1045396179 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64340		500.000		020097040509102211382024JAY1052055.64340 .221139.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI YEN ho tro mien bac ngap lut sau tran bao yagi
10/09/2024 5387.63878		100.000		0200970422091022113820244BJC913802.63878. 221130.NGUYEN THANH HUYEN mong cho dong bao binh an a
10/09/2024 5245.68888		50.000		MBVCB.6998452106.Mien Bac co len .CT tu 1027320500 VO NHAT QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41168		200.000		810332.100924.221139.DINH THI QUYNH NGOC chuyen FT24255670664046

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68889		100.000		MBVCB.6998459821.ung ho mien bac.CT tu 0531002485531 NGUYEN VAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68889		150.000		MBVCB.6998452213.NGUYEN MINH THANH chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1038302196 NGUYEN MINH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.40473		25.000		810346.100924.221139.Ho tro dong bao mien Bac. Mong moi nguoi binh an. FT24255320002086
10/09/2024 5219.40477		1.000.000		810341.100924.221139.Viet Nam co len FT24255619873309
10/09/2024 5219.40480		50.000		469210.100924.221140.ung ho dong bao
10/09/2024 5240.68891		200.000		MBVCB.6998452257.Tam long nho dong gop ho tro ba con vung lu.CT tu 0051000527111 PHAN THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40491		1.029.000		213572.100924.221139.LE THI YEN NHI ct MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41189		100.000		810377.100924.221140.TRAN ANH TUAN chuyen FT24255215100821
10/09/2024 5244.68893		500.000		MBVCB.6998460278.ung ho dong bao bi bao yagi.CT tu 0071000706116 DUONG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68894		500.000		MBVCB.6998452026.NGUYEN THI THUY VAN chuyen tien.CT tu 0341006953143 NGUYEN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41196		30.000		217938.100924.221141.BUI VI CAM chuyen tien ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5220.40501		200.000		338963.100924.221140.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5242.68895		100.000		MBVCB.6998460092.guinganloichucbinhanva caumongdongbaomienbacsomngayvuotquaa nhhuongtuconbaoso3.CT tu 9336651716 DUONG THI BAO DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40506		200.000		450415.100924.221140.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.40510		1.000.000		810411.100924.221140.NGUYEN THI HOAI chuyen FT24255189609539
10/09/2024 5017.40509		300.000		338967.100924.221140.PhamThiNgocLinh ung ho nhan dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.40508		1.000.000		996221.100924.221224.CHUNG TAY GOP SUC, MOI NGUOI BINH AN-100924-22:11:40 996221
10/09/2024 5220.40515		100.000		577020.100924.221141.IBFT HOANG BAO NGOC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.40518		200.000		810417.100924.221140.PHAM THI MY DUYEN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255743420178
10/09/2024 5215.40520		2.000.000		810437.100924.221141.NGUYEN THU TRANG ung ho FT24255901039568
10/09/2024 5241.68898		100.000		MBVCB.6998452633.TRAN PHI VU chuyen tien.CT tu 1025180986 TRAN PHI VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40523		200.000		810452.100924.221141.Ung ho dong bao mua lu FT24255021809306
10/09/2024 5189.63923		1.000.000		020097041509102211422024NfoD728757.63923 .221121.HOANG THI THOA Quynh luu Nghe An. Chung tay cung moi nguoi
10/09/2024 5216.41217		1.000.000		217970.100924.221142.BUI NGOC ANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.40535		500.000		217973.100924.221142.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5214.41223		2.000.000		810450.100924.221141.Ung ho lu lut FT24255500819791
10/09/2024 5213.40543		1.000.000		577030.100924.221141.IBFT Mien tay xin dong gop phan nho den Mien bac con bao Yagi.
10/09/2024 5078.2205		200.000		MBVCB.6998452565.Gia dinh Simba Lego ung ho dong bao.CT tu 0541000256385 NGHIEM HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40548		300.000		667183.100924.221140.ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.40554		200.000		810490.100924.221142.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien cuu tro dong bao FT24255003142203
10/09/2024 5243.68903		100.000		MBVCB.6998460401.BUI THI THUY NGA quyen gop ung ho dong bao.CT tu 0281000613989 BUI THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41257		500.000		217999.100924.221143.NGUYEN THI TU ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.40572		10.000		810535.100924.221143.Chia se dong bao lu lut FT24255499089948

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.40574		261.212		810539.100924.221143.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra FT24255501493688
10/09/2024 5388.63948		100.000		0200970422091022114320247NLQ798345.6394 8.221144.Nguyen Cong Hau ung ho vung bao lu
10/09/2024 5219.41263		200.000		578067.100924.221144.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.68906		200.000		MBVCB.6998460548.mong moi ng khap moi mien to quoc binh an a!.CT tu 1028644869 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64425		100.000		020097040509102211442024G7IF052166.64425. 221144.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRUONG GIANG ung ho DBMB anh huong bao so 3
10/09/2024 5242.68906		500.000		MBVCB.6998452114.Ae Chien + Chau ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0991000011078 DINH MANH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64427		200.000		020097041509102211442024iX0u729249.64427. 221144.NGUYEN THI NGUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.14339		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8312327.20240910.66538312327-0898439270_P HAM THI KHANH LINH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.63958		300.000		0200970422091022114320244OKR317592.6395 8.221144.con gai Lisa ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5241.68907		100.000		MBVCB.6998460560.DANG THI HOAI THUONG mong giup duoc phan nao cho ba con .CT tu 1019610403 DANG THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.63964		100.000		020097041509102211442024mFPg729258.63964 .221145.mong mn som vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.2215		666.666		MBVCB.6998452850.NGO QUY CUONG ho tro thiet hai bao Yagi.CT tu 1039010818 NGO QUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63965		500.000		020097040509102211442024U3BF052184.63965 .221145.Vietcombank:0011001932418:uh sau bao yagi
10/09/2024 5241.68908		500.000		MBVCB.6998460399.NGUYEN NGOC LONG ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi.CT tu 0121000384029 NGUYEN NGOC LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68909		100.000		MBVCB.6998452619.LAI THI CHI chuyen tien.CT tu 1042153929 LAI THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68910		500.000		MBVCB.6998452649.chung tay ho tro ba con bi anh huong boi siue bao Yagi.CT tu 0011004153139 PHAM HOANG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63975		100.000		0200970405091022114520243KZ7052198.63975 .221145.Vietcombank:0011001932418:VU THI LAN VY chuyen tien ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5219.41290		500.000		462053.100924.221145.Dinh Thi Huyen Chinh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.64447		400.000		0200970415091022114520247fDi728813.64447. 221137.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.40603		300.000		743874.100924.221130.DO THANH THAO ung ho cac tinh thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5213.40612		500.000		339057.100924.221145.Le Duc Trung xin duoc ho tro dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5243.68912		1.200.000		MBVCB.6998458838.PHAM THI DIEU ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1045964216 PHAM THI DIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68913		30.000		MBVCB.6998460317.mong moi nguoi an toan va khoe manh.CT tu 1045116358 TRAN YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68916		100.000		MBVCB.6998460905.NGUYEN LE MINH DUC chuyen tien.CT tu 1042208068 NGUYEN LE MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63995		150.000		0200970415091022114720240Otu729290.63995. 221147.mong binh an
10/09/2024 5220.40637		5.000.000		810673.100924.221146.T FT24255994876853
10/09/2024 5244.68916		200.000		MBVCB.6998460780.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0021001740178 NGUYEN THI DIEU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68917		200.000		MBVCB.6998452928.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0871004206407 LE HOANG NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40640		300.000		450579.100924.221146.Hoang Thi Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5216.40641		500.000		564841.100924.221146.ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40647		10.000		789363.100924.221146.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.64000		50.000		020097042209102211462024IGHV697341.64000 .221127.NGUYEN NGOC TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5212.40660		200.000		218070.100924.221147.Gia dinh be Vi Ngoc Cam Nhi chung tay ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.40666		100.000		218047.100924.221148.Ung ho nhung vung bi lu lut
10/09/2024 5218.40662		300.000		451167.100924.221146.gd chau Khoai xin se chia cung dong bao vung bao lu
10/09/2024 5220.40667		300.000		451612.100924.221147.Chia se cung nguoi dan vung bao, lu
10/09/2024 5189.64494		50.000		020097041509102211482024BoNt728851.64494 .221148.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5239.68922		200.000		MBVCB.6998460787.Tuong Duy.CT tu 1028114873 NGUYEN NGOC TU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2232		200.000		MBVCB.6998452981.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0451000426840 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40677		500.000		810700.100924.221147.NGO THI MINH THAI ung ho thiet hai do bao Yagi FT24255103009058
10/09/2024 5078.2235		200.000		MBVCB.6998452856.ung ho ba con do bao Yagi.CT tu 0451000206863 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.41351		100.000		810738.100924.221147.chuc cac dong chi, dong bao binh an FT24255120288762
10/09/2024 5017.40687		500.000		506883.100924.221149.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong thien tai
10/09/2024 5214.41368		200.000		810792.100924.221148.Mong dong bao som vuot qua kho khan FT24255501494002
10/09/2024 5387.64520		200.000		020097040509102211502024KVRP052328.6452 0.221141.Vietcombank:0011001932418:LE THU HANG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5242.68927		100.000		MBVCB.6998450512.chia se ung ho dong bao bi anh huong bao.CT tu 1018183033 DUONG HAI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.40700		500.000		996340.100924.221259.DO THI DIEM HUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-22:11:49 996340

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.41380		100.000		218088.100924.221150.DAO THI CHINH chuyen tien
10/09/2024 5216.41373		10.000.000		175539.100924.221149.Gd Tho ung ho chia se kho khan voi ba con khác phục hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.2242		1.000.000		MBVCB.6998452374.ung ho lu lut mien nui phia bac.CT tu 0121000898402 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.40709		200.000		746111.100924.221146.NGUYEN THI TUYET NGOC ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.68928		100.000		MBVCB.6998452696.Duong Khang ung ho dong bao chong bao. VN co len!.CT tu 9978404002 TRINH DINH DUONG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41388		500.000		996347.100924.221150.UNG HO DONG BAO ANH HUONG LU LUT-100924-22:11:50 996347
10/09/2024 5242.68929		200.000		MBVCB.6998460961.NGUYEN THANH DUY ung ho vung bao lu.CT tu 0411001086042 NGUYEN THANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64530		300.000		020097040509102211502024UA6S052343.6453 0.221150.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN ANH ung ho tam long nho khác phục bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.40721		200.000		218116.100924.221150.Ung ho vung bi anh huong bao lu
10/09/2024 5240.68931		200.000		MBVCB.6998453260.HOANG NGOC ANH ung ho dong bao thiet hai bao lu.CT tu 0901000106778 HOANG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68931		100.000		MBVCB.6998453214.NGUYEN TRAN THANH NHAN gop tay khác phục hau qua bao yagi.CT tu 9916367768 NGUYEN TRAN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41404		50.000		810870.100924.221150.everything will be fine FT24255215100550
10/09/2024 5212.41415		5.000.000		745494.100924.221144.BUI THI HONG HANH Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5161.14392		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7873243.20240910.66537873243-0393434830_T PAN THI THUY NINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68934		10.000		MBVCB.6998453261.ung ho vung lu .CT tu 1026331422 MAI ANH DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65066		300.000		020097041509102211522024mT52729364.65066 .221152.NGUYEN THI HAI VAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5239.68936		500.000		MBVCB.6998453163.ung ho ba con mien bac.CT tu 0531002599744 PHAM THI HOANG SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41422		200.000		810923.100924.221151.Quyen gop chia se trong dot bao Yagi FT24255210074066
10/09/2024 5388.64569		2.000.000		020097042209102211522024YXGI924785.64569 .221153.chung tay ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.68937		100.000		MBVCB.6998451982.em be Doan Minh Kiet ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 0381000619265 NGUYEN THI THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41434		100.000		745498.100924.221145.PHAN THI BANG TAM ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.65095		100.000		020097042209102211522024ASAF210282.6509 5.221153.DANG THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.40779		1.000.000		810985.100924.221153.Tue Dan chung tay cung dong bao. Mong moi nguoi binh an FT24255687140609
10/09/2024 5219.41447		100.000		810995.100924.221153.VO THI TRUC LINH chuyen FT24255648409505
10/09/2024 5388.64584		100.000		020097042209102211532024GP4L826962.64584 .221153.DU THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5240.68942		100.000		MBVCB.6998460943.cua it long nhieu mong binh an den tat ca nguoi dan MB.CT tu 1020436520 BUI THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41456		500.000		996377.100924.221154.UNG HO DONG BAO BI LU LUT- MONG TAT CA CHUNG TA DEU BINH AN-100924-22:11:53 996377
10/09/2024 5239.68944		10.000.000		MBVCB.6998453462.yeu thuong Viet Nam.CT tu 0181003533894 NGUYEN HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40802		50.000		451839.100924.221153.Tran Thi Mai Chi chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.64601		100.000		020097042209102211542024GMK5140815.6460 1.221155.DAO ANH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.41463		1.700.000		578066.100924.221154.IBFT GD Nguyen Thi La chia se voi ba con sau bao lu
10/09/2024 5388.65124		1.000.000		020097042209102211542024KY7H661706.6512 4.221155.VU QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.41467		500.000		810988.100924.221153.NGUYEN THI THUY chuyen FT24255597014752
10/09/2024 5245.68945		2.000.000		MBVCB.6998460541.ung ho ba con anh huong bao lu Yagi.CT tu 1019269625 VU THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64605		200.000		020097042209102211542024F42W193614.6460 5.221155.HA THI MY DUYEN ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.65139		100.000		020097042209102211552024OQY1350794.6513 9.221155.DOAN VAN KHANH chuyen tien ung ho mat tran to quoc viet nam chong bao
10/09/2024 5217.40828		1.000.000		577994.100924.221155.IBFT Ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5161.14373		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8313254.20240910.66538313254-0949430597_U ng ho dong bao Mien Bac bao lu
10/09/2024 5213.41488		300.000		811122.100924.221155.NGUYEN THI KIEU TRAM ung ho mien bac FT24255810077100
10/09/2024 5216.40840		50.000		451426.100924.221155.Nguyen Thi Thu An chuyen tien
10/09/2024 5390.65162		100.000		020097040509102211562024XO6V052505.6516 2.221136.Vietcombank:0011001932418:VO VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.64632		200.000		020097041509102211572024KpKr728956.64632 .221157.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5218.40847		500.000		339188.100924.221156.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.41499		200.000		745692.100924.221152.NGUYEN THI THAO ung ho nguoi dan lu lut mien bac
10/09/2024 5388.64634		100.000		020097042209102211562024HPS5432098.64634 .221157.PHUNG THI HOA chuyen tien chut tam long nho mong nguoi dan vung bao lu binh an
10/09/2024 5239.68954		500.000		MBVCB.6998453353.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1024760897 LY THI MONG SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.40861		300.000		746176.100924.221150.gd chau Son Soc Nghe An ung ho ba con vung lu lut, mong ba con som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.40860		100.000		746181.100924.221150.NGUYEN NGOC HANH ung ho dong bao chiu bao Yagi
10/09/2024 5388.65183		100.000		020097041509102211582024b7kB729456.65183.221149.NGUYEN THU THAO Chuyen tien
10/09/2024 5239.68956		100.000		MBVCB.6998453694.Ung ho dong bao.CT tu 1014915756 VO THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.41520		200.000		790186.100924.221158.le tuyen chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.64650		100.000		020097042209102211572024MUDJ943989.6465.0.221150.NGUYEN NGOC PHUONG THAO ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5387.64655		500.000		020097041509102211592024HYvb729474.6465.5.221159.THAI THANH TAN chuyen tien
10/09/2024 5214.41536		100.000		218241.100924.221159.NGUYEN VAN NAM chuyen tien chung tay cung dong bao khac phuc hau qua
10/09/2024 5213.40877		100.000		578197.100924.221159.IBFT BUI ANH KHOA xin duoc ung ho khac phu sau thien tai
10/09/2024 5161.14406		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537758991.20240910.66537758991-0369272602_H UYNH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5240.68962		200.000		MBVCB.6998461319.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0651000828559 NGUYEN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68963		300.000		MBVCB.6998461539.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001136141 HUYNH TRONG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40894		230.000		790329.100924.221159.ung ho mien bac
10/09/2024 5161.14409		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538018649.20240910.66538018649-0347802972
10/09/2024 5212.41567		1.000.000		811319.100924.221159.NGUYEN MINH ANH ung ho dong bao bao lu FT24255076600040
10/09/2024 5217.40913		200.000		996563.100924.221305.TIEN HOANG LIEN CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-22:12:00 996563
10/09/2024 5387.64684		100.000		020097042209102212002024DFQT667067.64684.221201.NGUYEN TRUC LINH ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5390.65218		50.000		020097042209102212002024R25R310035.65218.221140.NGUYEN THI VAN ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5390.64683		200.000		020097041509102212012024oUkn729499.64683.221201.ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.41575		50.000		564928.100924.221200.Nguyen Duong Chau Nghỉ chuyên tiền
10/09/2024 5220.40925		100.000		811367.100924.221200.thuong lam VN oi FT24255916563312
10/09/2024 5245.68970		100.000		MBVCB.6998453275.BUI VAN ANH chuyên tiền ủng hộ các tỉnh thành phố chịu ảnh hưởng của bão Yagi.CT từ 1036502061 BUI VAN ANH tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68972		1.000.000		MBVCB.6998461637.ủng hộ miền bắc.CT từ 0561000585860 NGUYEN THI NGOC BICH tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.41600		100.000		218302.100924.221202.LE PHUONG LINH ủng hộ đồng bào
10/09/2024 5078.2294		10.000.000		MBVCB.6998452601.Cty Evision Viet Nam ủng hộ đồng bào.CT từ 0011004021733 NGUYEN THANH HAI tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64704		100.000		020097042209102212012024UR87695484.64704 .221202.ho tro bao yagi
10/09/2024 5017.41613		300.000		175598.100924.221202.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao.
10/09/2024 5244.68973		100.000		MBVCB.6998453850.Khoi Nguyen ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi bão số 3 Yagi.CT từ 1012730431 NGUYEN HOANG BAO CHAU tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40948		200.000		811418.100924.221201.NGUYEN THI DIEM KIEU ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi thiên tai FT24255606890406
10/09/2024 5217.41611		100.000		744893.100924.221122.ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5389.65240		300.000		020097042209102212012024ERE5722764.65240 .221203.NGUYEN VAN MINH UNG HO VUNG BI THIEN TAI
10/09/2024 5388.65237		100.000		0200970415091022120220245Knt729521.65237. 221142.SV Ngon Ngu Anh DHCT ho tro cac dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.41618		200.000		452630.100924.221201.Ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5389.64712		1.000.000		020097042209102212022024CF32979848.64712. 221203.NGUYEN THI HUYEN chuyên tiền
10/09/2024 5220.41619		200.000		811446.100924.221202.DAO NGOC ANH chuyên FT24255291499583
10/09/2024 5215.40962		300.000		811457.100924.221202.Chung tay ủng hộ đồng bào FT24255616107689

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.65241		200.000		020097041509102212032024Dg3A729522.6524 1.221203.NGUYEN VAN QUOC ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.68977		200.000		MBVCB.6998453713.LE THI HIEN chuyen tien.CT tu 0301000421059 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68978		200.000		MBVCB.6998453511.TRAN BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1030781847 TRAN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41628		100.000		579268.100924.221203.IBFT Xin ung ho dong bao
10/09/2024 5218.40969		200.000		811488.100924.221203.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24255043996380
10/09/2024 5213.40972		1.000.000		320738.100924.221202.HO THI QUYNH ung ho dong bao vung thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5240.68979		100.000		MBVCB.6998453792.Ung Ho ba Con Mien Bac .CT tu 1021019233 TRUONG THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68981		1.000.000		MBVCB.6998454028.em Huyen xin ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9938791289 NGUYEN THI MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68981		200.000		MBVCB.6998461809.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai boi bao so 3.CT tu 1016504308 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41644		200.000		218352.100924.221204.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.64735		100.000		020097041509102212042024IwKl729542.64735. 221156.ung ho mien bac gap thien tai do bao yagi
10/09/2024 5214.41647		50.000		746202.100924.221152.em khong con nhieu tien trong tk nen con bao nhieu em gop bay nhieu aaaa, em muon ban than co the phu motphan nho cho dong bao minh, co len mn oi
10/09/2024 5220.42006		20.000.000		996597.100924.221309.NEW SUN CHIA SE VOI DONG BAO BI BAO LU-100924-22:12:03 996597
10/09/2024 5389.65272		100.000		0200970415091022120520241G3O729552.65272 .221205.NIE HO HUONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68984		200.000		MBVCB.6998453552.chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0291000349656 PHAN THI MY TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64749		1.000.000		020097042209102212042024LI5Z773897.64749. 221205.NGUYEN HOANG NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.41658		50.000		745740.100924.221155.LE THI DIEN thua xin gop phan ho tro dong bao
10/09/2024 5387.64754		100.000		020097042209102212042024VQ0F993584.64754 .221205.DANG THI NGOC MAN chuyen tien
10/09/2024 5215.41660		200.000		811589.100924.221205.LE YEN CHI chuyen ung ho dong bao anh huong bao YAGI FT24255264422780
10/09/2024 5017.42026		200.000		175622.100924.221205.Nguyen Thi Thanh Thuy chuyen tien
10/09/2024 5219.42029		299.000		811612.100924.221205.GD Hao gui dong bao bi thien tai FT24255500955243
10/09/2024 5212.41667		200.000		746384.100924.221202.NGUYEN HOANG THUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.41664		500.000		811609.100924.221205.Ung ho cuu tro bao lu FT24255298140460
10/09/2024 5215.41670		200.000		175626.100924.221205.Ung ho thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5220.41671		100.000		858270.100924.221204.VU LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5209.41672		200.000		452739.100924.221205.UNG HO NGUOI DAN YEN BAI VA NGUOI DAN VUNG LU
10/09/2024 5243.68988		500.000		MBVCB.6998453274.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1016073929 LE THI HUYEN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68989		50.000		MBVCB.6998461489.ung ho dong bao VN.CT tu 9337869690 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68988		10.000		MBVCB.6998461865.NGUYEN THI HA LINH chuyen tien.CT tu 1049578447 NGUYEN THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68989		20.000		MBVCB.6998461565.SY CAM TIEN chuyen tien.CT tu 1026862507 SY CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42045		500.000		339336.100924.221205.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.65298		500.000		020097041509102212072024ULvu729572.65298 .221207.NGUYEN LINH CHI ung ho bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42060		200.000		579280.100924.221206.IBFT HO NGUYEN QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5220.41689		111.111		745758.100924.221155.mong ba con binh an som on dinh cuoc song
10/09/2024 5217.42066		10.000		507807.100924.221206.quyen gop bao yagi
10/09/2024 5215.42074		50.000		746400.100924.221203.mot xiu tam long nho ung ho moi nguoi
10/09/2024 5387.64807		50.000		020097042209102212072024PW6T894214.64807.221208.TRINH THI MY TAM chuyen tien
10/09/2024 5244.68994		5.000.000		MBVCB.6998454122.HUYNH DUY TUONG ung ho ba con Mien Bac do bao Yagi.CT tu 0911000044408 HUYNH DUY TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68995		500.000		MBVCB.6998454309.NGUYEN BAO TOAN chuyen tien dong gop cuu tro Mien Bac.CT tu 0111000264357 NGUYEN BAO TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64818		500.000		020097042209102212072024C4B0191671.64818.221208.ung ho chia se dong bao khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5242.68999		200.000		MBVCB.6998462021.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004423752 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64849		100.000		020097042209102212092024E1VP551251.64849.221209.HAN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.65347		50.000		020097042209102212092024EDRM827886.65347.221149.TRAN THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.41711		100.000		858076.100924.221201.Mong duoc gop chut tam long nho ung ho dong bao ah, mong bao lu nhanh qua mn deu binh an ah
10/09/2024 5217.42089		500.000		214792.100924.221208.H Vy EBan ung ho mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.42091		500.000		996681.100924.221318.NGUYEN VO PHUONG VY chuyen khoan-100924-22:12:08 996681
10/09/2024 5218.41718		10.000		790895.100924.221208.PHAN QUYNH ANH ung ho dong bao anh huong do bao so 3
10/09/2024 5220.41726		500.000		339422.100924.221208.Ho Nguyen Thien Thanh - Ho tro dong bao chiu anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.41740		1.000.000		176149.100924.221209.Ung ho mien Bac chong thien tai
10/09/2024 5017.41746		1.000.000		811834.100924.221210.A Di Da Phat FT24255953707432

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42116		50.000		790983.100924.221210.Con mong rang se giup dc mot ban nao do mot bua com a
10/09/2024 5243.69005		200.000		MBVCB.6998461890.gui 1 chut tam long cho dong bao mien Bac.CT tu 1017249603 PHAM THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69004		200.000		MBVCB.6998461867.HUYNH THI CHUNG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1027972658 HUYNH THI CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42140		200.000		811837.100924.221210.NGUYEN HONG THUY chuyen FT24255977535149
10/09/2024 5017.42141		2.000.000		452344.100924.221209.Nguyen Thi Ai Lien chuyen tien
10/09/2024 5213.41753		500.000		811847.100924.221210.NGUYEN QUANG NINH chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao Yagi FT24255010906490
10/09/2024 5239.69008		500.000		MBVCB.6998453974.CU THI PHUONG THAO chuyen tien. Mong cac chien si va ba con cung nhau vuot qua kho khan.CT tu 0301000407478 CU THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41772		200.000		674784.100924.221212.Ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5390.64887		1.000.000		020097042209102212112024NXFQ822043.6488 7.221203.TRAN VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.64884		50.000		020097041509102212112024qHn0730142.64884 .221211.TRUC THANH chuyen tien cuu tro vung bao lu
10/09/2024 5243.69008		300.000		MBVCB.6998461979.NGUYEN THI GIANG THU chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 0491000078040 NGUYEN THI GIANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.42175		5.000		218493.100924.221212.NGUYEN THE ANH ung ho nhan dan khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5215.41782		500.000		811921.100924.221211.Mong lu mau qua a FT24255839884383
10/09/2024 5220.42178		10.000.000		811836.100924.221210.Gia dinh Dien - Thao Ha Dong ung ho dong bao thiet hai con bao so 3 nam 2024 FT24255700387096
10/09/2024 5241.69012		124.521		MBVCB.6998462027.LE THI UYEN THUY chuyen tien.CT tu 0041000248825 LE THI UYEN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.65377		200.000		020097040509102212132024X6NX052889.6537 7.221213.Vietcombank:0011001932418:Cong dan DO THANH TUYEN ung ho ba con vung bao lu khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5241.69013		100.000		MBVCB.6998461842.NGUYEN THI THUONG chuyen tien.CT tu 1028092248 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41803		100.000		811974.100924.221212.DO LAN VI chuyen FT24255189601066
10/09/2024 5212.41804		500.000		747056.100924.221207.vochongtuanhuongun gholulutmienbac
10/09/2024 5212.41807		100.000		811982.100924.221213.LE THI KIM VI chuyen FT24255165032089
10/09/2024 5390.64916		500.000		020097041509102212142024v5WO730176.6491 6.221205.LUU THI MY CHAU ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5209.41814		500.000		218518.100924.221214.Em xin duoc gop mot chut gui den noi dang gap kho khan Mong cho moi dieu som tot dep tro lai
10/09/2024 5212.41823		300.000		812024.100924.221213.Gop chut nho be chia se den dong bao mien Bac FT24255450043172
10/09/2024 5390.64926		500.000		020097041509102212142024nX8o730182.64926 .221154.Quyen Gop dong hanh cung bao Yagi. Mong cac em vung Tay Nguyen di hoc som
10/09/2024 5244.69018		500.000		MBVCB.6998454576.DO THI THUY TIEN CUU TRO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0371000429803 DO THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.42230		500.000		812042.100924.221214.Ung ho dong bao lu lut FT24255500955991
10/09/2024 5161.14437		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8315398.20240910.66538315398-0968950721
10/09/2024 5245.69018		300.000		MBVCB.6998454351.NGUYEN AN HA chuyen tien.CT tu 9961847197 NGUYEN AN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42232		107.918		812039.100924.221214.VUONG DUY QUANG chuyen FT24255493013292
10/09/2024 5387.65397		200.000		020097042209102212142024WDPK580309.653 97.221215.An Nhien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.42235		100.000		996793.100924.221213.UNG HO NGUOI DAN BAO LU A-100924-22:12:14 996793
10/09/2024 5215.42236		200.000		175687.100924.221214.Nguyen Thi Phuong Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.69021		50.000		MBVCB.6998462147.Gop mot phan nho be khac phuc hau qua bao Yagi. Mong mn deu binh an.CT tu 1026919323 THOI THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64954		200.000		02009704220910221215202452Z5258190.64954. 221155.Con xin ung ho dong bao bi thiet hai do bao a moi nguoi co len a
10/09/2024 5242.69022		200.000		MBVCB.6998462241.VU NGOC DIEP chuyen tien ung ho cuu nan.CT tu 9386828545 VU NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14481		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7424522.20240910.66537424522-0377560250_P HAM THI HOA chuyen tien UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5387.65412		100.000		020097042209102212152024C1IJ596396.65412. 221207.TRAN THI QUYNH NHI chuyen tien
10/09/2024 5078.2356		50.000		MBVCB.6998462240.kho khan.CT tu 1031251205 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5213.41855		50.000		812133.100924.221216.Ung ho dong bao tinh lu lut sat lo FT24255260867366
10/09/2024 5390.65422		1.000.000		020097041509102212162024eYHt730215.65422. 221217.LEQUANGDUY ung ho DB Mien Bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.41859		1.000.000		667288.100924.221214.Ung Ho Dong Bao Lu Lut Mien Bac
10/09/2024 5189.64965		50.000		020097042209102212162024YVO7234061.6496 5.221216.ung ho khac phuc bao yagi. Mong nguoi dan mien Bac binh an
10/09/2024 5218.41860		100.000		599467.100924.221217.Bui The Dao ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.41883		300.000		747181.100924.221211.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.41881		200.000		747136.100924.221209.Cuu tro Ba con Mua Lu
10/09/2024 5388.64987		500.000		020097042209102212172024GQFH932408.6498 7.221218.LE NGUYEN PHUC KHANG chuyen tien
10/09/2024 5389.64989		30.000		0200970422091022121720247O05641522.64989. 221218.NGO VO YEN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.42306		50.000		746529.100924.221211.NGUYEN XUAN TRIEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.42297		500.000		747115.100924.221208.Le Dang Ngoc Dung chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.2364		500.000		MBVCB.6998453299.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0531000287924 ONG THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.42298		100.000		812214.100924.221217.NGUYEN THI THU HUONG chuyen FT24255659090070
10/09/2024 5242.69030		1.000.000		MBVCB.6998454904.CUU TRO DONG BAO!.CT tu 1379802879 DINH THANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41898		500.000		747170.100924.221210.VU THI QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.41895		100.000		812241.100924.221218.Gui chut tam long FT24255635778040
10/09/2024 5217.42342		1.000.000		857909.100924.221159.Nha Ti Ung Ho Dong Bao Bi Thiet Hai Do Bao So 3. Cau Mong Moi Nguai Binh An
10/09/2024 5217.41907		200.000		286471.100924.221218.LUONG THI THAO VAN ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5161.14487		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8313985.20240910.66538313985-0986641536_U ng ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.42351		10.000		812270.100924.221218.Mong mn som on dinh lai dc cuoc song a FT24255229076367
10/09/2024 5217.42353		500.000		996882.100924.221219.UNG HO VUNG BAO YAGI-100924-22:12:18 996882
10/09/2024 5219.42358		100.000		747233.100924.221213.ung ho bao lu
10/09/2024 5218.42370		50.000		578443.100924.221219.IBFT PHAM TRONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5242.69034		500.000		MBVCB.6998461828.PHAN THI THANH NGA chuyen tien.CT tu 0451000274792 PHAN THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.42371		50.000		339604.100924.221219.HOANG THI HIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.69037		1.000.000		MBVCB.6998453576.NGUYEN HUNG VUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi bao lu.CT tu 0061001022733 NGUYEN HUNG VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66044		1.330.000		0200970422091022121920244570181165.66044. 221220.TRUONG CHAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.42381		500.000		218631.100924.221220.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.66049		100.000		0200970422091022121920248GN0788496.66049 .221220.Tam long nho xin duoc chia se kho khan voi dong bao. Moi nguoi binh an va khoe manh nhe ah
10/09/2024 5241.69039		500.000		MBVCB.6998461755.gia dinh Tuan Long con ung ho dong bao mong moi nguoi deu binh an .CT tu 1020987596 NGUYEN THU LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42391		300.000		453200.100924.221219.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.41940		1.000.000		579425.100924.221220.IBFT NGUYEN THI GON chuyen tien ung ho mien bac vuot bao
10/09/2024 5189.66058		35.000		020097042209102212202024OXWZ708740.660 58.221221.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.42395		10.000.000		218650.100924.221221.Cong ty co phan Dong Phong Thuy ung ho dong bao thiet hai con bao Yagi
10/09/2024 5387.66062		100.000		020097042209102212202024J5DO733718.66062 .221221.VU CUONG CUONG chuyen tien Ung Ho Ba Con Bao Yagi
10/09/2024 5161.14506		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7759307.20240910.66537759307-0835576028_P HAM THI PHUONG chuyen tien qua
10/09/2024 5244.69041		300.000		MBVCB.6998454875.PHUNG THI NGOAN chuyen tien.CT tu 0361000201773 PHUNG THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42410		500.000		218640.100924.221222.KHAU THI GIA LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.66074		1.000.000		020097042209102212212024DC5H844204.6607 4.221221.NGO THI TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5017.42418		200.000		746560.100924.221215.CAO XUAN CUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.42417		100.000		746381.100924.221202.KHUONG DINH TAN Chuyen tien
10/09/2024 5017.41959		100.000		812433.100924.221221.LE PHUONG THANH chuyen FT24255662745037
10/09/2024 5390.66075		200.000		020097041509102212222024DMb5730301.6607 5.221222.DAO THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.66077		100.000		020097042209102212212024SP46591333.66077. 221222.Dung Din ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5240.69043		85.000		MBVCB.6998453553.BUI DANG KHAI chuc moi nguoi binh an , hung yen luon huong ve moi nguoi.CT tu 1025959923 BUI DANG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14509		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8316713.20240910.66538316713-0788899550_V iet Nam muon nam
10/09/2024 5390.66082		1.000.000		020097042209102212212024WJMG946780.660 82.221202.QUACH THI QUY chuyen tien
10/09/2024 5241.69046		200.000		MBVCB.6998455082.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1021002916 NGUYEN MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69048		200.000		MBVCB.6998454619.chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1045110013 VO THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69048		100.000		MBVCB.6998455015.NGUYEN THI HANG chia se voi dong bao mien Bac.CT tu 0091000622258 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65515		100.000		020097040509102212232024O58O053025.65515 .221223.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGOC THOA chuyen tien xin gui mot chut tam long den dong bao khac phuc hau qua con bao so
10/09/2024 5239.69049		100.000		MBVCB.6998461511.Hong Hanh cuu tro ng gap kho khan do bao Yagi ak.CT tu 1031784721 PHAM HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.65523		1.000.000		020097040509102212232024U9Z5053060.65523 .221223.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THUY KIEU chuyen tien ung ho bao yagi. cau mong moi nguoi mai binh an
10/09/2024 5212.41992		200.000		812486.100924.221222.ung ho dong bao FT24255817374109
10/09/2024 5219.42442		26.775		747412.100924.221220.TRAN THI THANH THUY Chuyen tien ung ho vung bi lu lut
10/09/2024 5218.41995		50.000		565052.100924.221222.Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5218.41997		300.000		453771.100924.221222.NGUYEN TIEN DUNG ung ho mttq
10/09/2024 5243.69051		200.000		MBVCB.6998462253.chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9968080364 TRAN THI DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66115		500.000		020097040509102212242024YVQH053111.6611 5.221215.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY THUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.66116		200.000		020097042209102212232024BWGY447996.661 16.221203.ung ho mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.2399		500.000		MBVCB.6998459206.DINH THI LINH ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0301000429762 DINH THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65541		100.000		0200970422091022122320246SD0996477.65541 .221203.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.66118		1.000.000		020097040509102212242024RG0K053135.6611 8.221224.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NHU Y ung ho dong bao
10/09/2024 5218.43002		200.000		453318.100924.221223.Mong Dong Bao Vuot Qua Dau Thuong
10/09/2024 5390.65547		300.000		0200970422091022122320240LS5852307.65547. 221224.Tien Phuong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.69053		200.000		MBVCB.6998462793.DOAN HUYNH TUONG VI chuyen tien.CT tu 0291000332635 DOAN HUYNH TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.42470		2.000.000		812538.100924.221223.PHAN QUOC LONG chuyen FT24255129730222
10/09/2024 5244.69052		500.000		MBVCB.6998454722.Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0531002157510 VU THI THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66126		200.000		02009704220910221223202418DQ922855.66126 .221224.Myn Travel ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5239.69054		100.000		MBVCB.6998454805.HOANG HUONG QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu.CT tu 1348162936 HOANG HUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69054		100.000		MBVCB.6998462400.NGUYEN MINH LONG chuyen tien.CT tu 9385174935 NGUYEN MINH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66146		500.000		020097042209102212242024KI7I985119.66146. 221205.Chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5209.43019		1.000.000		747428.100924.221220.Con Khanh Linh Khanh Minh gop suc ho tro lu lut
10/09/2024 5217.42489		100.000		579504.100924.221223.IBFT PHAN THI PHUONG THAO ung ho dong bao chiu anh huong bao lu.
10/09/2024 5017.42495		1.000.000		667317.100924.221223.NGO HUYEN UNG HO MIEN BAC BINH AN QUA BAO
10/09/2024 5213.42492		200.000		812578.100924.221224.ung ho dong bao FT24255034002322
10/09/2024 5388.65568		200.000		02009704050910221225202484NQ053156.65568 .221226.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.42491		100.000		453371.100924.221224.Nguyen Nhat Quynh Nhi chuyen tien
10/09/2024 5240.69059		2.000.000		MBVCB.6998465293.TA TRUONG DIEU TRANG chuyen tien.CT tu 0531002556701 TA TRUONG DIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.42501		100.000		812563.100924.221224.NGUYEN CONG THANH xin gui cua it long nhieu den ba con lu lut FT24255587836660
10/09/2024 5219.42502		200.000		578454.100924.221225.IBFT NGUYEN TRONG NHAN ung ho bao lut
10/09/2024 5214.43043		500.000		453394.100924.221225.UNG HO CUU TRO LU LUT VN CHIEN THANG
10/09/2024 5387.66165		50.000		020097040509102212262024GB63053163.66165 .221226.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THANH BINH ung ho dong bao khac phuc bao yagi- co it gop it mong tat dong bao binh an
10/09/2024 5189.65576		200.000		020097040509102212262024I8SR053162.65576. 221206.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGAN HANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.65578		1.000.000		020097042209102212252024VFWZ260211.6557 8.221206.TRAN PHUOC THIEN UNG HO MIEN BAC CHONG LU
10/09/2024 5189.65580		1.000.000		020097041509102212262024QftW729837.65580 .221226.PHAN DUY KHOA ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5239.69062		83.098		MBVCB.6998462982.Le Minh Thang Ung ho bao lu.CT tu 9389912463 DUONG HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14516		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8317023.20240910.66538317023-0935926656_P HAM KHANH MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.66174		100.000		020097042209102212252024UNO5880863.6617 4.221226.DUONG THU THUY chuyen tien khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.65586		1.000.000		020097042209102212262024AX09119156.6558 6.221226.NGUYEN THI HANG huong ve to quoc gop chut xiu giúp mn dang gap nan do bao lu a
10/09/2024 5387.65589		5.000.000		020097041509102212262024F60E730367.65589. 221206.ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5388.66182		50.000		020097042209102212262024TNXB977309.6618 2.221227.HO THI KIM ANH Hamo chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.43058		300.000		453411.100924.221226.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.42520		100.000		746647.100924.221221.gop suc chia se giup dong bao lu
10/09/2024 5389.65598		300.000		020097042209102212262024J31X580330.65598.221227.Thang My ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.65602		50.000		020097041509102212272024DCf2729852.65602.221207.VU HONG HUE chuyen tien
10/09/2024 5218.42530		200.000		345101.100924.221227.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.42538		129.000		812669.100924.221226.LE HUYNH QUANG DUY ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24255569477816
10/09/2024 5216.42533		100.000		812646.100924.221226.DO THI HOAI GIANG chuyen FT24255613666920
10/09/2024 5220.43082		500.000		812687.100924.221227.LE THI DIEM CHAU FT24255309761630
10/09/2024 5212.42560		368.368		218763.100924.221228.NGUYEN DUC CUONG gop phan nho be mong que huong mai tuoi dep
10/09/2024 5220.42565		300.000		218776.100924.221228.TRAN THI THANH TRA - ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.42569		500.000		339755.100924.221227.Cuu tro nguoi dan bi lu lut.
10/09/2024 5245.69069		300.000		MBVCB.6998463095.ung ho ng dan lu lut.CT tu 0461000608598 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43103		200.000		747486.100924.221222.VIET NAM THAN YEU
10/09/2024 5390.66224		100.000		020097042209102212282024GEKV896903.66224.221229.thuong lam Viet Nam
10/09/2024 5189.66232		500.000		0200970422091022122820246H5A134377.66232.221229.me bim 2 con ung ho dong bao khac phuc do bao Yagi
10/09/2024 5390.66237		150.000		0200970415091022123020241cdC729887.66237.221221.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5209.42599		1.000.000		812810.100924.221229.Luong Viet Hoang Ung ho khac phuc bao Yagi - Chuc ca nha binh an FT24255426003305
10/09/2024 5214.43130		100.000		812835.100924.221230.Quyen gop dong hanh dot bao yagi FT24255285310306
10/09/2024 5209.43131		100.000		812839.100924.221230.Chia se voi dong bao Viet Nam FT24255226351900
10/09/2024 5216.42610		100.000		218808.100924.221231.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.43133		300.000		812850.100924.221230.Ung ho dong bao cac tinh mien bac do con bao so 3 FT24255264424643
10/09/2024 5390.66257		500.000		020097042209102212302024LA2R803247.6625 7.221231.ung ho dong bao gap nan do thien tai bao lu
10/09/2024 5390.66259		200.000		020097041509102212312024iikx730423.66259.2 21231.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.66258		45.000		020097042209102212302024XN3C951861.6625 8.221231.Chia se cung dong bao khac phuc sau bao lu.
10/09/2024 5390.65651		200.000		020097041509102212312024dIAj730424.65651. 221231.TRAN THI HONG Y chuyen tien
10/09/2024 5017.43142		200.000		218834.100924.221231.TRAN LE MINH chuyen tien
10/09/2024 5387.65653		200.000		020097041509102212312024H1jh729905.65653. 221231.NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (YAGI)
10/09/2024 5388.65658		1.000.000		020097042209102212312024WZE5188312.6565 8.221223.xin ung ho dong bao lu lut mong tat ca binh an.
10/09/2024 5209.42632		500.000		812876.100924.221230.ung ho dong bao mien bac vuot qua lu FT24255752070815
10/09/2024 5209.43153		10.000		509146.100924.221231.cuu tro dong bao a
10/09/2024 5212.43158		1.000.000		218827.100924.221232.HOANG THI YEN chuyen tien UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5245.69080		4.000.000		MBVCB.6998465337.PHAM NGOC SON ung ho ba con khac phuc hau qua mua lu.CT tu 1034218003 PHAM NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2441		100.000		MBVCB.6998462960.ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0401001499654 TRAN THI NGOC BE DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14561		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8318083.20240910.66538318083-0896449274_U ng ho thiet hai cho nguoi dan sau con bao Yagi
10/09/2024 5390.66290		1.000.000		020097041509102212332024wxnV730449.66290 .221233.NGUYEN THI THU HIEN ung ho mien Bac
10/09/2024 5209.42662		200.000		278901.100924.221233.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.43190		170.502		747706.100924.221230.Fan Chau Kha Vu ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.42672		500.000		812973.100924.221232.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24255301987905
10/09/2024 5241.69085		1.000.000		MBVCB.6998454916.Gia dinh ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 9974667896 DO NGOC KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66307		1.000.000		020097042209102212332024Z2MY691248.6630 7.221234.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI.
10/09/2024 5216.42698		300.000		218875.100924.221234.NGUYEN THI NGOC HUYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.42690		200.000		747657.100924.221228.CAO THI BIEN tinh dien bien Chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.42699		200.000		747467.100924.221222.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.69087		300.000		MBVCB.6998465547.NGUYEN THI UT LAM ung ho ba con vung lu .CT tu 0101001177351 NGUYEN THI UT LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42691		300.000		579568.100924.221233.IBFT Ung ho dong bao bi anh huong lu so 3
10/09/2024 5387.66308		300.000		020097042209102212332024FWNY652219.663 08.221234.NGUYEN VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5220.42702		500.000		997075.100924.221236.DANG TRUNG HIEU transfer-100924-22:12:33 997075
10/09/2024 5189.65692		100.000		020097042209102212332024OK5H354767.6569 2.221214.TRUONG THI HA MY chuyen tien
10/09/2024 5189.65698		250.000		020097042209102212332024MKE4221844.6569 8.221234.NGUYEN VAN VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.69091		500.000		MBVCB.6998463160.TRAN THI MY DUYEN chuyen tien ung ho nan nhan thien tai mien Bac.CT tu 0061001038415 TRAN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69090		200.000		MBVCB.6998463243.PHAM MINH TUAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1019775288 PHAM MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69091		100.000		MBVCB.6998462614.NGUYEN HONG NHI chuyen tien.CT tu 0281000507683 NGUYEN HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.69092		100.000		MBVCB.6998463364.NGUYEN PHI HUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 9368891916 NGUYEN PHI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43215		100.000		747586.100924.221226.dong bao oi co len
10/09/2024 5389.65707		100.000		020097041509102212352024g2HQ730480.6570 7.221226.ung ho nguoi dan VN
10/09/2024 5216.43219		50.000		997121.100924.221336.NGUYEN THI HUYEN CHUYEN KHOAN-100924-22:12:35 997121
10/09/2024 5387.66341		50.000		020097042209102212342024BMYC833521.6634 1.221235.DJ MIKE chung tay gop suc ung ho dong bao bi lu lut vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.42730		100.000		813076.100924.221234.Ung ho dong bao sau bao lu FT24255202613818
10/09/2024 5218.43227		500.000		578622.100924.221235.IBFT Gia dinh Tran Trung Hieu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.69094		100.000		MBVCB.6998465985.PHAM THI HOA ung ho ho tro bao lu.CT tu 0021001438829 PHAM THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43233		200.000		454131.100924.221234.Tran Quoc Cuong chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.43234		100.000		813102.100924.221235.DAM THI KHANH HUYEN ung ho khac phuc thiet hai cua bao so 3 FT24255854034033
10/09/2024 5241.69094		100.000		MBVCB.6998465808.toi yeu dat nuoc toi .CT tu 0211000533681 VU THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66349		1.000.000		020097042209102212352024JX86564473.66349. 221236.PHAM THI HANG chung tay ho tro dong bao khac phuc Bao va Lu lut niem Bac
10/09/2024 5218.43235		100.000		813109.100924.221235.Lai Xuc Tien FT24255924532300
10/09/2024 5239.69096		1.000.000		MBVCB.6998465603.Huynh Bao Ngoc.CT tu 0511000469104 NGUYEN HUYNH MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42746		10.000		792541.100924.221235.VU CHAU TUAN chuyen tien
10/09/2024 5242.69097		50.000		MBVCB.6998466141.Tran Thang ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1014159276 TRAN HUU THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43222		200.000		578576.100924.221235.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.43251		200.000		746793.100924.221231.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5209.42752		500.000		813147.100924.221236.Nhom Bat dong san Chien Than - Tuan 123 chia se voi dong bao bi anh huong lu lut FT24255897018403
10/09/2024 5241.69099		1.000.000		MBVCB.6998462655.CAU MONG DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 1026482136 HO THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43252		100.000		454156.100924.221235.Ung ho dong bao vuot kho 3
10/09/2024 5388.66370		50.000		020097042209102212362024A3KZ109413.6637 0.221237.NGUYEN VAN KHANG chuyen tien
10/09/2024 5215.42764		150.000		813168.100924.221236.NGUYEN TRONG DAT chuyen FT24255663803748
10/09/2024 5243.69100		300.000		MBVCB.6998465854.Ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0271000971634 TRAN THI TRUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42766		100.000		813172.100924.221236.NGUYEN THI THU THAO chuyen ung ho dong bao do bao Yagi FT24255751160047
10/09/2024 5189.66371		150.000		020097042209102212362024CC75190053.66371 .221237.HOANG THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5212.43259		100.000		813177.100924.221236.DO UYEN CHI FT24255786120955
10/09/2024 5214.42782		1.000.000		215083.100924.221237.Ung ho dong bao do lu yagi
10/09/2024 5388.65748		500.000		020097041509102212372024OXo5730521.6574 8.221238.Gia Dinh Chau Ngoc Lan Ung Ho Nguoi Dan Bao Lu A . Cau Mong Moi Ng Dc Binh An .
10/09/2024 5218.43280		500.000		667357.100924.221236.VO THI TUYET NHI GOP SUC HO TRO KHAC PHUC HAU QUA CUA BAO YAGI
10/09/2024 5241.69104		1.000.000		MBVCB.6998465807.TRAN HUY CHINH.CT tu 9347785002 TRAN HUY CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69105		200.000		MBVCB.6998463206.NGUYEN HOANG VAN NHI ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1041741262 NGUYEN HOANG VAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42805		10.000		746827.100924.221233.DO THI THUY Chuyen tien uho
10/09/2024 5220.43288		2.000		579683.100924.221238.IBFT Ung ho dong bao nguoi dan vung bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.42812		10.000		997134.100924.221339.TUAN HUNG 5A2 HOANG CHAU HOANG HOA UNG HO LU LUT-100924-22:12:38 997134
10/09/2024 5218.43290		50.000		813259.100924.221238.YT FT24255105400915
10/09/2024 5388.66397		100.000		020097042209102212382024MNW5159183.663 97.221239.TRINH THI TAM ung ho lu
10/09/2024 5017.43295		1.000.000		339916.100924.221239.VO THI HONG HANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.42824		50.000		747802.100924.221234.TRAN THI HANG Chuyen tien
10/09/2024 5387.66403		480.000		020097041509102212392024RLZ9730548.66403 .221239.NGUYEN THI NGOAN chuyen tien
10/09/2024 5239.69108		2.000.000		MBVCB.6998465766.LY BUU HOANG NGUYEN ung ho lu lut.CT tu 0561000513428 LY BUU HOANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42835		100.000		218978.100924.221239.LA HUU NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5209.42839		50.000		813285.100924.221239.PHAM DINH TRUNG ung ho FT24255768561509
10/09/2024 5219.42845		500.000		509679.100924.221239.UNG HO DB MIEN BAC
10/09/2024 5220.43305		300.000		747778.100924.221233.DINH THI NGA Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5217.43304		200.000		813317.100924.221239.Ung ho dong bao bi lu lut FT24255231121166
10/09/2024 5218.42856		100.000		747771.100924.221232.THUY DUONG Chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5017.43312		100.000		813339.100924.221239.HO TRO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI FT24255271160776
10/09/2024 5189.65783		20.000		020097042209102212392024HBYP960953.6578 3.221240.NGUYEN TUAN BACH chuyen tien
10/09/2024 5212.42864		100.000		454817.100924.221239.VU PHI LINH chuyen tien ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5219.43316		10.000		509704.100924.221239.ca nha co len
10/09/2024 5389.65793		100.000		020097041509102212402024Gjcw731042.65793. 221220.NGUYEN KIEU LINH DA chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5212.43334		200.000		747906.100924.221237.DAO MINH THIEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.65809		200.000		0200970405091022124120247ELF053606.65809. 221241.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI HONG NGOC chuyen tien cua it long nhiều-ho tro bao 3
10/09/2024 5220.42876		1.000.000		454842.100924.221240.Ottđ ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.42882		100.000		813381.100924.221241.DANG THI THU HUONG chuyen FT24255560285357
10/09/2024 5219.43338		100.000		747860.100924.221236.ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.66439		50.000		020097041509102212412024JtQR730571.66439. 221241.ck
10/09/2024 5388.66444		200.000		020097042209102212412024L9SF226270.66444. 221242.friend club Ha Anh Tuan ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5244.69116		50.000		MBVCB.6998462769.NGUYEN NGOC HAN xin phép gửi đồng bao khác phục bao Yogi cam on rat nhiều.CT tu 1019324416 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.43356		50.000		813396.100924.221241.NGUYEN LE HAO ung ho FT24255501398680
10/09/2024 5214.43359		500.000		219015.100924.221242.LUONG DINH KHANH chuyen tien ung ho phong chong lut bao
10/09/2024 5161.14603		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8388925.20240910.66538388925-0364454799_H UYNH KIM NGAN ung ho dong bao Mong mn duoc bình an
10/09/2024 5220.42891		100.000		747902.100924.221237.Ho tro dan ta vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.69118		130.000		MBVCB.6998463689.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU.CT tu 1032075729 MAI TUYET LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65829		500.000		0200970422091022124120249VQ3165647.65829 .221242.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai bao so 2 Yagi
10/09/2024 5241.69119		16.000		MBVCB.6998465715.tk minh co nhieu day thoi.CT tu 0441000797350 PHAM THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65837		100.000		020097042209102212422024NN4C876414.6583 7.221243.cua it long vong hìh yeu Viet Nam
10/09/2024 5214.42915		500.000		219021.100924.221243.NGUYEN THI MY HANH ho tro mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5189.65849		200.000		020097041509102212432024S5Ve731084.65849. 221243.NGUYEN PHAM TUONG LA VI LINH gửi mien bac yeu thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.42932		1.000.000		813467.100924.221242.TO NGUYEN TRONG NHAN chuyen FT24255080304259
10/09/2024 5212.42931		50.000		813465.100924.221242.TRAN LUONG CHUC NHI chuyen FT24255772944914
10/09/2024 5215.42934		200.000		793093.100924.221243.chau ko co nhieu mong tat ca duoc binh an
10/09/2024 5240.69126		200.000		MBVCB.6998466520.Gia dinh Jakun + Jahua quyen gop ung ho .CT tu 9976961498 TRAN GIA LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69124		300.000		MBVCB.6998465955.NGUY THI THUY chuyen tien.CT tu 1020241561 NGUY THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69126		1.000.000		MBVCB.6998463644.TRAN NGOC THAO UYEN,TRAN THANH HUNG THINH chuyen tien.CT tu 1042626962 TRAN NGOC THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43398		100.000		813500.100924.221243.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24255687070928
10/09/2024 5078.2497		200.000		MBVCB.6998466075.NGO THI NGOC LANH ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1016201209 NGO THI NGOC LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66492		50.000		020097042209102212442024K4O8341218.66492 .221245.Chau xin gop chut tam long ho moi nguoi a
10/09/2024 5216.42954		200.000		813543.100924.221243.LE THI HONG GIANG chuyen FT24255780909096
10/09/2024 5220.42942		200.000		219043.100924.221244.VU THI LOI chuyen tien giup do lu lut
10/09/2024 5218.43423		5.000.000		813599.100924.221245.TRAN HAI DUONG chuyen quan ngoc song tai thuy dien ung ho dong bao vuot qua bao lu mong dong bao dc binh an FT24255051007059
10/09/2024 5219.42969		500.000		813598.100924.221245.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24255277059004
10/09/2024 5017.42984		3.000.000		997259.100924.221350.TRAN PHUONG BINH CHUYEN KHOAN CUU TRO DONG BAO MIEN BAC BI THIEN TAI BAO LU-100924-22:12:45 997259
10/09/2024 5219.42985		2.000		219085.100924.221246.HUYNH THI THUAN chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69133		3.000.000		MBVCB.6998463902.kindlesaigon ung ho bao lut mien bac.CT tu 3077799999 PHAM VU HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69133		1.000.000		MBVCB.6998466387.mong ba con mien Bac vuot qua kho khan .CT tu 0461000428545 NGUYEN VU CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42989		2.000.000		813626.100924.221245.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255953700027
10/09/2024 5161.14615		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7874755.20240910.66537874755-0373916351
10/09/2024 5220.43442		100.000		454991.100924.221245.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.43443		15.000		793267.100924.221246.NGUYEN TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5213.43447		100.000		746963.100924.221242.THACH VAN THUA Chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5390.65904		50.000		0200970422091022124620244HSI325654.65904. 221238.CHAU LA HOC SINH DU KHONG CO NHIEU TIEN NHUNG CHAU XIN UNG HO DONG BAO TA VA MONG CHO DONG BAO TA MAU QUA CON LU NAY A
10/09/2024 5244.69136		150.000		MBVCB.6998460816.HO THI THU TRANG ung ho thien tai.CT tu 1018747891 HO THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66538		200.000		020097041509102212472024ZAfS731130.66538 .221247.Gia dinh Linh Phong Thao Vy ung ho ba con
10/09/2024 5390.66537		200.000		020097042209102212462024QXKA440236.665 37.221247.em xin gui chut tam long chia se kho khan voi dong bao ta
10/09/2024 5389.66540		100.000		0200970422091022124620247PQC741561.66540 .221247.DONG VAN TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.66536		500.000		020097042209102212462024GKK4711460.6653 6.221247.ung ho dong bao lu lut vietnam
10/09/2024 5390.66544		100.000		020097042209102212462024DEQX150657.6654 4.221247.CHAU KHANH LY chau hien dang la sv truong Dai hoc Cong nghe DHQGHN chau que tai xa vung nui o Tuyen Quang chau la sv ngheo nen khong co duoc du da nhu mng chau xin gop chut tam long gui den ung ho
10/09/2024 5214.44025		1.000.000		813695.100924.221247.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24255430704150

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.43473		500.000		813692.100924.221246.PHAM THI THU TRANG ung ho khac phuc bao Yagi FT24255265252768
10/09/2024 5243.69139		200.000		MBVCB.6998466254.TRAN THI THU HUONG chuyen tien ung ho cac tinh lu lut.CT tu 1018023824 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14594		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7434646.20240910.66537434646-0907637698
10/09/2024 5387.65937		20.824		020097042209102212482024C80J209695.65937. 221249.La rach it dum la rach nhieu
10/09/2024 5239.69144		200.000		MBVCB.6998466870.PHAM THI LAN PHUONG ung ho.CT tu 1015677098 PHAM THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44055		100.000		748101.100924.221245.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.44056		100.000		997297.100924.221249.HUYNH Y VI CHUYEN TIEN UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-22:12:48 997297
10/09/2024 5217.44059		200.000		219152.100924.221249.Ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5387.65942		300.000		020097042209102212482024W8TG567896.6594 2.221241.QUACH THI THANH HUYEN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.2520		100.000		MBVCB.6998464012.NGUYEN HUYNH NHU MAI chuyen tien.CT tu 9901542006 NGUYEN HUYNH NHU MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69145		150.000		MBVCB.6998466917.Ung ho mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 1014414649 NONG THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43501		100.000		813810.100924.221249.UNG HO DONG BAO FT24255518260902
10/09/2024 5214.44065		500.000		746970.100924.221243.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.43512		100.000		813830.100924.221249.CAM NGOC LINH chuyen chung tay ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24255080304835
10/09/2024 5161.14620		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8390065.20240910.66538390065-0971511691_C hau Quan dong gop ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.66592		209.000		020097042209102212492024HNAU892387.665 92.221250.Huyen Duc ung ho khac phuc bao va lu lut mien bac
10/09/2024 5390.65954		500.000		0200970422091022124920240V5U163662.65954 .221250.DANG DINH KHAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.66599		1.000.000		020097042209102212492024WOUA371910.665 99.221250.DO NGOC QUYNH chuyen tien ho tro cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5215.44085		30.000		454602.100924.221250.Nguyen Thi Thu Hien chuyen tien
10/09/2024 5243.69152		200.000		MBVCB.6998466975.co len dong bao oi.CT tu 0061001077730 NGUYEN THANH DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44090		200.000		455147.100924.221250.Pham Thi Hai Yen ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.65978		100.000		020097042209102212502024V186885557.65978. 221231.Mong moi nguoi duoc binh an.
10/09/2024 5213.43549		100.000		813914.100924.221251.CAO TRONG VIEN chuyen FT24255289822079
10/09/2024 5215.43558		14.213		510394.100924.221251.chau Nguyen Huu Nam ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5219.44107		50.000		579771.100924.221251.IBFT Chia se dong hanh cung bao Yagi
10/09/2024 5240.69154		100.000		MBVCB.6998466367.cuu tro bao yagi.CT tu 0881000450255 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14624		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7434703.20240910.66537434703-0886843589_N GUYEN HA PHUONG e chi la hs c3 thoi nhg muon gop 1 phan nho a
10/09/2024 5239.69155		300.000		MBVCB.6998466859.HO TRO PHUC HOI SAU BAO SO 3.CT tu 0071001037286 NGUYEN THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66630		1.000.000		020097042209102212512024PI9D201245.66630. 221252.CAO THI HUONG XUAN CAT gia lai chuyen tien
10/09/2024 5388.65994		50.000		020097041509102212522024gArF731191.65994 .221232.DANG THI MAI HUONG ung ho nhan dan mien bac
10/09/2024 5219.44127		500.000		813966.100924.221252.Ung ho nguoi dan vung bao lu FT24255229078978
10/09/2024 5212.44126		500.000		813970.100924.221252.NGUYEN DIEM QUYNH Ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao so 3 FT24255951041905
10/09/2024 5242.69158		100.000		MBVCB.6998464161.LE THI THUY TRANG chuyen tien ung ho lu cua it long nhieu .CT tu 1038964347 LE THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43582		500.000		219221.100924.221253.NGUYEN QUOC TRUONG ANH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69159		2.000.000		MBVCB.6998467055.LTK UNG HO DONG BAO BI LU LUT.CT tu 0881000467721 TRAN ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66654		20.000		020097042209102212532024YEOV254817.6665 4.221253.ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5161.14628		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7425139.20240910.66537425139-0397092316_T Q ung ho bao so 3
10/09/2024 5078.2543		200.000		MBVCB.6998464043.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0331000470656 NGUYEN TRAN HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69162		2.000.000		MBVCB.6998464192.giup do dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1014428904 NGUYEN VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43604		1.000.000		814044.100924.221253.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24255231122221
10/09/2024 5387.67022		500.000		020097041509102212542024luBQ731225.67022 .221254.TRAO THUY TUYET NGAN chuyen tien ung ho dong bao bao yagi gay ra
10/09/2024 5017.44163		100.000		748257.100924.221250.VU THANH HAI Chuyen tien
10/09/2024 5218.43606		100.000		814058.100924.221254.Gdinh Chinh Ngan- Vu Thu-TB mong mien bac som vuot qua kho khan va binh an FT24255844370301
10/09/2024 5388.66687		500.000		0200970405091022125420240IHD053925.66687 .221255.Vietcombank:0011001932418:MamNh aSao ung ho mien Bac sau con bao Yagi
10/09/2024 5209.44182		200.000		455262.100924.221254.ung ho bao lu mong moi nguoi binh an som khac phuc thiet hai. thuong vo van mien bac oi
10/09/2024 5242.69165		300.000		MBVCB.6998464332.NGUYEN TRUNG KIEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015584010 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14629		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8020026.20240910.66538020026-0976833917_U ng ho bao lu mien Bac Cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5220.44186		500.000		814093.100924.221254.cau mong ba con binh an FT24255916567302
10/09/2024 5219.43632		1.300.000		748258.100924.221250.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.44208		200.000		814152.100924.221255.VU THI HUONG TRA cuu tro dong bao lu lut thien tai FT24255135113643

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.66709		200.000		020097041509102212562024ewJo731255.66709. 221256.NGUYEN THI AN Chuyen tien gop phan nho nho cuu tro cac vung lu lut Mien Bac
10/09/2024 5214.43659		500.000		814172.100924.221256.NGUYEN THI KHANH LINH hoc sinh tai University of Rochester quyen gop ung go FT24255720312772
10/09/2024 5240.69171		100.000		MBVCB.6998464536.ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 9368312308 TRINH THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44225		200.000		340204.100924.221256.Dong bao co lenn
10/09/2024 5390.67063		500.000		020097041509102212572024jNHK730812.67063 .221237.Tran Ngoc Linh - Mía ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.44245		200.000		814213.100924.221257.HOANG HAI TAM ung ho khac phuc bao lu FT24255457755404
10/09/2024 5219.43674		100.000		814215.100924.221257.DANG MANH HAI -Ha Noi- Ung ho ba con vung lu lut mien Bac FT24255890207006
10/09/2024 5215.43677		200.000		340184.100924.221257.Gop suc ung ho ba con mien bac lu lut
10/09/2024 5017.43680		1.000.000		814264.100924.221257.Mot it tam long.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 FT24255560286581
10/09/2024 5243.69178		100.000		MBVCB.6998464570.TRAN NHI AI chuyen tien.CT tu 0171003462281 TRAN NHI AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43683		200.000		578799.100924.221258.IBFT cd 0xgemi ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5209.43684		100.000		219312.100924.221258.TRAN TRUNG HIEU la lanh dum la rach
10/09/2024 5389.67077		200.000		020097042209102212582024483J942108.67077. 221238.TRINH THI THU HUONG chuyen tien ung ho bao yagi. cau mong moi nguoi duoc binh an.
10/09/2024 5212.44262		50.000		748372.100924.221253.NGUYEN THUY QUYNH ung ho nhan dan
10/09/2024 5161.14634		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8390326.20240910.66538390326-0942979533_U ng ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.44263		500.000		455370.100924.221257.gia dinh meo xin gui ung ho dong bao mien Bac bao Yagi. Xin cam on cac chien si va mong Viet Nam se vuot qua (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69180		300.000		MBVCB.6998464607.ho tro mien bac.CT tu 0071001252399 NGO THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43699		500.000		219329.100924.221259.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5241.69182		100.000		MBVCB.6998467646.NGUYEN DAI DUONG chuyen tien.CT tu 9996669696 NGUYEN DAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44275		1.000.000		340229.100924.221258.DAO THI NHA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.44278		500.000		749137.100924.221254.DANG THI HA ung ho nguoi dan mien bac mong mn binh an som vuot qua con bao lu nay
10/09/2024 5244.69183		250.000		MBVCB.6998464596.LXT ung ho ho tro khac phuc bao YaGi.CT tu 1048492883 NGUYEN LE BACH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43706		300.000		814316.100924.221258.Ung ho dong bao, mong binh an FT24255194014640
10/09/2024 5243.69179		100.000		MBVCB.6998463844.PHAM THU HUONG ung ho.CT tu 1029356560 PHAM THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67101		100.000		020097042209102212592024R3XD404030.6710 1.221239.LE HANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5220.44294		1.000.000		455888.100924.221259.HUYNH TRI DUNG chuyen tien cuu tro 2024
10/09/2024 5209.44295		50.000		219328.100924.221300.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5244.69186		500.000		MBVCB.6998464631.NGUYEN HOANG CAM TIEN ung ho cac tinh bi thiet hai.CT tu 1024595508 NGUYEN HOANG CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44297		500.000		814381.100924.221300.LE VAN THANH ung ho dong bao mien bac do con bao yagi gay ra FT24255137340409
10/09/2024 5239.69189		50.000		MBVCB.6998467789.DUONG HA TRANG ung ho bao lu.CT tu 9389912463 DUONG HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44303		50.000		578951.100924.221300.IBFT NGUYEN DIEU THAO ung ho. Mong moi dieu tot lanh se den voi mn
10/09/2024 5390.66795		200.000		0200970422091022130020245K7N784970.66795 .221301.TO HIEU HANH ung ho cac tinh bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.44309		500.000		455437.100924.221300.Pham Van Long ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.69190		50.000		MBVCB.6998464355.TRAN THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 1048804885 TRAN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44320		500.000		455925.100924.221300.Nguyen Thi Thuy Diem chuyen tien
10/09/2024 5215.44321		500.000		176377.100924.221301.Mien Bac co len, mot chut it ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.66807		200.000		020097041509102213012024Cf0730869.66807.2 21241.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5218.44339		300.000		455487.100924.221301.Ung ho mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5218.44333		200.000		748427.100924.221255.TRUONG THI NGOC ung ho bao yagi mien bac
10/09/2024 5244.69193		200.000		MBVCB.6998463676.Chung tay ho tro cac tinh mien Bac .CT tu 0251002716447 PHAN THI THANH LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43763		100.000		219374.100924.221302.NGUYEN THI HONG NGOC chuyen tien ung ho
10/09/2024 5212.43771		1.000.000		861833.100924.221252.NGUYEN THI KIM PHUONG Chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG BAO LU CON BAOSO 3
10/09/2024 5213.44360		200.000		997513.100924.221407.LE THI NO UNG HO MIEN BAC BAO YAGI-100924-22:13:02 997513
10/09/2024 5220.43770		1.000.000		565259.100924.221302.Vu Manh Hoang ung ho ba con bi anh huong bao lu Yagi
10/09/2024 5216.43778		500.000		579876.100924.221302.IBFT ho tro dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.14639		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7885105.20240910.66537885105-0966802501_U ng ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.43786		50.000		455539.100924.221302.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.66835		100.000		020097042209102213022024OR0H149848.6683 5.221303.Mong tat ca mng deu binh an
10/09/2024 5017.44378		200.000		814509.100924.221303.Ung ho thiet hai bao Yagi FT24255290990937
10/09/2024 5212.44380		500.000		749182.100924.221258.MAI THI YEN Chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5390.66845		200.000		0200970422091022130320247RS8125006.66845. 221304.DUONG NGUYEN QUYNH GIAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.67158		1.000.000		020097042209102213032024FXSJ818261.67158 .221304.TH ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.43800		100.000		455579.100924.221303.Ngo Minh Quyet chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.43802		1.000.000		175989.100924.221304.Gia dinh Com & Minh Mon xin ung ho dong bao khu vuc bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.66852		100.000		020097041509102213042024OZYC731366.6685 2.221304.NGUYEN KHANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5389.67167		500.000		020097040509102213052024LTJ7054135.67167. 221305.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.44410		500.000		748490.100924.221258.TRAN VAN TINH Chuyen tien
10/09/2024 5245.69204		100.000		MBVCB.6998464947.BUI THUY QUYNH chuyen tien. nho nhung mong se ho tro dc them chut gao,mam cho dong bao.CT tu 0951004205399 BUI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44420		100.000		814626.100924.221305.Ho tro dong bao FT24255160038781
10/09/2024 5390.67183		100.000		020097041509102213062024btXL730934.67183. 221306.ung ho cac noi lu lut
10/09/2024 5189.66862		1.000.000		020097042209102213052024UWG8570846.6686 2.221306.Gia dinh Tri Thuy ung ho mien Bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.44429		200.000		814657.100924.221305.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen FT24255137340813
10/09/2024 5189.66867		1.000.000		0200970422091022130520247IZ9502378.66867. 221306.chau Trung Phong Ung ho ba con khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.43837		50.000		748604.100924.221302.HOANG LE YEN NHI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5243.69207		500.000		MBVCB.6998467912.chung tay chong lu.CT tu 0261003481824 DOAN VAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.44434		200.000		814667.100924.221305.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24255102650908
10/09/2024 5219.44438		300.000		748478.100924.221258.TRAN THU NGOC ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5245.69208		200.000		MBVCB.6998465110.Ho tro vung anh huong bao Yagi.CT tu 0151000555599 PHAN QUOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43845		100.000		340339.100924.221305.Ung ho mien Bac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66874		200.000		020097041509102213062024Zxzi731391.66874.2 21306.mb co len
10/09/2024 5387.66880		50.000		020097041509102213062024LPVP730944.66880 .221306.DINH THI THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5218.44442		200.000		340346.100924.221306.NGUYEN THI QUYNH NGA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.67200		200.000		02009704220910221306202427LT175505.67200. 221307.NGUYEN PHAM THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.44445		400.000		814704.100924.221306.Dinh Phuong Anh ung ho nguoi dan vung bao YAGI FT24255675993640
10/09/2024 5387.66891		50.000		020097042209102213062024P123880650.66891. 221307.LE QUANG THANG ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5215.43859		200.000		748551.100924.221300.NGUYEN NGOC MAI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.44454		1.000.000		748525.100924.221259.VU THI THU DUNG Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5209.44455		200.000		748510.100924.221259.1 chut tam long gui den mien bac than yeu
10/09/2024 5245.69210		100.000		MBVCB.6998464080.Mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an.CT tu 1026401530 TRAN THI NGOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43863		1.000.000		219444.100924.221307.NGUYEN MINH THAI gui cuu tro dong bao
10/09/2024 5244.69212		100.000		MBVCB.6998467630.ung ho khu vuc bao lu.CT tu 1040518489 NGUYEN THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43885		1.000.000		734366.100924.221305.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5240.69213		153.000		MBVCB.6998468075.HO THIEN PHU chuyen tien ung ho cuu tro mien bac.CT tu 1132539999 HO THIEN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69214		1.000.000		MBVCB.6998464832.NGUYEN LINH CHI chuyen tien.CT tu 1022048308 NGUYEN LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.2608		100.000		MBVCB.6998461861.Tam long nho xin gui ung ho cac tinh bao lu .CT tu 1041427453 NGUYEN THI THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2609		100.000		MBVCB.6998465009.DINH DUY HOANG ung ho ba con bi anh huong boi lu lut.CT tu 1024291890 DINH DUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44479		200.000		814625.100924.221305.khac phuc thien tai FT24255501400462
10/09/2024 5240.69216		100.000		MBVCB.6998466973.NGO HUE QUYEN chuyen tien.CT tu 1040162455 NGO HUE QUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43905		50.000		749237.100924.221302.HO THI MAI THAO chau chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5241.69218		500.000		MBVCB.6998465030.ung ho nguoi dan vung lu lut :(CT tu 1022953208 HO THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69219		1.000.000		MBVCB.6998468099.ung ho dong bao bi thiet hai bao lu.CT tu 1039786267 BUI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43920		100.000		814824.100924.221308.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24255675993803
10/09/2024 5215.44515		200.000		749191.100924.221258.chung tay gop suc vi cong dong viet nam
10/09/2024 5388.67235		1.000.000		020097041509102213092024QiKA730994.6723 5.221301.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.66925		1.000.000		020097042209102213082024UG56413963.66925 .221309.Gdinh chau Nhim Thin chut qua toi dong bao mien nui bi thien tai.
10/09/2024 5209.43933		500.000		814855.100924.221309.Mong cho moi nguoi luon duoc binh an FT24255597020431
10/09/2024 5078.2615		200.000		MBVCB.6998464288.ung ho mien bac.CT tu 0121000819778 LY NGUYEN DAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.44529		200.000		734389.100924.221309.UNG HO HO TRO MIEN BAC VUOT BAO
10/09/2024 5240.69226		200.000		MBVCB.6998468314.ung ho cac tinh mien bac bi bao lu .CT tu 0491000155949 VU PHUONG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.66942		500.000		020097042209102213102024MA9R751611.6694 2.221311.PHAM THI NGHA chuyen tien
10/09/2024 5241.69227		500.000		MBVCB.6998467891.Mot chut tam long gui toi ba con.CT tu 0351000825813 NGUYEN VAN HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44555		100.000		748731.100924.221306.NGUYEN NGOC LINH hi vong tat ca nhan dan va bo doi ta binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.67257		100.000		020097041509102213112024AdqB731465.6725 7.221251.PHAM THUY DUONG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5388.67260		1.000.000		020097042209102213112024JX80240935.67260. 221303.NGUYEN VAN BINH chuyen tien
10/09/2024 5242.69229		500.000		MBVCB.6998464961.Ung ho dong bao anh huong boi bao.CT tu 1016525656 NGUYEN THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69232		60.000		MBVCB.6998467962.TRAN GIA LINH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1022092498 TRAN GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43997		200.000		997679.100924.221312.NGUYEN THI PHUONG DUNG TRANSFER GOP PHAN NHO BA CON LU LUT-100924-22:13:12 997679
10/09/2024 5213.43999		22.605		456340.100924.221312.Luong Nam Anh ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5243.69233		50.000		MBVCB.6998464405.con chuc tat ca mng binh an a.CT tu 1048958623 PHAM TRAN TAM DOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45011		100.000		997722.100924.221313.UNG HO THIEN TAI. CUA IT LONG NHIEU. MONG MOI NGUOI SOM VUOT QUA.-100924-22:13:13 997722
10/09/2024 5219.44598		2.000.000		815061.100924.221313.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3 FT24255818604040
10/09/2024 5217.44603		2.000.033		215412.100924.221312.BUI THI KHANH LINH ct MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69237		100.000		MBVCB.6998468595.Chau muon gop mot it cho moi nguoi vuot qua kho khan a.CT tu 0301000420748 DO HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2632		100.000		MBVCB.6998465126.BUI THI HONG THIET chuyen tien.CT tu 1037419841 BUI THI HONG THIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.45038		200.000		749332.100924.221308.NGUYEN VAN TUAN ung ho ba con vuot qua mua lu
10/09/2024 5390.67307		100.000		020097042209102213142024FHCX548550.6730 7.221315.NGUYEN THI THUY NHU chuyen tien
10/09/2024 5017.44631		500.000		746824.100924.221233.VU XUAN VUONG ung ho ba con. chuc mn manh khoe binh an
10/09/2024 5389.68012		200.000		020097042209102213142024IS6X410169.68012. 221315.ung ho bao lu
10/09/2024 5161.14727		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7894726.20240910.66537894726-0838110803_D uc My mong dong bao binh an
10/09/2024 5244.69242		1.000.000		MBVCB.6998475373.CHAU CAM THUY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0511000393939 TRAN CHAU THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45054		100.000		748814.100924.221309.PHAM THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5214.45055		500.000		997735.100924.221315.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3 YAGI-100924-22:13:15 997735
10/09/2024 5240.69244		100.000		MBVCB.6998475485.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9918781290 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.14712		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8391445.20240910.66538391445-0362010616_3 M ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.68028		2.000.000		02009704220910221315202430WC215222.6802 8.221256.UNG HO
10/09/2024 5078.2641		200.000		MBVCB.6998468614.BUI HA LINH chuyen tien.CT tu 9397273569 BUI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68034		50.000		0200970422091022131620245SXR733047.68034 .221316.hoc vien ki thuat quan su
10/09/2024 5216.44658		100.000		565337.100924.221316.Chau la NGUYEN THI HONG NHUNG Nghe An dong gop 1 it cho bao lut
10/09/2024 5212.45079		500.000		456482.100924.221316.Quyen gop cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.45082		500.000		997801.100924.221317.BUI NGOC NHU QUYNH chuyen khoan-100924-22:13:15 997801
10/09/2024 5217.44674		300.000		667442.100924.221315.cuu tro dong bao do anh huong cua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.44676		500.000		815237.100924.221316.NGUYEN NGOC QUYNH MAI chuyen FT24255079063019
10/09/2024 5387.68043		500.000		020097042209102213172024XX33309532.68043 .221317.Nguyen Bao Ngoc chia se lu lut cac tinh phia Bac. Co gang len ba con oi
10/09/2024 5217.44688		100.000		815172.100924.221315.ung ho lu lut dong bao mien bac FT24255675994288
10/09/2024 5189.67351		500.000		0200970422091022131720241G6F230917.67351. 221258.LAM NGOC DUY chuyen tien
10/09/2024 5214.45115		300.000		815275.100924.221317.Chia se cung dong bao mien bac FT24255367817064
10/09/2024 5017.45117		500.000		579115.100924.221318.ThangHoa ungho dongbao mienBac
10/09/2024 5209.44699		500.000		219636.100924.221318.NGUYEN XUAN MAI ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5215.44704		500.000		579991.100924.221318.IBFT Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5209.45124		70.000		749303.100924.221306.Mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5220.45127		500.000		599656.100924.221319.Ung ho khac phuc bao YAGY. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.67377		2.300.000		020097042209102213192024ELUH324828.6737 7.221319.TRAN THI HOANG chuyen tien
10/09/2024 5189.67378		400.000		020097042209102213192024VVAV388413.6737 8.221319.TRINH THI HANG NGA chuyen tien
10/09/2024 5189.67382		220.000		020097042209102213192024DNK9141471.6738 2.221311.NHOM HOC SINH TAI MOT TRUONG THPT TREN DIA BAN THANH PHO HA NOI UNG HO BA CON CHIU THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5240.69258		1.000.000		MBVCB.6998475720.GIA DINH MEI MEI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0181003412969 LE THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69258		100.000		MBVCB.6998475320.LE TA HONG THANH ung ho dong bao sau con bao YAGI .CT tu 1045659706 LE TA HONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67385		1.000.000		020097041509102213202024NCXr731666.67385 .221259.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5243.69263		80.000		IBVCB.6998468530.DOITHEIS CK1822849.CT tu 6362666666 NGUYEN VAN DUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.68100		200.000		020097041509102213212024d0KP731687.68100 .221321.Ung ho dong bao do con bao Yagi
10/09/2024 5388.67402		500.000		020097040509102213212024M9NW054494.674 02.221321.Vietcombank:0011001932418:Ngoc Linh ung ho dong bao cac Tinh bi anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5389.68102		200.000		020097040509102213212024YFE6054503.68102 .221321.Vietcombank:0011001932418:Cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5240.69265		100.000		MBVCB.6998469057.NGUYEN THI BAO NGOC ung ho dong bao chong bao.CT tu 1018451392 NGUYEN THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44741		50.000		815369.100924.221319.HA NGOC ANH ung ho FT24255769508834
10/09/2024 5215.44744		2.000.000		219676.100924.221320.Ung ho cac tinh thien tai lu lut
10/09/2024 5214.45160		500.000		815397.100924.221320.Gop chut tam long mong mn binh an FT24255347830673
10/09/2024 5217.44753		500.000		815434.100924.221320.Chau Khoai ung ho dong bao FT24255740257560
10/09/2024 5215.44758		150.000		815363.100924.221319.ung ho dong bao lu lut phia bac FT24255003149523
10/09/2024 5212.44762		500.000		580106.100924.221321.IBFT quyen gop chia se kho khan voi dong bao mien bac
10/09/2024 5390.68111		100.000		020097041509102213222024u3LK732100.68111 .221322.VO BICH PHUONG LAN ung ho dong bao do bao yagi gay hai
10/09/2024 5216.44772		100.000		750018.100924.221316.YEN THE DUY Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.45185		100.000		579195.100924.221321.IBFT tuoi nho lam viec nho. co len nhe
10/09/2024 5216.45181		300.000		815455.100924.221321.HUYNH THI HONG LOAN chuyen FT24255493018323
10/09/2024 5218.45191		200.000		177084.100924.221320.HA THI NGA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.14748		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8393592.20240910.66538393592-0947608470_L E QUYNH NHU ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5189.68114		200.000		0200970422091022132120243Y73705992.68114. 221322.THONG HA chuyen tien
10/09/2024 5216.44793		200.000		815489.100924.221321.BUI THI VAN ANH chuyen dong bao bi anh huong lu mien Bac FT24255271163944
10/09/2024 5212.44792		500.000		749362.100924.221309.VU NHU QUYNH Chuyen tien cuu tro dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14768		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7425618.20240910.66537425618-0393919796_L E THI NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.44795		2.000.000		748835.100924.221310.LE VO XUAN QUYNH ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.68119		150.000		020097041509102213232024ASNe732109.6811 9.221323.DOAN VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.68124		300.000		020097040509102213232024RVNW054543.681 24.221323.Vietcombank:0011001932418:DINH NGUYEN THUY DUNG ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5244.69270		400.000		MBVCB.6998467636.LE DUC THANH chuyen tien.CT tu 0371000431371 LE DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44810		500.000		580216.100924.221323.IBFT VO THANH DUY chuyen tien ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.44809		1.000.000		815516.100924.221322.TRAN THI NGOC ANH ung ho lu lut bao Yagi FT24255663807150
10/09/2024 5209.45222		100.000		041768.100924.221313.ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5218.45224		1.000.000		815541.100924.221323.PHAM THI MONG QUYEN chia se dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau Yagu FT24255488104678
10/09/2024 5390.67428		50.000		02009704220910221322202438OQ160044.67428 .221323.con ung ho moi nguoi co gang
10/09/2024 5161.14771		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8394287.20240910.66538394287-0375092624_U NG HO BAO LU
10/09/2024 5213.44821		15.000.000		219729.100924.221324.Ung ho cuu tro ba con vung lu quet
10/09/2024 5214.44822		200.000		498453.100924.221323.LE THI BAO TRAN CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.67430		200.000		020097042209102213222024VE8P439905.67430 .221323.gui chut tam long toi ba con gap ah thien tai bao lu
10/09/2024 5241.69273		500.000		MBVCB.6998475511.NGUYEN THI HANH- ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0901000086841 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68135		60.000		020097042209102213232024TZ0P124518.68135 .221324.Sinh vien Ha Noi ung ho dong bao a
10/09/2024 5078.2680		300.000		MBVCB.6998475944.Ung Ho Dong Bao Lu Lut Mien Bac.CT tu 0591000401934 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.45252		1.000.000		219761.100924.221325.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.68152		200.000		0200970405091022132520243ZES054583.68152 .221325.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5244.69276		100.000		MBVCB.6998468974.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1025328697 NGUYEN THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44850		200.000		815625.100924.221324.DO MINH GIANG ung ho dong bao bao lu FT24255189102776
10/09/2024 5212.44854		200.000		176495.100924.221325.Ung ho dong bao cac tinh do bao gay ra
10/09/2024 5240.69279		300.000		MBVCB.6998476056.Ho Tro Dong Bao Mien Bac.CT tu 0571000021393 DANG THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68166		100.000		020097041509102213252024IJD6731748.68166. 221325.CAO THI HANG chuyen tien ung ho thiet hai sau bao
10/09/2024 5017.44855		131.000		750222.100924.221323.NGUYEN THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5209.45266		1.000.000		997937.100924.221325.UNG HO CUU TRO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-22:13:24 997937
10/09/2024 5189.67462		200.000		020097042209102213252024D30F969266.67462 .221326.ung ho chong lu lut Mien Bac
10/09/2024 5389.68179		100.000		020097042209102213252024V9DJ773722.68179 .221326.Ung ho ba con anh huong sat lo do lu.
10/09/2024 5387.67467		100.000		0200970422091022132520247S56450539.67467. 221326.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.45281		42.615		750213.100924.221323.Gop chut suc nho be co len Viet Nam oi
10/09/2024 5214.44880		300.000		457776.100924.221325.Cuu tro mien Bac con bao so 3
10/09/2024 5214.45291		200.000		997950.100924.221329.BUI THI THUY DUONG CHUYEN KHOAN UH NHAN DAN VUNG LU LUT-100924-22:13:26 997950
10/09/2024 5390.67475		300.000		020097042209102213262024L0QV408665.67475 .221306.Dinh Hong Ha ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.45296		200.000		997963.100924.221327.MONG MOI NGUOI BINH AN VA VUOT QUA KHO KHAN-100924-22:13:26 997963
10/09/2024 5216.45304		200.000		749525.100924.221320.ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.45302		300.000		749517.100924.221320.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.67484		200.000		020097041509102213272024J1i4732175.67484.2 21327.VU THI THUY NINH chung tay khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.69286		200.000		MBVCB.6998468854.KIEU MY LINH quyen gop tien cuu dong bao bi lu lut.CT tu 0511000487916 KIEU MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68202		20.000		020097042209102213272024W6TU695778.6820 2.221328.PHAM DOAN ANH THY ung ho dong bao
10/09/2024 5389.67502		100.000		020097042209102213272024VHV392138.6750 2.221328.NGUYEN DINH CONG chuyen tien
10/09/2024 5161.14774		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8394471.20240910.66538394471-0906318096_T U GIA MAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.45327		100.000		749559.100924.221323.em ung ho khac phuc bao a
10/09/2024 5214.45342		500.000		219834.100924.221329.Gui chui tinh cam tu HP den tay ba con vung cao gap kho khan hon - cau mong binh an den voi moi nha - Chuc cac bac lanh dao chien si that nhieu suc khoe de ho tro giup do ba con vuot qua thien tai
10/09/2024 5214.45337		700.000		815824.100924.221328.Ung ho dong bao FT24255165037687
10/09/2024 5220.45339		100.000		997974.100924.221439.MONG MN SE BINH AN-100924-22:13:28 997974
10/09/2024 5189.67516		30.000		020097042209102213282024BG5Q225589.6751 6.221309.NGUYEN HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5215.44932		5.000.000		815857.100924.221329.LUU DAO NHI chuyen khac phuc hau qua bao Yagi FT24255051000399
10/09/2024 5216.44933		100.000		219823.100924.221329.DONG BAO CO LEN
10/09/2024 5078.2703		200.000		MBVCB.6998469382.BUI BAO KY chuyen tien cuu tro bao lu yagi.CT tu 1016856776 BUI BAO KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69294		1.000.000		MBVCB.6998468470.ho khac phuc hau qua cua bao Yagi.CT tu 1024209674 LE THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69294		2.400.000		MBVCB.6998475474.Ung ho ho tro dong bao vung bao lu .CT tu 0441000661139 DINH THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.45382		100.000		599683.100924.221330.Ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5189.68255		200.000		020097041509102213302024ZZf5731843.68255.221330.DINH QUOC KHANH Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5387.68253		200.000		0200970422091022132920242Q5D298754.68253.221330.DAO THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.45383		100.000		457904.100924.221330.chut tien ung ho mong mng binh an
10/09/2024 5388.68257		300.000		020097042209102213302024W2RC285151.68257.221331.ung ho lu lut
10/09/2024 5189.67538		2.000.000		0200970422091022133020245CLE490367.67538.221330.CAN THI THUY DUONG xin duoc chia se cung dong bao ba con
10/09/2024 5017.44961		1.000.000		750184.100924.221322.Gia dinh My Uyen ung ho khac phuc su co sau bao
10/09/2024 5242.69301		200.000		MBVCB.6998476287.Xin ung ho chut tam long den dong bao .CT tu 0271001100390 NGUYEN THI LINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69300		100.000		MBVCB.6998468900.NGOC MY ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1017600007 NGUYEN THI NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67547		1.000.000		020097042209102213302024O4ER886654.67547.221322.Bach Thao ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.2713		200.000		MBVCB.6998475950.nemchuagiahung ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut.CT tu 0351000792088 LE THI THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68262		100.000		0200970422091022133020243AEF267997.68262.221331.NGUYEN DANG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.44971		300.000		457431.100924.221330.Nguyen Thi Quynh Trang cau mong nguoi dan cac tinh phia Bac duoc giup do, an toan
10/09/2024 5216.44975		500.000		815962.100924.221331.DO THUY TRANG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24255302504243
10/09/2024 5387.67556		200.000		020097042209102213302024VYCW345775.67556.221331.DUONG VAN DUNG san se chut tam long cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.44976		1.000.000		749580.100924.221325.1 nguoi dan TPHCM gui den mien Bac. Cung vuot qua bao so 3
10/09/2024 5387.67561		200.000		020097042209102213312024SFT6406886.67561.221332.NGUYEN VAN ANH ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.14814		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537895249.20240910.66537895249-0971094722_T RAN THI THUY HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.67569		200.000		02009704220910221331202492LM423136.67569.221323.NGUYEN THI KHANH LINH quyen gop mua bao lu
10/09/2024 5389.68288		200.000		020097040509102213322024F4Y6054763.68288.221332.Vietcombank:0011001932418:HO DAC NHUT chuyen tien
10/09/2024 5216.44993		100.000		816002.100924.221331.LE PHUONG ANH chuyen ho tro FT24255751163178
10/09/2024 5239.69308		200.000		MBVCB.6998476047.MA THI KIEU VI chuyen tien.CT tu 1015176356 MA THI KIEU VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67575		200.000		0200970422091022133220243801732375.67575.221332.LE THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5390.68292		540.000		020097042209102213322024FURC760801.68292.221324.TRAN THI HUYEN DIEU chuyen tien
10/09/2024 5215.45433		100.000		750355.100924.221328.Vo Hoai Thu cua it long nhieu. Mong dong bao vuot qua moi kho khan. Thuong lam VN oi
10/09/2024 5243.69310		300.000		MBVCB.6998468551.gia dinh chau chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 9947774089 TRAN LE NHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68305		5.000.000		020097042209102213322024T6FO611758.68305.221333.DANG THI BE chuyen tien ung ho ba con lu lut phia bac
10/09/2024 5244.69311		1.000.000		MBVCB.6998475586.Pham Thi Hoa ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0231000690113 PHAM THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68307		200.000		020097041509102213332024ZXan732244.68307.221325.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5219.46013		50.000		750293.100924.221326.ung ho dong bao
10/09/2024 5078.2727		1.000.000		MBVCB.6998476178.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC.CT tu 0111001017941 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5220.46017		1.000.000		219919.100924.221334.DINH THI THU HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.46019		4.915		796617.100924.221333.Thanh Tam ung ho khac phuc sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69315		100.000		MBVCB.6998468873.ung ho nhan dan mien bac.CT tu 9947683281 LAM QUOC KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46025		500.000		219921.100924.221334.ung ho dong bao khu vuc bi bao Yagi
10/09/2024 5217.46030		10.000		816081.100924.221333.em gui it mi tom FT24255345920140
10/09/2024 5387.68318		100.000		020097042209102213342024WXXP432831.683 18.221334.Chung tay ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.68321		1.000.000		020097042209102213342024AYAH178727.683 21.221335.chung tay cung dong bao khac phuc bao so yagi
10/09/2024 5209.45469		10.000		457540.100924.221334.Tran Thanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5217.45473		200.000		340698.100924.221334.Chau Loi xin chuc con ba con Som vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5220.46043		50.000		599697.100924.221335.Chuc mien bac binh an
10/09/2024 5389.68335		250.000		020097042209102213352024LWBY215462.6833 5.221336.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.67638		300.000		020097042209102213352024NOC2393490.6763 8.221315.NGUYEN HUU HAI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5017.45496		23.000		219950.100924.221336.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5209.45497		500.000		340755.100924.221335.My Kim xin chung tay cung ba con
10/09/2024 5218.45498		200.000		219928.100924.221336.LE THUY HIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.69321		100.000		MBVCB.6998468983.NGUYEN NGOC LAN PHUONG chuyen tien.CT tu 0531002582189 NGUYEN NGOC LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2738		1.000		MBVCB.6998469884.PHAN VAN HOANG KHIEM chuyen tien.CT tu 1027897076 PHAN VAN HOANG KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68347		100.000		02009704050910221336202479BL054858.68347. 221336.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien ung ho anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.69324		50.000		MBVCB.6998469655.NGUYEN TAN PHAT ung ho khacphuchauquabaoYaGi.CT tu 9928686939 NGUYEN TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45509		200.000		667503.100924.221334.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.45515		30.000		749571.100924.221325.NGUYEN HUU PHUOC Chuyen tien
10/09/2024 5215.45523		500.000		816228.100924.221336.DO MINH HANG chuyen tien FT24255635782991
10/09/2024 5213.45528		2.000.000		458123.100924.221336.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.67661		30.000.000		020097041509102213372024w0wh732294.6766 1.221337.Gi Dinh Au Dinh - QiQi gui nguoi dan chiu anh huong nang ne cua bao Yagi
10/09/2024 5387.68378		1.000.000		0200970422091022133720240H5R472760.68378 .221338.NGUYEN NGOC YEN TRANG chuyen tien ung ho cuu tro thiet hai bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5161.14794		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8393529.20240910.66538393529-0563664272_N GUYEN THANH DAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.46102		500.000		750380.100924.221329.DUONG THI DIEM Chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5017.45554		200.000		816284.100924.221337.DOAN THI THU HONG FT24255938614089
10/09/2024 5161.14799		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8396006.20240910.66538396006-0354383606_P HAM QUOC KHAI chuyen tien
10/09/2024 5219.45558		100.000		750509.100924.221333.Thanh Truc cuu tro ba con mua lu. toi yeu vietnam. co len
10/09/2024 5239.69333		200.000		MBVCB.6998476838.HUYNH THANH NHAT KHANH chuyen tien.CT tu 0421000467204 HUYNH THANH NHAT KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69333		500.000		MBVCB.6998469068.PHAM HOANG LONG.CT tu 1025275007 PHAM HOANG THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68386		100.000		020097040509102213392024F7MV054939.6838 6.221339.Vietcombank:0011001932418:HA KHAI TAM chuyen tien
10/09/2024 5389.68387		50.000		0200970422091022133820249J6G709617.68387. 221339.NGUYEN HAI LONG va gia dinh ho tro chuyen tien cho nan nhan vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.68385		500.000		020097041509102213392024LLk3732320.68385. 221339.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5388.67692		1.000.000		020097042209102213382024OJPF322734.67692 .221319.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.46129		500.000		816203.100924.221336.CAO THI MINH TAM chuyen UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI FT24255878863471
10/09/2024 5241.69336		50.000		MBVCB.6998470018.Cau mong binh an cho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 1015771658 LE THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.46132		100.000		340821.100924.221339.CAO THI THANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.46140		100.000		458200.100924.221339.TRAN THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.45586		200.000		816354.100924.221339.NGUYEN THI LUAN ung ho dong bao bao lu FT24255234678597
10/09/2024 5218.46148		500.000		599720.100924.221340.Shop VTKC chung tay ho tro dong bao khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5216.45589		100.000		458212.100924.221339.chung tay khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.69337		1.309.000		MBVCB.6998475207.ung ho dong bao bi anh huong bao lut.CT tu 0011000526079 DANG THI KIM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69338		300.000		MBVCB.6998470265.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0691000414720 LE DINH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67713		1.000.000		020097042209102213402024F5VP257180.67713 .221341.Chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5214.46158		10.000		796969.100924.221339.LE TRUNG KIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.46161		100.000		816392.100924.221340.TRAN THI HOAI NHAN ung ho khac phuc bao so 3 FT24255601751680
10/09/2024 5245.69339		50.000		MBVCB.6998476846.TV A1K49 ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1041743802 TANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46164		2.000.000		750523.100924.221334.NGUYEN TAN DO va gia dinh ung ho UBTW MTTQ Viet Nam khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69341		1.000.000		MBVCB.6998467783.Hien Quy ung ho khac phuc lu lut sau bao so 3 Yagi.CT tu 1014878361 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69341		200.000		MBVCB.6998469838.Viet Nam muon nam.CT tu 0481000862520 TRAN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68423		500.000		020097042209102213402024B97D698572.68423 .221341.HOANG TRONG BA chuyen tien
10/09/2024 5389.68422		150.000		020097042209102213402024PQWN264387.684 22.221341.NGUYEN NGOC ANH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5245.69341		1.000.000		MBVCB.6998476887.NGHIEM THI YEN chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 0011004454738 NGHIEM THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67724		200.000		020097041509102213412024BgjA732353.67724 .221341.LE THI TO NHU ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.69342		300.000		MBVCB.6998476514.gop suc mien Bac .CT tu 1030846059 DO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68431		1.000.000		020097042209102213412024YVAP294691.6843 1.221342.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.67737		200.000		020097042209102213412024S2BJ473999.67737. 221321.NGUYEN THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5218.45618		200.000		816437.100924.221341.Cau mong nguoi dan duoc binh an FT24255140812581
10/09/2024 5388.67746		50.000		020097041509102213422024NXOw731995.6774 6.221322.VU VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.45623		200.000		220044.100924.221341.Gia dinh Mio ung ho Mien Bac
10/09/2024 5218.45620		1.000.000		816457.100924.221341.VU THI KIM THUONG gop phan cuu tro sau bao yagi FT24255129736073
10/09/2024 5213.45628		50.000		220056.100924.221342.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.69347		100.000		MBVCB.6998470356.Tp. HCM mong moi nguoi vuot qua va binh an .CT tu 1041071899 NGUYEN VO HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46189		50.000		581303.100924.221342.IBFT Dinh Van Loi ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.45634		500.000		580403.100924.221342.IBFT Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5212.46192		500.000		750607.100924.221336.LE THI KIM UYEN ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5189.68447		100.000		020097042209102213432024D1IN548841.68447 .221343.NGUYEN QUYNH MAI ung ho dong bao bi anh huong bao YAGI
10/09/2024 5214.45646		100.000		816465.100924.221341.PHAM THI THANH THAO chuyen FT24255696027075
10/09/2024 5217.46208		10.000.000		816503.100924.221342.Moon viet nam seafood FT24255751164007
10/09/2024 5244.69353		1.000.000		MBVCB.6998476580.ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0561000605617 DINH THI HOA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45665		100.000		458310.100924.221343.Vu Thuy Lien ung ho khac phuc bao lu lut dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.69353		500.000		MBVCB.6998470185.TA QUANG HUY CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO BI BAO LU.CT tu 0111000295074 HA THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46218		200.000		816548.100924.221343.NGUYEN THANH NAM SN40 ngo 2-Ha Tri1-Ha Cau-Ha Dong - HN ung ho dong bao lu lut, con bao so 3 FT24255119470107
10/09/2024 5240.69353		200.000		MBVCB.6998470487.Ung ho bao lu.CT tu 0781000487062 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67776		400.000		020097041509102213442024A5ee732391.67776 .221344.Vo Thi Thao Nhu ho tro bao lu mien trung bac
10/09/2024 5388.68462		1.000.000		0200970422091022134320240GNM773492.6846 2.221344.Chuyen tien ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5244.69354		200.000		MBVCB.6998476953.Lam va Vy ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1016984289 NGUYEN TRUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.45674		500.000		734658.100924.221343.PHAM PHAN TRUC QUYNH HO CHO BAO YAGI
10/09/2024 5242.69358		500.000		MBVCB.6998477292.NGO XUAN TRONG chuyen tien.CT tu 1012207999 NGO XUAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.67791		500.000		020097041509102213452024HXQi732404.67791 .221337.Doan Vinh. Mien bac co len
10/09/2024 5214.45698		500.000		816600.100924.221344.LUONG HONG NHAT chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255635783630
10/09/2024 5217.46232		100.000		816603.100924.221345.Cua it long nhieu, em Phuong gui toi ba con mng ba con vuot qua thien tai FT24255905499906
10/09/2024 5389.67797		100.000		020097042209102213442024BYU0292563.6779 7.221325.MAI DUC DUNG quyen gop ho tro dong bao bi anh huong boi thien tai
10/09/2024 5161.14861		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7435514.20240910.66537435514-0917322504_U ng ho bao lut cua DPMN
10/09/2024 5189.68496		200.000		020097042209102213452024KG58865175.68496 .221346.ung ho dong bao cac tinh phia bac do bao Lagi
10/09/2024 5387.68498		100.000		020097042209102213452024J6JM726248.68498 .221346.Khac phuc thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5241.69362		200.000		MBVCB.6998477156.NGUYEN BA LOC chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0421000509573 NGUYEN BA LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67816		100.000		0200970422091022134520247U8E199922.67816 .221346.ung ho cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5219.46244		100.000		816649.100924.221345.MAI MANH HUNG chuyen FT24255103006996
10/09/2024 5390.68503		200.000		020097040509102213462024YW4P055115.6850 3.221346.Vietcombank:0011001932418:LE THI TUY PHUONG ungho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5215.46248		100.000		865521.100924.221341.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.68506		300.000		02009704050910221346202422Q1055118.68506. 221346.Vietcombank:0011001932418:VO THI THUY HANG chuyen tiencua it long nhieu ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5390.67819		100.000		0200970422091022134620243O97477944.67819. 221346.gd dong chi Hoang Trong Quoc cua it long nhieu chung tay vi dong bao vung lu
10/09/2024 5244.69363		50.000		MBVCB.6998476998.nguyen oanh - ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1035138226 NGUYEN THI TO OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45718		500.000		750730.100924.221340.Hu ung ho khac phuc bao lu Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.46259		250.000		816663.100924.221346.Mong Ban Cuu tro TW som giup do nhan dan bi anh huong boi bao FT24255151006814
10/09/2024 5209.46268		500.000		749806.100924.221340.NGUYEN HUYEN TRANG Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5218.46271		500.000		458893.100924.221346.Nguyen Long Quoc chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.67829		200.000		020097042209102213462024S4CJ335280.67829.221347.Me con chau PhuongCham ung ho vung dang bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5387.67833		5.000.000		020097041509102213472024KmGw732436.67833.221327.NGUYEN THI KIM PHUONG ho cho bao yagi mien bac
10/09/2024 5161.14881		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537426007.20240910.66537426007-0339876418_N GUYEN THI BICH PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.67838		100.000		020097042209102213472024QGFK159287.67838.221347.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.68528		100.000		0200970422091022134720246NRC519304.68528.221347.HOANG QUOC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.46287		100.000		750512.100924.221333.DAO DIEM QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5219.46291		500.000		340950.100924.221347.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.46290		50.000		750726.100924.221340.ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5214.45743		200.000		816730.100924.221347.BUI THI HIEN chuyen ung ho thiet hai lu lut FT24255404548459
10/09/2024 5212.45750		200.000		816748.100924.221347.Em be Sung chia se yeu thuong FT24255320093660
10/09/2024 5242.69369		50.000		MBVCB.6998477423.NGHIEM QUOC BAO KHANG ung ho bao lu.CT tu 9389912463 DUONG HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67857		500.000		020097040509102213482024MHE1055165.67857.221348.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.67859		200.000		0200970422091022134820244CJM256581.67859.221349.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.46306		500.000		217257.100924.221348.cua it long nhieu em xin gop mot it den voi dong bao dang gap thien tai
10/09/2024 5218.46305		200.000		816765.100924.221348.LE ANH HOA chuyen FT24255537822307
10/09/2024 5219.45762		70.000		816769.100924.221348.VU HOANG VIET chuyen FT24255351958093

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69371		200.000		MBVCB.6998477244.Vo chong Tung - Anh ung ho cuu tro vung lu lut.CT tu 1043192940 VU SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68555		5.000.000		020097041509102213492024kwZR732585.6855 5.221349.LA THI THE chuyen tien ho tro khac phuc sau Yagi
10/09/2024 5390.67870		2.000.000		020097042209102213482024FM2C242226.6787 0.221349.Gd Dau ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5161.14887		65.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7895982.20240910.66537895982-0925671713_N GUYEN VINH KHOI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.45778		200.000		580294.100924.221349.IBFT Ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5219.46324		10.000		580406.100924.221349.IBFT e chi la sinh vien k co nhieu a
10/09/2024 5216.45783		500.000		341005.100924.221349.Giup do mien bac
10/09/2024 5017.45784		200.000		816760.100924.221348.NGUYEN THI SINH ung ho dong bao bi lu lut FT24255083356152
10/09/2024 5387.67888		100.000		020097042209102213492024KFUG727152.6788 8.221342.NGUYEN TUYET NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.69376		200.000		MBVCB.6998477516.NGUYEN THI HA LINH chuyen tien.CT tu 1034754940 NGUYEN THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69376		100.000		MBVCB.6998477393.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1016398288 BUI THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45801		50.000		749916.100924.221347.NGUYEN THI MINH HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5242.69379		500.000		MBVCB.6998470507.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho.CT tu 0011004129576 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45805		1.000.000		177296.100924.221350.Pham Duy Anh ung ho khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5240.69382		100.000		MBVCB.6998477225.HOANG THI TOAN chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 9986438200 HOANG THI TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.69383		100.000		MBVCB.6998476946.Sam Lee ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0331003765250 LE QUANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67916		1.000.000		020097040509102213522024R8XV055246.6791 6.221343.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG THI VAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.46373		100.000		816848.100924.221350.cuu tro mien Bac FT24255696027713
10/09/2024 5017.46375		50.000		750909.100924.221347.NGUYEN THI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5212.46378		15.000		797815.100924.221352.Ha Nhi ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5209.45852		100.000		749864.100924.221344.Nguyen Thi Thuong quyen gop khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5245.69385		500.000		MBVCB.6998476871.NGUYEN THI THUY QUYNH chuyen tien ung ho Thai Nguyen do lu lut.CT tu 0301000354200 NGUYEN THI THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67925		50.000		020097042209102213522024KXQP532520.6792 5.221345.TRAN THI KHANH LY chuyen tien mong moi nguoi vuot qua mua lu
10/09/2024 5213.45864		1.350.000		217793.100924.221352.Thi Hoang Van Dao ct Mat Tran To Quoc VNBan Cuu Tro TW
10/09/2024 5216.45868		100.000		750841.100924.221344.HOANG DUC QUANG ung ho dong bao bi anh huong boi con bao Yagi
10/09/2024 5017.46397		10.000		797919.100924.221353.Ung ho nhan dan anh huong do bao so 3
10/09/2024 5215.45883		700.000		817057.100924.221353.Vo chong Thuy An MB bank ung ho cho nguoi dan ngap lut a FT24255085342240
10/09/2024 5389.67939		1.000.000		02009704220910221353202451A9457851.67939 .221354.NGUYEN KHANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5219.45886		2.000.000		866108.100924.221349.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao YAGI
10/09/2024 5215.46420		300.000		459636.100924.221354.DO XUAN ANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5387.67957		100.000		020097042209102213542024VO6H620373.6795 7.221355.NGUYEN THI LAN HUONG ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5243.69392		1.000.000		MBVCB.6998470729.My Linh quyen gop cho dong bao lu lut.CT tu 0421003797321 HUYNH CHI TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.69393		1.000.000		MBVCB.6998471203.VO THI NGOC LAN chuyen tien.CT tu 9909998091 VO THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45901		1.000.000		998422.100924.221505.CAO THANG UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-22:13:55 998422
10/09/2024 5189.67960		100.000		0200970405091022135520248X1I055309.67960.221355.Vietcombank:0011001932418:Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.68651		2.000.000		020097042209102213552024AJWN354227.68651.221356.Hoang Nhat Long Chuyen Tien . em la sinh vien len chi giúp duoc mot chut thoi a mong rang con bao lu lut se vuot qua som a
10/09/2024 5161.14902		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538397822.20240910.66538397822-0932158473_S V NNN TRUONG DH MO TPHCM UNG HO KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5242.69399		500.000		MBVCB.6998477590.ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0121000849320 NGO LE NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67987		500.000		0200970422091022135620241KE4300646.67987.221357.xin hay cuu giúp người dân
10/09/2024 5189.68663		50.000		020097041509102213572024gsm4733072.68663.221357.NGUYEN THI NGA chuyen tien UT dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.69400		100.000		MBVCB.6998477411.Nguyet Thanh Hoa ung ho ba con vung lu.CT tu 1030521699 NGUYEN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69400		500.000		MBVCB.6998477803.ung ho khac phuc bao.CT tu 0251002692235 TRINH KHIET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46458		100.000		817157.100924.221356.PHUNG HUY HOANG ung ho FT24255560935068
10/09/2024 5161.14910		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537962725.20240910.66537962725-0909307130_U ng ho khac phuc hau qua lu lut va cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.14900		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538498539.20240910.66538498539-0838624444_U ng ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5215.45921		1.000.000		459702.100924.221355.Ngo Kim Ngan
10/09/2024 5214.45922		200.000		459184.100924.221355.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.46467		300.000		817190.100924.221356.Ung ho dong bao FT24255758560009
10/09/2024 5217.46489		500.000		459225.100924.221357.Vo Thi Thuy Trang chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.45960		500.000		817228.100924.221357.LE THI HAN UYEN chuyen ung ho khac phuc bao Yagi FT24255105607869
10/09/2024 5242.69403		500.000		MBVCB.6998477855.Dong Bao Mien Bac Co Len.CT tu 0071001300299 NHU THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45971		500.000		817253.100924.221357.NGUYEN MAI LOAN ung ho dong bao vung lu lut FT24255901048801
10/09/2024 5017.46496		200.000		817256.100924.221357.LUONG KHANH HUYEN chia se voi dong bao bi lu lut FT24255462070124
10/09/2024 5220.45978		2.100.000		751065.100924.221352.YEU TO QUOC,YEU DONG BAO
10/09/2024 5017.46501		100.000		751113.100924.221354.ung ho
10/09/2024 5209.46500		100.000		459236.100924.221357.Dang Thi Ly Cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.68679		1.000.000		020097042209102213572024OGSQ388051.6867 9.221358.VI HOANG PHI chia se dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5389.69013		200.000		020097041509102213582024uKva732684.69013 .221350.PHAM THI HUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5240.69406		500.000		MBVCB.6998477707.BUI KIM ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004271496 BUI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46506		3.000		817284.100924.221358.NGUYEN LINH GIANG FT24255848958523
10/09/2024 5209.46509		10.000		798191.100924.221358.THAI LE HOANG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5242.69407		100.000		MBVCB.6998471436.Gui chut yeu thuong den nguoi dan mien Bac.CT tu 1021236363 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46516		10.000.000		580435.100924.221359.IBFT Gia dinh My ung ho kp bao Yagu
10/09/2024 5389.69023		400.000		020097042209102213582024VUGW939821.690 23.221339.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.47006		100.000		690403.100924.221400.NGUYEN THI THAO VAN ho tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.68696		100.000		020097040509102214002024S60H055413.68696 .221400.Vietcombank:0011001932418:CHU THI THANH TRANG chuyen tien nho cac bac ho tro gui den vung bao
10/09/2024 5212.46534		50.000		341145.100924.221359.DUONG NGUYEN THANH THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.47020		100.000		565552.100924.221359.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5213.46540		200.000		817340.100924.221359.BUI THI HUYEN chuyen tien ung ho lu lut FT24255817380417
10/09/2024 5241.69413		200.000		MBVCB.6998470880.NGUYEN THI NGOC Y MONG MOI NGUOI BINH AN A.CT tu 1031848894 NGUYEN THI NGOC Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47027		100.000		346004.100924.221359.Hoang Thi Phuong Thao chia se voi dong bao mien bac
10/09/2024 5213.46548		200.000		581618.100924.221400.IBFT DANG THI CAM NGOC ung ho mien bac
10/09/2024 5213.47034		10.000		514183.100924.221400.PHAM DINH NAM ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.47041		1.000.000		817302.100924.221358.Ung ho dong bao bi lu lut FT24255573066463
10/09/2024 5212.47048		200.000		817422.100924.221401.Ho tro dong bao sau bao Yagi FT24255162826508
10/09/2024 5189.68721		500.000		020097042209102214012024ECS6376551.68721 .221401.NGUYEN BAO CHAU chuyen tien
10/09/2024 5214.47050		200.000		817423.100924.221401.chuyen ho tro vung bao Yagi FT24255264430466
10/09/2024 5219.46572		4.935		798405.100924.221401.MAN QUOC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.68735		200.000		020097042209102214022024I99O856710.68735. 221354.Be Ti Lang Huong xin ung ho dong bao Mien Bac thuong lam Mien Bac oi
10/09/2024 5219.47076		200.000		817479.100924.221402.DINH THI HUYEN TRANG chuyen. Chuc ba con bao lu Yagi som on dinh FT24255754676275
10/09/2024 5209.47082		1.000.000		913330.100924.221403.G0642425418021 THI CHUYEN LUONG
10/09/2024 5017.47080		1.000.000		220388.100924.221403.TRAN THI KHANH LINH chuyen tien ung ho cac dia phuong bao lu khu vuc mien Bac
10/09/2024 5218.46591		200.000		998497.100924.221403.UNG HO BA CON LU LUT MIEN BAC-100924-22:14:03 998497

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69421		200.000		MBVCB.6998478084.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO yagi.CT tu 9899797555 LE THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46592		6.000.000		817482.100924.221402.Ung ho dong bao FT24255287028890
10/09/2024 5389.69094		100.000		020097042209102214022024CM8V504495.6909 4.221403.LE MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.46600		100.000		817506.100924.221403.Ung Ho Ba con bao lu a FT24255663810237
10/09/2024 5215.47094		500.000		580620.100924.221403.IBFT ho tro mien bac lu lut
10/09/2024 5220.46604		200.000		817524.100924.221403.ung ho khac phuc hau qua lu lut FT24255271167031
10/09/2024 5209.46606		200.000		998561.100924.221404.UNG HO MIEN BAC NGAP LUT-100924-22:14:03 998561
10/09/2024 5213.47102		100.000		751244.100924.221358.NGUYEN LINH NGA Chuyen tien
10/09/2024 5217.46614		1.000.000		752096.100924.221359.PHAM THI DIEU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.69426		1.000.000		MBVCB.6998471879.Bui Thi Kim Dung ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao so 3.CT tu 1016504308 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47115		200.000		341178.100924.221404.Ha Thi Anh Le ung ho dong bao MB lu lut
10/09/2024 5219.47117		474.000		459438.100924.221404.Duong Thi Y Vy chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.47119		10.000		798547.100924.221404.LE DUY KHANH chuyen tien
10/09/2024 5212.46621		1.000.000		751286.100924.221400.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5017.46625		100.000		817587.100924.221404.Xin gui 1 chut tam long nho, ung ho dong bao mien Trung mien Bac a FT24255743216240
10/09/2024 5387.69124		100.000		020097042209102214042024FA5Q292258.6912 4.221405.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.14941		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8392318.20240910.66538392318-0986530749_N GUYEN TIEN QUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.69431		500.000		MBVCB.6998470808.PHAN THAI NAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1019223963 PHAN THAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.69431		1.000.000		MBVCB.6998471147.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9333005045 TRAN PHAM TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46639		759.000		220479.100924.221406.PHUNG VAN SOAN chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.68780		100.000		0200970422091022140520248908307279.68780.221407.THONG LINH ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5239.69436		300.000		MBVCB.6998478389.NGUYEN MINH CHAU ung ho cac dia phuong vung lu lut.CT tu 9823048222 NGUYEN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2875		500.000		MBVCB.6998478013.TrangTeo ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.CT tu 1020822433 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47171		100.000		817676.100924.221406.DINH THI MAI PHUONG chuyen FT24255243100905
10/09/2024 5218.46645		200.000		801254.100924.221401.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.47173		200.000		420459.100924.221407.NGO DAI LONG chuyen tien
10/09/2024 5189.69152		100.000		020097042209102214062024XGMC656777.69152.221358.PHAM THI HOAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.46644		500.000		599811.100924.221407.Sent by Tu Phuong Thao from my Timo
10/09/2024 5214.46655		100.000		798774.100924.221407.Tran Thi Linh chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5212.46656		20.000		817683.100924.221406.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255830971372
10/09/2024 5214.46657		50.000		581690.100924.221407.IBFT PHAN MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.46663		100.000		817723.100924.221407.TRINH THI PHUONG THAO chuyen FT24255271167265
10/09/2024 5214.46664		500.000		844444.100924.221358.Ung ho dong bao bao lu Hoi huong cho cha me binh an
10/09/2024 5219.47197		100.000		751372.100924.221403.ung ho dong bao qua con bao so 3
10/09/2024 5390.69172		100.000		020097041509102214082024KUu1732816.69172.221348.Mot chut tam long nho den dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5189.68808		200.000		020097040509102214082024ODD9055576.68808.221408.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI QUYNH ANH ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.69187		100.000		020097040509102214082024O6WK055580.69187.221408.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN QUYNH BICH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.68810		200.000		020097042209102214072024J3R4803242.68810.221408.NGUYEN THI MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.69186		100.000		0200970405091022140820248GSH055571.69186.221408.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN TRA MY ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.69190		200.000		0200970405091022140820248DMQ055600.69190.221400.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI LIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien Bac thiet hai do bao lu yagi
10/09/2024 5212.47208		700.000		220530.100924.221408.HOANG ANH TU ung ho khac phuc hau qua
10/09/2024 5387.69194		100.000		02009704220910221408202497I6489152.69194.221348.ung ho dong bao bi con bao yagi
10/09/2024 5217.47214		500.000		751384.100924.221404.Hieu Phuong ung ho
10/09/2024 5240.69442		100.000		MBVCB.6998478182.mong moi nguoi binh an.CT tu 1015456739 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69442		10.000		MBVCB.6998478452.HOANG THI NGOC ANH ck khuyen gop.CT tu 1040873932 HOANG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2886		20.000		MBVCB.6998471777.ung ho vung lu lut do bao yagi.CT tu 1036131361 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5239.69446		500.000		MBVCB.6998471653.LE DUONG VU chuyen tien ung ho.CT tu 0651000481407 LE DUONG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2890		300.000		MBVCB.6998475202.TRAN THANH TRUNG chuyen tien.CT tu 1049387585 TRAN THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69447		50.000		MBVCB.6998471890.TRAN THI TIEN CHAU chuyen tien.CT tu 1018126956 TRAN THI TIEN CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69225		100.000		020097042209102214092024Y0P8446864.69225.221410.UH DONG BAO VUNG LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69447		200.000		MBVCB.6998478350.PHAN TAN CHUONG huong ve mien Bac.CT tu 0071001269906 PHAN TAN CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69448		300.000		MBVCB.6998471766.LE THI DIEU AI chuyen tien.CT tu 9933330181 LE THI DIEU AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47246		1.000.000		752162.100924.221403.Lan ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.69449		10.000		MBVCB.6998478118.Cua it long nhieu ung ho dong bao, mien Bac co lennn.CT tu 9702514053 LE THI TO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69450		100.000		MBVCB.6998472073.gop suc ho tro mien bac.CT tu 0441000795277 TRAN TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69450		300.000		MBVCB.6998471689.UNG HO DONG BAO SAU CON BAO YAGI.CT tu 0461000452825 TRIEU VAN CAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46728		8.000		514780.100924.221409.DINH XUAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.46732		500.000		220562.100924.221411.DAO THI THANH TOAN ung ho nguoi dan bi anh huong bao
10/09/2024 5241.69452		50.000		MBVCB.6998478426.VietNam co len nhe!.CT tu 0781000475992 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47288		100.000		817942.100924.221411.HOANG THI HONG chuyen FT24255287029528
10/09/2024 5244.69452		200.000		MBVCB.6998472301.TRAN THANH HOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0861000037743 TRAN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68851		20.000		020097042209102214112024SXST706310.6885 1.221412.em la Khanh Ngoc mot sinh vien nam 1 o Tp. HCM thương gửi một ít nho tam long gop gio thanh bao de ho tro cuu giúp mien Bac than yeu.
10/09/2024 5242.69453		1.000.000		MBVCB.6998476441.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao so 3.CT tu 0281000887979 NIM CHI KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.69257		200.000		0200970415091022141220242SVM732873.6925 7.221412.NGUYEN NGOC ANH ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5220.46743		1.000.000		341354.100924.221411.ung ho giup dan bao YAGI
10/09/2024 5390.68861		1.000.000		020097042209102214112024WFYF833568.6886 1.221412.TRAN THANH DAT chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5243.69456		50.000		MBVCB.6998464347.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1039627536 TRAN THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46756		14.000		514955.100924.221412.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien ung ho dong bao con bao so 3 Yagi 2024
10/09/2024 5209.46760		100.000		751500.100924.221408.cua it long nhieu xin ung ho vung bao yagi
10/09/2024 5243.69457		100.000		MBVCB.6998472215.ung ho ba con bao lu.CT tu 1013046688 NGUYEN DUC TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47318		500.000		998636.100924.221412.GOP PHAN KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-22:14:12 998636
10/09/2024 5388.69281		100.000		020097042209102214122024TAB7840054.6928 1.221353.VO THI THU chuyen tien
10/09/2024 5220.47321		500.000		818014.100924.221412.NGUYEN THI DUYEN chuyen cau mong moi nguoi duoc binh an FT24255367820195
10/09/2024 5245.69459		100.000		MBVCB.6998472116.NGUYEN VO HOAN MY chuyen tien.CT tu 0071001183453 NGUYEN VO HOAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47326		300.000		818040.100924.221413.Ung ho dong bao bao yagi FT24255250128508
10/09/2024 5389.68887		1.000.000		0200970422091022141320245RI1858744.68887. 221414.Moc Gia ung ho dong bao vuot thien tai
10/09/2024 5209.46767		200.000		416286.100924.221403.gop chut 1 suc nho cho dong bao noi lu lut kho khan mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5389.69297		500.000		0200970405091022141420241P2A055765.69297 .221353.Vietcombank:0011001932418:NHOM XIN DONG GOP PHAN NHO HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5212.47337		50.000		565621.100924.221413.TRAN THI TUYET NGA UNG HO DONG BAO MIEN BAC SIEU BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.47343		500.000		818058.100924.221413.Ung ho mien Bac khac phuc thien tai FT24255968863472
10/09/2024 5213.46766		500.000		818032.100924.221413.chung tay ho tro nguoi dan vung lu FT24255287029700
10/09/2024 5214.47349		200.000		744848.100924.221412.ung ho ba con trong bao yagi
10/09/2024 5387.69311		500.000		020097040509102214142024NPFH055778.69311.221415.Vietcombank:0011001932418:KHUA T TRANG unghovunglu
10/09/2024 5213.47353		1.000.000		751570.100924.221410.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5243.69464		200.000		MBVCB.6998471498.tam long nho voi moi nguoi sau bao yagi.CT tu 1037718457 TRUONG DANG LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68907		100.000		020097041509102214152024IRtL733309.68907.221354.mien trung huong ve mien bac
10/09/2024 5216.46788		200.000		599844.100924.221415.Pham Nhat Le chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5078.2912		1.500.000		MBVCB.6998478798.PHAN VAN QUANG chuyen tien ung ho.CT tu 0171006006006 PHAN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47369		1.000.000		818083.100924.221414.CHU THANH HUONG ung ho dong bao bao lut yagi FT24255848959748
10/09/2024 5240.69466		100.000		MBVCB.6998472369.Hoang Bao Han ung ho dong bao chiu anh huong boi bao so 3 Yagi.CT tu 1012730431 NGUYEN HOANG BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.46797		200.000		818078.100924.221414.PHAM THI MINH THU mong gop mot xiu den ba con phia bac FT24255658942030
10/09/2024 5161.14971		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538500168.20240910.66538500168-0915832900_Ung ho lu lut bao YAGI
10/09/2024 5241.69468		300.000		MBVCB.6998478910.ung ho dong bao vuot bao Yagi.CT tu 0301000408884 DUONG HIEU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47381		700.000		220656.100924.221416.HO VU TAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.69337		200.000		020097042209102214152024VLV3828058.69337.221416.PHAM QUYNH CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.47389		100.000		581825.100924.221415.IBFT Xin gui tam long nho toi dong bao mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.2917		1.000.000		MBVCB.6998472326.THAI THI GIANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0441000752312 THAI THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46823		500.000		751556.100924.221410.LE THI ANH Chuyen tien ung ho nguoi dan noi bao lu . Mb co len
10/09/2024 5219.47405		500.000		818131.100924.221415.Ung ho dong bao vung lu FT24255286030342
10/09/2024 5390.69366		40.000		020097041509102214182024DsV2732952.69366 .221418.mien bac
10/09/2024 5245.69476		100.000		MBVCB.6998478172.PHAM HUU NGHIA chuyen tien.CT tu 1044206081 PHAM HUU NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69477		500.000		MBVCB.6998478694.Gia dinh ITTA ung ho dong bao.CT tu 1028585856 TRUONG THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69477		200.000		MBVCB.6998478447.chung tay ung ho lu lut bao Yagi.CT tu 0031000367064 CAO TRONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47434		200.000		867790.100924.221411.TRUONG KIM YEN Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5216.46865		1.016.353		818294.100924.221418.DOAN NGUYEN THUY AN chuyen FT24255802363668
10/09/2024 5161.14996		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8396390.20240910.66538396390-0886215759_T ran Dan Truong - Vu Thi Thuy Quynh SG ho tro ba con dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.68958		50.000		020097041509102214192024JKbv732965.68958 .221419.NGUYEN NGOC THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.68959		200.000		020097041509102214192024WJiG732966.68959 .221419.NGO NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.47450		150.000		460473.100924.221419.NGUYEN LE HUYNH NHU Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5243.69481		200.000		MBVCB.6998472805.LE TAY chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0041000382158 LE TAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46876		200.000		515469.100924.221420.giup do dong bao phia bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.47473		300.000		555646.100924.221419.ISL20240910221419019- PHAM THU AN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.46884		200.000		998739.100924.221420.LINH UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-22:14:20 998739
10/09/2024 5189.68972		200.000		020097041509102214202024e1IJ732983.68972.2 21420.Pham Nhat Dang ung ho co chu ah
10/09/2024 5241.69482		100.000		MBVCB.6998470952.Thanh Thanh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1028398519 TRAN THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69484		2.000		MBVCB.6998472636.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1035482257 PHAM THE CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69484		100.000		MBVCB.6998479014.NGUYEN HOA ANH KHUONG chuyen tien.CT tu 1027283738 NGUYEN HOA ANH KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47491		1.000.000		818351.100924.221420.TRINH THU HANG chuyen FT24255301995033
10/09/2024 5078.2939		200.000		MBVCB.6998475529.LE THI THANH THUY chuyen tien.CT tu 1034714003 LE THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69486		100.000		MBVCB.6998472498.ho tro dong bao-bao so 3.CT tu 1021546460 CAO THI PHUOC LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68989		200.000		020097042209102214212024BOYC166210.6898 9.221421.TRAN THI BICH THAO ung ho dong bao thien tai o mien Bac
10/09/2024 5215.47513		100.000		460966.100924.221421.VU THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.46910		20.000		220753.100924.221422.VU THI THANH LOAN chuyen tien
10/09/2024 5388.68999		50.000		020097042209102214212024HEM6635495.6899 9.221422.HOANG DINH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5218.47536		1.000.000		818431.100924.221421.HUYNH THI NGOC TRAN xin gop chut suc nho a FT24255511030090
10/09/2024 5219.47538		200.000		818452.100924.221422.PHAM THI MY DUYEN chuyen ung ho Dong Bao vung bao yagi va lu lut FT24255781071762
10/09/2024 5209.47537		15.000		799637.100924.221422.DO QUANG HUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69492		100.000		MBVCB.6998472775.TRINH NGOC BAO CHAU ung ho chong bao Yagi.CT tu 9927935709 TRINH NGOC BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69465		500.000		020097040509102214232024DOLA055959.6946 5.221423.Vietcombank:0011001932418:Dieu Ngoc Lam Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.69492		100.000		MBVCB.6998472609.ung ho lu lut mien bac.CT tu 1019479158 NGUYEN HUYNH MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.47555		200.000		751824.100924.221419.VO NGUYEN NGOC HA Chuyen tien ho tro thiet hai bao so 3
10/09/2024 5242.69496		500.000		MBVCB.6998479258.bao yagi.CT tu 0691000393836 PHUNG THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.47560		100.000		818515.100924.221423.LE THUY TIEN chuyen Ho Tro Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi FT24255377655788
10/09/2024 5213.47564		100.000		177529.100924.221423.Quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.70022		30.000		020097042209102214232024YTOS283108.7002 2.221424.Thu Huyen ung ho dong bao
10/09/2024 5388.69484		100.000		0200970415091022142420249m2B733541.69484 .221424.Mong dong bao som vuot bao lu
10/09/2024 5239.69500		100.000		MBVCB.6998473093.BUI THI MY LINH chuyen tien.CT tu 1043819070 BUI THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47575		500.000		220789.100924.221425.LE THI THANH TUYEN ung ho khac phuc hau qua thien tai bao yagi
10/09/2024 5212.47576		5.000		515765.100924.221424.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.69501		50.000		MBVCB.6998478907.TRAN THI MY THUY mong moi nguoi som vuot qua .CT tu 1016672991 TRAN THI MY THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69502		300.000		MBVCB.6998472957.ung ho dong bao con bao Yagi.CT tu 0481000672483 BUI THI HUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.2960		1.000.000		MBVCB.6998472920.NGUYEN THUY GIANG chuyen tien.CT tu 9983828486 NGUYEN THUY GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69502		2.000.000		MBVCB.6998476747.TRAN VAN HUAN chuyen tien ung ho cuu tro bao lu .CT tu 0041000358553 TRAN VAN HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47585		500.000		341563.100924.221425.MONG DONG BAO BINH AN
10/09/2024 5388.69501		2.000.000		020097041509102214252024wt23733551.69501. 221425.DANG QUANG MINH UNG HO VUNG LU
10/09/2024 5218.46965		300.000		818578.100924.221425.Tam long nho gui toi dong bao vung cao gap lu FT24255781072005
10/09/2024 5217.46967		50.000		799800.100924.221425.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.47590		100.000		751869.100924.221420.Ung ho dong bao anh huong bao YAGI
10/09/2024 5244.69503		100.000		MBVCB.6998477951.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu gay ra.CT tu 0151000609875 NGUYEN THI TO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69513		1.000.000		020097040509102214262024UISW056014.6951 3.221405.Vietcombank:0011001932418:HAC THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.69520		200.000		020097042209102214252024OIT6435727.69520. 221426.cuu tro nguoi dan lu lut
10/09/2024 5390.69524		500.000		020097042209102214252024H8H2802393.69524 .221426.NGUYEN QUOC CUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.69529		500.000		020097042209102214252024T2IS957470.69529. 221406.mot chut gop suc mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.69533		200.000		020097042209102214262024X7FB602757.69533 .221426.Nguyen Ngoc Anh ho tro khac phuc lu lut a
10/09/2024 5240.69508		50.000		MBVCB.6998472489.con xin ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi.CT tu 1031860217 NGUYEN THI THANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46985		200.000		461694.100924.221426.Chu Kim Thoa chuyen tien
10/09/2024 5078.2967		500.000		MBVCB.6998468780.PHUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1837939697 NGUYEN ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.47630		100.000		818586.100924.221425.chuyen tien ung ho dong bao FT24255036056032
10/09/2024 5212.47000		500.000		341537.100924.221426.Ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai do bao so 3
10/09/2024 5215.47648		200.000		220814.100924.221427.HA DANG HIEN chuyen tien 1 chut tam long nho ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5209.47653		500.000		998905.100924.221427.BUI THI TRUC LY UNG HO DONG BAO-100924-22:14:27 998905
10/09/2024 5388.69556		100.000		020097041509102214272024BHpd733480.6955 6.221407.ung ho lu lut
10/09/2024 5242.69512		80.000		MBVCB.6998479500.con xin ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi. Mong moi nguoi som vuot qua a.CT tu 1037726695 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.47661		1.000.000		341542.100924.221427.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.2970		200.000		MBVCB.6998479352.Con xin ung ho nguoi dan gap bao lu thien tai .CT tu 0821000110226 CHU THI HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69566		300.000		020097040509102214282024QE03056081.69566 .221428.Vietcombank:0011001932418:HUONG VE MIEN BAC RUOT THIT
10/09/2024 5213.47675		10.000		799951.100924.221427.phuong thao ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5388.70079		500.000		020097042209102214282024MHTU543488.700 79.221428.ung ho vuot qua lu lut thien tai
10/09/2024 5387.69570		200.000		020097042209102214272024UR3N970187.6957 0.221428.TRAN NGOC HUYEN ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5240.69515		100.000		MBVCB.6998479165.LE HAU chuyen tien.CT tu 0281000626532 LE HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70085		1.000.000		0200970415091022142820243QuC733603.70085 .221428.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.47696		200.000		818764.100924.221428.VU TRAN KHANH LINH ung ho dong bao cac tinh, thanh pho binh an qua bao lu FT24255229085105
10/09/2024 5388.69582		100.000		020097041509102214292024G107734001.69582. 221409.CAO TIEU TUE Chuyen tien
10/09/2024 5387.70099		50.000		020097042209102214292024TB4T512632.70099 .221430.NGUYEN HOAN NGOC AN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.69598		200.000		020097042209102214292024C01E150569.69598. 221430.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.47708		500.000		220855.100924.221430.NGUYEN NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5244.69521		300.000		MBVCB.6998473271.NGUYEN LA YEN NHI chuyen tien ung ho.CT tu 0711000256620 NGUYEN LA YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69605		34.982		0200970422091022142920243HQI785503.69605 .221410.PHAN VAN BAC chuyen tien
10/09/2024 5387.70106		100.000		020097041509102214302024Xu45734021.70106 .221430.ung ho thien tai dong bao mien bac
10/09/2024 5390.70107		200.000		020097042209102214292024CS4N487573.70107 .221421.ung ho mien bac vuot qua con bao lagi .
10/09/2024 5216.47726		100.000		753048.100924.221426.TRINH THI HUONG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5218.47730		150.000		461238.100924.221429.Chau Thanh Tu chuyen tien
10/09/2024 5217.47749		200.000		752511.100924.221426.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5242.69525		100.000		MBVCB.6998479362.PHAM TIEN DUNG chuyen tien.CT tu 1028194658 PHAM TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48060		500.000		818878.100924.221430.Ung ho dong bao bi anh huong bao FT24255953707002
10/09/2024 5219.47754		1.000.000		581340.100924.221431.IBFT DANG THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.47755		200.000		667652.100924.221429.Hoang Thi Huyen ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5220.47761		200.000		220868.100924.221431.TRAN THANH HUNG ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.70132		400.000		02009704220910221431202433P0751833.70132. 221432.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5189.69648		200.000		020097040509102214322024MF6R056167.6964 8.221432.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI NGOC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.70137		500.000		020097042209102214312024U7L8289787.70137 .221432.Huyen Trang va gia dinh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau con bao Yagi. Cua it long nhieu cung nhau vuot qua nhe Viet Nam oi
10/09/2024 5387.69657		50.000		020097042209102214322024BECA729785.6965 7.221433.chau xin gop chut suc nho cua minh a. Mong khong ai bi bo lai phia sau

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69530		100.000		MBVCB.6998473038.DOAN THI BICH PHUONG chung tay ho tro dong bao.CT tu 1017920422 DOAN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70146		2.000.000		0200970422091022143220242GJC958651.70146.221433.VO THI QUE AN chuyen tien ung ho ba con vung lu mien Bac
10/09/2024 5216.47793		50.000		818957.100924.221432.Ung ho khac phuc con bao Yagi FT24255088769745
10/09/2024 5219.47799		150.000		461916.100924.221432.mong moi nguoi an toan, khoe manh va som co the quay ve cuoc song binh thuong. mong nhung dieu tot dep nhat se xay den voi moi nguoi
10/09/2024 5242.69533		20.000		MBVCB.6998479575.1 hs tinh Khanh Hoa gop suc cho dong bao mien Bac, cua it long nhieu, mong ba con binh an.CT tu 1033257814 NGO THI BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47815		12.200.000		751891.100924.221421.chau Mit Ca chia se voi dong bao mien Bac than thuong
10/09/2024 5387.69695		200.000		0200970422091022143320244ZCQ862137.69695.221426.PHAM VAN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5387.70174		50.000		020097042209102214342024QCYF733921.70174.221435.TRAN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5239.69540		1.000.000		MBVCB.6998473220.HUYNH PHI THIEN LY ung ho dong bao mien Trung.CT tu 0081001133228 HUYNH PHI THIEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69539		100.000		MBVCB.6998473350.LE THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 1028981057 LE THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.69713		100.000		020097042209102214352024E3CU333864.69713.221435.LE THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.47835		6.000		516322.100924.221434.NGUYEN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.69723		100.000		020097042209102214352024H1AA452863.69723.221436.NGO DANG HOANG MAI chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.47848		200.000		819065.100924.221434.THAN VAN VIET Yen Dung Bac Giang chung tay khac phuc hau qua bao lu lut FT24255854041971
10/09/2024 5017.47853		100.000		819058.100924.221434.Ung ho bao so3 FT24255376584072

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.69727		3.000.000		020097041509102214362024DxyJ733700.69727. 221416.Ung ho dong bao vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5212.47860		2.000.000		819101.100924.221435.PHUNG VAN THUY ung ho lu lut MB FT24255743218608
10/09/2024 5218.47857		1.000.000		998990.100924.221536.UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-22:14:35 998990
10/09/2024 5209.47856		100.000		461991.100924.221435.Vi Duc Bao ung ho dong bao chiu bao lu
10/09/2024 5215.47864		200.000		819099.100924.221435.DANG THI HAI YEN ung ho dong bao thiet hai bao lu FT24255265260896
10/09/2024 5214.48116		400.000		753103.100924.221428.Ho tro anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.70185		1.000.000		020097042209102214352024DSAB343703.7018 5.221436.NGUYEN THI NHU NGOC ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi 2024
10/09/2024 5212.47865		500.000		819095.100924.221435.NGO NGOC HUYEN chuyen ung ho khac phuc hau qua thien tai FT24255004837522
10/09/2024 5209.48124		45.000		752485.100924.221425.Chau co mot chut tam long giup ba con a
10/09/2024 5219.48128		100.000		819111.100924.221435.LE HONG MINH ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24255068320410
10/09/2024 5220.47891		500.000		462029.100924.221436.Quyen gop ho tro dong bao anh huong thien tai
10/09/2024 5387.69735		200.000		020097042209102214362024KLJU858820.69735 .221416.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.48130		200.000		599907.100924.221436.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.47896		70.000		177627.100924.221436.Nguyen Thi Nhu Y chuyen tien
10/09/2024 5213.47899		50.000		819144.100924.221436.Nguyen my FT24255758562005
10/09/2024 5244.69548		500.000		MBVCB.6998480045.Gop chut tam long den ba con bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1019971046 NGUYEN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69548		100.000		MBVCB.6998479929.cau chuc ba con binh an .CT tu 1018248668 HUYNH THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70195		1.000.000		020097042209102214362024FMAF554221.7019 5.221437.ung ho khac phuc bao so 3yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.15054		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8498784.20240910.66538498784-0936705222_G ia dinh be Minh Huy ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.47914		1.000.000		753235.100924.221433.KIEU TRANG Chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do Yagi bao so 3 gay ra
10/09/2024 5216.48142		114.000		341706.100924.221437.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.48143		192.109		565745.100924.221436.Mot chut tam long gui dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.15082		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8502973.20240910.66538502973-0912124156_P HAM PHU TUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.47923		200.000		819191.100924.221437.Con xin ung ho mien Bac khac phuc sau bao YaGi FT24255680900528
10/09/2024 5241.69552		50.000		MBVCB.6998479839.NGUYEN THI HONG DUYEN chuyen tien.CT tu 1040410440 NGUYEN THI HONG DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47925		200.000		819208.100924.221437.PHAM CHAU NHU Y ung ho dong bao lu lut FT24255201383736
10/09/2024 5239.69554		300.000		MBVCB.6998472838.PHAN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 0181003391702 PHAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48149		200.000		819229.100924.221437.Nguoi yeu dang ,yeu nuoc ,dan toc Viet Nam ,Con xin gop chut suc nho a. FT24255893042982
10/09/2024 5189.70207		200.000		020097042209102214372024H2I9417208.70207. 221438.NGUYEN VAN THANG chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien bac.
10/09/2024 5017.48154		200.000		999046.100924.221440.NGUYEN TRUONG KHANH PHUONG chuyen khoan-100924-22:14:36 999046
10/09/2024 5214.47960		50.000		819254.100924.221438.Ung ho dong bao cac tinh FT24255725385553
10/09/2024 5239.69557		1.000.000		MBVCB.6998472355.BFTVVNVX.CT tu 1014869724 LE VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15087		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8503111.20240910.66538503111-0355919493_X in chia se cung Dong bao mien Bac sau con bao a
10/09/2024 5218.48159		100.000		221004.100924.221439.NGUYEN HA MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.15065		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8503673.20240910.66538503673-0326067816
10/09/2024 5389.69799		500.000		020097042209102214392024QYBT522038.6979 9.221440.Gui Mien Bac thuong yeu. Cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5212.47986		5.000.000		819211.100924.221437.NGUYEN BA DON ung ho dong bao chong bao yagi FT24255530830993
10/09/2024 5213.47989		200.000		999049.100924.221544.HOANG THI THUY LINH CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO LU-100924-22:14:39 999049
10/09/2024 5209.48173		200.000		221024.100924.221440.TRAN PHUONG LINH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.49007		100.000		819342.100924.221440.DANG HUY HOANG chuyen ung ho dong bao thien tai FT24255784630973
10/09/2024 5241.69562		500.000		MBVCB.6998473591.BUI THANH THUY.CT tu 1025275007 PHAM HOANG THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49020		500.000		462150.100924.221440.Tran Hoai Duc ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.69824		100.000		020097042209102214402024C7GM902318.6982 4.221441.Co Len Nhe Mien Bac oiii
10/09/2024 5243.69564		1.000.000		MBVCB.6998480234.NGUYEN TU ANH ung ho.CT tu 0451000445189 NGUYEN TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69833		50.000		020097042209102214402024GEB4548305.69833 .221441.NGUYEN THI THU NHUNG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5243.69565		80.000		MBVCB.6998480267.NGUYEN CAO CHIEN chuyen tien.CT tu 1022183646 NGUYEN CAO CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48192		200.000		819397.100924.221441.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255430367668
10/09/2024 5161.15097		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8502953.20240910.66538502953-0949236843_N GUYEN MAI PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.69567		1.000.000		MBVCB.6998473459.Hoang Dieu ung ho dong bao.CT tu 0181001646807 HOANG DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69567		20.000		MBVCB.6998473933.Y.CT tu 0151000572406 NGUYEN THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.49054		171.000		753337.100924.221437.NGUYEN NGOC KHANH AN Chuyen tien ung ho dong bao vuot bao
10/09/2024 5389.70264		50.000		020097042209102214412024EI8N673082.70264.221442.VU BA MINH PHUC chuyen tien
10/09/2024 5215.49058		200.000		939413.100924.221441.Dao Xuan Nguyet em xin gui den dong bao dang bi thien tai lu lut do bao gay ra.
10/09/2024 5216.49074		4.184		800790.100924.221442.NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5388.69874		200.000		020097041509102214432024n0yg734211.69874.221422.DO THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.69876		100.000		020097042209102214422024EUKN262645.69876.221443.PHAM QUE NHU CT UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5390.70281		500.000		020097042209102214422024JET995942.70281.221423.Ung ho 1 phan khac phuc hau qua do bao gay ra
10/09/2024 5212.49088		1.900.000		819482.100924.221442.Ung ho Dong bao chiu anh huong bao so 3 Yagi FT24255784630116
10/09/2024 5212.49087		100.000		221087.100924.221443.Chau Minh Phuc- ung ho dong bao
10/09/2024 5244.69572		100.000		MBVCB.6998474141.VU THI THU HANG chuyen tien.CT tu 0171003478769 VU THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69889		500.000		020097041509102214442024EeIn734228.69889.221444.NGUYEN THI NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.70292		100.000		0200970422091022144320241JOJ744117.70292.221444.Xin gui chut tam long nho be den Mien Bac than yeu
10/09/2024 5215.49105		1.500.000		819508.100924.221443.Ung ho ho tro sau bao yagi FT24255555054985
10/09/2024 5209.49108		50.000		599930.100924.221444.Lo Thi Thuy Trang chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.49114		50.000		819528.100924.221444.Ung ho dong bao gap thien tai bao lu FT24255751168623
10/09/2024 5387.70296		500.000		020097042209102214432024873G702011.70296.221444.TRAN THI BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5213.49128		10.000		800917.100924.221444.DAM CONG QUY chuyen tien
10/09/2024 5213.48234		5.000.000		819552.100924.221444.Ung ho nguoi dan mien Bac vuot qua hau qua bao Yagi FT24255085631024
10/09/2024 5241.69577		300.000		MBVCB.6998474034.BUI QUYNH ANH ung ho ba con mien Bac.CT tu 1034265114 BUI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.69922		200.000		02009704050910221445202418B6056483.69922. 221425.Vietcombank:0011001932418:Con mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.69579		1.000.000		MBVCB.6998474227.NGUYEN HUU DO ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai.CT tu 0691000408356 NGUYEN HUU DO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69578		200.000		MBVCB.6998480285.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi .CT tu 1014709037 TRAN THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69579		76.892		MBVCB.6998480263.MAI LE QUYNH TRANG ung ho dong bao .CT tu 1031271232 MAI LE QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69580		300.000		MBVCB.6998480073.ung ho ba con vung bao lu mien Bac, cau mong moi ng deu binh an.CT tu 0271000950998 HUYNH THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69943		500.000		020097041509102214462024Bul9734258.69943. 221446.TRUONG PHAM DUY NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5212.48247		500.000		819603.100924.221445.Ung ho dong bao lu lut FT24255354073798
10/09/2024 5209.48245		50.000		819605.100924.221445.Ung ho cac tinh bao lu FT24255129740961
10/09/2024 5017.49166		200.000		819618.100924.221445.LE VIET ANH chuyen FT24255878868752
10/09/2024 5213.49164		100.000		291311.100924.221436.NGUYEN THI THOM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70312		500.000		02009704220910221446202458YI214405.70312. 221446.HHVT DGV ho tro dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5245.69583		30.000		MBVCB.6998480237.LUU QUOC PHU gop gach cho dong bao bi lu lut.CT tu 1028210278 LUU QUOC PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69583		1.000.000		MBVCB.6998480230.CAO THANH HA - ho tro lu lut .CT tu 0301000411830 CAO THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49192		100.000		221152.100924.221447.MQ1jHy7fEEhPtzqOy6f kTGcID PHUNG XUAN DIEN Ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.69587		500.000		MBVCB.6998474068.chau Phuong va Trang chung tay ung ho dong bao vung lu.CT tu 0711000297660 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15122		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8504317.20240910.66538504317-0963470817_K SOR ALY SA BET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.69985		50.000		020097042209102214472024F507353548.69985. 221448.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.49214		200.000		462753.100924.221447.Ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.69992		500.000		020097041509102214482024eHZ5734280.69992 .221440.NGUYEN THI HANH MY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.69589		100.000		MBVCB.6998479900.TRAN THI HOAI THU ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0711000275763 TRAN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3054		100.000		MBVCB.6998474471.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014193031 NGUYEN THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49241		200.000		819759.100924.221448.Alex Vu chia se kho khan bao lu mien Bac FT24255367822887
10/09/2024 5213.49246		1.000.000		674974.100924.221449.NGUYEN THI KIM QUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiec hai con bao so 3, lu lut
10/09/2024 5161.15068		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8504472.20240910.66538504472-0767491297_N GUYEN QUYNH HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.49257		200.000		341918.100924.221448.ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5017.49264		200.000		819785.100924.221448.NGUYEN TUAN ANH ung ho ba con vung lu FT24255608045833
10/09/2024 5218.48297		200.000		753504.100924.221443.ung ho dong bao sau con bao Yagi
10/09/2024 5217.49274		300.000		819805.100924.221449.MAU THI THUY NGA chuyen FT24255854043007
10/09/2024 5189.71021		1.000.000		020097041509102214502024ekah734303.71021. 221450.DUYEN ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.49282		200.000		221179.100924.221450.Nguyen Hai ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.49291		500.000		819823.100924.221449.co len FT24255781073797

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.49300		100.000		819850.100924.221450.NGUYEN HIEU ung ho khac phuc bao so 3 FT24255280663023
10/09/2024 5216.49302		300.000		819854.100924.221450.Gop tam long cung nguoi dan VN khac phuc bao so 3 FT24255088770031
10/09/2024 5214.48317		15.000.000		155868.100924.221450.VIETINBANK CK NGUOI GUI Ly Nguyen MS 1040298585
10/09/2024 5017.48323		100.000		752732.100924.221441.MY THUONG xin ung ho mien Bac sau bao a
10/09/2024 5214.49315		200.000		752762.100924.221442.NGO THUY TIEN ung ho ba con mien Bac khac phuc bao lu lut
10/09/2024 5245.69602		100.000		MBVCB.6998474152.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1024740657 HUYNH MINH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49321		200.000		753610.100924.221448.LE THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.49323		100.000		341949.100924.221451.Phuong Thao ung ho lu lut MB
10/09/2024 5220.49326		200.000		753639.100924.221448.co len Mien Bac oi
10/09/2024 5390.70365		300.000		020097042209102214512024LJ5T736874.70365. 221452.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5220.48338		500.000		753455.100924.221441.Ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5240.69608		20.000		MBVCB.6998480780.Ung ho anh em mien bac.CT tu 1033201266 DO NGUYEN DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69609		200.000		MBVCB.6998474660.CAO THI SAO MAI chuyen tien.CT tu 0711000273899 CAO THI SAO MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15144		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7761586.20240910.66537761586-0354408615_N GUYEN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.15143		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8504847.20240910.66538504847-0826274023_L E MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.15151		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8503253.20240910.66538503253-0773161699_L E DANG HOANG YEN chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5161.15150		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8504607.20240910.66538504607-0918157020_U NG HO BAO LU CHO BA CON MIEN BAC VA TRUNG

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.69611		200.000		MBVCB.6998474803.BUI VAN KY chuyen tien.CT tu 9974371140 BUI VAN KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.49366		2.000.000		221247.100924.221453.LE THI LOC chuyen tien
10/09/2024 5213.49369		400.000		341969.100924.221453.Ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5241.69614		200.000		MBVCB.6998474572.HA VIET THANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0011004247834 HA VIET THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15156		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538504642.20240910.66538504642-0963457910_C on Phuong Tra chuc ba con mien bac binh an a
10/09/2024 5219.49395		500.000		820023.100924.221453.TO NGUYEN TUONG VI chuyen tien khac phuc bao cho mien Bac FT24255707450776
10/09/2024 5389.71093		300.000		020097041509102214542024B9Um734363.71093.221434.DAO THI HAU chuyen tien ung ho ba con bi lu lut phia Bac
10/09/2024 5219.49399		300.000		999220.100924.221558.XIN UNG HO DONG BAO MIEN BAC A-100924-22:14:54 999220
10/09/2024 5216.49405		200.000		730713.100924.221444.tam long nho
10/09/2024 5217.49412		100.000		752838.100924.221449.BUI MINH CHANH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.49414		200.000		820052.100924.221454.TONG THI CAM ANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255126315133
10/09/2024 5214.48371		200.000		752392.100924.221418.NGUYEN TUONG PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5389.71108		100.000		0200970422091022145420241BTG630658.71108.221455.QUANG VAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5217.48375		300.000		820079.100924.221455.Ung ho dong bao lu lut FT24255070420909
10/09/2024 5218.49432		200.000		753734.100924.221451.HO THI THUY TRANG Transfer
10/09/2024 5214.48379		200.000		999277.100924.221454.XIN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3-100924-22:14:55 999277
10/09/2024 5189.71116		500.000		0200970422091022145420246Q7B362262.71116.221455.uh dong bao cac tinh
10/09/2024 5390.71117		100.000		020097041509102214552024nZDU734375.71117.221455.HO THI NGOC DIEP chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.49437		100.000		820094.100924.221455.DINH THI PHUONG ANH QH2022S-QTCLGD, Truong DHGD, DHQGH ung ho ba con thiet hai do bao Yagi FT24255614906302
10/09/2024 5219.48381		10.000.000		221267.100924.221455.NGUYEN NGOC HUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.69620		500.000		MBVCB.6998474029.ung ho dong bao khong may gap thien tai mien bac.CT tu 0901000047859 DANG THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70405		100.000		020097042209102214552024QAD4400972.7040 5.221456.Hoc vien Ky thuat quan su ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5388.71123		100.000		020097042209102214552024I3TF734212.71123. 221435.gui tam long den nguoi dan mien bac
10/09/2024 5387.71125		200.000		020097041509102214562024AhJj734387.71125. 221456.LE QUANG SONG chuyen tien
10/09/2024 5240.69621		1.000.000		MBVCB.6998474534.TRAN XUAN THUY ung ho cac tinh bi bao luc.CT tu 1040228731 TRAN XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69622		1.000.000		MBVCB.6998474786.Ly Gia Trung 1999- ung ho dong bao bao lut.CT tu 0021001858324 DANG THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70411		50.000		020097040509102214562024UFEB056691.7041 1.221456.Vietcombank:0011001932418:THHA LOP 11 Dia CTB ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5189.70415		200.000		020097041509102214562024tBTY734394.70415 .221456.PHAN THI MY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5078.3093		200.000		MBVCB.6998481114.TRAN THI LINH CHI chuyen tien.CT tu 0201000614517 TRAN THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49477		100.000		820175.100924.221456.LO VAN XUAN cua it long nhieu FT24255264434606
10/09/2024 5388.71161		100.000		0200970422091022145620243BL0132058.71161. 221437.khac phuc hau qua bao so 3 moi nguoi co len
10/09/2024 5388.71169		100.000		020097041509102214572024cZml734506.71169. 221457.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.49497		300.000		582338.100924.221457.IBFT Ung ho mien Bac
10/09/2024 5218.48417		100.000		753687.100924.221450.giup do ba con mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.49503		500.000		905719.100924.221448.DANG THI THANH HUYEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70438		500.000		020097040509102214582024IE1F056783.70438. 221458.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5388.71173		200.000		020097042209102214572024GWC4196153.7117 3.221449.NGUYEN PHAM NGOC VU xin duoc ung ho 1 chut tam long cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.71179		1.000.000		020097041509102214582024buVF734522.71179 .221438.Cau mong dong bao vung lu binh an. A di da Phat.
10/09/2024 5389.71184		100.000		0200970405091022145820249Q6B056797.71184 .221458.Vietcombank:0011001932418:PHUNG THI KHANH LINH ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5387.70445		200.000		020097041509102214582024LRHk734419.70445 .221458.DO NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.49529		100.000		581193.100924.221458.IBFT Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.69633		200.000		MBVCB.6998481113.TRUONG THI MY HA chuyen tien.CT tu 1048973739 TRUONG THI MY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48436		500.000		820287.100924.221459.DO THI TUYET huyen thuong tin, chuyen tien ung ho ba con vung lu FT24255439903196
10/09/2024 5215.49541		100.000		820281.100924.221459.Ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3 yagi gay ra FT24255977546912
10/09/2024 5244.69635		27.000		MBVCB.6998481207.TRUONG HOANG HA LAN chuyen tien.CT tu 1848152006 TRUONG HOANG HA LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.48439		50.000		801856.100924.221500.ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.48440		1.000.000		999338.100924.221543.GD CHA BONG MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-22:14:59 999338
10/09/2024 5216.48442		300.000		820304.100924.221459.DOAN THI PHUONG ANH ho tro dong bao lu lut FT24255690222357
10/09/2024 5217.48448		1.000.000		221362.100924.221500.Tri tra chephim2vn
10/09/2024 5214.49561		500.000		820316.100924.221459.TA THI MY HOA chuyen tien ho tro thiet hai bao Yagi FT24255162830903
10/09/2024 5209.48453		10.000		801849.100924.221459.MAI THANH HAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69639		500.000		MBVCB.6998481117.Mong moi nguoi lun binh an.CT tu 0381000588629 TRAN THI NGOC TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69639		1.000.000		MBVCB.6998474956.NGO TRI HAI UNG HO BA CON VUNG LU.CT tu 0101001189622 NGO TRI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69641		1.000.000		MBVCB.6998474580.NGUYEN THI NGA co len dong bao nha.CT tu 0201000579389 NGUYEN THI NGA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3118		1.000.000		MBVCB.6998481041.TRAN THI THUY HANG ung ho dong bao cac tinh lu lut.CT tu 0021000467795 TRAN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49597		200.000		565867.100924.221501.Em sinh vien den tu HCMUT mong muon dong gop a
10/09/2024 5390.71243		100.000		020097041509102215022024tryE734460.71243.221442.Phan Hoang Vy Phuong ung ho nguoi dan mien bac thien tai lu lut
10/09/2024 5390.71244		100.000		02009704220910221501202491VT694561.71244.221502.LE HAI YEN chung tay ho tro vung anh huong bao lu
10/09/2024 5239.69645		15.000		MBVCB.6998481177.NGUYEN HOANG PHUC chuyen tien ung ho.CT tu 1014383042 NGUYEN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49618		200.000		999392.100924.221501.QUYEN GOP CHO DONG BAO CHIU ANH HUONG CON BAO SO 3-100924-22:15:02 999392
10/09/2024 5388.70491		200.000		020097042209102215022024ZNGJ158220.70491.221503.Mong moi nguoi binh an co gang giu suc khoe de co the khac phuc anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5209.49629		10.000		802035.100924.221502.BUI THE DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.71270		123.456		0200970405091022150320242CRH056892.71270.221503.Vietcombank:0011001932418:cuo it long nhieu mong mn lun huong ve phia truoc
10/09/2024 5189.71271		200.000		020097040509102215032024A81A056887.71271.221455.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI TO NHI ung ho khac phuc hau qua con bao so ba Yagi
10/09/2024 5387.71276		200.000		020097041509102215042024yr65734482.71276.221455.PHAM BAO NHI chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.69649		519.480		MBVCB.6998481372.NGUYEN HOANG VU ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0381000556088 NGUYEN HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49651		150.000		463248.100924.221503.Mong mien bac binh an
10/09/2024 5242.69651		100.000		MBVCB.6998485519.lam on hay gui den dong bao cua chung ta.CT tu 0711000275505 VU TUYET MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48501		500.000		463257.100924.221503.Moi chuyen roi se som on thoi. Viet Nam co len
10/09/2024 5218.49654		150.000		221457.100924.221504.Chau HVy xin ung ho cac tinh ngap lut
10/09/2024 5389.71285		27.000		020097042209102215032024QC4L905463.71285 .221444.DUONG THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5243.69652		10.000.000		MBVCB.6998485217.GD Anna Tp Da Nang ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 1001000281835 NGUYEN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.49668		3.000.000		820388.100924.221501.TO LAM HAU ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24255786130834
10/09/2024 5218.48506		150.000		820515.100924.221504.VU THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao FT24255140818837
10/09/2024 5388.71298		200.000		0200970422091022150420245Q2I678229.71298. 221456.ung ho
10/09/2024 5214.49683		200.000		820480.100924.221503.TRAN MINH HANG ck ung ho dong bao mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu FT24255300010159
10/09/2024 5161.15189		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8506320.20240910.66538506320-0868392391_B UI MANH THANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.15191		1.500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8506543.20240910.66538506543-0938155845_N hom Den Gio Yeu Thuong Ban Than Ung Ho Quy Ho Tro Lu Lut
10/09/2024 5219.49690		100.000		820438.100924.221502.HOANG TU TRAN FT24255085437224
10/09/2024 5209.49713		9.120		820218.100924.221505.BUI VU HUY HOANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.49711		500.000		999466.100924.221549.HUYNH KIM THOA CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-22:15:05 999466

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.48529		200.000		883707.100924.221456.Vu Thu Huyen ho tro dong bao gap lu lut
10/09/2024 5215.48530		200.000		820543.100924.221505.NGUYEN MINH HONG PHUC chuyen FT24255366680267
10/09/2024 5161.15198		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8228845.20240910.66538228845-0336218591_T A PHUC THINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.48534		600.000		342178.100924.221506.NGUYEN ANH TUAN LAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.69658		10.000		MBVCB.6998481628.chau Duc Dong ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0301000370511 NGUYEN DUC DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69658		500.000		MBVCB.6998474244.NGUYEN NHU HIEN VASCO ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0531002510948 NGUYEN NHU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69659		100.000		MBVCB.6998481272.con va ban con co chut it gui co chu vung lu. mong mn binh an a.CT tu 9385224934 TRAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48545		1.000.000		735265.100924.221505.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5216.49747		100.000		820609.100924.221506.LY THAI BAO chuyen ung ho dong bao FT24255905505000
10/09/2024 5389.70547		20.000		020097042209102215062024CD3B862676.7054 7.221507.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.49749		200.000		820605.100924.221506.TRAN PHUONG THAO chuyen FT24255114306968
10/09/2024 5209.49755		500.000		221505.100924.221507.DO NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5078.3141		200.000		MBVCB.6998485617.gop gio thanh bao a.CT tu 0331000504044 PHAN CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69661		50.000		MBVCB.6998481390.Ho tro khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0301000402697 HA THI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49778		200.000		583351.100924.221507.IBFT YEN NHI ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5212.48561		500.000		463358.100924.221507.Mong Vietnam manh me vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.15205		12.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8505664.20240910.66538505664-0904585133_N GUYEN HONG NGAN gui tien den ba con bi anh huong bao
10/09/2024 5215.49792		200.000		464003.100924.221507.Ngo Viet Hoang ung ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5245.69662		1.000.000		MBVCB.6998481629.Viet Nam co len .CT tu 0301000388339 NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48563		1.000.000		820664.100924.221507.Mong ba con vuot qua FT24255366680510
10/09/2024 5213.49797		200.000		221536.100924.221508.UNG THANH TRA chuyen tien
10/09/2024 5017.48567		200.000		735287.100924.221507.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5217.49807		2.000.000		735288.100924.221507.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5161.15207		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7964795.20240910.66537964795-0797085426_H oan My Le Hau
10/09/2024 5239.69665		1.000.000		MBVCB.6998485264.nntl.CT tu 0421000541130 NGUYEN NGOC THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48570		100.000		177896.100924.221508.Anh Duong ung ho nguoi dan
10/09/2024 5078.3146		100.000		MBVCB.6998485559.mong moi nguoi binh an vuot qua con bao.CT tu 1021750675 BUI HONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71373		100.000		020097041509102215092024vt14734653.71373. 221509.TRAN TIEN THANH chuyen tien
10/09/2024 5161.15077		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8506761.20240910.66538506761-0346136996_T RUONG THI LE NA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.69667		61.000		MBVCB.6998485803.LUU TRUNG HIEU chuyen tien.CT tu 1048604844 LUU TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.48578		1.000.000		463421.100924.221508.Nguyen Cong Nam chuyen tien
10/09/2024 5387.70590		100.000		020097042209102215092024H1NC862464.7059 0.221450.NGUYEN DUONG VU DAT ung ho lu lut
10/09/2024 5189.70587		1.000.000		0200970422091022150820249DE4646311.70587 .221510.LE THI THAM Ung ho ba con bao lu mong mn vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.69670		100.000		MBVCB.6998478801.PHAM VAN THANH chuyen tien cuu giup dong bao bi lu lut bao YAGi.CT tu 0281000296017 PHAM VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3152		1.000.000		MBVCB.6998475638.Le Thi Kim Thoa chuyen tien ung ho dong bao bao lut mien Bac.CT tu 1026971471 LE THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69671		1.000.000		MBVCB.6998481810.HA THIEN KIM chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 1024364692 HA THIEN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71394		300.000		020097042209102215102024QVBU184090.7139 4.221502.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho quy tro bao Yagi
10/09/2024 5387.71400		30.000		02009704220910221510202461UG927290.71400 .221502.NGUYEN BICH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5209.48601		100.000		463455.100924.221509.ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.71402		50.000		020097041509102215112024Fj81734673.71402. 221511.LE THI HONG LOAN chuyen tien
10/09/2024 5078.3156		1.000.000		MBVCB.6998485646.LE VAN LONG UNG HO DONG BAO BI BAO LUT.CT tu 0381000389871 LE VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70606		500.000		020097041509102215112024Coyp734685.70606 .221511.Mien Bac Oi Co Gang Len
10/09/2024 5389.70607		500.000		020097041509102215122024Jt7a735078.70607.2 21512.DOAN HOANG MINH NGUYET chuyen tien khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5239.69675		500.000		MBVCB.6998485692.DO THI HIEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1378781723 DO THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71431		300.000		020097042209102215112024VL0M180675.7143 1.221512.ung hoi dong bao bao lut
10/09/2024 5189.71441		100.000		020097042209102215122024FF9R795361.71441 .221513.LE THI HONG LINH chuyen tien bao yagi
10/09/2024 5245.69678		108.000		MBVCB.6998481961.HOANG THI MY chuyen tien.CT tu 0211000514568 HOANG THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.71444		300.000		020097042209102215122024Q7KE460801.7144 4.221453.Bui Ngoc Tra My ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5218.49873		550.972		820877.100924.221512.TO MAI ANH chuyen FT24255467916337
10/09/2024 5209.49886		100.000		221599.100924.221513.MAI THI LIEU chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.70634		300.000		020097041509102215142024DAaF735108.7063 4.221514.PHAM HUU THINH chuyen tien
10/09/2024 5078.3166		500.000		MBVCB.6998486008.LE THI HONG Y ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0921000701789 LE THI HONG Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49906		50.000		820913.100924.221512.RIIZE SOHEE va SOHEE IU OI chia se cung dong bao khac phuc hau qua cua bao Yagi va lu lut FT24255569489318
10/09/2024 5214.49923		500.000		583394.100924.221513.IBFT CHAU PHUONG THAO chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.49945		1.000.000		820975.100924.221514.NGUYEN THANH LONG FT24255758564950
10/09/2024 5239.69686		200.000		MBVCB.6998485821.NGUYEN THI BICH ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu.CT tu 1022094147 NGUYEN THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71465		100.000		020097042209102215142024WB4Y449715.7146 5.221454.Ung ho ba con hy vong cua it long nhiều mong mọi người bình an
10/09/2024 5017.49948		200.000		820972.100924.221514.Ung ho dong bao Viet Nam FT24255951051534
10/09/2024 5242.69685		200.000		MBVCB.6998485253.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0301000351503 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69686		3.000.000		MBVCB.6998486078.NGUYEN THI ANH THOA chuyen tien.CT tu 0061001086482 NGUYEN THI ANH THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48656		100.000		820963.100924.221513.ung ho dong bao bi anh huong thien tai FT24255000137067
10/09/2024 5219.49965		100.000		820985.100924.221514.TRAN THI VAN GIANG ung ho cuu tro thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24255103012566

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.71482		200.000		020097042209102215142024SL4U885114.71482 .221455.NGUYEN THI PHUONG LIEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.48662		200.000		463589.100924.221514.Tran Hoang Van Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5390.71486		1.000.000		020097041509102215152024I4bC734736.71486. 221516.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.48669		100.000		582543.100924.221515.IBFT TRAN THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.3173		50.000		MBVCB.6998485867.PHAM DOAN THUY LINH chuyen tien ung ho vung bi bao lu.CT tu 1036671061 PHAM DOAN THUY LINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69690		500.000		MBVCB.6998474930.NGUYEN HOANG VUONG ANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004402759 NGUYEN HOANG VUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70666		100.000		020097042209102215152024563E285902.70666. 221516.DO THI NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5387.71494		200.000		020097042209102215152024LD2U337222.7149 4.221516.Nhung Khanh ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao 3 Yagi
10/09/2024 5217.49986		100.000		755162.100924.221511.Ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.49996		160.000		041480.100924.221516.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5209.50003		500.000		464260.100924.221515.Mot chut tam long nho gui dong bao chong lu
10/09/2024 5215.50004		100.000		221669.100924.221516.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5017.50012		200.000		464627.100924.221516.Em cuu tro bao so 3 chut tam long
10/09/2024 5390.71511		150.000		020097042209102215162024C9MV979503.7151 1.221456.Chau Duyen va Gd gui 1 chut tam long den Ban Cuu Tro TW de tro cap luong thuc cho ba con ngay lut do bao yagi gay ra.
10/09/2024 5239.69694		5.000.000		MBVCB.6998486127.vc e ho tro ba con khac phuc hau qa bao so 3.CT tu 9936714116 PHAM ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50019		500.000		999633.100924.221516.PHAN NHAT HUY chuyen khoan-100924-22:15:17 999633
10/09/2024 5240.69695		200.000		MBVCB.6998486119.LE HA PHUONG DONG chuyen tien Ung ho bao lu mien bac.CT tu 0431000227737 LE HA PHUONG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69696		500.000		MBVCB.6998482091.NGUYEN THANH PHUOC chuyen tien.CT tu 1031373415 NGUYEN THANH PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3183		100.000		MBVCB.6998482152.S2.CT tu 1045927620 TRAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48692		100.000		802937.100924.221517.Ho tro mien bac chong lu
10/09/2024 5217.48696		100.000		753898.100924.221457.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5209.50034		100.000		754285.100924.221511.chau gui chut tam long cuu ho moi nguoi a
10/09/2024 5209.48700		500.000		464287.100924.221516.Gia dinh Van Khoi - Thuy Tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.50039		200.000		464288.100924.221517.Nguyen Duy Nam ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5217.50040		200.000		582494.100924.221517.IBFT Ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut .
10/09/2024 5189.71533		100.000		020097042209102215172024EH7R772509.71533 .221518.NGUYEN HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.48705		500.000		821119.100924.221517.NGUYEN THI PHUONG OANH chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien Bac do bao yagi FT24255817386268
10/09/2024 5212.50050		1.000.000		012301.100924.221518.NGUYEN VAN THUY chuyen tien chung tay ung ho khac phuc bao yagi , ma GD 248891192
10/09/2024 5240.69702		200.000		MBVCB.6998486056.Nhi xin gui chut tam long den dong bao mien Bac.CT tu 0771000601211 LE THI AI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71545		500.000		020097040509102215182024OPLN057260.7154 5.221519.Vietcombank:0011001932418:PHAM HIEN TUYET NHI chuyen tien ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.71551		200.000		020097041509102215192024MDMN735170.715 51.221519.NGUYEN TRAN HOA THIEN Chuyen tien
10/09/2024 5161.15236		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8024686.20240910.66538024686-0935261235_ Moi nguoi oi co len a
10/09/2024 5189.71554		100.000		020097041509102215192024crap735172.71554. 221458.TRAN TRONG TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5078.3192		200.000		MBVCB.6998485815.PHAM VIET DUC chuyen tien.CT tu 0901000042174 PHAM VIET DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.50064		200.000		499073.100924.221519.CHUNG TAY VI DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5017.50066		200.000		754283.100924.221511.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5217.50068		200.000		755121.100924.221508.TRAN NHAT TAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.50088		5.000.000		221712.100924.221520.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.50096		1.500.000		582346.100924.221520.IBFT Quyen gop ung ho nguoi dan sau bao Yagi
10/09/2024 5215.50100		300.000		464753.100924.221519.Tran Phuong Thuy ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5219.48735		100.000		754343.100924.221513.Nguyen Ha Anh Thu quyen gop ung ho bao o mien Bac
10/09/2024 5389.70719		100.000		0200970422091022151920240NX6493640.70719 .221520.NGUYEN HOANG NHUT chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.50110		200.000		821216.100924.221520.ung ho Mien bac khac phuc bao yagi FT24255786131201
10/09/2024 5388.71590		100.000		0200970405091022152020240ZZ2057270.71590 .221500.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HUE chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.71597		100.000		020097042209102215202024F7RW480044.7159 7.221521.LE PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.69710		200.000		MBVCB.6998482056.ung ho dong bao thien tai.CT tu 0671004165657 TRAN NGOC ANH KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50132		500.000		821278.100924.221521.Visa Global ung ho lu lut FT24255292502848
10/09/2024 5215.48755		50.000		754244.100924.221509.DAO LE NGOC HAN UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5209.48754		5.000.000		675037.100924.221522.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.71618		20.000		020097042209102215212024RV5H110914.7161 8.221501.TRAN THI DIEU HONG chuyen tien
10/09/2024 5242.69713		1.000.000		MBVCB.6998482231.NGUYEN NGOC YEN NHI chuyen tien ho tro dong bao bao lut bi thiet hai .CT tu 0251002788939 NGUYEN NGOC YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70746		100.000		020097042209102215212024SD88963239.70746 .221522.Toi ung ho nguoi dan bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5209.50147		515.209		821293.100924.221521.chau Nam ung ho ba con kho khan FT24255376574403

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69714		200.000		MBVCB.6998486200.MAI THANH HA chuyen tien ung ho lu lut thien tai.CT tu 0121000710686 MAI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71629		500.000		020097041509102215222024s7eR735224.71629. 221514.con xin gui chut san se den ba con vung bao lu
10/09/2024 5244.69715		50.000		MBVCB.6998486407.TRAN THANH LIEM ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 1031731957 TRAN THANH LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.48764		20.000		582610.100924.221522.IBFT Ung ho dong bao Mien Bac. Em la HS.
10/09/2024 5189.71637		500.000		020097042209102215222024F0P2267471.71637. 221523.VU THI ANH NGUYEN chuyen tien ho tro nguoi dan cac dia phuong anh huong do bao lu lut
10/09/2024 5216.48774		5.000.000		821345.100924.221522.Thuong gui ba con vung lu va chung tay khac phuc hau qua sau bao FT24255784633041
10/09/2024 5220.50171		50.000		755230.100924.221516.ho tro mien Bac
10/09/2024 5215.48778		100.000		582647.100924.221523.IBFT PHAM NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5388.70767		100.000		020097042209102215232024BPJJ886172.70767. 221503.CHU MAI TRUC LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.50178		888.888		821379.100924.221523.Hoang Ba Minh Dang ung ho nhan dan mien bac khac phuc hau qua do thien tai FT24255067488602
10/09/2024 5387.71647		50.000		020097042209102215232024PB8M601529.7164 7.221524.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.69719		200.000		MBVCB.6998482389.TRIEU THI THAM chuyen tien.CT tu 0281000629748 TRIEU THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48785		200.000		012308.100924.221524.Le Van Thang chuyen tien ung ho lu lut, ma GD 248891204
10/09/2024 5217.48788		100.000		221768.100924.221524.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.15290		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8024619.20240910.66538024619-0356537763_ Mong dong bao minh binh an
10/09/2024 5389.70773		50.000		020097042209102215232024NEQW583742.707 73.221524.LE THI TO UYEN chuyen tien uh khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.71650		50.000		020097042209102215232024TMQZ462192.716 50.221504.DANG QUOC AN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.71654		200.000		020097040509102215242024DZM0057391.7165 4.221504.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien Bac
10/09/2024 5212.48799		500.000		753736.100924.221451.HAC PHAM HONG HUE Chuyen tien
10/09/2024 5389.70778		100.000		020097042209102215242024C6Q1548309.70778 .221525.Ung ho ba con khu vuc phia Bac
10/09/2024 5161.15296		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8506914.20240910.66538506914-0345474821_U ng ho lu lut mien bac
10/09/2024 5240.69723		200.000		MBVCB.6998482644.Nguyen Anh va Nhat Ha 5Tuoi ung ho tam long.CT tu 1989898989 NGUYEN VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70787		100.000		020097042209102215242024A25K888359.7078 7.221505.toi yeu Vietnam
10/09/2024 5387.70789		100.000		020097041509102215252024jPdh734872.70789. 221525.BUI NGUYET THAO chuyen tien Ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5389.71678		300.000		020097042209102215252024GQJK142764.7167 8.221526.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.48814		500.000		754528.100924.221521.UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5216.50219		1.000.000		821483.100924.221525.TRAN NGOC PHUONG FT24255810090960
10/09/2024 5161.15300		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8598870.20240910.66538598870-0356476117_P HAN TRI NHAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.50226		300.000		735420.100924.221524.HOANG THANH HUNG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5219.50231		200.000		582686.100924.221525.IBFT ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5245.69727		50.000		MBVCB.6998482058.TRINH THI KIM OANH ung ho dong bao mien lu .CT tu 1027324938 TRINH THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69728		200.000		MBVCB.6998486020.NGUYEN DUY KHANG chia se voi dong bao bi anh huong do thien tai.CT tu 0381000512671 NGUYEN DUY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48823		100.000		754551.100924.221521.TRINH THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.71691		100.000		020097042209102215262024G7M4827602.7169 1.221506.LE VAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5212.50246		200.000		582710.100924.221526.IBFT tam long nho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.70808		100.000		020097041509102215272024KHHc734887.7080 8.221527.HUYNH THUY HANH Chuyen tien Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5214.48833		200.000		754585.100924.221523.NGUYEN CHI BINH Chuyen tien
10/09/2024 5213.50254		30.000		821545.100924.221526.cua it long nhieu a mong moi nguoi binh an a FT24255160048330
10/09/2024 5017.50256		100.000		755233.100924.221516.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.48843		1.000.000		821560.100924.221526.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255071004409
10/09/2024 5389.71719		100.000		020097042209102215272024BMSA276193.717 19.221528.chuc dong bao minh binh an
10/09/2024 5189.70833		100.000		020097041509102215282024epWU735303.7083 3.221528.LE HOANG NHAT UYEN quyen gop trong dot bao yagi
10/09/2024 5219.48862		100.000		821617.100924.221528.Mong mien Bac vuot qua kho khan FT24255000138020
10/09/2024 5218.50290		500.000		499115.100924.221528.TRUONG HANH THAO CHUYEN KHOAN ung ho bao yagi
10/09/2024 5239.69736		200.000		MBVCB.6998482773.HOANG HUU TUNG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut, thien tai.CT tu 9943129871 HOANG HUU TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50296		200.000		755344.100924.221524.NGUYEN THI MAI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5189.70836		100.000		020097042209102215282024U0MT147500.7083 6.221529.Gop suc ho tro dong bao khac phuc hau qua do thien tai
10/09/2024 5387.71741		50.000		020097042209102215282024ASK6653411.7174 1.221509.MAI HUY HOANG chuyen tien chia se dong bao lu lut ...
10/09/2024 5220.48876		1.000.000		999866.100924.221531.MAI THI TUYET MAI UNG HO DONG BAO LU LUT CON BAO SO 3 YAGI-100924-22:15:29 999866
10/09/2024 5389.70844		100.000		020097041509102215302024Aek734926.70844 .221530.QUI NGOC chuc Mien Bac vuot can thanh cong. VN mai dinh
10/09/2024 5078.3233		40.000		MBVCB.6998481480.chung tay ung ho bao lu cac tinh mien bac .CT tu 1022458087 NGUYEN THI KIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69740		500.000		MBVCB.6998486938.NGUYEN PHUOC THANH chuc tat ca mn duoc binh an, khoe manh vuot qua kho khan nay.CT tu 1012566326 NGUYEN PHUOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71758		50.000		0200970422091022153020248FYC414532.71758 .221510.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.48886		1.000.000		821704.100924.221529.Ung ho dong bao khac phuc kho khan FT24255137350617
10/09/2024 5387.71761		5.000.000		0200970405091022153020243RQM057560.7176 1.221531.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Mien Bac Thien Tai Do Bao Yagi
10/09/2024 5387.71763		200.000		020097042209102215302024X5N5866304.71763 .221510.DANG HOANG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5239.69742		50.000		MBVCB.6998482925.NGUYEN THI MAI HONG chuyen tien ung ho.CT tu 1025404203 NGUYEN THI MAI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69743		2.000.000		MBVCB.6998474874.cau binh an cho tat ca moi nguoi.CT tu 0481000550081 TRAN ANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71769		500.000		020097042209102215302024KQKJ968180.7176 9.221531.ung ho dong bao vuot qua con bao
10/09/2024 5017.48902		500.000		821763.100924.221530.NGUYEN THI THU NGUYET chung tay vuot qua kho khan FT24255751171025
10/09/2024 5387.71772		50.000		020097040509102215312024P5WA057582.7177 2.221523.Vietcombank:0011001932418:PHAN ANH TU ung ho dong bao chuc moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5388.70858		100.000		020097041509102215312024Kgt9734945.70858. 221531.LE HOANG ung ho bao so 3
10/09/2024 5213.50357		1.000.000		755376.100924.221526.LE XUAN HOANG Chuyen tien ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5189.71783		500.000		020097041509102215322024ALsN734949.7178 3.221511.ung ho dong bao viet nam binh an
10/09/2024 5218.50364		100.000		754673.100924.221526.Ung ho dong bao chiu thiet hai thien tai
10/09/2024 5241.69747		300.000		MBVCB.6998487019.gop phan nho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0071002200746 PHAM PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50373		2.000.000		755297.100924.221520.ung ho anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.70862		20.000		020097042209102215312024OXYL910936.7086 2.221532.LE THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.48922		191.024		873248.100924.221527.Fan Anh trai vuot ngan chong gai ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.69749		100.000		MBVCB.6998483065.NGUYEN THAO LINH gop phan nho ung ho dong bao.CT tu 2122082003 NGUYEN THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50384		100.000		753702.100924.221450.VO THI HONG CAM Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.69750		500.000		MBVCB.6998482856.HOANG TRUNG DUNG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0071000964913 HOANG TRUNG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70868		200.000		020097042209102215312024Q5RZ875262.7086 8.221532.DOAN TRINH THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.50402		100.000		465176.100924.221532.Le Khanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5219.50416		200.000		465828.100924.221533.Pham Thi Anh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.50419		100.000		821891.100924.221533.Quyen gop ba con vung lu FT24255744176210
10/09/2024 5241.69755		100.000		MBVCB.6998486825.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI.CT tu 1018647752 NGUYEN NGOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50426		500.000		582645.100924.221533.IBFT Gia dinh Nhim - Binh Duong ung ho dong bao mien Bac bi thien tai lu lut
10/09/2024 5212.50437		50.000		582712.100924.221534.IBFT UNG HO DB MBAC CO LEN CO LEN
10/09/2024 5215.50452		500.000		342668.100924.221534.BUI MINH HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.50457		500.000		755446.100924.221531.Chung tay giúp do dong bao vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5242.69760		500.000		MBVCB.6998481955.VU THI QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 0121000855855 VU THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69760		200.000		MBVCB.6998482720.ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 9963702289 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.50468		500.000		821955.100924.221535.Cua it long nhieu , con cau mong moi nguoi vuot bao binh an. FT24255780910921
10/09/2024 5017.50479		400.000		754833.100924.221531.DO THI VAN ANH Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5217.50484		200.000		803853.100924.221536.PHAN THANH TUNG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5390.70914		188.000		020097042209102215352024J4D9969105.70914. 221536.LE BA CHAU chuyen tien
10/09/2024 5212.50488		1.000.000		000034.100924.221637.UNG HO-100924-22:15:36 000034
10/09/2024 5389.71871		20.000		020097041509102215362024st7735515.71871. 221516.PHAM THI PHUONG HUE ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.50495		40.000		754866.100924.221532.DO THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.70919		100.000		020097042209102215352024ZTRE262204.7091 9.221537.LUONG THAO VAN chuyen tien
10/09/2024 5241.69764		500.000		MBVCB.6998483237.ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao.CT tu 0121002879545 MANH THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70921		200.000		020097042209102215362024N0T3168269.70921 .221537.Gia dinh Quynh Lang Ka Keo co chut tam long ung ho dong bao hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5240.69765		700.000		MBVCB.6998486597.Quyen gop mien bac .CT tu 1047132448 DANG THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50500		500.000		822008.100924.221536.Ho tro dong bao khac phuc thiet hai sau bao so 3 FT24255587850024
10/09/2024 5212.50511		500.000		872308.100924.221514.NGUYEN THI MY HUONG ho tro cho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5189.71887		200.000		020097042209102215362024B9MB161559.7188 7.221537.tran dang khai chung tay ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5243.69767		350.000		MBVCB.6998483206.1 phan nho .CT tu 1046960819 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.50513		1.000.000		465298.100924.221536.O Zoli+ Lemon Tree homestay Ninh Binh ung ho dong bao bi anh huong do con bao yagi
10/09/2024 5017.48999		500.000		000081.100924.221621.HUYNH THI NGOC MAI UNG HO DONG NAO MIEN BAC DO CON BAO SO 3 YAGI-100924-22:15:37 000081

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.70935		30.000		020097042209102215372024S72J855442.70935. 221538.TRAN ANH THAI chuyen tien
10/09/2024 5240.69771		300.000		MBVCB.6998482679.LUONG THI CHAM chuyen tien.CT tu 0821000068098 LUONG THI CHAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50536		50.000		222000.100924.221538.VU VAN MANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.50565		500.000		667845.100924.221538.tong dieu linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.51038		50.000		755440.100924.221530.NGUYEN THUAN XUONG cuu tro dong bao
10/09/2024 5078.3278		100.000		MBVCB.6998487384.QUACH LUU TUAN VO UNG HO VUNG BI BAO LUT.CT tu 1017874898 QUACH LUU TUAN VO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71955		500.000		020097041509102215412024QgGZ735560.7195 5.221532.NGUYEN THI KIM DUNG chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5245.69780		200.000		MBVCB.6998482822.Tran Thi Thanh Phuong ung ho khac phuc lu lut.CT tu 1031299824 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15351		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8025131.20240910.66538025131-0943641434_L E NHAT HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.70986		100.000		020097042209102215402024T54B725744.70986 .221541.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.50590		500.000		465408.100924.221540.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.50592		500.000		822145.100924.221539.NGUYEN THI NGOC PHUONG FT24255700038500
10/09/2024 5244.69782		150.000		MBVCB.6998483160.HOANG KHANH LINH ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0211000459199 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.51050		50.000		754870.100924.221532.NGUYEN PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5220.51048		500.000		465404.100924.221540.Tran Khanh Linh chuyen tien
10/09/2024 5241.69783		500.000		MBVCB.6998487818.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0501000090061 NGUYEN VAN LENH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50601		500.000		822167.100924.221539.DOAN TRI DUNG chuyen tien uho nguoi dan bao lu FT24255492682622

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.71977		100.000		020097041509102215422024aj6s735456.71977.2 21542.HA THI THANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5239.69785		150.000		MBVCB.6998481943.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien.CT tu 1031415188 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50612		500.000		822255.100924.221541.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen FT24255080385584
10/09/2024 5387.72002		50.000		020097042209102215412024D6LO587955.7200 2.221522.NGUYEN TRA GIANG chuyen tien
10/09/2024 5215.50617		500.000		822239.100924.221541.TRUONG THI LAN ANH ung ho dong bao vung lu FT24255450103540
10/09/2024 5390.72003		50.000		020097042209102215412024Y2PF890103.72003 .221542.Gia Han xin gop chut tam long toi dong bao mien Bac a mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.73003		100.000		0200970415091022154320245mIS735469.73003. 221523.ung ho dong bao bi anh huong do mua bao
10/09/2024 5242.69790		500.000		MBVCB.6998483432.LUU TRAN TRUC LAM chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 0181003369894 LUU TRAN TRUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69791		500.000		MBVCB.6998483420.NGUYEN THI KIM DUNG ung ho lu lut.CT tu 1014809060 NGUYEN THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69792		1.000.000		MBVCB.6998474911.bach&huyen.CT tu 1030421493 NGUYEN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50658		300.000		822291.100924.221542.DUONG VAN DAT. FT24255810092166
10/09/2024 5242.69792		300.000		MBVCB.6998487018.NGUYEN THI XUYEN chuyen tien.CT tu 1043951903 NGUYEN THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50650		500.000		342694.100924.221543.Gia dinh thoc gao ung ho bao lu
10/09/2024 5220.50665		500.000		822341.100924.221543.TU THUY DIEM THUY chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien Bac bi anh huong bao Yagi FT24255302000199
10/09/2024 5209.50668		200.000		466165.100924.221543.LE THI HONG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3 (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.50662		20.000		822318.100924.221542.NGUYEN PHAM THANH THAO chuyen tuoi nho viec nho FT24255003159322
10/09/2024 5189.73025		200.000		0200970415091022154420244MWB735477.73025.221536.NGUYEN TRUONG GIANG hoc sinh 12a2 truong thpt bac yen thanh nghe an ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.69795		100.000		MBVCB.6998487606.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1038486532 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69794		40.000		MBVCB.6998483573.gop mot phan nho ung ho mien Bac va mien Trung.CT tu 1020401652 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.72025		30.000		020097042209102215442024MMML888130.72025.221545.NGUYEN THI LAM chuyen tien ho tro ung ho dong bao mua lu lut
10/09/2024 5389.73030		26.000		020097042209102215442024E70E744854.73030.221536.ung ho cuu nan cac tinh
10/09/2024 5241.69795		1.000.000		MBVCB.6998483521.NGUYEN DINH TIEN chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0411001002753 NGUYEN DINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50687		100.000		465535.100924.221544.mong dong bao ta som vuot qua con bao
10/09/2024 5215.50690		160.000		582914.100924.221544.IBFT Mong moi nguoi binh yen
10/09/2024 5214.51106		200.000		754980.100924.221537.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5213.51110		1.000.000		822433.100924.221545.CAO NGOC ANH ung ho dong bao lu lut FT24255560298164
10/09/2024 5161.15383		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538600685.20240910.66538600685-0819765268_Mong dong bao vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5217.51112		500.000		012351.100924.221546.NGUYEN THI KIM PHUNG chuyen tien, ma GD 248891243
10/09/2024 5240.69801		66.000		MBVCB.6998483476.TRAN THY KY chuyen tien.CT tu 1039434710 TRAN THY KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69802		300.000		MBVCB.6998483680.Mong dong bao binh an.CT tu 1030254874 NGUYEN MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.3304		1.000.000		MBVCB.6998483747.BIMI FOOD uh khác phuc bao yagi.CT tu 0531002512001 NGUYEN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.51117		100.000		756056.100924.221540.NGUYEN KIEU OANH ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5389.73073		100.000		0200970415091022154720240zuG735643.73073. 221538.BHan (SVT) ung ho dong bao vung thien tai bao lu
10/09/2024 5244.69802		100.000		MBVCB.6998486584.NGUYEN MINH HOANG ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 1024958254 NGUYEN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50738		500.000		342781.100924.221546.Ung ho dong bao khác phuc bao yagi
10/09/2024 5214.51121		500.000		222128.100924.221547.ung ho ba con bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5241.69805		300.000		MBVCB.6998483202.ung ho bua an cho ba con chiu anh huong thien tai mong moi nguoi som duoc binh yen tro lai.CT tu 0291000270397 PHAM THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73084		100.000		020097042209102215472024W7R2338828.7308 4.221547.VU HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.50749		300.000		756105.100924.221541.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5220.50752		100.000		222147.100924.221547.NGUYEN THI MO chuyen tien chung tay giup do nguoi dan gap lu lut
10/09/2024 5243.69806		100.000		MBVCB.6998483761.Con xin gop mot chut de ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1023055761 VY THI NHU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73091		200.000		0200970422091022154720240YUC757439.7309 1.221527.71 Ben Tre huong ve Mien Bac. Mien Bac oi co len nhe
10/09/2024 5189.73090		50.000		020097042209102215472024YU8R806251.7309 0.221539.Chau NGUYEN TRAN NHAT THIEN ung ho khác phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5239.69807		300.000		MBVCB.6998483125.THACH THANH THIEN chuyen tien.CT tu 1012599300 THACH THANH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69807		100.000		MBVCB.6998483672.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0591000395188 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73100		50.000		020097042209102215472024YTWX665468.731 00.221548.LE THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.51133		200.000		755621.100924.221542.NGUYEN THI DIEM THUY Chuyen tien
10/09/2024 5243.69807		200.000		MBVCB.6998487588.NGUYEN TIEN DANG chuyen tien.CT tu 1017571399 NGUYEN TIEN DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50758		100.000		756098.100924.221541.xin chia xe huong ve mieng bac
10/09/2024 5216.51140		100.000		266644.100924.221547.ung ho lu lut
10/09/2024 5209.51135		100.000		499215.100924.221548.NGUYEN THI KIM HUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5216.51138		50.000		804586.100924.221548.NGUYEN HUU TAI chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5078.3311		200.000		MBVCB.6998483549.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 0341007056598 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3312		300.000		MBVCB.6998487764.PHAN THI PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0411000758657 PHAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3313		200.000		MBVCB.6998483838.Nha Bo ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1013238998 TRAN VAN DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50779		1.000.000		178172.100924.221548.Be Linh Khiem gui cuu tro cac ban nho vung lu
10/09/2024 5245.69811		200.000		MBVCB.6998483390.DOAN THI THU PHUONG chuyen tien ung ho Dong Bao sau con bao yagi .CT tu 1013523361 DOAN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.50787		300.000		822583.100924.221548.CHU VAN LOC chuyen FT24255003159737
10/09/2024 5390.72071		1.000.000		02009704220910221548202417BQ276475.72071 .221549.Gia Dinh chau Hieu Ly nha so 56 Lacasta P. Phu La Q. Ha Dong HN Ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5213.51159		500.000		000214.100924.221659.PHAM PHUONG LAM UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO SO 3 YAGI-100924-22:15:49 000214

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.50800		200.000		822628.100924.221549.Ung ho cuu tro lu lut . Mong cho mn binh an FT24255810092742
10/09/2024 5387.72075		50.000		020097042209102215492024PCQN934071.7207 5.221550.Do Huu Chien ung ho nguoi dan bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5218.50802		100.000		222180.100924.221550.Gia dinh Manh Huyen Lam Khoi HN chuc dong bao mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.73147		100.000		020097041509102215502024CVHp736058.7314 7.221541.TRINH THI NGAN mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5219.50809		2.000.000		466675.100924.221549.Ung ho anh huong bao yagi
10/09/2024 5242.69816		300.000		MBVCB.6998483555.BACH DINH LONG chuyen tien ho tro khac phuc thien tai bao Ya Gi.CT tu 9961428006 BACH DINH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.50813		100.000		755678.100924.221545.Ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5214.50820		200.000		822647.100924.221549.NGUYEN HAI LINH chuyen tien ung ho bao FT24255555060016
10/09/2024 5387.73158		60.000		020097042209102215492024JVCC332551.73158 .221550.Cua it long nhieu ah
10/09/2024 5388.73174		500.000		020097040509102215512024L34H058034.73174 .221542.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh bi lu lut YaGi gay ra
10/09/2024 5387.73176		300.000		020097041509102215512024sBtL735704.73176. 221531.VU THI THU chuyen tien
10/09/2024 5189.73184		300.000		020097042209102215512024FET3404926.73184 .221552.VU XUAN HOA chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai.
10/09/2024 5243.69822		99.999		MBVCB.6998484135.TO THI KIM OANH chuyen tien.CT tu 1041761769 TO THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69822		200.000		MBVCB.6998488170.ung ho dong bao thiet hai do Bao Yagi.CT tu 1017290601 NGUYEN HAI TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50828		100.000		822656.100924.221550.ung ho dong bao lu lut, mong dong bao vuot qua giai doan kho khan nay FT24255010911070
10/09/2024 5219.50837		100.000		222210.100924.221551.TRAN VINH PHUC CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.51172		1.000.000		822679.100924.221550.NGUYEN THI THUY NGA chuyen FT24255160050111

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.73190		200.000		020097042209102215512024HQF4183994.7319 0.221543.chau xin dong gop ung ho dong bao ta som vuot qua kho khan lan nay a
10/09/2024 5214.50841		300.000		822691.100924.221551.HOANG THI HONG THUY chuyen ung ho dong bao anh huong lu lut FT24255277071083
10/09/2024 5216.50852		100.000		466338.100924.221550.Le Van Manh chuyen tien
10/09/2024 5209.51176		100.000		222212.100924.221551.VU THI QUYNH HOA - Ung ho Mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5209.50853		200.000		822724.100924.221551.DOAN THI HUONG GIANG chuyen FT24255215117670
10/09/2024 5219.50872		300.000		755707.100924.221547.Phuc Thinh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.50874		1.000.000		466384.100924.221551.Vo chong Khai beo va em be Ninh chung tay khắc phục lu lut
10/09/2024 5017.50877		100.000		822738.100924.221552.NGUYEN THI XUAN ANH ung ho dong bao khu vuc anh huong bao FT24255514502746
10/09/2024 5217.50884		1.000.000		822744.100924.221552.LE HONG AN chuyen FT24255010911131
10/09/2024 5219.51190		200.000		466773.100924.221552.TRUONG THI HAN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.72124		20.000		020097042209102215522024LQN2863436.7212 4.221553.SV NGUYEN THUY HANG ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao yagi
10/09/2024 5213.50892		1.000.000		756236.100924.221547.2 con Nikon va Len gui chut tam long
10/09/2024 5220.51193		5.000.000		000240.100924.221553.TRUONG XUAN TIEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG CON BAO SO 3-100924-22:15:52 000240
10/09/2024 5218.50893		200.000		822772.100924.221552.Tam long nho gui den moi nguoi FT24255999262372
10/09/2024 5216.50897		200.000		822792.100924.221553.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu FT24255905508482
10/09/2024 5017.50898		100.000		259235.100924.221553.cua it long nhieu
10/09/2024 5217.51204		1.500.000		756303.100924.221549.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.73231		1.000.000		020097042209102215532024TM5X226966.7323 1.221534.ung ho dong bao vn
10/09/2024 5219.51213		50.000		222238.100924.221554.BUI LE CONG ANH ho tro dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69831		100.000		MBVCB.6998484050.NGUYEN NGOC QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 0701000409829 NGUYEN NGOC QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.50915		500.000		756247.100924.221547.PHAM THI THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.69831		200.000		MBVCB.6998483576.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 1025747759 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69832		200.000		MBVCB.6998487719.Ung ho lu lut mien Bac.CT tu 1047558058 PHAM VAN PHO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.50922		300.000		756316.100924.221550.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5217.50920		100.000		222263.100924.221554.chia xe voi nhan dan mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5220.50924		150.000		822850.100924.221554.VU PHUONG THUY chuyen khoan ung ho dong bao FT24255938623300
10/09/2024 5244.69833		100.000		MBVCB.6998483679.mong moi su binh an.CT tu 0881000468400 TRAN THI HOANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69834		100.000		MBVCB.6998484078.NGUYEN THI NGOC THUY ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014136256 NGUYEN THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.51220		500.000		822856.100924.221554.PHAM THI HA THU chia se voi dong bao lu lut FT24255501401126
10/09/2024 5245.69834		300.000		MBVCB.6998488267.HOANG THI HAI HA chuyen tien.CT tu 0221000059811 HOANG THI HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72145		50.000		020097042209102215542024ICP7563131.72145.221555.NGUYEN VIET CUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.69836		200.000		MBVCB.6998484223.ung ho dong bao thiet hai do bao lut.CT tu 0101001164001 LE THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73258		200.000		02009704220910221555202494OK693991.73258.221556.LE HIEN HUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.73260		20.000		020097042209102215552024SRUJ343936.73260.221556.DO DUY KHUONG ung ho khac phuc bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.50955		500.000		176946.100924.221555.Ung ho cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.51237		2.000		805045.100924.221555.MO LE chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.73267		50.000		020097041509102215562024BvWK735787.732 67.221548.TRAN HUYNH BAO NHI chuyen tien
10/09/2024 5218.51242		2.222.200		342919.100924.221556.Cong Thu ung ho nhan dan vung lu lut thien tai
10/09/2024 5017.50979		500.000		822953.100924.221556.DINH NGUYEN THI SUONG chung tay cuu tro dong bao mien bac 100924 FT24255768575298
10/09/2024 5213.51251		200.000		822980.100924.221556.TRAN THUY ANH ung ho dong bao anh huong bao yagi FT24255616123221
10/09/2024 5212.50991		300.000		222302.100924.221557.Ung ho nguoi dan thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.72168		1.000.000		020097040509102215572024WVWE058174.721 68.221557.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5387.73279		100.000		020097042209102215562024A76O732164.7327 9.221557.PHAM TUAN DUC ung ho mbac
10/09/2024 5217.51261		2.000.000		000344.100924.221658.MONG MN BINH AN-100924-22:15:57 000344
10/09/2024 5242.69843		20.000.000		MBVCB.6998487527.VU THANH NAM chuyen tien.CT tu 0451000379245 VU THANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52004		200.000		583862.100924.221557.IBFT DINH THI DAO chuyen tien
10/09/2024 5241.69845		1.000.000		MBVCB.6998483073.LE HOAI BAO ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1047170371 LE HOAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73292		200.000		020097042209102215572024UVG8215432.7329 2.221558.QUACH TUAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5388.72180		1.000.000		020097042209102215582024XLFH873493.7218 0.221558.Nguyen Huu Trung chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5216.52024		3.000.000		222282.100924.221558.Ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5212.52026		1.000.000		755800.100924.221553.PHAM THI BAO ANH ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.52028		500.000		823046.100924.221558.PHAM THI LICH ung ho dong bao vung lu FT24255977550296

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.69847		100.000		MBVCB.6998484143.TRAN VIET DUNG ung ho nhan dan Mien Bac.CT tu 1015830020 TRAN VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73309		50.000		020097041509102215592024v4Sq735819.73309. .221559.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.72189		100.000		0200970422091022155820244EHZ858925.72189 .221559.VU THI HANH ung ho khac phuc lu yagi
10/09/2024 5390.73312		200.000		0200970415091022155920247sRH735817.73312 .221559.HUYNH THI BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5387.73315		200.000		020097041509102215592024bFow735826.73315 .221559.VU THI THAO ung ho dong bao do thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.51302		150.000		735700.100924.221558.NGUYEN THI THANH TUYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.73321		200.000		020097042209102215592024RG2G313838.73321 .221540.VU DO DUY CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.52062		1.000.000		266653.100924.221559.HO TRO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5209.52066		1.000.000		219789.100924.221558.Remitly transfer R54134677241
10/09/2024 5241.69852		100.000		MBVCB.6998488612.Tu mien Trung cau mong binh an den voi dong bao mien Bac.CT tu 9985983941 LE THI HOAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72205		100.000		020097040509102216002024IHDN058237.7220 5.221600.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGOC HAU gop phan nho cho dong bao dung bao lu
10/09/2024 5213.52071		200.000		467012.100924.221559.Ung ho ho tro lu lut
10/09/2024 5240.69855		100.000		MBVCB.6998487202.Be Hao Nhi - Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1025584630 NGUYEN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72212		200.000		020097041509102216012024zM9J735837.72212 .221540.ung ho mien Bac chong lu lut
10/09/2024 5388.73331		300.000		0200970422091022160020244ZLC611616.73331 .221553.NGUYEN TRONG KIEN ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5245.69858		100.000		MBVCB.6998484317.ung ho dong bao.CT tu 0491000188057 NGUYEN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.52100		300.000		756525.100924.221558.DUONG THANH BINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.52097		50.000		823203.100924.221601.Ung ho dong bao FT24255818605723
10/09/2024 5189.73346		100.000		020097041509102216022024SdxY735864.73346. 221602.THAI THUY LINH chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5213.52108		100.000		805455.100924.221602.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5388.72227		1.000.000		020097042209102216012024CA9Q402636.7222 7.221602.NGUYEN THANH HONG gop mot phan nho cho ba con trong mua mua lu
10/09/2024 5161.15437		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7428095.20240910.66537428095-0842897818_N hat Tinh Long An co chut tam long chung tay giup do Mien Bac
10/09/2024 5189.72237		100.000		020097042209102216022024TUOY521803.7223 7.221603.NGUYEN THI MINH LY ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5242.69865		50.000		MBVCB.6998488898.Cua it long nhieu ung ho dbll.CT tu 2345558888 LE VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69869		1.000.000		MBVCB.6998484628.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1038140196 LE PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52159		200.000		823340.100924.221604.NGUYEN THI NGAN chuyen FT24255486701904
10/09/2024 5388.72257		50.000		020097042209102216032024B2WY308123.7225 7.221604.NGUYEN KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.73394		1.000.000		020097042209102216032024MT7H794584.7339 4.221604.DOAN THI KIM OANH ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5389.73396		200.000		020097040509102216042024NRRIO58329.73396 .221605.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5387.72262		100.000		020097041509102216042024NXvT736235.7226 2.221604.Chia se voi dong bao mien bac som qua khoi bao Yagi
10/09/2024 5245.69870		500.000		MBVCB.6998484370.PHAM THAO VY chuyen tien.CT tu 0581000781976 PHAM THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51378		3.000.000		000412.100924.221604.TRAN THI NGUYET UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-22:16:04 000412
10/09/2024 5389.72264		200.000		020097041509102216052024iLxz736237.72264.2 21605.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.51380		300.000		756593.100924.221600.xin gop tam long cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.73404		100.000		020097041509102216052024SwOI736250.73404 .221605.VU THI MAY UNG HO KHAC PHUC HAU BAO YAGI
10/09/2024 5215.52182		100.000		756513.100924.221557.VU THI HA Chuyen tien
10/09/2024 5219.52188		500.000		756215.100924.221546.NGUYEN DUC BINH ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.73410		200.000		0200970422091022160520240U11654153.73410. 221605.Cuong Nguyet ngheo co thung my ung ho
10/09/2024 5241.69874		100.000		MBVCB.6998488939.PHAM DIEM QUYNH chuyen tien Ung ho cac tinh bao lu .CT tu 1032553385 PHAM DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72277		50.580		02009704050910221606202421N2058358.72277. 221545.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIEU VY chia se dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5387.72278		900.000		020097042209102216052024IWU7898225.7227 8.221606.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5218.52245		300.000		583179.100924.221606.IBFT Mong dong bao binh an
10/09/2024 5390.72290		200.000		020097042209102216062024NJWV501875.7229 0.221607.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.73437		200.000		020097042209102216062024GYES278324.73437 .221607.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao
10/09/2024 5078.3391		500.000		MBVCB.6998484747.HOANG THI NGA chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 1001000283507 HOANG THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69879		100.000		MBVCB.6998489071.NGUYEN HONG HANH chuyen tien.CT tu 1047865387 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51413		500.000		823468.100924.221606.Nhan dan ung ho Dong bao cac Dia phuong bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24255087521676
10/09/2024 5215.52274		400.000		823477.100924.221607.TRAN THI QUYNH NHU cuu tro bao yagi FT24255928559760
10/09/2024 5218.52279		20.000		823493.100924.221607.TRAN THI NGOC DIEP chuyen FT24255951055512
10/09/2024 5209.52278		100.000		823491.100924.221607.DAO THI HUE chuyen FT24255292860356

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.51423		500.000		823496.100924.221607.UNG HO DONG BAO LU LUT FT24255452299306
10/09/2024 5213.52283		500.000		823510.100924.221607.ngtrmy aka vk mhj gui chut long thanh toi mn a FT24255486702047
10/09/2024 5389.73458		20.000		020097042209102216072024KZV3210284.7345 8.221608.NGUYEN THI MY DIEP chuyen tien
10/09/2024 5216.51424		10.000		805832.100924.221607.e ngheo xin thog cam
10/09/2024 5216.52285		1.000.000		823516.100924.221607.Mot nguoi con Hai Duong gop chut cong suc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255713317946
10/09/2024 5189.73466		100.000		0200970415091022160820240Dyw735943.7346 6.221608.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.51428		500.000		823527.100924.221608.Quyen gop dong bao cac tinh sau bao Yagi FT24255769520508
10/09/2024 5241.69885		100.000		MBVCB.6998484969.LE THI HOAI LINH chuyen tien.CT tu 0871004255430 LE THI HOAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72317		500.000		020097042209102216082024FQ2G233404.72317 .221609.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5189.72318		1.000.000		020097042209102216082024W3OV547602.7231 8.221609.em hang ung ho bao lu.mong mn co gang vuot qua
10/09/2024 5189.72321		100.000		0200970415091022160920243snD735953.72321 .221609.TRUONG THI HA VI chuyen tien ung ho thien tai mien bac
10/09/2024 5241.69886		300.000		MBVCB.6998489154.LE THI LAI gui ung ho ba con vung bao lu.CT tu 0271001029416 LE THI LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73490		397.979		020097042209102216092024MC0O156755.7349 0.221610.Ung ho thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5388.72338		500.000		020097041509102216102024M1ER736316.7233 8.221610.Ung ho dong bao vuot thien tai
10/09/2024 5215.52320		100.000		823581.100924.221609.HOANG VAN HUY chuyen FT24255555060393
10/09/2024 5387.72344		1.000.000		020097042209102216092024E95P554069.72344. 221610.LE GIA CHUONG ung ho dong bao mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.52330		20.000		214585.100924.221600.TRAN DAN NHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73513		1.000.000		020097041509102216112024Jjd3736330.73513.2 21611.TRAN QUOC THONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.72348		500.000		020097042209102216102024OG1I839424.72348. 221611.HA DANG LONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.3404		300.000		MBVCB.6998484183.Nguyen Thi Hong Dao (HCM) ung ho mien Bac.CT tu 0881000461181 NGUYEN THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73520		22.222		020097042209102216102024J4MI352699.73520.221611.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.73516		20.000		020097042209102216102024E69B103786.73516.221611.LE THI QUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.15514		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538603975.20240910.66538603975-0939509097_L UU DOAN TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.72357		500.000		020097040509102216112024KEMV058480.72357.221611.Vietcombank:0011001932418:THAI HONG TIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.73528		2.000.000		0200970422091022161020248693182670.73528.221551.Ung ho dong bao Viet Nam than yeu
10/09/2024 5209.52359		500.000		823670.100924.221610.kim min hee kwon ji yong ung ho dong bao lu lut FT24255289836000
10/09/2024 5388.73530		100.000		020097041509102216112024ON8r735986.73530.221611.Ung ho dong bao mien Bac bao so 3
10/09/2024 5215.51470		100.000		823680.100924.221611.CAO XUAN BINH ung ho dong bao lu lut FT24255493030078
10/09/2024 5212.52370		700.000		756785.100924.221608.HOANG THI HIEN Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5240.69898		100.000		MBVCB.6998495180.LE THI BAO NGOC chuyen tien mong mn binh an.CT tu 0811000032712 LE THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.52375		200.000		583193.100924.221611.IBFT NGUYEN THI AI NGAN ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5209.51477		2.000.000		823713.100924.221611.DONG THI PHUONG DUNG chuyen FT24255635793683
10/09/2024 5161.15523		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537428254.20240910.66537428254-0842974759_D ong gop khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5212.52399		10.000.000		823714.100924.221612.NGUYEN DUC TUAN ANH chuyen FT24255778881892
10/09/2024 5218.52400		1.000.000		584065.100924.221612.IBFT NGUYEN THI VAN chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5161.15524		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538290017.20240910.66538290017-0909445709_N GUYEN THI YEN LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.52405		800.000		823729.100924.221612.ung ho ho tro dong bao mien Bac chiu anh huong bao so 3 FT24255666885306
10/09/2024 5387.73564		50.000		020097042209102216122024WQS5283743.7356 4.221613.ung ho bao lu
10/09/2024 5390.72381		50.000		020097042209102216122024QNT982538.7238 1.221613.Quyen gop ung ho trong dot bao YAGI
10/09/2024 5017.52429		373.000		222545.100924.221614.NGUYEN LE LAM NHUT chuyen tien
10/09/2024 5390.72383		100.000		020097042209102216132024Q142617568.72383. 221614.Em xin gui 1 phan nho be ung ho khac phuc hau qua thien tai a.
10/09/2024 5078.3421		300.000		MBVCB.6998495256.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0041000248862 TRUONG LE CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.72385		200.000		020097042209102216132024Y66H433610.72385 .221614.Hai Anh Huy Hai ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5243.69906		200.000		MBVCB.6998495191.NGUYEN THI THANH THUONG chuyen tien.CT tu 1021282999 NGUYEN THI THANH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51499		20.000		000543.100924.221614.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-22:16:13 000543
10/09/2024 5242.69906		100.000		MBVCB.6998488678.ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 0721000577245 NGUYEN VAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72386		300.000		020097042209102216132024VXYZ122238.7238 6.221614.NGO THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.52442		100.000		756819.100924.221609.NGUYEN THI THU ung ho ba con chiu anh huong cua bao lu Yagi
10/09/2024 5078.3423		100.000		MBVCB.6998480917.PHAM XUAN LAM Ung Ho Nguoi Dan Khac Phuc Sau Anh Huong Con Bao YaGi.CT tu 0781000404158 PHAM XUAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51510		5.031.995		468084.100924.221613.Fans Hua KhaiSoso House - Hua Khai Vietnam Fanpage thuong gui ho tro lu lut
10/09/2024 5017.51513		100.000		823818.100924.221614.LUU KHANH LINH ung ho cac tinh bi bao lu FT24255635793845
10/09/2024 5216.52457		1.000.000		467467.100924.221613.chia se voi dong bao anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.73594		100.000		020097042209102216142024IVJP618491.73594. 221615.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5219.52460		500.000		584261.100924.221614.IBFT PHUONG THANH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.51521		200.000		222567.100924.221615.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.52466		500.000		566239.100924.221614.NGUYEN THI HONG TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.52453		300.000		823815.100924.221614.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24255271175860
10/09/2024 5161.15531		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8289741.20240910.66538289741-0926781363_T RAN NGOC BAO LINH ung ho mien Bac
10/09/2024 5209.52474		500.000		343255.100924.221615.VU VAN TAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.51532		500.000		823861.100924.221615.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24255080319262
10/09/2024 5245.69914		1.600.000		MBVCB.6998484797.chuyen tien ung ho ba con Mien Bac.CT tu 1012456347 PHAM QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69915		200.000		MBVCB.6998489495.LE THU TRANG chuyen tien ung ho vung bi bao lu.CT tu 0961000013141 LE THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69917		100.000		MBVCB.6998489708.PHAN THI BICH NGOC chuyen tien.CT tu 9879806448 PHAN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52501		200.000		756907.100924.221613.ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5161.15538		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8290103.20240910.66538290103-0866472316_H uyen My va Duong Tai ung ho ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5213.52513		200.000		467573.100924.221616.Nguyen Xuan Khoi chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.73651		200.000		020097042209102216162024DL0K496308.7365 1.221617.xin chia se voi ba con vung lu mong moi nguoi tai qua nan khoi
10/09/2024 5078.3438		50.000		MBVCB.6998489515.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1049913965 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69922		1.000		MBVCB.6998495559.a.CT tu 1047145724 PHAM VAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69922		200.000		MBVCB.6998495551.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0911000031131 TRAN KIM VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69922		500.000		MBVCB.6998488614.Nguoi con Tay Ninh ung ho nguoi dan vung bao Yagi .CT tu 9362107811 NGUYEN THI THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51560		500.000		584304.100924.221617.IBFT NGHIEM HONG CHUYEN ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5216.52541		5.820		756901.100924.221613.chuyen tien
10/09/2024 5244.69923		1.000.000		MBVCB.6998495406.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1049308458 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72440		20.000		020097042209102216172024VR13134018.72440 .221618.VO QUYNH ANH chuyen tien ung ho mien bao lu
10/09/2024 5244.69924		100.000		MBVCB.6998495335.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0011004363762 VU THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15483		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7762893.20240910.66537762893-0386613013_P huong Linh ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao lu
10/09/2024 5214.52552		50.000		584300.100924.221618.IBFT UNG HO VUNG THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5209.52558		300.000		566260.100924.221617.Chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5240.69926		50.000		MBVCB.6998495502.THU HIEN chuyen tien ung ho MAT TRAN TO QUOC.CT tu 1012330741 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3445		1.000.000		MBVCB.6998484649.Ung ho dong bao bao lu mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0021002154065 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.72447		200.000		0200970415091022161920247PVI736431.72447. 221558.ung ho nhan dan mien Bac
10/09/2024 5213.51579		500.000		824017.100924.221618.NGUYEN THI PHUONG LY mot chut ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24255901058360

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.72449		50.000		020097042209102216182024FYFU196241.7244 9.221619.NGUYEN THU THAO chuyen tien ho tro chong bao Yagi
10/09/2024 5212.52555		200.000		806626.100924.221618.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.69926		1.000.000		MBVCB.6998484338.Ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0071002841449 NGUYEN THI HONG XIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.52566		500.000		756853.100924.221610.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.51590		100.000		222642.100924.221619.MA NHAT ANH chuyen tien ung ho ng dan ca nuoc vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.52575		50.000		756938.100924.221614.HOANG BICH NGOC Ung ho mien bac chong bao lu
10/09/2024 5017.52580		500.000		468249.100924.221619.Ung ho dong bao lu lut mb
10/09/2024 5388.72464		30.000		020097041509102216202024FFCR736447.72464 .221620.ung ho cac tinh bi bao
10/09/2024 5243.69931		20.000		MBVCB.6998495566.DO CONG HIEN chuyen tien ung ho chut tam long cho ba con gap bao lu.CT tu 1031821002 DO CONG HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51601		100.000		667979.100924.221618.ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5218.52589		200.000		824062.100924.221619.LE NGOC BAO TRAM ung ho dong bao bao lu FT24255514504780
10/09/2024 5388.73708		500.000		020097042209102216192024J640139849.73708. 221620.gia dinh chau huu tai va phuong thao gui chut tam long cho ba con mien bac
10/09/2024 5388.72473		500.000		020097042209102216192024FMDY688493.7247 3.221620.BUI VAN HUNG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.51608		100.000		178309.100924.221620.Do Tuan Anh chuyen tien
10/09/2024 5389.72472		200.000		020097041509102216202024onW736452.7247 2.221620.KA NA THIM chuyen tien
10/09/2024 5213.51609		10.000		157329.100924.221620.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.69933		200.000		MBVCB.6998495617.LUC NGUYEN THUY VY xin dc ung ho ba con bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0181003653041 LUC NGUYEN THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.51619		200.000		824050.100924.221619.NGUYEN THI THANH THUY chuyen FT24255752087040
10/09/2024 5215.51624		200.000		222652.100924.221621.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5243.69934		100.000		MBVCB.6998495720.chau ung ho Dong Bao mien Bac.CT tu 1038890082 NGUYEN THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73720		200.000		020097042209102216202024YDFX569835.7372 0.221601.NGUYEN NGOC SON ung ho dong bao vung lu lut . Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.69935		100.000		MBVCB.6998495333.UNG HO DONG BAO BI LU LUT.CT tu 1039658273 DOAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15550		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8006915.20240910.66538006915-0367009102_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.69935		2.000.000		MBVCB.6998484854.nguyen hoang Thai ung ho.CT tu 1031000007615 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69937		50.000		MBVCB.6998495591.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0481000763190 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51636		50.000		839459.100924.221612.DOAN HUYNH MINH THU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW cua it long nhieu mong nguoi dan som vuot qua con bao
10/09/2024 5389.73744		200.000		020097042209102216212024ZZWL102942.7374 4.221614.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.51637		500.000		824155.100924.221621.Be Tran Ngoc Minh Triet 5 tuoi ung ho dong bao lu lut FT24255959010585
10/09/2024 5388.72496		20.000		020097042209102216212024J9CU950741.72496 .221622.TRAN CAO HUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.52656		9.000		468738.100924.221622.Dang Thi Thuc Anh chuyen tien
10/09/2024 5217.52661		500.000		566282.100924.221621.Huu Hue ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.52659		500.000		824195.100924.221622.TRAN HUE KHANH chuyen FT24255240285076
10/09/2024 5245.69941		2.000.000		MBVCB.6998490065.hi vong nguoi dan binh an.CT tu 1030018737 PHAM THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.69942		200.000		MBVCB.6998484894.LE PHUC HIEP ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0461000455540 LE PHUC HIEP toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51651		500.000		877003.100924.221619.MAI MAI LA NGUOI VIET NAM. uhkphqbaoso3
10/09/2024 5389.73760		300.000		020097042209102216232024LAD8184514.7376 0.221623.xin gui chut tam long ung ho dong bao cac tinh thiet bai bao yagi
10/09/2024 5218.52691		1.000.000		824262.100924.221623.chung tay gop suc vi dong bao bi bao lu FT24255149060585
10/09/2024 5219.52695		100.000		758108.100924.221620.con khong co nhieu, chi mong gop phan giup ich duoc cho dan minh thoi a. Mien bac co len aaa
10/09/2024 5161.15554		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8605929.20240910.66538605929-0389510595
10/09/2024 5240.69945		2.000.000		MBVCB.6998489673.NGHIEM VU THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1032488064 NGHIEM VU THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69945		100.000		MBVCB.6998489823.mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 1017047031 DO PHAM PHUC TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.52701		100.000		758041.100924.221618.2 nguoi con Binh Duong xin quyen gop chut tam long ho tro nguoi dan lu lut mien Bac a
10/09/2024 5215.51660		222.222		222699.100924.221624.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.51663		100.000		000718.100924.221725.TRUONG THI THANH TAI CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-22:16:24 000718
10/09/2024 5240.69947		1.000		MBVCB.6998474513.mong moi nguoi binh an.CT tu 0591000381729 NGUYEN NGOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52718		200.000		222704.100924.221625.NGUYEN THI NGA chuyen tien ung ho lu lut bao Yagi
10/09/2024 5219.52719		200.000		222720.100924.221625.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5241.69949		50.000		MBVCB.6998490105.ung ho cuu tro bao so 3 YaGi .CT tu 0071001252849 VO HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51679		200.000		757168.100924.221618.NGUYEN THI THOA Chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5387.72534		200.000		020097042209102216252024YTKJ232248.72534 .221605.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69951		1.000.000		MBVCB.6998489832.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0721000550286 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51682		200.000		824352.100924.221625.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24255090189587
10/09/2024 5242.69951		100.000		MBVCB.6998490154.NGUYEN THI THUY HUONG chuyen tien.CT tu 0061001178232 NGUYEN THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69952		1.000.000		MBVCB.6998485002.NGUYEN THI TUYET LAN chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac.CT tu 1015151484 NGUYEN THI TUYET LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52751		500.000		824369.100924.221625.DINH THI ANH NGOC chuyen FT24255271176670
10/09/2024 5217.52748		50.000		824377.100924.221625.NGUYEN THI YEN xin dc gop chut nho be cua minh den voi dong bao vung lu FT24255243100304
10/09/2024 5212.51692		100.000		877113.100924.221621.ho tro ung ho dong bao lu lut vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.73806		100.000		020097041509102216262024y4zb736690.73806. 221626.HOANG THI QUY quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5241.69954		200.000		MBVCB.6998490079.MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 0371000503160 LE THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15568		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8606096.20240910.66538606096-0349106054_D UONG VAN QUY
10/09/2024 5219.52757		100.000		757146.100924.221616.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5389.73812		50.000		020097040509102216272024ES6E058818.73812. 221627.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.73813		100.000		020097042209102216262024SV9G557452.73813 .221606.Dieu Xuy ung ho dong bao
10/09/2024 5244.69955		1.000.000		MBVCB.6998484669.Dong bao oi, co len!.CT tu 1020430205 MAI HOANG LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.51700		200.000		468861.100924.221626.Hoang Thuy Tien chuyen tien
10/09/2024 5017.52762		10.000		824416.100924.221626.Kinh gui mat tran to quoc viet nam FT24255501403575

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.72558		100.000		020097041509102216272024dFJd736697.72558. 221627.QUI NGOC chuc Mien Bac vuot can thanh cong. Viet Nam mai dinh
10/09/2024 5387.72564		100.000		02009704220910221626202403PP293453.72564. 221627.mon qua nho mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.73836		30.000		020097041509102216282024ciyQ736708.73836. 221608.LE MINH HIEU ung ho tien cuu tro khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.73840		200.000		02009704050910221628202410AM058855.7384 0.221628.Vietcombank:0011001932418:LE MAI KIM PHUNG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.52769		3.000.000		824443.100924.221627.ung ho dong bao anh huong bao so 3 FT24255080320153
10/09/2024 5220.51708		1.000.000		758113.100924.221621.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.69962		1.000.000		MBVCB.6998489921.Xin ung ho Dong Bao bao lut. Viet Nam chac chan chien thang moi kho khan.CT tu 9939571991 NGUYEN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51705		50.000		523099.100924.221627.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5213.52772		50.000		757227.100924.221622.TRAN THI THAM ung ho cuu tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5218.52787		500.000		421002.100924.221628.PHAM VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5078.3489		200.000		MBVCB.6998496265.NGUYEN QUYNH ANH ung ho bao lu.CT tu 0491000180025 NGUYEN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.52800		300.000		434475.100924.221618.TRAN HA MY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52795		500.000		179113.100924.221628.Chuc ba con binh an, suc khoe vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5214.51725		200.000		758129.100924.221621.NGUYEN HOAI NAM Chuyen tien
10/09/2024 5209.52815		400.000		468904.100924.221628.Chau co mot it xin duoc ung ho cho dong bao chiu bao lu
10/09/2024 5017.52818		100.000		824533.100924.221628.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24255126321209
10/09/2024 5242.69965		100.000		MBVCB.6998496101.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1041742127 VU THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51740		11.000		523236.100924.221629.OL29 0 8 Linh Duong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.52848		100.000		824593.100924.221629.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24255893050334
10/09/2024 5215.52850		700.000		824607.100924.221630.Cuu tro cac tinh phía Bac do thien tai FT24255005193170
10/09/2024 5189.72600		1.000.000		020097042209102216292024WJH8365962.7260 0.221630.Cung ba con vung lu vuot qua kho khan mong tat ca moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5387.72606		200.000		020097042209102216302024TBXT305623.7260 6.221631.HUYNH MINH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.73880		300.000		020097041509102216312024fk7i737078.73880.2 21631.Ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.69968		100.000		MBVCB.6998490330.ung ho dong bao.CT tu 1044228977 NGUYEN THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.52861		200.000		824618.100924.221630.Dinh ha va thanh Hang ung ho mn FT24255003161905
10/09/2024 5219.52862		100.000		222832.100924.221631.PHAM HONG TRUC quyen gop mot it cho cac ban mien Bac chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.72614		200.000		020097042209102216302024GNU3746975.7261 4.221631.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5217.51761		100.000		468975.100924.221630.Nguyen Mai Anh ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.73886		500.000		020097041509102216312024eIp4737084.73886. 221631.CHAU THANH LAN chuyen tien
10/09/2024 5213.52876		10.000		343535.100924.221631.TRAN THIEN DINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.51769		1.000.000		117906.100924.221621.NGUYEN THI MINH THUY chuyen khoan cuu tro ba con mien bac
10/09/2024 5219.52877		200.000		584465.100924.221631.IBFT Ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.69972		100.000		MBVCB.6998490492.Phung va Le ung ho dong bao.CT tu 1035993148 VO THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72624		100.000		020097041509102216322024zDtj737097.72624.2 21632.DONG KHANH HUY ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5387.73910		400.000		020097042209102216312024WS7Z201094.7391 0.221624.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5189.72627		200.000		020097042209102216312024FVJR981638.72627 .221632.Bui Thai Duong xin chung tay gop suc
10/09/2024 5209.51780		280.000		758327.100924.221628.NGUYEN HOANG NGOC Chuyen tien UNG HO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.52897		20.000		758216.100924.221624.BUI MINH TAM UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5387.73913		500.000		020097042209102216312024CO97896458.73913 .221632.PHAM THE HOANG chung tay cung dong bao
10/09/2024 5017.51787		50.000		469014.100924.221631.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.73920		50.000		020097041509102216332024DzVL736761.73920 .221633.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5218.52905		500.000		222850.100924.221633.NGUYEN HUNG CUONG ung ho
10/09/2024 5212.52909		300.000		012383.100924.221633.Le Thi Thu Lan chuyen tien uh bao lu, ma GD 248891331
10/09/2024 5241.69977		300.000		MBVCB.6998490390.mong cho tai qua nan khoi.CT tu 0561000590259 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.51800		500.000		757310.100924.221628.Ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5389.73928		200.000		0200970422091022163320248QMX849930.7392 8.221633.NGUYEN NGOC THANH chuyen tien
10/09/2024 5218.51803		200.000		824705.100924.221631.DUONG THANH TUNG chuyen FT24255499109630
10/09/2024 5215.52925		50.000		758255.100924.221625.TRUONG HUYEN ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5389.73932		500.000		020097042209102216332024CRH1626081.7393 2.221634.UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI
10/09/2024 5209.52929		200.000		343564.100924.221633.LE THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.52938		100.000		824791.100924.221633.Itqtrang con dan Hai Phong ung ho dong bao cac tinh, thp bi thiet hai do bao yagi FT24255713319900
10/09/2024 5218.52936		150.000		600230.100924.221634.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5189.73944		50.000		02009704150910221634202460fC737128.73944. 221634.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5240.69981		300.000		MBVCB.6998496566.ung ho bao lu.CT tu 1036252890 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.72658		200.000		0200970422091022163420248M4W101216.726 58.221614.Gia đình chau Nguyen Dinh Son xin gui chut tam long den ba conmong dong bao ta binh an manh khoe som vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5389.73953		100.000		020097041509102216352024UX9J737133.73953 .221635.NGUYEN NGOC AN TAM chuyen tien mong giup do cho nguoi dan qua kho khan nay a
10/09/2024 5389.72660		1.000.000		020097040509102216352024C8CD059024.7266 0.221635.Vietcombank:0011001932418:VO THI THAO chuyen tien CHUNG TAY UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5219.52967		1.000.000		824859.100924.221634.xin gui chut it giup cho dong bao lu lut FT24255264441005
10/09/2024 5389.73966		500.000		020097042209102216342024BW14409457.7396 6.221627.PHAM THI HONG VAN chuyen tien ung ho Dong Bao khac phuc hau qua do bao yagi
10/09/2024 5388.73967		200.000		020097041509102216352024yAD4737140.7396 7.221635.KHONG KIEU TRANG ung ho
10/09/2024 5244.69983		100.000		MBVCB.6998496373.NGUYEN LE THAO VY chuyen tien.CT tu 0381000613208 NGUYEN LE THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52973		200.000		232024.100924.221634.Le Thi Hanh chuyen tien
10/09/2024 5242.69984		15.000		MBVCB.6998496195.VU NGOC KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1043125823 VU NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.52985		300.000		824891.100924.221635.PHAM THI PHUONG ANH chuyen FT24255135129123
10/09/2024 5245.69985		200.000		MBVCB.6998490730.PHAM HOANG CHAU chuyen tien.CT tu 9905715975 PHAM HOANG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73982		200.000		020097042209102216352024MZ6U272140.7398 2.221615.DO THI HAO chuyen tien
10/09/2024 5212.52997		200.000		501949.100924.221626.ung ho nguoi dan vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.51834		100.000		469712.100924.221635.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5209.53002		100.000		222898.100924.221636.LE THI YEN NHI con xin ung ho mot it toi dong bao chiu anh huong lu lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.69987		500.000		MBVCB.6998496135.NGO THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0561000512892 NGO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51837		200.000		343584.100924.221636.Ung ho dong bao mien Trung khac phuc bao lu
10/09/2024 5212.53004		100.000		178390.100924.221636.Phan Thanh Binh chuyen tien
10/09/2024 5242.69988		100.000		MBVCB.6998490878.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0031000348618 DO NGUYEN ANH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53022		100.000		469133.100924.221636.Ung ho thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.74009		100.000		020097042209102216362024QA5B546170.7400 9.221637.NGO VINH PHUOC chuyen tien
10/09/2024 5218.51849		200.000		824949.100924.221636.LE PHUONG DUYEN UNG HO KHAC PHUC BAO LU FT24255001520362
10/09/2024 5387.74022		200.000		0200970422091022163720246VD9495302.74022 .221617.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.53039		500.000		178396.100924.221637.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.53044		500.000		758437.100924.221632.PHAM THI THANH MINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.53047		10.000		825007.100924.221637.NGUYEN DUC MANH ung ho dong bao bi lu lut FT24255189619886
10/09/2024 5213.53045		100.000		758453.100924.221633.ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.53050		300.000		877493.100924.221626.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.51867		10.000		157635.100924.221638.VIET NAM
10/09/2024 5218.51868		100.000		758493.100924.221635.DO QUANG HA Chuyen tien ung ho nhan dan bao lu
10/09/2024 5388.74043		50.000		020097042209102216382024986U426509.74043. 221639.LE NGUYEN ANH THU ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.74041		100.000		020097042209102216382024ZOO4248432.7404 1.221618.NGUYEN MINH HOANG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.51870		100.000		469782.100924.221638.Tran Thi Phuong Thao chuyen tien Ung ho dong bao vung lao lu
10/09/2024 5388.72710		100.000		02009704220910221638202410KM745126.7271 0.221639.Le Thi Hong ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.53068		5.000.000		012411.100924.221639.TRAN THI CAT-MIEN TAY NAM BO UNG HO DONG BAO MIEN NUI PHIA BAC THAN THUONG VUOT QUA BAO LU YAGI, ma GD 248891308
10/09/2024 5390.74055		50.000		020097042209102216382024KFQZ501605.7405 5.221619.TRINH THAI BAO chuyen tien
10/09/2024 5242.69998		200.000		MBVCB.6998491018.Ung ho dong bao thiet hai do thien tai gay ra.CT tu 1046199551 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.51886		100.000		222941.100924.221639.VU THANH NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5244.69999		500.000		MBVCB.6998490583.Pham Thi Thu Hong chuyen tien ung ho dong bao sau con bao.CT tu 0071001341681 PHAM THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53091		100.000		758361.100924.221629.TRAN NGUYEN BAO TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5215.53094		100.000		825120.100924.221639.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen FT24255085639629
10/09/2024 5078.3537		200.000		MBVCB.6998496837.cuu tro thien tai.CT tu 0081001234234 PHAM THI PHUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74082		200.000		020097041509102216402024MrIg736863.74082. 221640.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.53099		200.000		220118.100924.221640.1phangiupnguoidanga pthientai
10/09/2024 5216.53102		200.000		825160.100924.221640.Ung ho dong bao sau bao yagi FT24255366686413
10/09/2024 5209.51907		200.000		825211.100924.221640.TRAN THI BICH LOAN chuyen FT24255488108538
10/09/2024 5215.53132		20.000		825144.100924.221639.NGUYEN THI TUYET chuyen FT24255999053069
10/09/2024 5212.51909		500.000		758463.100924.221633.Gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5240.70006		100.000		MBVCB.6998496457.Ho tro nguoi dan chiu anh huong boi lu lut.CT tu 0611001976056 PHAM THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70006		300.000		MBVCB.6998496688.DO THI CHINH ung ho ba con khac phuc bao.CT tu 0501000133264 DO THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.74104		1.000.000		020097040509102216422024G6Y1059167.74104 .221642.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac do bao lu thien tai
10/09/2024 5216.53148		1.000.000		469283.100924.221641.Mien Nam gui Mien Bac
10/09/2024 5242.70008		1.000.000		MBVCB.6998496668.ung ho bao Yagi.CT tu 9935558464 TRAN THI KIM QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53160		200.000		758598.100924.221638.chau Mo ung ho lu lut
10/09/2024 5212.51934		500.000		758604.100924.221638.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5161.15644		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66537763219.20240910.66537763219-0346668861_N GUYEN THI NINH CHI xin gui chut tam long ung ho ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5244.70010		1.000.000		MBVCB.6998496911.HO THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 0421000469316 HO THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74130		200.000		020097041509102216432024gQvQ737256.74130.221643.DAO THI LAN ANH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5161.15629		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538606697.20240910.66538606697-0342534235_N GUYEN KIEU ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.70011		500.000		MBVCB.6998496874.VU TRIEU AI VI ung ho.CT tu 1019278215 VU TRIEU AI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51944		100.000		012415.100924.221643.Nguyen thi thanh thuy ung ho quy khac phuc mua bao lu lut, ma GD 248891342
10/09/2024 5215.51945		100.000		000980.100924.221744.LE PHUONG THAO chuyen khoan-100924-22:16:43 000980
10/09/2024 5161.15632		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538028727.20240910.66538028727-0393693798_U ng ho Dong bao Mien Bac
10/09/2024 5241.70013		10.000		MBVCB.6998490819.TRUONG MINH THU chuyen tien.CT tu 1036887850 TRUONG MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.51946		46.000		757474.100924.221639.NGUYEN THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.74146		100.000		020097042209102216432024V8HR703164.74146.221644.LE MINH HAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.53196		200.000		825346.100924.221643.PHAM THI QUY chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai FT24255369998784
10/09/2024 5241.70015		1.000.000		MBVCB.6998496791.ung ho dong bao mien Bac thiet hai do lu lut 10-9.CT tu 1044536862 NGO THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.53198		500.000		757460.100924.221638.TRAN VU MY LINH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5239.70017		500.000		MBVCB.6998496406.LE VAN SON chuyen tien ung ho dong bao bao lu Yagy.CT tu 0451000248645 LE VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72777		100.000		0200970422091022164420241P5Z318043.72777. 221644.NGUYEN PHAM BAO NHI chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5389.72781		100.000		020097042209102216442024DCXP200239.7278 1.221644.NGUYEN HOANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5213.51954		100.000		469370.100924.221643.Le Quoc Dat chuyen tien
10/09/2024 5213.51956		300.000		825364.100924.221644.LE NGUYEN TUYET Trinh ung ho a FT24255001521020
10/09/2024 5189.72782		100.000		020097042209102216442024CYIM891390.7278 2.221644.PHAN THI KHANH LY ung ho dong bao
10/09/2024 5217.53205		200.000		758613.100924.221639.GIUP DO
10/09/2024 5242.70018		200.000		MBVCB.6998491118.LY MINH LUAN chuyen tien chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0321000673603 LY MINH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51960		10.000		524122.100924.221644.NGUYEN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.72787		100.000		020097042209102216442024AKAQ792720.727 87.221645.NGUYEN THI QUYNH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.53213		500.000		825385.100924.221644.HOANG NGOC HAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24255501504264
10/09/2024 5189.74161		200.000		020097040509102216452024S0QU059245.7416 1.221645.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.53216		300.000		343732.100924.221644.NGUYEN THI LIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.72792		300.000		020097042209102216442024PD0Z532063.72792 .221645.DUONG THUY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5213.51968		300.000		001069.100924.221645.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI-100924-22:16:44 001069
10/09/2024 5209.53236		300.000		758679.100924.221642.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.74178		200.000		020097041509102216462024NxvL737294.74178 .221646.DO HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.53245		3.000.000		001083.100924.221751.NGAN KIEM PHUNG UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO-100924-22:16:46 001083
10/09/2024 5388.74186		150.000		020097040509102216462024RH5T059287.7418 6.221646.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN KIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.74194		100.000		020097041509102216472024NRak737303.7419 4.221638.NGUYEN THUY HIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5217.51992		200.000		758697.100924.221642.LU CHU LINH Chuyen tien UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.51995		100.000		223066.100924.221647.TRAN VAN HOAN chuyen tien
10/09/2024 5216.53274		200.000		012417.100924.221647.Truong thi Lien chuyen tien ung ho lu lut, ma GD 248891357
10/09/2024 5017.54002		1.000.000		566405.100924.221646.gop phan cuu tro nguoi dan vung bao yogi
10/09/2024 5242.70030		20.000		MBVCB.6998491379.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1032370312 TRAN THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54006		1.000.000		825531.100924.221647.VU DO TO HA chuyen FT24255280670800
10/09/2024 5388.74213		100.000		020097042209102216472024L4P7550112.74213. 221648.MAI QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.54023		100.000		825567.100924.221648.NGUYEN MANH TIEN ung ho nguoi dan lu lut FT24255696040025
10/09/2024 5217.53299		100.000		757531.100924.221642.ung ho nguoi dan khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.74225		200.000		020097041509102216492024sioU737322.74225. 221628.Ung ho ba con chiu anh uong thien tai lu lut
10/09/2024 5242.70035		500.000		MBVCB.6998491346.LE LAN LY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0451000205643 LE LAN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.72850		200.000		020097042209102216492024FDJV268974.72850 .221650.NGUYEN NGOC HUYEN ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5189.74242		200.000		02009704220910221649202407SO880992.74242 .221641.CAO BA DUC cua it long nhieu mong tat ca binh an
10/09/2024 5239.70040		2.000.000		MBVCB.6998497395.ung ho bao lu dong bao mien bac iu thuong .CT tu 0051000502428 NGUYEN THI THU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53346		200.000		825568.100924.221648.HOANG THUY gui tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24255900194091
10/09/2024 5389.74251		200.000		020097042209102216492024NSN2107092.7425 1.221650.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.74254		100.000		020097041509102216502024tLoa737507.74254. 221650.chau ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5078.3586		200.000		MBVCB.6998491664.mong ba con mien bac som vuot qua.CT tu 0491000146594 PHUNG THI HUYEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70041		1.000.000		MBVCB.6998497111.Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0021000452983 PHAM DUC KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70042		300.000		MBVCB.6998496287.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0461000640249 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74260		200.000		020097041509102216512024Gey6737511.74260. 221642.ung ho ba con gap thien tai
10/09/2024 5214.53358		300.000		179251.100924.221650.Gd chau Minh khoi ung ho ba con khac phuc lu lut va sau bao yagi
10/09/2024 5189.74264		140.726		020097042209102216502024BP5P737785.74264 .221651.CO LEN NHE HOI DONG BAO
10/09/2024 5189.72877		100.000		020097042209102216512024328X875667.72877. 221651.NGUYEN CHI DUNG giup do nguoi dan bi lu
10/09/2024 5219.53374		200.000		825666.100924.221650.Ung ho dong bao gap nan, thuong yeu dong bao ta. Chung ta cung co len nhe FT24255669644656
10/09/2024 5216.53368		50.000		469607.100924.221650.Ung ho
10/09/2024 5241.70045		100.000		MBVCB.6998491059.BUI THI HUONG chuyen tien.CT tu 0721000664766 BUI THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.53384		100.000		470625.100924.221651.c co chut tam long ung ho dong bao mb a.
10/09/2024 5218.53386		100.000		343835.100924.221651.NGO THI KHANH HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.72889		100.000		0200970422091022165120244A3J928332.72889.221652.ung ho khac phuc mua bao chuc moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5216.53387		500.000		223179.100924.221652.LE THI SUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.74277		50.000		0200970422091022165120243COC504791.74277.221652.NGUYEN THU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.53395		100.000		470633.100924.221651.Viet Nam co len
10/09/2024 5388.72891		40.000		0200970422091022165120244ZXH237092.72891.221652.NGUYEN THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.74285		100.000		020097042209102216522024SDMO934542.74285.221652.PHAM THI MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.53402		200.000		221428.100924.221652.Ung ho dong bao thiet hai bao
10/09/2024 5240.70050		1.000.000		MBVCB.6998491433.HUYNH NAM chuyen tien chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0421000433379 HUYNH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70050		10.000.000		MBVCB.6998472570.Mr.Xu Jin Sheng ung ho dong bao Mien Bac bi anh huong boi bao lu so 3 YAGI.CT tu 0421000466141 TRAN THI DIEM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.53411		50.000		825790.100924.221652.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24255503387163
10/09/2024 5217.53406		500.000		223161.100924.221653.Kim Yen Anh Thu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.70051		6.000		MBVCB.6998497297.MAI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1041868637 MAI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74293		80.000		0200970422091022165220242CIZ528786.74293.221653.NGUYEN THI NGUYET HANG ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5215.54086		500.000		758664.100924.221641.NGO VAN QUI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70052		100.000		MBVCB.6998490926.nguoi ham mo ATVNCG thuong gui dong bao mong sao cho tai qua nan khoi, cho yen binh mau den..CT tu 1030817669 PHAN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53423		100.000		825803.100924.221652.NGUYEN TRAN BAO NGAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI FT24255798157271
10/09/2024 5390.72903		500.000		020097041509102216532024ieFa737385.72903. 221653.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.72902		50.000		020097042209102216532024PYXK957236.7290 2.221653.dong bao chung ta cung nhau co gang vuot qua tham hoa nay
10/09/2024 5389.72905		500.000		020097042209102216522024PD9L324384.72905 .221653.PHAM THI NGOC HA ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.53429		500.000		825815.100924.221653.LE THI HANG ung ho dong bao khac phuc con bao so 3 FT24255068410553
10/09/2024 5215.53434		1.000.000		825828.100924.221653.NGUYEN THI THUY LINH chuyen FT24255275190213
10/09/2024 5243.70055		500.000		MBVCB.6998497458.BUI THU PHUONG chuyen tien ung ho.CT tu 0011001640273 BUI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70056		200.000		MBVCB.6998497260.chau Kieu An chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0541000290382 VU THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74319		20.000		020097042209102216532024VYYK537481.7431 9.221634.BUI HUNG VUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.54108		50.000		825853.100924.221654.CHU THI THANH HUYEN ung ho chong bao lu FT24255052709315
10/09/2024 5212.53455		300.000		825797.100924.221652.NGUYEN THI SINH chuyen FT24255003163526
10/09/2024 5216.53456		500.000		825845.100924.221653.DINH THU NGOC chia se cung dong bao gap bao lu FT24255777231448
10/09/2024 5240.70058		30.000		MBVCB.6998491765.NGUYEN GIANG NAM chuyen tien.CT tu 1027614615 NGUYEN GIANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15680		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8281669.20240910.66538281669-0373600419_C ua it long nhieu xin gui den moi nguoi a
10/09/2024 5215.54117		100.000		470719.100924.221654.Gop suc chia se dong bao khac phuc bao lu (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70061		200.000		MBVCB.6998497654.mong moi nguoi mau chong vuot qua .CT tu 0181003559448 NGUYEN MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.54122		500.000		001183.100924.221756.LE XUAN THANG chuyen khoan-100924-22:16:55 001183
10/09/2024 5387.74337		200.000		020097040509102216552024K8B0059481.74337 .221655.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5390.72928		50.000		020097041509102216552024X21r737417.72928. 221655.ung ho lu lut
10/09/2024 5389.72929		200.000		020097041509102216552024NQFc737573.7292 9.221647.ung ho noi kho khan cua con bao Yagi
10/09/2024 5218.53479		2.000.000		001223.100924.221656.NGUYEN THI NGOC THUAN XIN KINH GUI CAC TINH BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-22:16:55 001223
10/09/2024 5209.53482		500.000		825900.100924.221655.PHAM MINH VAN chuyen FT24255285328207
10/09/2024 5245.70063		300.000		MBVCB.6998497821.DANG THI DIEU HIEN gui dong bao mien bac.CT tu 1025172993 DANG THI DIEU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72941		1.000.000		0200970422091022165520244CWE203305.7294 1.221656.HA THI HOA LU chuyen tien
10/09/2024 5219.53492		100.000		470751.100924.221655.Tran Thi Khuyen ung ho cac tinh mien bac lu lut
10/09/2024 5387.72943		100.000		020097042209102216552024OH3G610829.7294 3.221656.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.74360		200.000		020097042209102216552024AGCA731799.7436 0.221656.Con Tran Hoang Duong Hoang Hai Hoang Son ung ho vung lu lut sau bao
10/09/2024 5017.53494		200.000		343918.100924.221656.NGUYEN KHAC PHU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.15684		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8281662.20240910.66538281662-0366487338_C uu tro mien Bac mien Bac than yeu co gang len nhe
10/09/2024 5218.54151		200.000		825970.100924.221656.DAO THI GAM chuyen Chung tay ung ho dong bao FT24255832640141
10/09/2024 5189.72950		500.000		020097040509102216572024APKL059514.7295 0.221657.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO TAY BAC BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.70069		150.000		MBVCB.6998491933.PHAM KHANH CHI quyen gop ung ho dong bao trong tinh canh bao lu.CT tu 1040490742 PHAM KHANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70071		20.000		MBVCB.6998497689.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1031317029 VO CONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54164		200.000		826026.100924.221657.Chung tay ho tro bao lu FT24255743228239
10/09/2024 5209.53531		200.000		826024.100924.221657.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen FT24255514507615
10/09/2024 5239.70073		200.000		MBVCB.6998489693.Chia se cung dong bao lu lut.CT tu 0381000328807 NGUYEN THI CAM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.53539		200.000		178491.100924.221658.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5209.53547		1.000.000		826062.100924.221658.LUONG THI HONG NHUNG ck FT24255165051438
10/09/2024 5218.54173		200.000		179295.100924.221658.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.74398		50.000		0200970422091022165820248N3D809303.74398 .221650.DANG PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.53551		100.000		826057.100924.221658.Phuong Loan - Toi yeu To Quoc toi, yeu Dong bao toi. FT24255641650470
10/09/2024 5390.72978		2.000.000		020097041509102216592024172i737466.72978.2 21659.em ung ho cuu tro vung thien tai a
10/09/2024 5215.53565		200.000		826077.100924.221658.NGUYEN THI THU HUONG mot chut tam long mong vuot qua con bao lu FT24255500975260
10/09/2024 5388.74408		1.000.000		020097042209102216582024ZIJP386342.74408. 221659.TRAN DUC VINH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.74411		750.000		020097042209102216582024GCIT513643.74411 .221659.tap the 11A9 thpt van hien hn uho bao YAGI
10/09/2024 5217.53571		50.000		470433.100924.221658.quyen gop
10/09/2024 5239.70078		500.000		MBVCB.6998491800.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0181003432168 TRAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15705		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8698743.20240910.66538698743-0334586879_N GUYEN TRAN MINH NHAT chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70080		500.000		MBVCB.6998497628.GD HIEN TAN -THUONG GUI BA CON MIEN BAC VUOT QUA BAO LU.CT tu 0091000599077 TRAN KIM HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72984		100.000		020097042209102216592024Z8BA827031.7298 4.221700.DO TUNG DUONG ung ho dong bao cac vung nuoc lu
10/09/2024 5220.53577		500.000		343977.100924.221659.Gia dinh Quang Hoa Nguyen Giap ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.53581		200.000		668083.100924.221658.Vu thi huong gui ung ho mien bac chong thien tai
10/09/2024 5017.53582		100.000		759007.100924.221655.NGUYEN PHUONG MAI Chuyen tien
10/09/2024 5078.3634		100.000		MBVCB.6998497861.NGUYEN CHI BANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0441000743907 NGUYEN CHI BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70083		5.000.000		MBVCB.6998497951.NGUYEN THI CHUNG gop chut long den anh em mien bac.CT tu 0381002694417 NGUYEN THI CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.53587		1.000.000		001240.100924.221801.GIA DINH CA UNG HO DONG BAO MIEN BAC CON BAO YAGI. A DI DA PHAT-100924-22:17:00 001240
10/09/2024 5390.72989		200.000		020097042209102217002024WIWL295366.729 89.221701.BUI THI TO UYEN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5215.53593		321.503		826132.100924.221659.NGUYEN GIA LINH chuyen FT24255461500754
10/09/2024 5217.54210		100.000		826126.100924.221659.Khai An UH mien bac co len FT24255897036142
10/09/2024 5390.74441		200.000		020097042209102217002024CLDH360158.7444 1.221701.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.53599		500.000		826168.100924.221700.NGUYEN MANH TUAN ung ho cac tinh bi lu lut FT24255210095307
10/09/2024 5214.53605		200.000		826182.100924.221700.Ung ho ba con khac phuc sau bao FT24255276348848
10/09/2024 5161.15694		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8291406.20240910.66538291406-0903028317_U ng ho dong bao
10/09/2024 5017.53603		50.000		826161.100924.221700.Gui ba con dong bao FT24255004029423

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.70085		100.000		MBVCB.6998491251.Quyen gop ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9827979027 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.53623		200.000		584770.100924.221702.IBFT Ngọc Giau UNG HO DONG BAO CAC TINH DANG GAP THIEN TAI BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.54229		50.000		001309.100924.221702.ASAPROCKIET UNG HO BA CON-100924-22:17:02 001309
10/09/2024 5218.53629		1.000.000		470544.100924.221701.Le Ba Phuc chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.53631		1.000.000		463589.100924.221702.chut long chung tay ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.74475		50.000		020097042209102217022024YGC6460314.74475 .221654.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.75015		200.000		020097042209102217022024DCRV864707.7501 5.221703.LUONG PHUONG CHI chuyen tien
10/09/2024 5217.53635		200.000		279449.100924.221703.ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5388.75022		200.000		020097041509102217032024hX4U737671.7502 2.221703.HOANG THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5388.74480		200.000		02009704050910221703202438KS059651.74480 .221654.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an co len nhe
10/09/2024 5390.74485		10.000		0200970405091022170320249JRV059652.74485. 221643.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN DUY KHOA gop it long thanh
10/09/2024 5244.70093		100.000		MBVCB.6998497717.PHAM VO MINH NGUYET chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3 YAGI.CT tu 1048100545 PHAM VO MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53659		200.000		585575.100924.221703.IBFT ung ho
10/09/2024 5216.53660		100.000		759030.100924.221656.Thu Huyen DONG GOP MOT CHUT VAO QUY HO TRO NGUOI DAN VUNG LU
10/09/2024 5239.70095		1.000.000		MBVCB.6998492101.NGUYEN DINH BANG chuyen tien.CT tu 0691000397326 NGUYEN DINH BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.53670		200.000		471022.100924.221702.Gia dinh chau Gao gop chut nho cung Dong bao
10/09/2024 5219.53675		50.000		321124.100924.221702.ung ho boi bao yagi cua it long nhieu
10/09/2024 5390.74502		200.000		0200970422091022170320242ENU728457.7450 2.221704.NGUYEN KIEU ANH ung ho cuu tro dong bao cac tinh mien nui

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.53682		20.000		826319.100924.221703.DO SY LIEN chuyen FT24255285328864
10/09/2024 5161.15721		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8699093.20240910.66538699093-0917802830_N GUYEN THI THANH TUNG chuyen tien cuu tro con bao so 3
10/09/2024 5212.54254		300.000		585643.100924.221704.CAU MONG DONG BAO VIET NAM BINH AN
10/09/2024 5209.54256		500.000		826339.100924.221704.Cau mong binh yen cho moi nguoi dan vung chiu anh huong boi bao FT24255378210907
10/09/2024 5216.53690		222.222		826351.100924.221704.LE VAN THUAN chuyen FT24255370000313
10/09/2024 5161.15710		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8607772.20240910.66538607772-0971785057_N GUYEN LE MINH TAM mong moi nguoi binh an som vuot qua kho khan a
10/09/2024 5161.15726		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8058588.20240910.66538058588-0326110724_G d LE THANH TU chuyen tien qua MoMo ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.75048		1.000.000		020097040509102217052024GF31059699.75048. 221705.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.54266		300.000		826363.100924.221704.BUI MANH TUAN ung ho dong bao vung lu FT24255450109808
10/09/2024 5389.75050		20.000		0200970422091022170420243RGX149985.7505 0.221705.NGUYEN HUYNH KIM XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5241.70099		99.999		MBVCB.6998497933.Ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0441000652266 NGUYEN NGOC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75052		1.000.000		0200970422091022170420241YR9567644.75052 .221705.Tuyen thu Peanut Han Wang Ho va nguoi ham mo yeu nuoc
10/09/2024 5215.54275		500.000		826394.100924.221705.me be Tue Han cau mong binh an den dong bao vung bao lu FT24255499101060
10/09/2024 5220.54279		1.000.000		826406.100924.221705.GD Lan Yen 25 Lac Trung uh ba con vung lu lut FT24255450109887
10/09/2024 5215.54286		500.000		223425.100924.221706.Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5216.54290		50.000		759158.100924.221701.NGUYEN TIEN PHONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.54291		200.000		223398.100924.221706.Dong bao co lennn

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74560		100.000		020097042209102217062024EJLV808610.74560. 221707.ung ho cuu tro vung lu
10/09/2024 5390.75076		1.000.000		0200970422091022170620241F03144879.75076. 221707.SUNG MINH HUONG ung ho dong bao chong lu lut q
10/09/2024 5212.53749		200.000		012455.100924.221707.MAI THAO QUYNH chia se thiet hai bao Yagi, ma GD 248891394
10/09/2024 5017.54309		500.000		223449.100924.221707.Be Nguyen Diep Chau Duong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.54310		100.000		826469.100924.221706.Levy Corner ung ho nguoi dan vung lu FT24255277076681
10/09/2024 5387.74568		22.395		020097042209102217062024U4QE822372.7456 8.221707.PHUNG VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5212.54320		200.000		826500.100924.221707.Dat Chi ung ho dong bao bi lu lut do bao so 3 FT24255153900690
10/09/2024 5218.53763		2.000		759202.100924.221702.TRAN NGUYEN GIA DINH Chuyen tien
10/09/2024 5245.70107		100.000		MBVCB.6998492641.MAI KHANH LINH chuyen tien ung ho cuu tro.CT tu 1031486016 MAI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70108		50.000		MBVCB.6998492392.NGO PHAN HANH DUNG chuyen tien ung ho mien Bac.CT tu 1036040856 NGO PHAN HANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74588		1.000.000		020097042209102217072024I5CB246217.74588. 221708.chau xin gui chut tam long ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu a
10/09/2024 5220.54342		1.000.000		826559.100924.221708.CHAU PHAM THUY NHAN Mien Bac co len FT24255087526211
10/09/2024 5387.74601		100.000		020097041509102217092024aoR4738085.74601. 221709.LA THI THU TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.54348		200.000		826576.100924.221708.HO THI THU UYEN ung ho FT24255064842322
10/09/2024 5389.75109		30.000		0200970422091022170820244W3A829977.7510 9.221709.Nathan chuyen tien
10/09/2024 5217.53794		200.000		347016.100924.221708.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.54356		1.000.000		826589.100924.221709.DOAN THI GIANG chuyen tien ung ho bao lu Mien Bac FT24255094194916
10/09/2024 5216.54360		20.000		001420.100924.221709.DUONG HUYNH HUONG GIANG chuyen khoan-100924-22:17:09 001420

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.3667		1.000.000		MBVCB.6998492279.NGUYEN NHUT TOAN chuyen tien.CT tu 0601000512136 NGUYEN NHUT TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74618		200.000		020097042209102217092024NK97199661.74618 .221650.DANG HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5387.75133		300.000		020097042209102217102024EGXI442043.75133 .221711.Gop phan ho tro dong bao cac tinh gap thien tai lu lut
10/09/2024 5161.15747		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8699842.20240910.66538699842-0342584666_N GUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.74629		50.000		0200970422091022171020247WDV444671.7462 9.221711.PHAM TRAN NGOC MY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.75140		1.000.000		020097042209102217102024D9KG527448.7514 0.221711.TRAN LE THU ung ho db lu lut
10/09/2024 5242.70120		200.000		MBVCB.6998498299.LUONG THI THUY MY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3 YAGI.CT tu 1025864147 LUONG THI THUY MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.53847		200.000		826687.100924.221711.Gia dinh Minh Tri FT24255221605786
10/09/2024 5390.74642		100.000		0200970405091022171220249GMD059848.7464 2.221712.Vietcombank:0011001932418:TRINH LAN QUYNH chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5217.53860		300.000		826655.100924.221710.NGUYEN THI HONG HANH chuyen FT24255676000001
10/09/2024 5390.74648		1.000.000		020097042209102217112024ACF4162888.7464 8.221704.LE THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5212.54405		500.000		826712.100924.221711.NGUYEN THI MAI xin gop chut be nho mong binh yen den voi moi nguoi. FT24255287041092
10/09/2024 5387.74651		100.000		0200970422091022171220240E0305815.74651. 221652.Phan van thang.cua it long nhieu chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.74653		200.000		020097042209102217122024KH5V300397.7465 3.221713.LE HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.54417		500.000		344162.100924.221712.Chia se voi dong bao mien bac bi thien tai lu lut
10/09/2024 5212.54418		500.000		826753.100924.221712.TRAN QUANG VIET chuyen FT24255300331201
10/09/2024 5243.70124		250.000		MBVCB.6998491819.Ung ho dong bao.CT tu 1016718324 NGUYEN MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.74660		50.000		020097041509102217132024owp0738140.74660 .221713.VU ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5244.70125		1.000.000		MBVCB.6998492680.NGUYEN NHAT MAI chuyen tien ung ho dong bao. Viet Nam co len!.CT tu 0301000351477 NGUYEN NHAT MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70125		200.000		MBVCB.6998492969.chuc moi nguoi binh an mong moi dieu tot dep nhat den moi nguoi.CT tu 0611001977901 VU NGUYEN GIAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74663		100.000		020097042209102217132024UPWY589316.746 63.221713.Do Hong An ung ho dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5243.70126		200.000		MBVCB.6998492736.NGUYEN THI HONG SAM chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0071001249463 NGUYEN THI HONG SAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53915		100.000		759370.100924.221709.NGUYEN VO AN LANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.75183		300.000		020097040509102217142024HCCZ059915.7518 3.221714.Vietcombank:0011001932418:Quyen Gop Ung Ho Dong Bao Sau Bao Yagi
10/09/2024 5218.53920		300.000		826836.100924.221713.Ung ho mien bac bao lut FT24255378211626
10/09/2024 5209.53919		200.000		757943.100924.221710.Em Tinh ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.53928		500.000		809915.100924.221714.Ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5388.74686		100.000		020097042209102217142024DLTM108840.7468 6.221715.TRIEU NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.54454		50.000		471369.100924.221714.Nguyen Thi Tra My chuyen tien
10/09/2024 5189.74684		350.000		020097042209102217142024KDOP457373.7468 4.221715.NGUYEN THI CAM THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.54455		100.000		471374.100924.221714.Dao Thi My gui ho tro lu lut
10/09/2024 5388.74695		200.000		020097041509102217152024LBGO737841.7469 5.221715.Mong cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.53941		100.000		826885.100924.221714.TU NINH ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24255119485030
10/09/2024 5389.75198		500.000		020097042209102217142024P9ZW631731.7519 8.221655.BUI THI PHUONG THANH chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.53947		100.000		759386.100924.221710.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.53952		100.000		757927.100924.221709.ung ho dong bao thiet hai boi bao lu, mong mn deu khoe manh som vuot qua
10/09/2024 5388.75200		20.000		020097042209102217152024361Q235454.75200.221716.Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5212.53955		200.000		759418.100924.221711.NGUYEN THI LAN TRINH Chuyen tien ung ho ba con thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.54469		5.000		158241.100924.221716.NGUYEN NGOC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.53961		300.000		826899.100924.221715.Ung ho mien bac FT24255095034810
10/09/2024 5387.74713		500.000		02009704220910221715202413PV474740.74713.221716.NGUYEN THI HUE ho tro lu lut mien bac
10/09/2024 5245.70135		100.000		MBVCB.6998492974.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0201000733093 DANG THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70136		500.000		MBVCB.6998492947.TRINH THI HUYEN TRANG chia se dong bao vung lu lut.CT tu 1013824359 TRINH THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70136		2.000.000		MBVCB.6998492772.gui den cac tinh bi bao lu.CT tu 0741000648256 HUYNH LE ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74719		100.000		020097042209102217152024UTTI910934.74719.221716.1chut tam long ung ho mien bac.mien bac co len
10/09/2024 5214.53981		100.000		600383.100924.221717.Sent by Nguyen Thanh Hang from my Timo
10/09/2024 5189.74722		100.000		020097042209102217162024WP1B384794.7472.2.221717.moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5243.70137		200.000		MBVCB.6998492345.Vu Quynh Anh ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 9397093862 VU QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.54487		100.000		757985.100924.221713.NGUYEN TIEN DAT Chuyen tien
10/09/2024 5209.53983		400.000		220428.100924.221716.TON THI NHU QUYNH CK UNG HO BA CON VUNG BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.74723		2.000.000		020097041509102217172024z10v738179.74723. 221717.Fanpage dien vien Duong Tu Haudongvn ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.74724		1.000.000		020097040509102217172024ETVH059986.7472 4.221717.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cuu tro dong bao sau bao Yagi va bao lu o mien Bac
10/09/2024 5241.70138		100.000		MBVCB.6998499035.NGUYEN THI LANH chuyen tien.CT tu 1040903697 NGUYEN THI LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.74730		2.000.000		0200888899091022171720241001109927.74730. 221717.Savings
10/09/2024 5389.74732		500.000		020097041509102217172024XuEC737870.7473 2.221717.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.54497		200.000		472026.100924.221716.HA ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.15781		19.250		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8701877.20240910.66538701877-0985816099_
10/09/2024 5389.74734		200.000		020097042209102217172024BMH1961866.7473 4.221717.NGUYEN ANH THU ung ho
10/09/2024 5078.3700		200.000		MBVCB.6998493186.NGUYEN DUC ANH chuyen tien.CT tu 1018587115 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54510		500.000		826991.100924.221717.gia dinh Ka ung ho dong bao mien bac than yeu FT24255345562768
10/09/2024 5215.54511		500.000		525856.100924.221718.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.70142		1.000.000		MBVCB.6998497189.NGUYEN DUY NGHIA UNG HO DONG BAO BAO LU.CT tu 1027973464 NGUYEN DUY NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54512		2.000.000		759456.100924.221713.Dieu Chung cuu tro thien tai
10/09/2024 5390.74743		400.000		020097042209102217172024Z67K315770.74743 .221718.LOP OTOTN K64 TRUONG DH GTVT UNG HO CUU TRO VUNG BAO LU
10/09/2024 5214.54513		2.000.000		566583.100924.221717.DO THI VAN DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.54517		1.000.000		759515.100924.221715.Mong tat ca binh an
10/09/2024 5218.55018		250.000		827009.100924.221717.BUI THI HONG THAM ung ho nguoi dan vung bao FT24255083370922

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.70145		20.000		MBVCB.6998492977.PHAM DOAN TRANG chuyen tien.CT tu 0901000132686 PHAM DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70146		210.000		MBVCB.6998497760.Cau mong tat ca nguoi dan deu duoc binh an khi vuot qua con bao yagi.CT tu 9932843124 TRAN LE MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.54531		300.000		758667.100924.221641.NGUYEN PHI HOANG chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.54533		1.000.000		001559.100924.221828.CHAU NAM HAI GUI CO CHU DONG BAO BI ANH HUONG BO BAO LU-100924-22:17:18 001559
10/09/2024 5245.70146		500.000		MBVCB.6998498768.ung ho dong bao lu lut. Cau mong binh an den mn.CT tu 0901000110444 LUU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74761		200.000		020097042209102217182024JSJX849935.74761. 221719.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.54536		100.000		223599.100924.221719.Ung ho bao lu
10/09/2024 5161.15768		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8029259.20240910.66538029259-0377416597_U ng ho dong bao dang gap nan
10/09/2024 5216.55035		100.000		759519.100924.221715.NGUYEN THI MAI HUONG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.74781		50.000		0200970415091022172020247mfl738219.74781. 221700.NGUYEN THI HAI HA chuyen tien
10/09/2024 5189.74788		1.000.000		020097042209102217192024S6W456079.7478 8.221711.TEAM AJC MECA UNG HO NGUOI DAN VUNG NGAP LUT
10/09/2024 5239.70151		200.000		MBVCB.6998493215.NGUYEN THI YEN MAI chuyen tien.CT tu 1030999476 NGUYEN THI YEN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70151		100.000		MBVCB.6998499081.Ung ho dong bao lu lut Mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 9935920999 PHAM QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55058		1.000.000		471548.100924.221719.ung ho cuu tro vung lu lut
10/09/2024 5387.74793		200.000		020097041509102217202024Pwoa738225.74793 .221712.NGUYEN THI THUY DUONG ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5215.54560		100.000		471558.100924.221720.Hoang Ngoc Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70153		100.000		MBVCB.6998492102.ung ho vung gap ngay lut thien tai .CT tu 0211000455267 NGUYEN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70154		100.000		MBVCB.6998492617.con mong moi nguoi binh an.CT tu 1045722079 NGUYEN BA HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74796		5.000.000		02009704150910221721202491GI738230.74796.221721.HUYNH TRAN NGUYEN LOI chuyen tien
10/09/2024 5216.54566		500.000		223627.100924.221721.ung ho dong bao mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5390.74806		500.000		0200970415091022172120244v3Z738234.74806.221701.Ung ho dong bao thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5387.75278		100.000		020097042209102217202024A7Y5962416.75278.221721.tham cua ai thi tham tham tien giao duc voi tien cuu tro nguoi dan co ngay set danh
10/09/2024 5387.75284		100.000		020097041509102217222024oudj737933.75284.221722.Tran Van Anh ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.74815		97.389		020097042209102217212024IX0M667102.74815.221722.TRAN THI PHUONG TRINH chuyen tien
10/09/2024 5216.54589		1.000.000		585785.100924.221722.IBFT NGAN ANH
10/09/2024 5241.70159		100.000		MBVCB.6998498988.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO DO 3.CT tu 0121000898571 LE TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70159		1.000.000		MBVCB.6998498504.NGUYEN NGOC THU LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi .CT tu 0911000051153 NGUYEN NGOC THU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74831		100.000		0200970405091022172220248MGR060079.74831.221714.Vietcombank:0011001932418:DO THI HANG chuyen tien giup ba con lu bao
10/09/2024 5215.55117		200.000		266738.100924.221722.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5017.54607		100.000		472220.100924.221722.DINH HOANG SON chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5239.70166		50.000		MBVCB.6998493315.DANG THI HONG MAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001244865 DANG THI HONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70166		800.000		MBVCB.6998499405.TRUONG THI HANG chuyen tien.CT tu 1017975624 TRUONG THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54617		500.000		001667.100924.221807.HO TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-22:17:23 001667
10/09/2024 5242.70167		5.000.000		MBVCB.6998498718.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut 2024.CT tu 0451000270466 NGUYEN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55140		300.000		759650.100924.221721.Gia dinh Bui Nhat Minh mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.55142		300.000		827291.100924.221723.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24255120301025
10/09/2024 5189.75336		300.000		020097042209102217242024L24J997362.75336.221725.E truong ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.75340		200.000		020097042209102217242024V5CT609345.75340.221716.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao phia bac chong bao lu
10/09/2024 5217.55164		500.000		585868.100924.221725.IBFT NGUYEN THI PHUOC THUY uh Dong Bao
10/09/2024 5213.54640		200.000		223687.100924.221725.Ung ho dong bao cac tinh bi mua lu
10/09/2024 5216.54643		500.000		827354.100924.221725.TRINH THI TO LOAN chuyen ung ho ba con bao lu FT24255090658507
10/09/2024 5209.55174		200.000		827301.100924.221724.NGUYEN NHU DA chung tay ung ho dong bao bi lu lut, thien tai FT24255292511010
10/09/2024 5214.55179		100.000		827377.100924.221725.TRAN TO UYEN chuyen ung ho dong bao FT24255518279606
10/09/2024 5212.55190		200.000		827405.100924.221726.Luong Lien chuyen khoan ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24255669647329
10/09/2024 5212.54678		100.000		675192.100924.221727.NGUYEN CONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.75368		50.000		020097041509102217272024N3r8738316.75368.221727.cao thuy ngoc ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5212.55200		200.000		760137.100924.221723.TA THI KIM NGOC Chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.55211		100.000		827455.100924.221727.LAM TUONG VY chuyen tien FT24255493520711
10/09/2024 5388.75378		1.000.000		020097041509102217272024j2xS738323.75378.221727.THACH THI THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.3746		50.000		MBVCB.6998498857.LE VAN TINH gop chut long thanh, moi nguoi co len nhe.CT tu 1041927746 LE VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70180		200.000		MBVCB.6998498364.TO THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 0461000602355 TO THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75395		500.000		020097042209102217282024TRYM338588.7539 5.221729.cuu tro con bao so 3
10/09/2024 5387.74912		100.000		020097042209102217282024UM3B244153.7491 2.221728.PHAM TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.75400		100.000		020097041509102217292024VcSh738345.75400 .221729.CHAU HIEN ung ho dong bao mien bac trong tran bao yagi
10/09/2024 5161.15810		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8703703.20240910.66538703703-0938729744_H ong Nhung Hong Huu ho tro dong bao bi anh huong
10/09/2024 5241.70184		500.000		MBVCB.6998493561.TO THI HUYEN TRANG ung ho dong bao mien trung.CT tu 0071000989195 TO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74921		100.000		020097041509102217292024QV13738538.74921 .221720.mot nguoi dan quang ninh gop phan nho cua minh mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.15824		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8702537.20240910.66538702537-0348072568_V o chong ThanhNgan ung ho cac tinh lu phía bac
10/09/2024 5220.54712		50.000		760122.100924.221722.Ung ho cuu tro dong bao cac tinh, thanh pho ngap lut
10/09/2024 5242.70186		300.000		MBVCB.6998499500.NGUYEN THI NHIEEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1041422493 NGUYEN THI NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.55254		200.000		469708.100924.221730.Ung ho dong bao thiet hai trong con bao yagi
10/09/2024 5388.74934		100.000		0200970415091022173020246av2738365.74934. 221721.PHAM LONG NHAT chuyen tien
10/09/2024 5213.54736		100.000		223765.100924.221730.Xin gui toi nguoi dan mien bac lu lut than thuong
10/09/2024 5218.54738		200.000		566654.100924.221729.gia dinh Thanh Nam ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.55258		500.000		759767.100924.221725.NGUYEN THI LAN ANH ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5213.54741		200.000		472839.100924.221729.Vu Quynh Trang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.54744		200.000		001763.100924.221840.UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC-100924-22:17:30 001763
10/09/2024 5189.74941		100.000		020097042209102217292024QAKF422738.7494 1.221730.ha10 from vartists chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.55262		100.000		178677.100924.221730.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5243.70187		200.000		MBVCB.6998499452.BUI THI THUY LIEN chuyen tien ung ho .CT tu 0031000277148 BUI THI THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74943		100.000		020097042209102217292024FL3V817636.74943 .221722.Ung ho khac phuc bao lu.
10/09/2024 5213.54757		1.000.000		827606.100924.221730.NGUYEN THI PHUONG NHI ung ho dong bao FT24255769525682
10/09/2024 5209.55273		10.000		810927.100924.221729.NGUYEN THANH LAM chuyen tien
10/09/2024 5213.55279		500.000		472855.100924.221730.MINH Y ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5389.75439		150.000		0200970422091022173020249AA2789406.7543 9.221731.The Fool Barbershop ung ho dong bao
10/09/2024 5241.70191		2.000.000		MBVCB.6998499115.MAI HOANG PHI chia xe cung ba con Mien Bac khac phuc bao lu .CT tu 0441000615980 MAI HOANG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55293		100.000		566661.100924.221730.HUONG VE DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5389.75442		1.000.000		0200970405091022173120245GKP060279.75442 .221731.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI YEN NHI uh vung lu lut
10/09/2024 5242.70193		200.000		MBVCB.6998498694.ung ho dong bao thiet hai bao so 3 Yagi.CT tu 0791000038936 TRUONG HUU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3763		50.000		MBVCB.6998493775.DANG THI TRA MY chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 1037585691 DANG THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.55300		100.000		759861.100924.221728.TRAN HAI MY Chuyen tien
10/09/2024 5239.70196		100.000		MBVCB.6998493780.tuy con khong co nhieu nhung tam long con van luon huong ve moi nguoi.CT tu 1036995400 DANG THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.54796		500.000		759726.100924.221723.NGUYEN VIET HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.74976		300.000		020097041509102217322024HWhQ738582.749 76.221732.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5214.54798		10.000		223824.100924.221732.HOANG VAN HOAN chuyen tien
10/09/2024 5220.54800		100.000		881647.100924.221726.Phan Lam ung ho khac hau qua con bao so 3
10/09/2024 5244.70198		30.000		MBVCB.6998499852.NAMMOADIDAPHAT. CT tu 1026539782 DINH HOAI NHO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75467		100.000		020097042209102217322024WGU2467146.7546 7.221733.ho tro khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.55336		1.000.000		279515.100924.221734.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.76010		80.000		020097042209102217332024LGGE892834.76010 .221734.Huong ve mien bac
10/09/2024 5220.54834		500.000		600444.100924.221734.Ung ho dong bao mien Bac chong lu
10/09/2024 5217.54838		500.000		757989.100924.221713.thuong gui ung ho dong bao co len VN
10/09/2024 5388.75477		1.000.000		020097042209102217342024NA7W471813.754 77.221734.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.70204		2.500.000		MBVCB.6998499805.ASAD ABBAS transfer.CT tu 1030625488 ASAD ABBAS toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76019		100.000		020097041509102217352024JA5P738406.76019 .221735.NGO THANH PHONG chuyen tien dong bao mien bac thien tai
10/09/2024 5388.76021		100.000		0200970422091022173420241IG0443583.76021. 221715.TRAN THI KIM CHI chuyen tien ho tro lu
10/09/2024 5390.75492		100.000		020097041509102217352024vGJ6738412.75492. 221736.da tui em cua it long nhieu mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70207		500.000		MBVCB.6998492029.VU THI THANH PHUC chuyen tien.CT tu 1030177295 VU THI THANH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55389		50.000		759814.100924.221726.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.76036		50.000		020097042209102217352024DGDH607876.7603 6.221727.Cuu tro dong gop giup dong bao Viet Nam vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.55392		100.000		001815.100924.221736.CUA IT LONG NHIEU MONG DONG GOP MOT PHAN YEU THUONG CHO NGUOI DAN-100924-22:17:34 001815
10/09/2024 5214.54878		200.000		223880.100924.221736.Dieu Anh con ung ho dong bao bao so3
10/09/2024 5387.76065		200.000		020097040509102217382024NH8S060419.7606 5.221738.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.15832		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8704290.20240910.66538704290-0857766719
10/09/2024 5161.15839		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8704145.20240910.66538704145-0926812180_C uu tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5240.70217		200.000		MBVCB.6998500197.Thuong ba con mien Bac ..CT tu 0161001728926 HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3790		100.000		MBVCB.6998497917.LAM THI NGOC TRINH ung ho khac phuc do bao so 3 YAGI.CT tu 1028372466 LAM THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55432		500.000		760308.100924.221734.QUOC DINH KHANH Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac. Chuc mn binh an.
10/09/2024 5389.76078		500.000		020097042209102217382024D80G264448.76078 .221739.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5218.54920		300.000		585987.100924.221738.IBFT em xin gui it tam long den voi dong bao gap nan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5214.54925		200.000		473699.100924.221738.Hai Mi gui toi dong bao vung bao lu mong moi nguoi co gang vuot qua a
10/09/2024 5215.55447		500.000		223935.100924.221739.DO THI VAN ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5387.75561		20.000		020097042209102217382024O8HZ529134.7556 1.221739.PHAM TRUNG KIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.55452		18.900		811487.100924.221739.LE MAI PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.76097		32.000		020097042209102217392024EMVZ240347.7609 7.221740.la 1 svien k co nhieu cung mong gop chut xiu de dong gop sau con bao
10/09/2024 5215.54937		300.000		828045.100924.221739.VU THI QUYNH HUONG chuyen FT24255005198372
10/09/2024 5214.55463		300.000		179505.100924.221739.Le Thi Thu ung ho dong bao mien Bac mua lu lut
10/09/2024 5215.54944		500.000		473116.100924.221739.ung ho dong bao khac phuc thiet hai cua bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.75574		100.000		0200970422091022173920249ZL9658344.75574. 221740.Nhieu dieu phu lay gia guong
10/09/2024 5243.70223		500.000		MBVCB.6998492382.vo chong Tung Linh UH dong bao.CT tu 0011004306560 NGUYEN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.75577		1.000.000		020097042209102217402024YBJJ316283.75577. 221741.NGUYEN THI QUYNH VAN chuyen tien
10/09/2024 5389.75583		50.000		020097042209102217402024GAO4738143.7558 3.221741.PHAM KHANH LINH chuyen tien ung ho cac dia phuong chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5218.55481		200.000		473191.100924.221741.Phan Thi Ky chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5212.54963		100.000		566716.100924.221740.DO THI KIM KHANH chuyen tien
10/09/2024 5017.54975		500.000		761073.100924.221736.DUONG THANH DAT ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5218.54983		100.000		344615.100924.221741.Ung ho dong bao cac tinh do bao so 3
10/09/2024 5217.54985		3.000.000		675214.100924.221742.TRUONG GIA HAO chia se cung dong bao vung thien tai
10/09/2024 5161.15872		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8705008.20240910.66538705008-0986259357_D INH THI BAO YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.54993		1.000.000		001880.100924.221742.PHAN THI HANH UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-22:17:42 001880
10/09/2024 5161.15873		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8703386.20240910.66538703386-0332547167_T O DIEM QUYNH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI - 100924

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70231		500.000		MBVCB.6998494468.NGUYEN THI MEN TP Kon Tum ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0761002335476 NGUYEN THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55501		30.000		586109.100924.221742.IBFT NGUYEN TRIEU ANH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5161.15874		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8428574.20240910.66538428574-0397094291_S ON MONG KY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.55505		500.000		001963.100924.221844.UNG HO DONG BAO BI BAO LU YAGI-100924-22:17:42 001963
10/09/2024 5390.75602		50.000		020097042209102217422024UTBE877937.7560 2.221743.PHAM HONG LAM ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5215.55509		100.000		001923.100924.221743.PHAM HOANG TRUNG UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-22:17:43 001923
10/09/2024 5239.70235		500.000		MBVCB.6998494397.HUYNH THE PHONG chuyen tien.CT tu 0721000664834 HUYNH THE PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70235		3.000.000		MBVCB.6998500380.Nguyen Manh Cuong ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 1016304904 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70236		52.663		MBVCB.6998500489.PHUNG PHUONG LAN VY ung ho khac phuc thien tai.CT tu 9343036538 PHUNG PHUONG LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70237		200.000		MBVCB.6998494064.ung ho dong bao sau lu Yagi..CT tu 1013807647 HUYNH TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76160		100.000		020097042209102217442024OSTE330028.7616 0.221736.NGUYEN HOANG THIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.76162		1.000.000		020097042209102217442024CKAD679995.7616 2.221745.NGO THI PHUONG THUY chuyen tien NT Ho Tro Ba Con Sau Bao
10/09/2024 5241.70239		100.000		MBVCB.6998494389.LE HOANG HUY chuyen tien ung ho cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0431000228197 LE HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.76166		86.000		020097042209102217442024DCPG344529.7616 6.221745.NGUYEN QUYNH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.75639		50.000		020097042209102217442024A01M149622.7563 9.221745.NGUYEN DUC THANG chuyen tien
10/09/2024 5217.55515		100.000		586052.100924.221743.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.55524		200.000		882065.100924.221732.Cam Tu.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5213.55525		300.000		828231.100924.221743.TRUONG QUYNH MAI ung ho dong bao FT24255511043202
10/09/2024 5017.56023		100.000		566730.100924.221743.NGUYEN THI TRA GIANG chuyen tien ung ho cac tinh vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.55540		50.000		828294.100924.221745.NHAN KIM NGAN chuyen tien ung ho ba con mien Trung FT24255810100428
10/09/2024 5220.55548		500.000		760335.100924.221736.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.56040		50.000		600469.100924.221746.Tra Thi My Duyen chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.75652		100.000		020097042209102217442024QHS2855784.7565 2.221746.THAI NGOC NHU MAI chuyen tien
10/09/2024 5389.75656		200.000		020097041509102217462024QAdC738753.7565 6.221738.VU NGOC HAI chuyen tien
10/09/2024 5220.56060		200.000		761173.100924.221740.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.56069		500.000		224045.100924.221747.PHAM NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5219.55581		500.000		224046.100924.221747.NGO NGUYEN CAT TIEN cuu tro dong bao
10/09/2024 5389.75660		200.000		020097042209102217462024FV7G937296.75660 .221747.Ung ho Dong bao mien Bac vuot Bao lu
10/09/2024 5239.70246		1.000.000		MBVCB.6998499859.TONG THI MY THUONG chuyen tien UNG HO MIEN BAC.CT tu 1017060336 TONG THI MY THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70245		200.000		MBVCB.6998494799.VO MINH NGUYET ung ho dong bao .CT tu 0451000485055 VO MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55580		200.000		001933.100924.221748.VO NHU QUYNH CHUYEN KHOAN UNG HO THIEN TAI-100924-22:17:46 001933

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.55584		500.000		736544.100924.221745.EUGENE TRAN UNG HO CAC TINH MIEN NUI PHIA BAC THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5241.70247		1.000.000		MBVCB.6998496249.TRUONG THI ANH NGOC chia se cung dong bao mien Bac.CT tu 0461000533849 TRUONG THI ANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55604		200.000		761171.100924.221740.NGUYEN THANH NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.55607		500.000		828389.100924.221747.Nguoi dan ca nuoc huong ve mien Bac FT24255467927048
10/09/2024 5209.55610		100.000		224061.100924.221747.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5017.55611		100.000		473369.100924.221746.Ung ho dong bao kho khan from eskaylation
10/09/2024 5212.55629		200.000		828415.100924.221747.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen ho tro dong bao bao lut FT24255126327130
10/09/2024 5388.75678		100.000		020097042209102217472024XK18229682.75678 .221728.GIANG NAM HUY chuyen tien
10/09/2024 5242.70253		50.000		MBVCB.6998500979.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9813144449 VUONG THI DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56110		20.000.000		828447.100924.221748.CONG TY OCEAN TRAVEL NHA TRANG HO TRO LU LUT BAO YAGI FT24255271640290
10/09/2024 5213.55643		100.000		002018.100924.221853.NGUYEN TRAN UYEN NHI CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC CHONG BAO YAGI-100924-22:17:48 002018
10/09/2024 5213.55642		200.000		828442.100924.221748.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao mua lu FT24255663825131
10/09/2024 5214.55646		500.000		759948.100924.221731.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.56124		100.000		828455.100924.221748.DANG NGOC DIEM PHUC chuyen tien ung ho dong bao FT24255914248505
10/09/2024 5215.56127		1.000.000		499842.100924.221749.UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI
10/09/2024 5216.56129		200.000		760444.100924.221743.nhung tam long nho ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5388.75701		200.000		020097042209102217492024NPA7884283.7570 1.221750.ung ho cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5215.56132		279.000		224080.100924.221749.TRAN THI XUAN TRANG ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.55659		100.000		586113.100924.221749.IBFT Ung ho bao lu
10/09/2024 5243.70257		1.000.000		MBVCB.6998500725.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0811000042949 NGUYEN TRAN ANH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75708		20.000		020097041509102217502024FC59738807.75708.221750.TRAN THU HOAI chuyen tien
10/09/2024 5017.56145		300.000		224130.100924.221750.TRAN THI NGA cuu tro dong bao bao lu
10/09/2024 5220.55675		300.000		756695.100924.221604.Bui Thi Thom ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5387.75726		200.000		020097042209102217502024NDMI967785.75726.221751.cua it long nhieu em xin chia se cung dong bao chiu thiet hai do thien tai lu lut a
10/09/2024 5242.70261		2.000.000		MBVCB.6998494421.DINH VAN HANH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0291000286071 DINH VAN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55688		20.000		761269.100924.221743.Chia se giup do mien Bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.76259		2.000.000		020097040509102217512024THQ8060713.76259.221751.Vietcombank:0011001932418:HO THI TUYET PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.55693		50.000		882740.100924.221742.Ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5219.56179		500.000		828562.100924.221751.TRAN VAN DUC chuyen ung ho lu lut FT24255335399549
10/09/2024 5215.55700		500.000		152448.100924.221751.PHAM THI LAN ANH UNG HO BA CON
10/09/2024 5209.56191		500.000		761362.100924.221747.LE HUY HOA mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.55707		900.000		828571.100924.221751.NGUYEN TAN KIM HAO ung ho cac tinh bi bao lu FT242555656903422
10/09/2024 5389.75740		200.000		020097042209102217512024EZO9985797.75740.221752.Chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5389.75741		200.000		020097041509102217522024XhAA739103.75741.221752.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.55714		5.000		828598.100924.221752.TRAN HUU THANG ung ho dong bao lu lut bao Yagi FT24255743445035
10/09/2024 5390.75747		300.000		020097042209102217522024S4YH807126.75747.221752.Diep Linh Minh Anh gop suc giup dong bao khac phuc hau qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.76275		200.000		020097041509102217532024kTjR739110.76275. 221732.HOANG VAN NGHIEP; Ung ho Mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.76276		300.000		020097042209102217522024U2P7412660.76276 .221753.PHAN THI NGOC HAN ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5243.70268		500.000		MBVCB.6998500899.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao yagi.CT tu 1015932869 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56206		100.000		668214.100924.221751.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.55723		1.000.000		761383.100924.221748.91 Boutique ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.75752		100.000		0200970422091022175220245APJ448760.75752 .221753.NGUYEN THE THUY LINH ung ho cuu tro a
10/09/2024 5389.76283		100.000		020097042209102217522024TTWP334067.7628 3.221753.Cas ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.75760		100.000		0200970422091022175220248PPC872344.75760 .221753.vuhonganh giup do ba con cung lu
10/09/2024 5390.75762		100.000		020097042209102217522024DCGE419258.7576 2.221753.DAO LINH CHI chuyen tien ho tro dong bao gap kho khan sau con bao so 3
10/09/2024 5161.15902		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8705984.20240910.66538705984-0393001121_D ang Thi Yen Nhi chuc nguoi dan vung bao binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5215.55740		100.000		883251.100924.221748.Yen Nhi quyen gop ung ho cuu tro
10/09/2024 5243.70270		3.000.000		MBVCB.6998501153.cuu tro lu lut.CT tu 0071000774593 HOANG TRONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3850		100.000		MBVCB.6998500259.Quan An Vat Mo Lem - Tra Vinh ung ho dong bao mien trung.CT tu 0741000654654 KIM QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75774		500.000		020097042209102217532024HSHU430714.7577 4.221733.LE THI TUYET chuyen tien ho tro sau bao Yagi.
10/09/2024 5239.70271		200.000		MBVCB.6998501003.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen tien.CT tu 0371000467741 NGUYEN THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56231		200.000		473577.100924.221753.Trung Cam Van. Cau mong moi nguoi duoc binh an, cung nhau vuot qua giai doan kho khan

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70271		100.000		MBVCB.6998500964.Hy vong mien bac som vuot qua kho khan .CT tu 1013184681 NGUYEN THI DIEM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55753		50.000		224184.100924.221754.TRAN MINH QUAN transfer
10/09/2024 5189.75779		25.000		020097042209102217532024AAOA871127.757 79.221734.NGUYEN TRONG DUC chuyen tien
10/09/2024 5389.75786		1.000.000		020097040509102217542024H40C060778.75786 .221734.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CUC chuyen tien
10/09/2024 5215.56253		193.212		828742.100924.221754.THANH HUNG VA TUAN ANH FT24255493036891
10/09/2024 5209.56254		200.000		474202.100924.221754.Ho tro dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5189.76325		200.000		020097042209102217552024A5M803512.7632 5.221735.Nguyen Thi Thu Hien xin ung ho dong bao a
10/09/2024 5389.76329		100.000		0200970422091022175420243XYK203084.7632 9.221756.NGUYEN XUAN TRA chuyen tien
10/09/2024 5387.75811		50.000		0200970422091022175520247YCR650763.75811 .221756.TB Light ho tro nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5239.70278		200.000		MBVCB.6998494276.Chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 0431000237549 NGUYEN VAN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70278		300.000		MBVCB.6998501034.PHAN NHAT PHI ung ho lu lut.CT tu 0401001447355 PHAN NHAT PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.55793		400.000		600500.100924.221756.Uong Phuoc Lam chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5240.70279		500.000		MBVCB.6998493854.Dong bao co len.CT tu 1036019004 CA THI MY HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55796		200.000		828800.100924.221755.Ung ho dong bao FT24255493036974
10/09/2024 5244.70278		100.000		MBVCB.6998501077.Ha Ngoc Lan ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 1023095348 HA THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55799		10.000		828806.100924.221756.TRAN HOANG LAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24255037165080

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70280		100.000		MBVCB.6998505212.TRAN THANH TUNG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0021000440135 TRAN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56287		1.000.000		474243.100924.221756.AVC69420 UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI
10/09/2024 5220.55808		100.000		474649.100924.221756.Nguyen Thanh Thao chuyen tien
10/09/2024 5209.56292		200.000		828832.100924.221756.Gia dinh Ben ho tro ba con vung lu lut FT24255743445369
10/09/2024 5240.70281		2.000.000		MBVCB.6998495131.PHAM THI HA MY chuyen tien ung ho dong bao vuot qua con bao.CT tu 0031000307387 PHAM THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56297		999.999		883554.100924.221753.TO THI MY XUAN gop chut yeu thuong den dong bao
10/09/2024 5161.15913		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8705897.20240910.66538705897-0344614263_N GUYEN THI HONG ho tro Mien Bac lu lut
10/09/2024 5161.15915		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8705511.20240910.66538705511-0338755229_T ran Thi Thu Thao66ung ho dong bao mien Bac Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.55822		300.000		828872.100924.221757.DO THI NGAN chuyen ung ho bao yaki FT24255839908378
10/09/2024 5189.75840		200.000		020097042209102217572024MF92883463.7584 0.221758.PHAM THUY HANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.70286		10.000		MBVCB.6998501096.PHAM NHAT TAN tro giup ba con vung lu.CT tu 0551000312727 PHAM NHAT TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56331		500.000		152456.100924.221757.NGO THI DUNG CHUYEN TIEN UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5215.56337		500.000		828918.100924.221758.Ung ho dong bao bao lut FT24255769527798
10/09/2024 5216.55838		30.000		600512.100924.221758.Dang Ngoc Ha chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.75851		100.000		020097041509102217582024C225739189.75851. 221758.PHAN CONG MINH chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5388.76369		150.000		020097042209102217582024NSNB154238.7636 9.221758.Mai Trang Huong ung ho BAN CUU TRO TW khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.56345		100.000		761569.100924.221754.DO THI KIM THO Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.55848		200.000		812593.100924.221759.BACH NHU THUY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5388.76378		100.000		020097042209102217582024RP4F265703.76378 .221759.khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.56349		200.000		761163.100924.221740.DANG BAO PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5220.56351		200.000		761565.100924.221754.LE THI HANH NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5242.70291		2.000.000		MBVCB.6998492991.Con mong dieu tot dep nhat den voi moi nguoi..CT tu 1047016980 LE VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.56355		1.000.000		224298.100924.221759.Mong Ba Con Mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.76395		500.000		020097041509102218002024VKuQ738940.7639 5.221800.vy van trieu ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.76396		50.000		020097042209102217592024QZF9416297.76396 .221800.PHAM ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.55866		200.000		828989.100924.221759.NGUYEN THI OANH chuyen cho dong bao viet nam FT24255011000868
10/09/2024 5212.56367		100.000		474357.100924.221759.Nguyen Van Kien ung ho cac tinh thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5209.55869		20.000		421372.100924.221800.Ung ho quy cuu tro dong bao bi anh huong boi bao YaGi
10/09/2024 5216.55875		500.000		829002.100924.221800.Mong moi nguoi co gang vuot qua kho khan con bao FT24255117048351
10/09/2024 5240.70296		300.000		MBVCB.6998505498.DOAN TUAN HUNG chuyen tien.CT tu 1031119314 DOAN TUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70299		500.000		MBVCB.6998505275.VC PHU TRANG ung ho dong bao - bao yagi.CT tu 1022211125 HOANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76432		200.000		020097042209102218012024XSFS704848.76432 .221801.DO NGOC HOA chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5217.55903		150.000		224341.100924.221802.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.70301		200.000		MBVCB.6998505704.PHAM TO HAI HOAN chuyen tien.CT tu 0221000048716 PHAM TO HAI HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.56403		100.000		321180.100924.221801.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5214.56402		2.000.000		829098.100924.221801.TRAN LAN, THU HO ung ho bao lut FT24255229100109
10/09/2024 5161.15941		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8706858.20240910.66538706858-0912073041_U ng ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.55919		500.000		829111.100924.221801.Nhakhunglong ho tro vung bao lu. Viet Nam co len FT24255604620770
10/09/2024 5215.55917		500.000		829103.100924.221801.Ung ho ba con vung bao FT24255612062478
10/09/2024 5390.76455		300.000		020097040509102218032024ZBXN060976.7645 5.221803.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.56416		100.000		760676.100924.221759.THACH RACH THI Chuyen tien
10/09/2024 5388.75935		2.000.000		020097042209102218022024QDPV638745.7593 5.221803.GIA DINH TA THI HONG BICH HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5243.70304		200.000		MBVCB.6998501466.NGUYEN SI DAT ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1035454436 NGUYEN SI DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.55932		1.000.000		736679.100924.221802.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5213.56423		500.000		474847.100924.221802.Tram Hoang ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.55951		200.000		829180.100924.221803.LUU THI THU THAO chuc moi nguoi that binh an vuot qua FT24255785598467
10/09/2024 5189.76468		100.000		020097042209102218032024A7ME198294.7646 8.221804.NGUYEN PHUONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5242.70307		1.000.000		MBVCB.6998501416.mong moi nguoi deu binh an .CT tu 1044799086 DO THI LINH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56436		10.000		474876.100924.221803.Nguyen Thi Phuong Trang chuyen tien
10/09/2024 5189.75957		800.000		0200970422091022180320240U5H683389.75957 .221804.TRINH THI MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.70310		200.000		MBVCB.6998501501.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho.CT tu 1012733553 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.55968		100.000		761707.100924.221759.HOANG BINH MINH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5242.70311		100.000		MBVCB.6998501289.TRAN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1037726855 TRAN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70312		200.000		MBVCB.6998501516.BUI THANH HOA chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 1014682552 BUI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56452		68.083		474915.100924.221804.Ngo Han Binh Chau dong gop ung ho
10/09/2024 5212.56454		300.000		404033.100924.221804.NGUYEN TRUNG THANH ung ho
10/09/2024 5213.55982		100.000		829208.100924.221804.ung ho cac tinh bi bao lu FT24255839908954
10/09/2024 5017.56457		500.000		829206.100924.221804.TRAN THI HAU ung ho mien bac chong bao Yagi FT24255105614383
10/09/2024 5017.55984		200.000		829185.100924.221803.TRAN HO QUYNH NHU chuyen FT24255309178305
10/09/2024 5219.55980		200.000		587278.100924.221805.IBFT ho tro dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.56456		200.000		829212.100924.221804.NGUYEN DUC THUAN ung ho dong bao, co len Viet Nammmmmm FT24255271183050
10/09/2024 5189.76503		250.000		0200970422091022180520247TVC754700.76503 .221757.Nguoi dan Ha Noi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.76505		200.000		020097041509102218062024hAdP739510.7650 5.221745.Mien Bac co len
10/09/2024 5389.75988		200.000		0200970422091022180520244P7M204627.7598 8.221757.DAO THI HANG chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.75992		51.000		0200970422091022180520240Z65176374.75992. 221806.TRAN THAO NGUYEN chuyen tien cuu tro sau bao yagi. Viet Nam co len
10/09/2024 5387.76511		500.000		0200970405091022180620240KN0061049.76511 .221806.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.75999		200.000		02009704220910221806202410CF145018.75999. 221806.Trinh Thi Thu Huong xin gui chut long den ba con bi anh huong bao
10/09/2024 5212.57013		500.000		344988.100924.221806.Men thuong ung ho dong bao khuc ruot mien bac vuot qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70319		200.000		MBVCB.6998501292.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1040117086 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.56492		200.000		829361.100924.221807.HA PHUONG THAO ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24255010920294
10/09/2024 5078.3902		20.000		MBVCB.6998505924.DOAN HONG HANH voi DINH MANH TUAN ung ho dong bao .CT tu 1050189578 DOAN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56497		200.000		600529.100924.221808.Ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5220.56500		100.000		761802.100924.221803.LE PHUONG THAO ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.76536		300.000		020097042209102218072024GATE225183.7653 6.221748.Gia dinh chau Cam ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.70323		300.000		MBVCB.6998505987.Ho tro nguoi dan Mien Bac.CT tu 0481000899495 NGUYEN THANH LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76546		100.000		020097042209102218082024OS3O303834.7654 6.221809.My Duyen ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5212.56520		100.000		475043.100924.221808.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.70325		500.000		MBVCB.6998501376.gd PHAM HUU THONG ung ho mb khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0041000349745 PHAM HUU THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77035		100.000		020097042209102218082024DW8J328893.7703 5.221749.HA DINH TAY chuyen tien
10/09/2024 5390.77039		50.000		02009704220910221809202480NG395591.77039 .221801.LE THI MAI LAN chuyen tien
10/09/2024 5215.57082		500.000		760761.100924.221805.CAO THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho ba con anh em mien Bac khac phuc bao Yagi. e xin gop chut suc mon cua minh.
10/09/2024 5245.70327		200.000		MBVCB.6998501581.NGUYEN THI HIEN chuyen tien.CT tu 0011004394371 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56531		200.000		883628.100924.221753.Phung Minh Lam Nep ung ho bao lut Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.57084		300.000		566874.100924.221809.Vo Quoc Bao chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.77042		241.000		020097042209102218092024S3O2656460.77042 .221810.THAN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.70330		1.000.000		MBVCB.6998505844.ung ho dong bao khac phuc bao lut so 3.CT tu 0881000472108 VO THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70331		100.000		MBVCB.6998501378.A Di Da Phat ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1030068918 NGUYEN THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.56553		100.000		761782.100924.221802.ung ho ba con lu lut Mien Bac
10/09/2024 5218.56559		500.000		829517.100924.221810.HOANG TUAN HUNG chuyen FT24255102671815
10/09/2024 5212.57103		500.000		475716.100924.221810.Bui Nhu Huyen chuyen tien
10/09/2024 5189.77064		500.000		020097042209102218102024XA2T476370.7706 4.221811.DOAN THI GIANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.57100		200.000		761848.100924.221805.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.56560		300.000		761785.100924.221802.NGUYEN THI HONG NGA Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu YAGI
10/09/2024 5220.56567		15.000		813263.100924.221810.chau la hoc sinh thoi nhung van muon gop 1 it a
10/09/2024 5220.57131		200.000		761916.100924.221807.From Truong Gia with Love
10/09/2024 5389.77073		100.000		0200970415091022181120249vfr739355.77073.2 21812.NGUYEN KIM THANH TU ung ho dong bao mien Bac bi thien tai lu lut
10/09/2024 5388.76590		100.000		020097042209102218112024AI9Q761135.76590 .221803.TRAN THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5216.56576		220.000		586632.100924.221811.IBFT Xin gop 1 it den ba con anh huong thien tai
10/09/2024 5242.70334		200.000		MBVCB.6998505639.KIEU NGUYEN QUYNH TRINH gop mot chut tam long.CT tu 9582235626 KIEU NGUYEN QUYNH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77085		100.000		020097042209102218112024WJF5334770.7708 5.221812.VU DIEU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5390.77084		100.000		020097042209102218112024PHRM692881.7708 4.221812.KVN ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.57146		500.000		829584.100924.221811.Mien Bac co len. FT24255004033798
10/09/2024 5240.70336		1.000.000		MBVCB.6998501400.MT TOURIST CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0061000262628 BUI THI THU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56591		300.000		587387.100924.221812.IBFT LUONG THI DINH chuyen tien
10/09/2024 5220.56593		100.000		829597.100924.221812.Ung ho dong bao vung lu FT24255291642664
10/09/2024 5219.57167		200.000		761478.100924.221751.LE THI DOAN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.56612		200.000		829621.100924.221813.Ung ho khac phuc bao lu Yagi FT24255403980380
10/09/2024 5388.77106		50.000		020097041509102218132024q3ZC739379.77106 .221813.Sinh vien Nguyen Thi Dieu Lan ung ho
10/09/2024 5214.56623		70.000		475822.100924.221813.Nguyen Thi Hoa chuyen tien
10/09/2024 5212.57178		300.000		761909.100924.221807.mong moi nguoi se duoc binh an
10/09/2024 5245.70342		2.000.000		MBVCB.6998501652.VU XUAN QUYET chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0451000312137 VU XUAN QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70344		500.000		MBVCB.6998506088.VU THI NAM HAI tham gia ung ho khac phuc bao so 3, cau mong dong bao vuot qua!.CT tu 0181001680922 VU THI NAM HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.15977		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8708306.20240910.66538708306-0919701114_D AO TUYET PHUONG chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5189.76633		500.000		0200970422091022181320245QDI261627.76633 .221754.ung ho lu lut
10/09/2024 5245.70344		500.000		MBVCB.6998506368.Thuong HDV tai DN UH ba con mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0651000843571 TRAN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57190		200.000		829663.100924.221814.HOANG THI HONG chuyen ung ho vung lu lut FT24255079083350

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70347		500.000		MBVCB.6998502063.LE TRINH TUONG LAM chuyen tien.CT tu 1016809968 LE TRINH TUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57200		500.000		761859.100924.221805.VO MINH NHUT Chuyen tien
10/09/2024 5241.70347		300.000		MBVCB.6998501870.NGUYEN THI XUAN MAI chuyen tien.CT tu 0181003350574 NGUYEN THI XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57206		200.000		345119.100924.221814.ung ho Dong Bao bao lu
10/09/2024 5213.56644		1.000.000		762000.100924.221810.Lan Anh va Vu Hai ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.56653		500.000		475871.100924.221815.Chung tay cung dong bao mien bac
10/09/2024 5239.70350		200.000		MBVCB.6998494987.LE XUAN TUAN mong dong bao binh an.CT tu 0711000257815 LE XUAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70350		10.000		MBVCB.6998506384.ung ho ba con.CT tu 1020366311 BUI NU ANH NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56656		200.000		762027.100924.221811.LE THI KHANH LINH Chuyen tien cho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.57219		200.000		224566.100924.221816.SON THI MY NHAN chuyen tien
10/09/2024 5212.56659		200.000		760843.100924.221811.TRAN THI MY LINH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.57221		500.000		829735.100924.221815.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 FT24255758577507
10/09/2024 5389.76664		200.000		020097040509102218162024BQX1061220.7666 4.221816.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi vuot qua duoc giai doan kho khan nay cua thi it long nhieu a
10/09/2024 5243.70352		68.597		MBVCB.6998501890.NGUYEN LE VAN ANH gui tien ung ho ba con dong bao lu lut.CT tu 1040362915 NGUYEN LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56679		400.000		884687.100924.221810.THIEU NGAN THANH VY LAN PHUONG
10/09/2024 5239.70353		500.000		MBVCB.6998506557.ho tro dong bao chong thien tai.CT tu 9974417057 NGUYEN TRAN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.57245		500.000		499949.100924.221817.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.3941		100.000		MBVCB.6998502143.cau mong moi nguoi som on dinh cs.CT tu 0861000025920 HOANG THI VINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77165		100.000		020097040509102218172024299I061280.77165.221817.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM PHUONG giup dong bao mien bac vuot qua con bao so 3.
10/09/2024 5189.76675		100.000		020097041509102218172024GT43739437.76675.221757.xin gui 1 chut tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.56700		1.000.000		813754.100924.221817.ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5240.70356		1.500.000		MBVCB.6998494773.PHUNG NHUNG ho tro dong bao.CT tu 1033027176 PHUNG TRANG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.76683		500.000		0200970422091022181720248SLI685485.76683.221818.NGUYEN QUYNH OANH chuyen tien
10/09/2024 5017.57270		15.648		224630.100924.221818.ung ho bao so 3
10/09/2024 5214.57278		1.000.000		829860.100924.221818.NGUYEN NGOC BAU chuyen ung ho lu lut Mien Bac FT24255877200237
10/09/2024 5243.70361		300.000		MBVCB.6998506756.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu.CT tu 1043532663 NGUYEN THI LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77188		500.000		020097041509102218192024OYAx739677.77188.221819.Toan Tran VinaOrganic Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.57280		100.000		600571.100924.221819.Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5219.56730		200.000		829878.100924.221818.Dong bao Viet Nam ta chien thang FT24255138303536
10/09/2024 5245.70361		1.000.000		MBVCB.6998502186.BUI HONG NHUNG ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0011003378821 BUI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70362		200.000		MBVCB.6998501943.LE THI THUY HANG chuyen tien.CT tu 1037920156 LE THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70362		100.000		MBVCB.6998502413.LE VAN KHANH TOAN cua it long nhieu.CT tu 1024049858 LE VAN KHANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.77195		100.000		020097041509102218192024Y2m1739466.77195 .221819.cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5212.57287		100.000		829886.100924.221819.Giup do dong bao mien Bac gap bao lu FT24255743447070
10/09/2024 5017.57286		200.000		475383.100924.221818.Hong Ly ung ho
10/09/2024 5218.56739		200.000		885126.100924.221815.Truong Thi Nhan va Tran Doan Huy ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.70363		1.000.000		MBVCB.6998493699.DUONG TRAN THUY VY ung ho dong bao lu lut.CT tu 0421000458263 DUONG TRAN THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56740		150.000		762085.100924.221813.TRAN SUONG DIEP THAO Chia se cung dong bao
10/09/2024 5189.76702		50.000		020097042209102218192024OGEK194894.7670 2.221759.PHAM KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.77201		20.000.000		020097042209102218192024Z3FL945273.77201 .221820.PHAN VAN NGOC ung ho cac tinh phia bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.16003		80.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8283813.20240910.66538283813-0886784079_N GUYEN TRAN DIEU LINH ho tro cho nguoi dan o vung lu lut
10/09/2024 5161.15993		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8429787.20240910.66538429787-0345426779_C AO THI DIEM LY gop chut suc nho den moi nguoi vuot qua bao
10/09/2024 5189.76710		200.000		0200970415091022182020241WPE739700.7671 0.221820.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.70366		1.000.000		MBVCB.6998502359.GIAP THI THANH HUYEN ung ho ba con vung lu.CT tu 0731000758122 GIAP THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77220		500.000		0200970422091022181920246WN7527885.7722 0.221820.HOANG THI QUYNH PHUONG ung ho cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5241.70367		100.000		MBVCB.6998505985.Chau la sinh vien nen khong co nhieu a, mong chung ta se cung nhau vuot qua giai doan kho khan nay a.CT tu 9389258543 TRAN THI HUYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76721		200.000		020097042209102218202024NMCW687093.767 21.221800.NGUYEN VAN THIN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.77222		500.000		020097042209102218202024SORN594752.7722 2.221800.TO THI QUYEN UNG HO BAO LU

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.76729		200.000		020097042209102218202024E9YB275701.76729 .221821.Ung ho mien Bac chong bao Yagi mong tat ca deu binh an
10/09/2024 5242.70371		300.000		MBVCB.6998502505.Ung ho cuu tro mien Bac.CT tu 0481000907289 TRAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70372		50.000		MBVCB.6998506589.BUI HA PHUONG chuyen tien.CT tu 1020392574 BUI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77238		50.000		020097041509102218222024gEnB739724.77238 .221822.NGUYEN THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.77240		100.000		020097042209102218212024BUS2692065.77240 .221822.Nguyen Thi Ngoc Ha
10/09/2024 5215.57317		500.000		762088.100924.221813.PHAM THI MINH KHUE Chuyen tien
10/09/2024 5219.56770		1.000.000		002511.100924.221904.CUA IT LONG NHIEU MONG MIEN BAC VUOT QUA BAO LU.CUTHAO-100924-22:18:20 002511
10/09/2024 5215.57335		200.000		829967.100924.221820.DO THI NGAN ung ho ba con vung lu FT24255994903411
10/09/2024 5242.70374		500.000		MBVCB.6998502053.TRAN DUC THANG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0281000389501 TRAN DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57349		300.000		830019.100924.221821.Ung ho dong bao FT24255848976343
10/09/2024 5243.70375		1.000.000		MBVCB.6998506841.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 1014745482 HO VU TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.3965		2.000.000		MBVCB.6998506813.NGUYEN VAN TAO chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau con bao YAGI.CT tu 0421000403309 NGUYEN VAN TAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57359		500.000		762213.100924.221817.NGUYEN THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5240.70377		2.000.000		MBVCB.6998501371.Ung ho ba con bao lu.CT tu 0011004105045 GIANG KY NAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77252		200.000		020097042209102218222024FFKC347224.7725 2.221823.Gui dong bao mien Bac mong mn som vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.77256		100.000		020097042209102218222024DT09504784.77256 .221823.HA QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.56824		100.000		760928.100924.221817.Mien Bac co len
10/09/2024 5189.77268		200.000		020097041509102218242024VSmo739747.7726 8.221803.Gia dinh Duc Trung; Minh Long ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.70380		500.000		MBVCB.6998502343.Ho tro dong bao bi bao lut mien Bac.CT tu 0021001430546 LUONG THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70382		100.000		MBVCB.6998506639.Ung ho mot chut tam long toi dong bao dang bi anh huong do con bao so 3 gay ra.CT tu 1012822790 LY THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76787		20.000.000		020097042209102218242024KRXX653200.7678 7.221825.Chi Em Sinh Song Tai JB Malaysia chia se khac phuc hau qua lu lut mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.57392		100.000		762066.100924.221812.Vpp Nhat Minh chung tay gop suc
10/09/2024 5217.57402		500.000		830143.100924.221824.NGUYEN THI THU HIEN chuyen ung ho dong bao truoc bao YAGI FT24255514503104
10/09/2024 5216.57403		1.000.000		762272.100924.221819.HOANG VAN TIEN UH DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5240.70385		500.000		MBVCB.6998502538.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1022306674 NGUYEN THI THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77286		200.000		020097040509102218252024CTVC061446.7728 6.221816.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.3976		500.000		MBVCB.6998506772.Bac sy HOAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 9834968998 TRUONG THI HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.76799		200.000		02009704220910221824202482FP308601.76799. 221825.PHAM THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.70386		500.000		MBVCB.6998502741.cau mong dieu tot lanh .CT tu 0721000599389 LE THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70386		500.000		MBVCB.6998506957.ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071000967896 TRINH NGUYEN QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77296		500.000		020097042209102218242024C1DL215997.77296 .221825.NGUYEN THI MONG TUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5387.76802		100.000		020097042209102218252024TH4S357274.76802 .221826.NGUYEN THUY LINH UNG HO DONG BAO khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.3977		50.000		MBVCB.6998502703.VU THI CAM ung ho.CT tu 0341007191512 VU THI CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70387		500.000		MBVCB.6998502890.ung ho cuu tro lu lut mien bac.CT tu 9981811071 LE THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57424		200.000		830190.100924.221825.NGUYEN THI HONG SINH ung ho dong bao trong bao Yagi FT24255914250261
10/09/2024 5242.70388		300.000		MBVCB.6998506805.TRAN NHU YEN NHI ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1026392050 TRAN NHU YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57425		100.000		814297.100924.221826.chung tay gop suc giup dong bao chiu anh huong thien tai lu lut
10/09/2024 5243.70391		1.000.000		MBVCB.6998499851.UNG HO BA CON VUNG THIEN TAI.CT tu 9867381274 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70391		200.000		MBVCB.6998506720.Ung ho cuu tro dong bao Mien Bac .CT tu 9392426555 GIAP THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77324		200.000		0200970422091022182620247FI3604457.77324. 221806.Viet Nam
10/09/2024 5387.76821		35.000		020097042209102218262024FPXP367674.76821 .221827.NGUYEN NGOC THUY chuyen tien
10/09/2024 5388.77326		10.000		020097040509102218272024BCB4061473.77326 .221827.Vietcombank:0011001932418:LE MINH TRI chuyen tien
10/09/2024 5239.70392		100.000		MBVCB.6998502156.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1023912347 DINH NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70393		500.000		MBVCB.6998507065.LE THI MINH THI ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011001207280 LE THI MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56880		300.000		476611.100924.221826.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (yagi) gay ra
10/09/2024 5387.77330		30.000		020097042209102218262024VH4V812486.7733 0.221819.CAO THI PHUC LOC ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.76826		1.000.000		020097041509102218272024QcNc739795.76826 .221807.NGUYEN THI HONG NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.56888		300.000		762274.100924.221819.NGUYEN THI LE Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.56890		200.000		224775.100924.221827.TRIEU KHANH CHI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.57446		1.000.000		762214.100924.221817.PHAM THAO DOAN chung tay vi dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.77332		300.000		020097042209102218272024H2HL238640.7733 2.221827.NGUYEN THUY THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5387.76829		20.000		020097042209102218262024OT2G536070.7682 9.221819.NGUYEN LE DUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.56892		200.000		345306.100924.221827.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5244.70395		150.000		MBVCB.6998507181.NGUYEN THI KIEU ung ho dong bao.CT tu 0491000170962 NGUYEN THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57459		50.000		830304.100924.221827.NGUYEN THI THANH CHI chuyen FT24255093328186
10/09/2024 5241.70396		100.000		MBVCB.6998502662.Giup suc cung anh em .CT tu 1048322249 NGUYEN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76838		500.000		020097041509102218282024yzcH739808.76838. 221808.Mong dong bao mien Bac som vuot qua giai doan kho khan nay.
10/09/2024 5189.77342		100.000		020097042209102218272024BRSF636963.77342 .221828.VU THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.77343		50.000		020097041509102218282024NX59740072.77343 .221828.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5216.57469		300.000		814430.100924.221828.Ung ho dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5189.77348		500.000		020097041509102218282024UR9a739811.77348 .221829.NGUYEN HIEU THIEN chuyen tien cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.77359		500.000		020097041509102218292024TxF1739823.77359. 221809.TRAN LE VUONG chuyen tien UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5214.57478		200.000		224793.100924.221829.PHAN THI HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5389.76854		300.000		020097042209102218292024XY3S516054.76854 .221830.DO TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5220.57485		100.000		762387.100924.221823.NGUYEN THI THU THUY Chuyen tien
10/09/2024 5215.56931		100.000		476706.100924.221829.Ly Doan Nghiem chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.77367		500.000		020097041509102218302024GpvV740099.77367 .221830.NGUYEN HOANG PHUC ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.76869		100.000		02009704220910221830202408GV109729.76869 .221822.UNG HO NGUOI DAN CHONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.57505		1.000.000		830437.100924.221830.ung ho dong bao FT24255260892476
10/09/2024 5213.57512		200.000		587609.100924.221831.IBFT VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5078.4001		500.000		MBVCB.6998507337.ung ho Dong Bao lu lut mien Bac.CT tu 0081001225127 LUONG THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57513		1.000.000		600595.100924.221831.Yen Nhi ung ho dong bao vung bao Yagi
10/09/2024 5214.57520		100.000		476353.100924.221830.cua it long nhieu xin chung tay gop suc
10/09/2024 5217.56968		100.000		476753.100924.221831.Ngo Nguyen Vi Phung chuyen tien
10/09/2024 5243.70407		2.000.000		MBVCB.6998506388.David John Sheldon chuyen.CT tu 0161000483534 HUYNH THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56973		500.000		224837.100924.221832.Gia dinh Hoang Giang Lam Nguyen ho tro ba con vuot qua bao lu Yagi 2024
10/09/2024 5390.77392		44.444		020097042209102218312024UPA5114193.7739 2.221832.LE HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.70408		500.000		MBVCB.6998502909.Phan Le ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001128365 PHAN THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57546		100.000		760974.100924.221821.DAO NGUYEN MAI KHANH Chuyen tien dong gop ho tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.56986		1.000.000		830524.100924.221832.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255419949756
10/09/2024 5388.77400		100.000		020097041509102218332024iJ0h739865.77400.2 21812.PHAM NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5212.57550		200.000		002731.100924.221933.UNG HO MIEN BAC-100924-22:18:32 002731
10/09/2024 5220.57549		100.000		830521.100924.221832.19Label Studio ung ho nguoi da vung bao Yagi FT24255641657535
10/09/2024 5189.77401		200.000		020097041509102218332024OE6K740129.7740 1.221833.NGUYEN THI NHU THUY chuyen tien chia se voi dong bao MB bi thien tai
10/09/2024 5387.76905		20.000		020097042209102218322024NEB1971787.76905 .221833.NGUYEN QUANG ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.58003		200.000		345286.100924.221833.LUONG PHUONG ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.57575		100.000		600602.100924.221834.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.58017		500.000		762587.100924.221830.Bong Bo Bo ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5212.57571		105.000		002737.100924.221834.DINH TIEN DAT CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON NHAN DAN-100924-22:18:33 002737
10/09/2024 5218.57580		200.000		762530.100924.221828.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.76919		100.000		020097042209102218332024C5F2730697.76919. 221825.chau tung ung ho
10/09/2024 5219.58018		100.000		587469.100924.221833.IBFT MAN NHI ung ho dong bao
10/09/2024 5212.58024		104.045		476418.100924.221833.Nguyen Dong Nhat Thi chuyen tien
10/09/2024 5239.70415		100.000		MBVCB.6998506475.LE NGOC HOANG HAO chuyen tien.CT tu 0061001077569 LE NGOC HOANG HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76926		100.000		020097042209102218342024SGFZ309968.76926 .221814.NGUYEN THI THOM chuyen tien
10/09/2024 5220.57589		500.000		224863.100924.221834.HUYNH THI HUYNH NHU ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.58033		500.000		830620.100924.221834.ung ho khac phuc bao lu YaGi FT24255298166704
10/09/2024 5216.58034		100.000		830622.100924.221834.NGUYEN QUOC THAI CHIA SE CUNG DONG BAO FT24255700050660

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.58037		500.000		002781.100924.221835.HO TRO NGUOI DAN MIEN BAC-100924-22:18:34 002781
10/09/2024 5209.58039		5.000		600607.100924.221835.Hoang Thi Ngoc Anh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5078.4014		500.000		MBVCB.6998507345.Em ho tro dong bao anh huong bao yagi.CT tu 1017324076 BUI MAI PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77434		1.000.000		020097042209102218342024ZMAY317268.77434.221835.Ung ho dong bao do con bao Yagi
10/09/2024 5214.57600		1.000.000		180088.100924.221834.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.57605		1.000.000		668336.100924.221833.ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.57610		100.000		279650.100924.221835.Gia dinh be Duy Khoi An Giang giup do ba con mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut thang 9 nam 2024 Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.58049		500.000		476853.100924.221834.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.58048		100.000		830666.100924.221835.NGUYEN MINH TRAI chuyen chia se voi dong bao MB FT24255696047072
10/09/2024 5078.4016		50.000		MBVCB.6998507548.NGUYEN DUC QUOC chuyen tien.CT tu 1023068479 NGUYEN DUC QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57615		100.000		224892.100924.221835.NGUYEN VIET DINH DUY ung ho
10/09/2024 5209.58060		10.000		762560.100924.221829.TRAN TUAN TAI Chuyen tien
10/09/2024 5214.57621		100.000		830691.100924.221835.LE THI HOAI THU chuyen ung ho nguoi dan FT24255366694018
10/09/2024 5390.77452		33.271		020097041509102218362024Pws7739901.77452.221836.ung ho bao so 3
10/09/2024 5389.77456		200.000		020097040509102218362024CR8E061638.77456.221836.Vietcombank:0011001932418:TRUON G THI THANH TU ho tro dong bao Mien Bac
10/09/2024 5189.76957		500.000		020097042209102218352024ZI7R826401.76957.221837.TRAN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5215.57642		500.000		224901.100924.221836.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5244.70424		50.000		MBVCB.6998507617.Viet Nam co len.CT tu 1033631906 DOAN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77470		500.000		020097041509102218372024zDO2740176.77470.221837.Gia dinh LinhNH ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.77474		500.000		020097041509102218372024I788739918.77474. 221837.Gia dinh Bo Bap ung ho cac tinh bi bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5189.77479		500.000		020097042209102218362024FA7M134879.7747 9.221829.THANH LOAN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5214.57657		200.000		002803.100924.221837.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-22:18:37 002803
10/09/2024 5220.57659		300.000		830773.100924.221837.DO QUYNH MAI chuyen ung ho FT24255486702343
10/09/2024 5389.76975		100.000		020097042209102218362024RAWT468058.769 75.221838.LE NGUYEN BINH chuyen tien
10/09/2024 5218.57666		500.000		587658.100924.221837.IBFT DONG THI BE TU chuyen tien
10/09/2024 5161.16052		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8761546.20240910.66538761546-0334586879_ Mien Nam luon huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5161.16053		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8759255.20240910.66538759255-0328686050_Q UACH NHAT DANG Ung ho Dong bao chiu thiet hai do bao lu lut
10/09/2024 5390.77491		500.000		0200970405091022183820244BLQ061697.77491 .221829.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH HUE ung ho dong bao gap thien tai bao lut
10/09/2024 5212.57673		500.000		476560.100924.221837.Nguyen Cat Ung Ho Cuu Tro Bao So 3
10/09/2024 5215.57672		100.000		830819.100924.221837.TRAN QUANG DUY chuyen FT24255335075725
10/09/2024 5388.77501		200.000		020097042209102218372024A4HC814836.7750 1.221838.chia se khac phuc dong bao lu lut
10/09/2024 5213.58129		2.000.000		830830.100924.221838.TRINH THI HOAI THUONG Mtjj ung ho dong bao mien bac FT24255417610259
10/09/2024 5245.70432		150.000		MBVCB.6998507849.NGUYEN HUNG PHUC chuyen tien ung ho ba con mien Bac.CT tu 1030518968 NGUYEN HUNG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57688		200.000		587740.100924.221838.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.58134		10.000		815081.100924.221838.Ung ho cac tinh bi anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5017.57689		1.000.000		476584.100924.221838.Nguyen Van Long ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.78001		50.000		020097041509102218392024tNb3740211.78001. 221839.HO MAI PHUONG ung ho cuu tro bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.16057		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8761993.20240910.66538761993-0837289087_U NG HO LU LUT
10/09/2024 5209.58157		2.000.000		830904.100924.221839.HA THI THUY LIEU chuyen ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24255153907594
10/09/2024 5240.70437		500.000		MBVCB.6998507360.NGUYEN CONG THINH xin chung tay gop suc.CT tu 0181003443629 NGUYEN CONG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77537		30.000		020097042209102218402024EHUT143416.7753 7.221841.Quyen gop bao lu mien Bac
10/09/2024 5244.70438		2.000.000		MBVCB.6998507908.Sua Gao Rang - ung ho Dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9934161995 LE HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78029		500.000		0200970405091022184120245P2W061782.7802 9.221841.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI BICH THU UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI
10/09/2024 5216.58185		1.000.000		587751.100924.221840.IBFT TRAN NGOC THUY VY THUONG GUI DONG BAO
10/09/2024 5390.77549		50.000		020097042209102218412024URNM459896.775 49.221821.from DaLat with love
10/09/2024 5388.78034		30.000		020097042209102218412024422N217236.78034. 221842.LE TRUONG PHUONG THAO ung ho ba con khac phuc bao yagi chuyen tien
10/09/2024 5078.4043		10.000.000		MBVCB.6998507077.Mr.Chuang Chien Liang Ung Ho Dong Bao Mien Bac bi anh huong boi con bao so 3 YAGI.CT tu 0421000466141 TRAN THI DIEM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58199		1.000.000		567024.100924.221841.Le Ngoc Trung-To Thi Nhưng Q.Nhan Q.Xuong Thanh Hoa ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.57748		300.000		831007.100924.221841.TRINH THI YEN NHI chuyen FT24255005202099
10/09/2024 5217.58202		50.000		002883.100924.221842.GIUP DO NGUOI DAN BI LU LUT MIEN BAC-100924-22:18:42 002883
10/09/2024 5017.57750		10.000		530529.100924.221841.LUONG DUC ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.16105		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8030492.20240910.66538030492-0983253618_C on co chut tam long cho dong bao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.58213		500.000		320691.100924.221843.Chia se dong bao lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.77565		100.000		020097042209102218422024YNWK200189.77565.221843.xin danh mot chut tam long cho dong bao mong ba con binh an a
10/09/2024 5078.4047		1.000.000		MBVCB.6998508003.NGUYEN THI KIM PHUONG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0501000115763 NGUYEN THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77567		500.000		020097042209102218422024GWY5638352.77567.221843.VU THI HOANG ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5209.58223		100.000		600632.100924.221843.Mot chut tam long ung ho dong bao khac phuc hau qu bao so 3 YAGI
10/09/2024 5239.70447		300.000		MBVCB.6998503141.TA THI MINH HIEU chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1023524273 TA THI MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.58232		100.000		831062.100924.221843.Ung ho dong bao vung lu lut FT24255467930179
10/09/2024 5220.57778		50.000		831098.100924.221843.Quyen gop ho tro dia phuong bi anh huong do bao Yagi FT24255840969853
10/09/2024 5017.57782		200.000		831096.100924.221843.Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Bi Thien Tai FT24255385095820
10/09/2024 5390.77598		200.000		020097041509102218452024rj5C740279.77598.221845.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5240.70452		50.000		MBVCB.6998508202.DAO TIEN chuyen tien.CT tu 0181003660609 DAO TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.57789		300.000		831119.100924.221844.TRUONG THI HOANG YEN chuyen FT24255009300120
10/09/2024 5218.58265		300.000		886745.100924.221838.Trang ung ho nguoi dan vung lu mien Bac
10/09/2024 5189.78071		700.000		020097042209102218442024J122242566.78071.221845.NGUYEN THI TUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.77608		500.000		020097042209102218442024QR4Z299492.77608.221837.Huyen Trang va gia dinh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau con bao Yagi lan 2
10/09/2024 5017.57798		100.000		831150.100924.221845.BUI THI PHUONG HANG ung ho anh huong bao yagi FT24255744189684

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.57797		50.000		831147.100924.221844.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24255271644602
10/09/2024 5242.70454		100.000		MBVCB.6998508026.CHUT IT TAM LONG CHIA SE.CT tu 0331000493445 PHAM THI KIM XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57805		200.000		831170.100924.221845.DOAN THI HONG THUY chuyen FT24255450116348
10/09/2024 5387.77613		500.000		020097042209102218452024019G294519.77613. 221837.CAO THI PHUONG ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.78078		500.000		020097041509102218462024MU0I740296.7807 8.221846.ung ho dong bao khac phuc do bao so 3
10/09/2024 5239.70458		100.000		MBVCB.6998507074.ung ho ba con bao lu do anh huong bao so 3.CT tu 0381002539553 TRAN THI NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58302		100.000		831202.100924.221846.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen FT24255080329640
10/09/2024 5219.57823		1.000.000		225089.100924.221846.nguoi ham mo GERDNANG gui moi nguoi tren ca nuoc khac phuc hau qua sau bao va lu lut
10/09/2024 5388.77620		99.999		02009704150910221846202493XC740303.77620 .221846.BUI PHUONG THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.77625		500.000		0200970422091022184620244WGZ596369.7762 5.221847.TRAN THI HONG PHAN chuyen tien
10/09/2024 5212.57831		100.000		345584.100924.221846.VIETNAMCOLEN
10/09/2024 5214.58311		200.000		587774.100924.221846.IBFT Chia se kho khan cung ba con
10/09/2024 5217.57832		1.000.000		831234.100924.221846.TRAN THI THUY LIEU chuyen cuu tro mien Bac FT24255087532610
10/09/2024 5214.57835		500.000		421568.100924.221847.CHIA SE DONG BAO LU
10/09/2024 5215.57839		200.000		477860.100924.221846.Nguyen Van Long chuyen tien
10/09/2024 5216.57841		260.000		477227.100924.221846.Ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.77637		100.000		020097041509102218472024TSha740314.77637 .221827.PHAM MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5244.70462		100.000		MBVCB.6998508137.Le Thi Thuy Vi gop 1 phan nho be khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1018174848 LE THI THUY VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.58322		150.000		421569.100924.221847.LE THI THANH NGUYET chuyen tien em xin duoc gop mot phan nho mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5244.70464		100.000		MBVCB.6998508371.Ung ho cac tinh thanh anh huong boi bao Yagi.CT tu 9963653442 PHAM THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78103		100.000		020097040509102218482024QCR4061887.7810 3.221848.Vietcombank:0011001932418:VO NGUYEN HOANG DUY chuyen tien
10/09/2024 5387.78101		100.000		020097040509102218482024T756061879.78101. 221839.Vietcombank:0011001932418:Bao Yagi-ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.78116		200.000		020097041509102218492024OQ8d740572.7811 6.221849.ct
10/09/2024 5078.4073		500.000		MBVCB.6998507216.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 0371000412881 PHAM THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78121		100.000		0200970415091022184920245dzS740335.78121. 221849.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5213.57872		500.000		345624.100924.221849.Ca nuoc chung tay huong ve dong bao gap kho khan
10/09/2024 5189.77669		300.000		020097042209102218492024UN8I806698.77669 .221850.NGUYEN TIEN DUNG Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.57886		50.000		762961.100924.221845.LE THANH XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.57891		200.000		225135.100924.221850.DANG QUOC BINH chuyen tien
10/09/2024 5245.70473		500.000		MBVCB.6998503917.ngthitien ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 0271001096804 NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77682		50.000		020097042209102218502024W9L0533078.7768 2.221851.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.4083		132.256		MBVCB.6998508579.Phuong Linh ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1020101452 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78146		50.000		0200970405091022185120245UWJ061989.7814 6.221851.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.57912		50.000		763272.100924.221844.chut tam long nho mong dong bao mien Bac som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.58412		700.000		831451.100924.221851.Quyen gop ung ho dong bao FT24255260894005
10/09/2024 5217.58411		200.000		764026.100924.221847.DOAN THI NGOC TRAM Chuyen tien chuc m.n luon duoc binh an
10/09/2024 5161.16131		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8763061.20240910.66538763061-0342229435_H O THI KIEU THI gui den ba con bi lu lut
10/09/2024 5161.16135		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8762364.20240910.66538762364-0326652297_P HUNG THI THUY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.58418		500.000		223234.100924.221851.Ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5189.78158		500.000		020097042209102218512024V2P5804847.78158. 221852.THAI THI LIEN chuyen tien ung ho dong bao mien nui do sat lo. mong suc nho gop thanh bao. chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.57933		100.000		831494.100924.221852.Ung ho dong bao FT24255878885186
10/09/2024 5218.58428		500.000		320696.100924.221852.Ung ho dong bao cac tinh anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.58434		150.000		587769.100924.221852.IBFT Ngoc Thanh ho tro dong bao lu lut.
10/09/2024 5388.77721		100.000		020097042209102218512024WKGA191003.777 21.221853.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.78168		100.000		020097042209102218522024TF5A329690.7816 8.221853.Tam Anh chung tay ho tro dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.58441		500.000		831439.100924.221851.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24255720337496
10/09/2024 5244.70481		200.000		MBVCB.6998503980.PHAM DO CONG SON ung ho dong bao Viet Nam .CT tu 9379565781 PHAM DO CONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70482		500.000		MBVCB.6998503249.ung ho dong bao khac phuc sau thien tai.CT tu 1044451280 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78173		200.000		020097041509102218532024VE2q740386.78173 .221833.NGUYEN THANH TONG CHUNG TAY HO TRO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5017.58450		5.000.000		831528.100924.221852.NGUYEN DANG TU ung ho khac phuc bao so 3 FT24255005202990

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.57947		200.000		763340.100924.221849.NGUYEN THI THAO NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.58448		300.000		831527.100924.221852.KIM CHAU ANH ung ho bao YAGI FT24255231147276
10/09/2024 5387.77728		200.000		020097041509102218532024g2U1740642.77728. 221853.MAI THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.77736		1.000.000		020097042209102218532024B80B922575.77736 .221853.LE BAO VYLE HUY HOANG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5189.78179		100.000		020097041509102218532024xPi4740394.78179.2 21854.TRAN THU PHUONG ung ho Viet Nam
10/09/2024 5209.58459		200.000		478041.100924.221853.Nguyen Thi Thu Ha chuyen tien
10/09/2024 5242.70486		200.000		MBVCB.6998508625.NGUYEN THI DUNG chuyen tien ung ho .CT tu 0021000393134 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.58461		200.000		831562.100924.221853.Ung ho dong bao lu lut FT24255501513019
10/09/2024 5220.57958		200.000		764045.100924.221848.Doan Thi Tham chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5243.70488		1.000.000		MBVCB.6998508151.VO QUANG THUC UNG HO DONG BAO-MN CO LEN!.CT tu 0501000030258 VO QUANG THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.58470		500.000		477420.100924.221853.Ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5017.57969		100.000		831577.100924.221853.PHAN THI THUY LINH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24255641659076
10/09/2024 5387.77746		50.000		020097042209102218542024VNC6183824.7774 6.221846.TRAN DO HUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.58474		100.000		831610.100924.221854.NGUYEN PHUONG NHUNG chuyen FT24255231147357
10/09/2024 5161.16154		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8763778.20240910.66538763778-0977050921_V TT chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.4101		300.000		MBVCB.6998508707.Gd khoai gao ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0831000048291 TRUONG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57975		500.000		831607.100924.221854.NGUYEN QUANG HUY ung ho dong bao bi thiet hai Bao so 3 FT24255316748096

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.58477		1.000.000		587068.100924.221854.IBFT NGUYEN THI DIEM THUY chuyen tien Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra - mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.58479		100.000		831628.100924.221854.mong dong bao binh an FT24255802382381
10/09/2024 5240.70490		20.000		MBVCB.6998503651.cuu tro bao mien bac.CT tu 1049084401 HOANG CAO PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57984		300.000		478084.100924.221854.NGUYEN NGOC KIEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5388.77765		50.000		020097042209102218552024XLB8371469.77765 .221856.Chau xin gop l it a cua it nhưng ma long nhieu
10/09/2024 5212.58499		200.000		478104.100924.221855.To Thi Thanh Huyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.16169		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8762966.20240910.66538762966-0812221601_U ng ho dong bao cac tinh sau bao Yagi
10/09/2024 5017.59007		50.000		668403.100924.221854.DAO HA ANH ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5388.77770		23.478		020097042209102218552024WG5V769832.7777 0.221856.HOANG VU KIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.58507		100.000		764176.100924.221852.NGUYEN HOANG YEN NHI ung ho ba con mien Bac a
10/09/2024 5161.16170		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8285164.20240910.66538285164-0389934708_U ng ho Dong bao Bao Yagi
10/09/2024 5209.58509		20.000		600675.100924.221857.Nguyen Huong Tra chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5390.78222		50.000		0200970415091022185720240JBx740427.78222. 221857.PHAM THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5217.59020		200.000		831713.100924.221856.Gd Hoa Tieu ung ho dong bao lu lut boi con bao so 3 Yagi FT24255398700438
10/09/2024 5388.77778		2.000.000		020097042209102218562024ZDIN694160.77778 .221857.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.58519		500.000		831717.100924.221856.PHAM THI THU HUE chuyen tien ung ho dong bao sau con bao FT24255300025801
10/09/2024 5390.77782		500.000		020097041509102218572024cqjy740692.77782. 221837.PHAM HUNG MANH Chuyen tien ung ho bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.16173		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8764336.20240910.66538764336-0589427581_U ng ho ba con mien Trung
10/09/2024 5390.78231		100.000		020097042209102218562024FC40600892.78231. 221857.TRINH VU HOAI AN chuyen tien ho tro vung lu lut
10/09/2024 5217.59029		200.000		831729.100924.221857.LANG THI DUYEN gop phan khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24255905510290
10/09/2024 5212.59027		50.000		012583.100924.221857.TRAN ANH TUYET chuyen tien, ma GD 248891608
10/09/2024 5189.78232		200.000		020097042209102218562024KB4L629902.78232 .221857.ung ho dong bao co len.
10/09/2024 5189.78233		200.000		0200970422091022185620240LX2646805.78233 .221837.BUI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.78234		200.000		020097042209102218572024FUW8534694.7823 4.221857.PHAN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.77794		200.000		020097041509102218582024h3h7740436.77794. 221858.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.58538		1.000.000		477525.100924.221857.GD Min-Dau ung ho dong bao con bao Yagi
10/09/2024 5215.58542		10.000.000		586975.100924.221858.IBFT Phan thu trang va phan thu huong ungr ho bao lut
10/09/2024 5217.58553		13.000		816361.100924.221858.LE GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5387.78245		100.000		020097042209102218582024VRUQ186672.7824 5.221859.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.58557		150.000		831780.100924.221858.DO MINH KIEM - DO XUAN THUC xin gui tam long ung ho ba con vung lu vuot qua kho khan FT24255126331505
10/09/2024 5215.58558		200.000		831794.100924.221858.NGUYEN THI HOA UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24255008439586
10/09/2024 5243.70506		300.000		MBVCB.6998508594.Spanish 1977 ung ho dong bao cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 1027015087 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70507		200.000		MBVCB.6998504372.NGUYEN PHAM HA PHUONG chuyen tien.CT tu 1020672271 NGUYEN PHAM HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77813		100.000		020097041509102218592024VEGC740715.7781 3.221859.Ung ho khac phuc hau qua sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.77818		300.000		0200970405091022190020246KK0062244.77818 .221900.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY LIEU chuyen tien ung ho dong bao mien Bac vuot qua con bao YARI
10/09/2024 5241.70511		500.000		MBVCB.6998509206.PHAM LINH TRANG ho tro bao lu.CT tu 1022697318 PHAM LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58570		200.000		003135.100924.221857.DANG THI ANH PHUONG chuyen khoan-100924-22:18:59 003135
10/09/2024 5213.58576		800.000		003120.100924.221859.NGUYEN NGOC DIEM CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC CHONG LU-100924-22:18:59 003120
10/09/2024 5214.59091		500.000		225290.100924.221900.LE MY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.58578		300.000		831831.100924.221859.TRAN QUANG NGHIA chuyen giup do ba con khac phuc sau bao yagi FT24255215559013
10/09/2024 5216.59102		500.000		764283.100924.221856.DO HAI YEN Chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5218.59103		100.000		887670.100924.221852.NGUYEN THI PHUNG Chia se cung dong bao vung lu lut
10/09/2024 5212.59113		100.992		225246.100924.221901.Fan Zee Pruk ung ho
10/09/2024 5213.59115		1.000.000		225296.100924.221901.NGUYEN THU HUYEN ung ho dong bao mien Bac khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.78294		3.000.000		0200970405091022190220246G9F062281.78294. 221853.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HAO chuyen tien
10/09/2024 5209.58613		10.000		816509.100924.221900.DAO THANH LAM chung tay gop suc chong lu lut
10/09/2024 5243.70516		1.000.000		MBVCB.6998504203.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0991000019889 DOAN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78303		100.000		020097042209102219012024R3ZP129967.78303 .221902.PHAM VAN TINH ung ba con mien bac khac phuc kho khan.
10/09/2024 5240.70518		20.000		MBVCB.6998504284.TRAN ANH KHOI chuyen tien.CT tu 1033230336 TRAN ANH KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78319		500.000		020097042209102219022024KEPS297606.78319 .221903.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong bao lut so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.78320		200.000		0200970422091022190220245UE9414800.78320 .221903.VU THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5189.77875		50.000		0200970422091022190220243K65225921.77875. 221903.NGUYEN VIET ANH ung ho ba con mien bac mong ba con mien bac may man
10/09/2024 5389.77874		100.000		020097041509102219032024EX0m740771.7787 4.221903.LE THI VUI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.59147		9.161		764379.100924.221900.cua it long nhieu a mong dich som qua
10/09/2024 5245.70521		150.000		MBVCB.6998509427.ung ho nguoi dan dong bao vung bao yagi .CT tu 0181003596298 TRAN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.58631		2.000.000		225333.100924.221903.VU LAN ANH dong gop cuu tro dong bao mien Bac chong bao lu Yagi
10/09/2024 5017.58634		100.000		764342.100924.221858.VO THI NHU gui chut tam long chia se bao lu o mien Bac
10/09/2024 5241.70522		100.000		MBVCB.6998504518.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1032122235 NGUYEN HOANG QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70522		100.000		MBVCB.6998509226.ho tro dong bao lu lut.CT tu 0371000446042 CHAU XUAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59163		2.000.000		347741.100924.221902.Tram tram ck. mong mn binh an
10/09/2024 5215.59160		300.000		179805.100924.221903.Gd Phan Ba Ham ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.70523		200.000		MBVCB.6998509385.NGUYEN DUY TIEN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0731000870107 NGUYEN DUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4145		200.000		MBVCB.6998509101.VU THI NGOC LAN Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0501000202395 VU THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70525		200.000		MBVCB.6998502355.DINH VIET HAI chia se kho khan voi dong bao lu lut.CT tu 1026391288 DINH VIET HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.77889		100.000		0200970422091022190320241LPE777475.77889. 221904.Mien Bac Than yeu oi co len nhe

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.58654		300.000		763404.100924.221854.NGUYEN NHU MUI Chuyen tien ung ho Dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.77900		300.000		0200970415091022190520240ZiK741039.77900. 221905.Hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.78342		200.000		020097042209102219042024VVB7697596.78342 .221905.PHAM NGUYEN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.59192		500.000		832091.100924.221904.PHAN THI HIEN chuyen ung ho mien Bac FT24255710146042
10/09/2024 5161.16227		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7765370.20240910.66537765370-0968902330_H UYNH GIA HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.58671		1.000.000		478411.100924.221904.Pham Thi Huyen Thu ung ho ho tro nguoi dan sau anh huong lu quet tai LaoCai
10/09/2024 5209.58677		1.000.000		832130.100924.221905.Ung ho mien bac thiet hai sau bao FT24255285337045
10/09/2024 5209.58682		500.000		832125.100924.221905.NGUYEN KIEU MY ung ho nguoi dan vung bao FT24255202640133
10/09/2024 5213.58681		300.000		832122.100924.221905.Ung ho bao lu mien bac FT24255117052220
10/09/2024 5189.77918		100.000		020097042209102219052024XNKV348026.7791 8.221906.NGUYEN BUI DUNG chuc dong bao vuot qua bao lu an toan
10/09/2024 5189.77919		200.000		0200970422091022190520241BFM538818.7791 9.221906.MAI THI HAU ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.58689		1.000.000		225391.100924.221906.gia dinh chau Anh Duong ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.78366		100.000		020097042209102219052024EK2T422941.78366 .221858.cua it long nhieu mong mng binh an
10/09/2024 5245.70532		200.000		MBVCB.6998509097.LY THI HUONG chuyen tien.CT tu 1041004869 LY THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77924		50.000		020097041509102219062024NhMo740809.7792 4.221906.Hoang Diem gui den Mien Bac
10/09/2024 5216.58701		100.000		832169.100924.221906.Ung ho cuu tro bao lu FT24255285337026
10/09/2024 5217.58702		100.000		587960.100924.221906.IBFT mong moi nguoi binh an sau con bao
10/09/2024 5239.70534		1.000.000		MBVCB.6998508585.Bani va nhung nguoi ban ung ho ba con vung lu.CT tu 1025991790 TRAN DANG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70535		500.000		MBVCB.6998504352.NCK ung ho dong bao.CT tu 0561000558996 TRUONG TIEU YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58705		200.000		764434.100924.221901.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5209.59214		100.000		764502.100924.221904.Dang vien tre ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.58709		500.000		763489.100924.221901.NGUYEN THI NGOC KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.70538		200.000		MBVCB.6998508975.mong nguoi dan mien bac vuot qua duoc con bao lu va binh an.CT tu 0481000893206 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58718		500.000		587206.100924.221907.IBFT NGUYEN THI TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5017.58726		5.000.000		003303.100924.222018.GD BILL MAY UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-22:19:08 003303
10/09/2024 5217.59237		100.000		478513.100924.221908.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.77960		200.000		020097041509102219092024dvCu741094.77960 .221909.ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5213.58739		100.000		832278.100924.221908.chia se kho khan voi mien bac, cua it long nhieu FT24255271646303
10/09/2024 5218.58741		200.000		478893.100924.221908.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.70542		404.000		MBVCB.6998504723.HUYNH THI NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 0671004125018 HUYNH THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.58742		34.300		817011.100924.221909.Chuong chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5217.58744		100.000		478542.100924.221908.Nguyen Thuy Linh ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.59265		500.000		588000.100924.221909.IBFT Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.59266		500.000		832317.100924.221909.UNG HO DONG BAO DO ANH HUONG BAO YAGI FT24255265279435
10/09/2024 5212.58768		1.000.000		832342.100924.221909.Mot chut tam long con gui den Mien Bac FT24255277084946
10/09/2024 5189.77980		200.000		020097042209102219092024SY4A250439.7798 0.221910.mong binh an den voi moi nguoi
10/09/2024 5217.59276		100.000		832348.100924.221910.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao FT24255044015469

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.59283		200.000		764533.100924.221905.NGUYEN LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5244.70547		100.000		MBVCB.6998504265.TRAN THI TRUC LAM chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH T.PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI VA LU LUT GAY RA.CT tu 1030524705 TRAN THI TRUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4172		200.000		MBVCB.6998509263.PHAM TRUNG NGHIA chuyen tien ho tro dong bao mien bac.CT tu 0841000094349 PHAM TRUNG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70548		500.000		MBVCB.6998505004.PHAM QUOC TRUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025483010 PHAM QUOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78428		1.108.000		020097042209102219102024QF79492931.78428 .221911.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.78435		100.000		020097042209102219102024LR60709478.78435. 221902.LE XUAN LONG chuyen tien ung ho tam long cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.58785		500.000		478594.100924.221910.NGUYEN NGOC KHOI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.78437		150.000		0200970422091022191020244PX1206217.78437 .221911.TRAN THI THACH THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.78444		100.000		020097042209102219102024GCNB312911.7844 4.221911.PHAM TRAN TRI LAM chuyen tien
10/09/2024 5215.59298		100.000		442792.100924.221901.PHAM XUAN TRI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78443		200.000		02009704220910221910202488XJ351874.78443. 221911.Hoang thi thao nha thuoc tam anh ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5213.59301		100.000		225435.100924.221911.NGUYEN THI HONG DIEM chuyen tien
10/09/2024 5161.16244		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7765467.20240910.66537765467-0339742202_N GUYEN THI QUYNH HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.70551		50.000		MBVCB.6998508831.HUYNH GIA HAN chuyen tien.CT tu 1041816696 HUYNH GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.70553		500.000		MBVCB.6998504988.LE THI HONG ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0531002135082 LE THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78452		100.000		020097042209102219112024418M559251.78452 .221903.ung ho ba con vung bao lu . Thuong qua ba con oi
10/09/2024 5387.78457		200.000		020097041509102219122024aNEO740882.7845 7.221912.LE TRAN KIM NGOC UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5217.59330		150.000		832441.100924.221911.LAI YEN NHI ung ho dong bao cac Tinh , Thanh Pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra FT24255928571649
10/09/2024 5387.79010		100.000		020097042209102219112024WAYK519194.790 10.221912.TA THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.58813		500.000		832450.100924.221912.Thao va Cong ung ho dong bao vung lu. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24255403983853
10/09/2024 5217.58818		100.000		763594.100924.221909.ung ho lu lut
10/09/2024 5212.59355		199.000		764603.100924.221907.BINH AN
10/09/2024 5219.59351		100.000		588029.100924.221912.IBFT NGO THI BAO TRANG ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.70556		500.000		MBVCB.6998502922.ho tro nhan dan vung bao lu mien bac.CT tu 1015134729 NGUYEN TRONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.58826		1.000.000		832472.100924.221912.Dao Thi Hoai Anh chuyen tien ung ho dong bao co len viet nam oi FT24255499836969
10/09/2024 5217.59361		1.000.000		832486.100924.221913.TRAN THI THUY LINH chuyen cuu tro dong bao mua lu FT24255287050192
10/09/2024 5241.70558		1.000.000		MBVCB.6998509205.Kieu me decor ung ho dong bao cac tinh mien Bac.CT tu 0481000848385 TRAN PHUNG KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59372		500.000		832506.100924.221913.Huong ve Mien Bac trong dot bao Yagi FT24255710146788
10/09/2024 5219.58838		200.000		225503.100924.221914.NGUYEN THI BICH DIEP ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.78487		100.000		020097041509102219142024gTH1741151.78487. 221914.VUONG THI HUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.78492		50.000		020097042209102219132024TT00194837.78492 .221914.LE VAN LAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.58846		200.000		225513.100924.221914.Ung ho bao lu thien tai 2024 cau mong moi nguoi binh an manh khoe
10/09/2024 5241.70563		200.000		MBVCB.6998509963.Ung ho dong bao lu lut yagi.CT tu 9828765678 LE HUU CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78511		300.000		020097040509102219152024ML3K062546.7851 1.221906.Vietcombank:0011001932418:DANG TIEU HOA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.58869		200.000		817363.100924.221915.cuu tro dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.58873		50.000		764715.100924.221911.HOANG VU QUANG MINH Chuyen tien. Chuc moi nguoi binh yen a
10/09/2024 5390.78451		3.000.000		020097041509102219122024aiI740881.78451.2 21912.Gia Dinh Nam Rin chia se kho khan voi ba con vung lu
10/09/2024 5189.78522		100.000		0200970422091022191520240VNL343953.78522 .221916.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.58883		100.000		832592.100924.221915.Avo cafe ung ho nguoi dan vung bao FT24255265279933
10/09/2024 5212.59443		200.000		832634.100924.221916.VO VY PHUONG ung ho chia se kho khan FT24255802384099
10/09/2024 5243.70570		200.000		MBVCB.6998505031.Con xin gui it tam long den mien Bac.CT tu 1040043667 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.78545		100.000		020097042209102219162024YRNY605730.7854 5.221917.Chia se khac phuc hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5218.59444		300.000		225569.100924.221917.PHAM TUAN ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.59455		500.000		832665.100924.221917.ung ho lu lut mien Bac FT24255687170002
10/09/2024 5242.70574		20.000		MBVCB.6998510191.ung ho bao lut.CT tu 1030816823 TRAN BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16257		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8763669.20240910.66538763669-0898912499_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho bi anh huong cua con bao so 3
10/09/2024 5161.16213		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8295159.20240910.66538295159-0949385958_D ANG THI NHU TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.79099		100.000		0200970422091022191820244MY4111525.7909 9.221919.ung ho lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.79098		200.000		020097041509102219192024GB71740966.79098 .221919.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.58927		2.000.000		479157.100924.221918.Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5212.59497		200.000		588093.100924.221918.IBFT NGUYEN HUYNH KIM THI chuyen tien
10/09/2024 5215.59504		1.000.000		832694.100924.221917.ung ho dong bao bao lu Yagi FT24255968884299
10/09/2024 5218.59505		100.000		763687.100924.221915.quyen gop nguoi dan vung bao lut
10/09/2024 5244.70581		500.000		MBVCB.6998510276.PHI YEN NGUYEN chuyen tien.CT tu 9912907590 PHI YEN NGUYEN MANINANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78593		200.000		020097041509102219202024oFTo741232.78593 .221920.Ung ho ba con vung lu. Khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5078.4216		100.000		MBVCB.6998509418.Ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0271001035757 DANG THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4217		500.000		MBVCB.6998515240.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0151000540332 LE THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70585		300.000		MBVCB.6998509583.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0541000211209 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16262		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8060604.20240910.66538060604-0949883628_U ng ho dong bao khac phu lu lut
10/09/2024 5220.59544		200.000		832814.100924.221920.NGUYEN THI MINH LOC chuyen ung ho dong bao FT24255818619674
10/09/2024 5390.78608		200.000		020097041509102219212024i1I1741243.78608.2 21921.NGO THI NGOC YEN chuyen tien
10/09/2024 5213.58959		50.000		832821.100924.221920.Con Dinh Thi Phuong Anh, Moc Chau, Son La ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24255335078903
10/09/2024 5240.70587		200.000		MBVCB.6998515336.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1023097640 CHU THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16282		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8285478.20240910.66538285478-0968164034_U ng ho cac tinh mien Bac thiet hai do bao lu Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.59559		300.000		763712.100924.221916.chuc cac tinh mien bac som vuot qua bao
10/09/2024 5217.58981		100.000		764840.100924.221916.NGUYEN NGOC MINH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.59563		200.000		479248.100924.221921.Ung ho bua com cho dong bao vung lut
10/09/2024 5189.78625		500.000		0200970415091022192220244J4r741508.78625.221922.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5243.70588		200.000		MBVCB.6998515373.ung ho dong bao bao lu lu lut.CT tu 0021000400046 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4224		300.000		MBVCB.6998515306.LE THI HA chuyen tien.CT tu 0631000392015 LE THI HA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59569		500.000		225619.100924.221922.Chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.79139		40.000		0200970422091022192120242M57482008.79139.221922.NGUYEN QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.78632		50.000		0200970422091022192120243AXJ354857.78632.221913.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.78634		100.000		020097042209102219212024VWZN129155.78634.221922.Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5017.58996		500.000		832881.100924.221921.Viet Nam co len FT24255426021330
10/09/2024 5215.59580		100.000		225625.100924.221923.NGUYEN NGOC NHIEU chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5218.60001		100.000		588364.100924.221922.IBFT BUI QUANG TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.70591		38.000		MBVCB.6998510334.NGUYEN BAO QUANG chuyen tien.CT tu 1028861546 NGUYEN BAO QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59582		500.000		832904.100924.221922.PHUONG OANH chuyen. Mong mien bac moi nguoi duoc binh an FT24255710147426
10/09/2024 5387.78638		50.000		0200970422091022192220242UBU200137.78638.221923.Phuong Thu ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.59600		1.000.000		003533.100924.221925.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-22:19:23 003533
10/09/2024 5244.70594		500.000		MBVCB.6998510152.TRAN THI NGOC HUYEN ung ho khac phuc hau qua thien tai ..CT tu 1032492061 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.70594		300.000		MBVCB.6998515662.THAI HO XUAN NGHI ung ho dong bao cac tinh anh huong bao Yagi.CT tu 0511000427795 HO THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60028		50.000		832956.100924.221923.Ung ho bao lu FT24255226380936
10/09/2024 5387.79164		200.000		020097041509102219242024kYcA741288.79164 .221904.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5242.70596		11.000		MBVCB.6998505091.TRAN DUY HOI chuyen tien.CT tu 1039410358 TRAN DUY HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60029		10.000		160261.100924.221924.NGUYEN HAI NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.59625		200.000		479988.100924.221923.Nguyen Vo Ai Khuong chuyen tien
10/09/2024 5389.79165		200.000		020097042209102219232024HL8F451382.79165 .221924.gop 1 chut suc ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5389.78666		100.000		020097042209102219232024D4K5891060.78666 .221924.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.59631		300.000		225616.100924.221924.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5241.70597		1.000.000		MBVCB.6998510318.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0371000499419 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59639		1.500.000		003553.100924.222029.VAN DUNG DONG HANH CUNG BA CON VUNG LU LUT-100924-22:19:23 003553
10/09/2024 5387.79172		50.000		0200970415091022192520245xyk741297.79172. 221904.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.59642		5.000.000		832988.100924.221924.Ung ho dong bao bao lut FT24255271647518
10/09/2024 5243.70596		300.000		MBVCB.6998515532.HUYNH THI HIEN chuyen tien.CT tu 0871004183800 HUYNH THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60041		150.000		668491.100924.221923.HUONG VE MIEN BAC BAO YAGI
10/09/2024 5240.70600		300.000		MBVCB.6998509777.Nha sach Thanh Tam chung tay cung dong bao ca nuoc huong ve mien Bac than yeu.CT tu 0321000642896 NGUYEN KHAC THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70600		100.000		MBVCB.6998509862.Phuong Thao Ung Ho Dong Bao thiet hai bao lu .CT tu 1023767909 TRINH NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60044		200.000		003564.100924.222029.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-22:19:25 003564
10/09/2024 5389.78681		3.112.326		0200970422091022192420248RRH687652.7868 1.221925.NGUYEN THI THU AN ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5216.59654		500.000		833024.100924.221924.Ung ho dong bao anh huong bao so 3 FT24255687170560
10/09/2024 5245.70600		1.000.000		MBVCB.6998509781.MAI THAO QUYEN gop suc giup dong bao mien Bac mai yeu Vietnam.CT tu 0381000529225 MAI THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59658		200.000		180402.100924.221925.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.70603		100.000		MBVCB.6998502799.Ung ho thien tai bao Yagi.CT tu 1039054502 NGUYEN ANH KHOA toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59677		50.000		225700.100924.221926.Ung ho ca tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.78698		1.000.000		020097042209102219252024BKC7183786.7869 8.221926.Nguyen Thi Son Ky su xay dung Dai ly Co Cay hoa la. Chau xin gui chut tam long nho den voi moi nguoi a. Mong moi nguoi binh an truoc thien tai a
10/09/2024 5388.78701		300.000		020097041509102219262024Wqd3741583.7870 1.221918.NGUYEN THI MAI CHI ung ho cac tinh bi bao lu do bao so 3
10/09/2024 5161.16293		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8765750.20240910.66538765750-0705209456_L E LAM NHAT TAN tam long mien Tay ung ho ba con mua lu mien Bac
10/09/2024 5218.60077		200.000		763760.100924.221919.Mong duoc gop suc minh ho tro dong bao ta khac phuc kho khan do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5241.70605		200.000		MBVCB.6998510675.Fairyland for Hannie - Wonwoo Seventeen quyen gop ung ho do bao Yagi .CT tu 1013122251 NGUYEN HUYNH YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59685		200.000		225703.100924.221927.NGUYEN TAT KIEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5212.59686		500.000		764981.100924.221922.ung ho ng dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.59692		200.000		833113.100924.221926.LE NGUYEN TUYET Trinh ung ho FT24255560302825
10/09/2024 5389.78716		50.000		020097042209102219262024OL85324408.78716 .221927.VUONG THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5244.70606		200.000		MBVCB.6998515863.NGUYEN VAN HANH ung ho dong bao.CT tu 2833338888 NGUYEN VAN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.78717		100.000		020097042209102219262024VBKT958695.7871 7.221907.VU DANG HONG NHUNG ung ho ba con bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5161.16270		1.626.360		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8767211.20240910.66538767211-0379220201_U ng ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.78727		500.000		0200970422091022192620248Z35364835.78727. 221927.ung ho dong bao bi bao lut sau bao yagi
10/09/2024 5243.70608		200.000		MBVCB.6998504964.DO THI BICH chuyen tien chia se kho khan voi dong bao bao lu.CT tu 0351000975891 DO THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.60095		100.000		480089.100924.221927.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.78732		500.000		020097042209102219272024DD3Q863337.7873 2.221907.TRAN THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.78733		1.000.000		020097042209102219272024MDJ6906738.7873 3.221919.NGUYEN HA THANH XUAN ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.60098		200.000		833139.100924.221927.ung ho dong bao mien bac FT24255286051826
10/09/2024 5209.59712		1.000.000		833149.100924.221927.NGUYEN DUY KHANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24255959022554
10/09/2024 5387.79217		1.000.000		020097040509102219282024IKYV062823.79217 .221928.Vietcombank:0011001932418:CAO MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5240.70610		1.000.000		MBVCB.6998515788.cau mong moi nguoi cung co gang vuot qua .CT tu 0381000407740 VO THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.78740		200.000		020097040509102219282024BF81062829.78740. 221928.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI LE THU chia se cung dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5214.59728		200.000		833183.100924.221928.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai cho bao Yagi FT24255286051907

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.78747		1.000.000		020097041509102219282024VoVo741352.78747 .221920.chuyen tien cuu tro thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.59733		14.000		533128.100924.221926.TRUONG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.16275		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8060734.20240910.66538060734-0372876950_C huyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5215.59735		100.000		818128.100924.221927.mien Bac co len nha
10/09/2024 5387.79232		100.000		020097042209102219282024YI7R800341.79232. 221929.Chau ho tro dong bao a
10/09/2024 5390.78751		150.000		020097040509102219292024FU4U062841.7875 1.221920.Vietcombank:0011001932418:HA THI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5245.70614		1.000.000		MBVCB.6998510665.mong moi nguoi binh an.CT tu 1016913558 DANG LUU THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70615		100.000		MBVCB.6998515826.ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0071001341382 LE THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60116		30.000		588391.100924.221928.IBFT chung tay ho tro mien Bac
10/09/2024 5209.59739		50.000		833197.100924.221928.LE VAN DUONG ung ho mot chut tam long toi dong bao FT24255027822774
10/09/2024 5243.70615		300.000		MBVCB.6998510545.cua it long nhieu a.CT tu 0121000887280 HO NGOC HOAI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79237		100.000		020097042209102219282024ZT3Z983034.79237 .221929.NGUYEN PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.78758		50.000		020097041509102219292024sT8L741358.78758. 221921.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.70616		100.000		MBVCB.6998510509.ung ho nguoi dan vung bao yagi.CT tu 0061001130557 NGUYEN THAI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59748		100.000		600790.100924.221929.Giang Ngoc Giau chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5245.70617		100.000		MBVCB.6998510646.BUI THI NHU Y ung ho dong bao bi thien tai bao lu.CT tu 1021580725 BUI THI NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.70617		333.333		MBVCB.6998510779.HO TRO DONG BAO CHONG BAO LU.CT tu 0301000409635 VU THI BA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78775		20.000		020097040509102219302024FRES062867.78775 .221930.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.16279		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8402390.20240910.66538402390-0886776194_h oc sinh huynh luu giang ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5209.60137		2.000.000		225757.100924.221930.Natalie Hong ung ho dong bao
10/09/2024 5387.79259		200.000		020097041509102219312024GCeI741373.79259. 221910.ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.78798		300.000		020097041509102219312024bp8n741656.78798. 221931.HO TIEN DAT ung ho cuu tro va khac phuc bao Yagi cac tinh phia Bac
10/09/2024 5390.78800		2.000.000		020097042209102219302024KK22461766.78800 .221931.TRINH THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5216.59786		500.000		765024.100924.221924.gui mot chut tam long cua em den dong bao mien bac , mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.59792		1.000.000		833319.100924.221931.Huong ve mien Bac. Viet Nam oi co len. FT24255447261138
10/09/2024 5217.59793		100.000		764988.100924.221923.LE THI HIEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.78805		300.000		020097041509102219322024WSUg741666.7880 5.221911.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.60159		1.000.000		765131.100924.221927.LE VAN THANH Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5017.60160		1.000.000		765165.100924.221929.VU HUU DUC Chuyen tien Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5078.4267		150.000		MBVCB.6998510588.Ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 1020448082 NGUYEN NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79274		100.000		020097042209102219312024H2JU769348.79274 .221932.PHAM VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.60164		500.000		479560.100924.221931.Ung ho dong bao gap nan do bao Yagi
10/09/2024 5389.78815		500.000		020097042209102219312024TEOG410087.7881 5.221932.NGUYEN NGOC TU chuyen tien ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5189.78819		50.000		020097041509102219332024ajfW741391.78819. 221933.chut tam long ung ho dong bao phia bac sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.79283		50.000		020097042209102219322024AVRB156994.7928 3.221912.LE HO NHI BANG chuyen tien
10/09/2024 5215.59830		5.000		479588.100924.221932.ung ho ba con goi mi tom
10/09/2024 5387.78831		3.000.000		020097042209102219322024CHR5117334.7883 1.221933.HOANG TRI DUNG chuyen tien chung tay khắc phục hậu quả bão yagi
10/09/2024 5212.60193		200.000		764766.100924.221913.NGUYEN THI HOA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.70630		200.000		MBVCB.6998515789.VO THI TRA Ung ho bao lu mien Bac.CT tu 9942653626 VO THI TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70630		1.000.000		MBVCB.6998515365.NGUYEN HA VY ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0581000802967 NGUYEN HA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60198		10.000.000		833442.100924.221933.Phong kham Chuyen khoa Da lieu PhytoCare ung ho FT24255291648760
10/09/2024 5220.59864		200.000		480611.100924.221933.Chut long thanh cua em a
10/09/2024 5017.59869		200.000		765132.100924.221927.NGUYEN ANH TUAN Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.60211		200.000		818556.100924.221934.ung ho ba con bao so 3
10/09/2024 5216.60213		200.000		833476.100924.221934.NGUYEN VU NGOC DIEP ung ho khắc phục hậu quả thiên tai FT24255785604290
10/09/2024 5243.70636		99.000		MBVCB.6998515942.PHAM THI LOAN chuyen tien.CT tu 1031173507 PHAM THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70636		79.797		MBVCB.6998504321.Cong dan NGUYEN BUI MINH TRUNG gop suc dong bao khắc phục hậu quả lũ lụt.CT tu 1042594752 NGUYEN BUI MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60214		1.111.111		480304.100924.221934.quyen gop cho dong bao lu lut e cam on
10/09/2024 5213.59896		1.000.000		003743.100924.221934.NGHIA COFFEE UNG HO DONG BAO - VUOT QUA-100924-22:19:35 003743
10/09/2024 5390.78876		500.000		020097042209102219352024K6DX863646.7887 6.221927.NGUYEN THI LE UYEN VA LE MINH KHANH ung ho khắc phục hậu quả bão lũ

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.59920		100.000		464239.100924.221936.Luu My Thanh chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.79321		100.000		020097041509102219362024RySu741729.79321 .221936.DAM NGOC GIANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5242.70642		1.000.000		MBVCB.6998511020.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT DO BAO YAGI.CT tu 1037094538 DO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70642		500.000		MBVCB.6998516294.ung ho ng dan khac phuc bao lu Phu Tho.CT tu 1036428150 DO TRONG PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4293		500.000		MBVCB.6998515695.gop suc nho cho dong bao mien bac vuot qua bao lu.CT tu 0601000367139 DO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70646		100.000		MBVCB.6998516407.VU THI KIM DUNG chuyen tien.CT tu 0901000113167 VU THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78897		50.000		02009704220910221937202495PN636368.78897 .221917.TRAN THI NGOC NGA mong moi dieu binh an
10/09/2024 5245.70647		3.000.000		MBVCB.6998516379.ODO ung ho dong bao lu lut.CT tu 0191000344855 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79343		200.000		020097040509102219382024L44H063020.79343 .221938.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.59928		200.000		833574.100924.221936.NGUYEN PHAN ANH quyen gop ho tro nguoi dan lu lut FT24255817403773
10/09/2024 5217.59932		200.000		833583.100924.221936.MOT CONG DAN VIET NAM UNG HO DONG BAO FT24255810108800
10/09/2024 5244.70649		500.000		MBVCB.6998511305.TRAN THI KIM ANH chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0091000081748 TRAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16336		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8060825.20240910.66538060825-0973313685_L E VAN VINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.60245		500.000		003752.100924.221937.UNG HO NGUOI DAN MIEN BAC BI LU LUT-100924-22:19:36 003752

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.59941		100.000		833622.100924.221937.UONG THI HIEN chuyen FT24255354093723
10/09/2024 5209.59956		100.000		833581.100924.221936.NGO DUY NUI ck FT24255616138801
10/09/2024 5218.59963		200.000		765173.100924.221929.TANG THI THU THAO chia se voi moi nguoi thiet hai do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5220.60260		3.000.000		225863.100924.221938.VU HONG MAI ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5218.60269		100.000		480428.100924.221938.Hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.60270		200.000		833678.100924.221938.Mach Tran chia se voi dong bao bi lu lut FT24255298830463
10/09/2024 5213.59975		5.000.000		477862.100924.221928.Ung ho dong bao lu lut Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.70651		2.000.000		MBVCB.6998510649.PHUNG THI HONG KHANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0011004332755 PHUNG THI HONG KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59981		100.000		225895.100924.221939.HO MINH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.78923		150.000		020097040509102219392024LVCD063052.7892 3.221939.Vietcombank:0011001932418: chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.78925		100.000		020097042209102219382024POJ5986475.78925. 221939.Co len mien Bac oi
10/09/2024 5219.60281		100.000		833684.100924.221938.DINH HOANG ANH mong dong bao binh an FT24255335406596
10/09/2024 5017.60282		1.000.000		765338.100924.221936.THU HUE UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5219.61001		100.000		763907.100924.221930.Gop phan nho, ca nha co lennnn
10/09/2024 5209.61006		500.000		003799.100924.221938.NGUYEN THI LAN DAI GUI CHUT TAM LONG HUONG VE MIEN BAC-100924-22:19:39 003799
10/09/2024 5243.70653		300.000		MBVCB.6998516134.VO THI HUONG LAN ho tro dong bao Mien Bac.CT tu 1046931475 VO THI HUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61016		500.000		003778.100924.221940.NGUYEN THI BICH NHU chuyen khoan-100924-22:19:40 003778
10/09/2024 5243.70656		100.000		MBVCB.6998511376.BUI HAI YEN chuyen tien.CT tu 9353986174 BUI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.78954		100.000		020097042209102219402024LXMG536015.7895 4.221941.NGUYEN DUC MINH ung ho ba con anh huong boi bao lu
10/09/2024 5240.70658		500.000		MBVCB.6998516466.Chung tay ung ho cac tinh bi lu lut, cau mong moi nguoi binh an .CT tu 1036007661 NGO THI BICH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70659		200.000		MBVCB.6998511042.DO HA NGUYEN ung ho dong bao chia se kho khan do con bao so 3 Yagi.CT tu 1035384657 DO HA NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60304		1.000.000		480492.100924.221941.Ung ho nhan dan mua bao lut
10/09/2024 5078.4309		200.000		MBVCB.6998511498.Ung ho dong bao vuot qua lu lut.CT tu 1033211698 DUONG THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60309		1.000.000		225913.100924.221942.Mong nguoi dan se som vuot qua bao
10/09/2024 5215.61045		1.000.000		480502.100924.221941.Nguyen Thi Kim Quyen ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5242.70661		150.000		MBVCB.6998510140.TRAN THI THAO TAM chuyen tien.CT tu 9394729010 TRAN THI THAO TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60315		200.000		833759.100924.221940.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA FT24255802385880
10/09/2024 5240.70662		100.000		MBVCB.6998511429.Ung ho cac vung bao lu.CT tu 1019261718 TRAN TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61065		1.000.000		833836.100924.221941.Cuu tro bao lu mien bac FT24255215133060
10/09/2024 5213.61069		50.000		003818.100924.221942.BUI THAO LINH CHUYEN KHOAN CUU TRO DONG BAO-100924-22:19:42 003818
10/09/2024 5161.16363		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8829437.20240910.66538829437-0989349166_U ng ho khac phuc sau bao a
10/09/2024 5388.78982		500.000		020097042209102219412024YVM5696105.7898 2.221942.Ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.70662		500.000		MBVCB.6998516634.ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0111000328494 LE THI ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.78990		50.000		020097042209102219422024X1K1453434.78990 .221943.con Anh Thu ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.70665		1.000.000		MBVCB.6998510923.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien ung ho chia se dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0961000039429 NGUYEN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60332		1.000.000		480892.100924.221942.vc chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5387.79381		200.000		020097042209102219422024E33E557632.79381. 221934.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.60334		500.000		833874.100924.221942.Gia dinh Xoi ung ho ba con khac phuc bao yagi FT24255499111933
10/09/2024 5214.61082		50.000		480896.100924.221942.Ung ho cuu tro dong bao vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5189.80002		100.000		02009704150910221943202435Z6742031.80002. 221943.NGUYEN HOANG YEN NHI chuyen tien Ung ho MB
10/09/2024 5209.60341		100.000		480561.100924.221943.MinhHue ung ho
10/09/2024 5244.70668		200.000		MBVCB.6998511602.MAI THI KIEU LOAN cau mong binh an.CT tu 0301000420807 MAI THI KIEU LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60347		80.000		766046.100924.221939.PHAM QUOC BAO Chuyen tien
10/09/2024 5212.61119		200.000		500421.100924.221944.DOAN VO THANH NHAN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5161.16380		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8828620.20240910.66538828620-0523367392_U ng ho nguoi dan bi bao lu
10/09/2024 5214.60352		20.000		480588.100924.221944.Pham Thi Trang chuyen tien
10/09/2024 5390.79396		50.000		020097042209102219442024AG6G131287.7939 6.221945.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5189.79395		100.000		020097041509102219452024xk9r741816.79395.2 21924.DAO THI THU THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.61127		100.000		765445.100924.221940.MA TU HAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.60355		200.000		765412.100924.221938.DANG DINH AN va NGUYEN THI SOA ung ho nhan dan khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5189.79400		1.000.000		020097041509102219452024oRns741817.79400 .221945.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.61133		500.000		833967.100924.221944.TRAN THI THUY DUNG chuyen ung ho khac phuc lu lut FT24255659963319
10/09/2024 5390.80031		200.000		020097041509102219452024zOzw742051.80031 .221945.BUI DUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5239.70674		10.000		MBVCB.6998511170.NGUYEN QUANG HIEU chuyen tien.CT tu 0931004222116 NGUYEN QUANG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60363		200.000		833979.100924.221945.THAN VAN THAI ung ho cac tinh bi lu lut do bao FT24255415670755
10/09/2024 5217.60362		150.000		346435.100924.221944.cuu tro ba con vung ngap lu phia bac
10/09/2024 5243.70674		200.000		MBVCB.6998511512.VU THI CAM TU - Ung ho dong bao cac Tinh, TP khac phuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 1025206463 VU THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61149		500.000		481615.100924.221944.Bui Thao Huong chuyen tien
10/09/2024 5161.16352		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8060971.20240910.66538060971-0964385645_ Mong ca nuoc binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5213.61161		100.000		481631.100924.221945.Truong Thi Bich Thao chuyen tien
10/09/2024 5189.79416		300.000		020097041509102219462024BXNx741833.7941 6.221946.NGUYEN THI BAO ANH Chuyen tien
10/09/2024 5078.4329		400.000		MBVCB.6998511663.NGUYEN THI CAM LY chuyen tien.CT tu 1024773976 NGUYEN THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61169		2.000.000		834028.100924.221946.Ung Ho Dong Bao. Chuc moi nguoi Binh An FT24255809340867
10/09/2024 5240.70678		100.000		MBVCB.6998511999.ung ho nguoi dan bi lu lut.CT tu 1025170011 NGUYEN HUU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61175		200.000		766078.100924.221942.TRAN THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5078.4330		200.000		MBVCB.6998510658.ung ho bao lu mien nui.CT tu 1034140292 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5245.70678		200.000		MBVCB.6998516789.PHAM XUAN SON ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0311000729841 PHAM XUAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.60385		500.000		766027.100924.221939.NGUYEN VAN TRUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.60386		500.000		765450.100924.221940.DINH THI HIEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.60391		200.000		834055.100924.221946.NGO THI THU HIEN chuyen FT24255135141507
10/09/2024 5242.70679		500.000		MBVCB.6998516150.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1047551968 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61177		10.000		534190.100924.221946.LAM NGOC MY chuyen tien
10/09/2024 5243.70679		200.000		MBVCB.6998516984.ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 3933642537 TO HOANG THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70679		100.000		MBVCB.6998516720.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9329485662 TRAN TAM TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61195		331.000		834077.100924.221947.VU THANH PHUONG chuyen FT24255711075833
10/09/2024 5244.70681		200.000		MBVCB.6998511621.NGUYEN THI THANH TAM chuyen tien quyen gop bao yagi.CT tu 0281000277422 NGUYEN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60401		500.000		834066.100924.221946.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24255302007560
10/09/2024 5017.61198		50.000		834070.100924.221947.1 chut tam long Ung ho ba con vung bao lu FT24255758583408
10/09/2024 5078.4335		200.000		MBVCB.6998507288.NGUYEN THI YEN chuyen tien.CT tu 9325907427 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80077		500.000		020097042209102219472024EVNR313905.8007 7.221948.TTHN CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5388.79436		400.000		0200970422091022194720249ZC2204571.79436 .221948.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.70684		200.000		MBVCB.6998511053.nguoi con ha tinh ung ho ba con mien bac qua mua lu.CT tu 0201000648300 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.60411		200.000		834130.100924.221948.Mong dong bao deu binh an vuot qua thien tai FT24255068422712

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.80094		100.000		020097042209102219482024ICVV477627.80094 .221928.BUI MINH NGUYET chuyen tien ho tro
10/09/2024 5216.60420		200.000		834139.100924.221948.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai ve bao yagi FT24255519488349
10/09/2024 5189.80100		100.000		020097042209102219482024WHKR303088.801 00.221928.PHAM MY NGOC chuyen tien ung ho mien Bac bi thien tai
10/09/2024 5212.61230		1.000.000		766095.100924.221943.Van Anh ung ho ba con mien lu
10/09/2024 5214.60428		500.000		765565.100924.221944.Do Quang Trung ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.60430		200.000		766101.100924.221944.DO DINH DANG ung ho nhan dan lu lut
10/09/2024 5244.70687		333.000		MBVCB.6998511930.Pham Khac Tuan ung ho dong bao.CT tu 9933070581 TRAN NGOC THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80110		50.000		020097041509102219492024zV0k741863.80110. 221949.Huynh Khuong Duy ung ho
10/09/2024 5217.61265		200.000		766133.100924.221946.ung ho Mien Bac ruot thit do anh huong bao yagi
10/09/2024 5212.61270		200.000		481096.100924.221949.Bui Tuyet Nhi ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5217.61273		200.000		763103.100924.221832.cuu giup dong bao
10/09/2024 5215.60457		100.000		834237.100924.221950.ung ho mien bac than thuong FT24255503399575
10/09/2024 5239.70693		500.000		MBVCB.6998512160.DOAN THI THANH TU chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9828073309 DOAN THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16402		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 7766054.20240910.66537766054-0829100920_N GUYEN DUONG TAM NHU chuyen tien qua ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.79474		10.000.000		02009704150910221951202486JJ742133.79474. 221951.CLB LUA AM SAN SE CUNG DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5220.61315		200.000		834284.100924.221951.Ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3 FT24255001226903
10/09/2024 5213.61329		500.000		600867.100924.221952.Nguyen Thi Quynh Trang ung ho cac tinh mien Bac khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5161.16390		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8830706.20240910.66538830706-0777175418_N GUYEN TIEN HUNG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70695		100.000		MBVCB.6998516198.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0561000555161 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80161		200.000		0200970415091022195220245hZ7742142.80161.221932.TRAN MAI TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.61342		100.000		226091.100924.221952.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5212.60488		100.000		766147.100924.221947.PHAM TRONG NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.60490		1.000.000		834343.100924.221952.NGUYEN THUY LINH chuyen FT24255215562001
10/09/2024 5388.79488		50.000		020097041509102219522024k5nl742145.79488.221952.Anh Nhi ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5213.61347		500.000		588469.100924.221952.IBFT HOANG VAN VINH chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5161.16406		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538432341.20240910.66538432341-0767371023_C hung em xin ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5243.70700		100.000		MBVCB.6998517157.NGUYEN QUYNH PHUONG chuyen tien.CT tu 0041000338380 NGUYEN QUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70701		200.000		MBVCB.6998504264.NGUYEN THAI HOA chuyen tien giup do cho nhung tinh chiu thiet hai cua bao Yagi.CT tu 1025003156 NGUYEN THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61361		50.000		891302.100924.221944.NGUYEN THI BICH NGOC . Con gui mot chut tam long den mien bac khac phuc sau con bao
10/09/2024 5216.60503		5.000.000		834386.100924.221953.NGUYEN MINH THUY DUONG ung ho nguoi dan vung lu FT24255608066660
10/09/2024 5387.80191		500.000		0200970405091022195320240EXO063340.80191.221953.Vietcombank:0011001932418:CAO THI XUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.79509		500.000		020097041509102219532024e4kO742165.79509.221954.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.61375		1.000.000		226098.100924.221954.Ung ho dong bao gap bao
10/09/2024 5214.61373		500.000		765247.100924.221932.TRAN THO HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.79516		50.000		020097041509102219542024KLRO741930.79516.221954.Loan mong moi nguoi binh an

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.79517		26.500		020097042209102219532024H8NA207654.7951 7.221945.chau xin duoc gop it mi tom cho moi nguoi
10/09/2024 5078.4359		500.000		MBVCB.6998503253.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0151000568695 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79520		50.000		020097042209102219532024FKF9348184.79520 .221954.HUYNH ANH KIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.80209		300.000		020097041509102219542024QiwY741935.80209 .221954.DUONG THI TINH Chuyen tien
10/09/2024 5217.61386		100.000		226119.100924.221954.VU DUY TOAN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5219.61392		100.000		819962.100924.221954.Nguoi dan xu so than tien ho tro ba con bi thiet hai do bao so 3 Chuc cac chien si manh khoe va binh an
10/09/2024 5390.79533		20.000		020097041509102219552024RpjL742183.79533. 221955.Cua it long nhieu.Mong mng vuot qua duoc kho khan
10/09/2024 5216.61409		2.000.000		765434.100924.221939.Thanh hao ho tro ba con vuot bao
10/09/2024 5219.60523		50.000		834461.100924.221954.NGUYEN XUAN PHUONG chuyen FT24255277088264
10/09/2024 5218.61415		1.000.000		766199.100924.221950.NGUYEN THANH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5390.80228		500.000		020097042209102219552024BRVX648485.8022 8.221947.NGUYEN QUANG THANG chuyen tien
10/09/2024 5216.61427		500.000		180575.100924.221955.Tam long nho ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.61426		200.000		766198.100924.221950.PHAM THI BICH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.70710		500.000		MBVCB.6998516815.DOAN THI VAN ung ho dong bao mien Bac, cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1049625226 DOAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61437		200.000		834507.100924.221955.DO PHUONG ANH FT24255120311393
10/09/2024 5389.80238		500.000		0200970415091022195620243m5E742195.80238 .221936.le ng quynh tien gop suc nho cung ba con lu lut va khac phuc hau qua yagi.thuog lam dong bao oi.
10/09/2024 5387.79545		100.000		020097042209102219562024Q6WA291359.795 45.221956.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.80246		127.000		020097042209102219562024KD2I579548.80246 .221956.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.60545		500.000		834502.100924.221955.TRAN HUONG TRANG ung ho dong bao bi bao lut FT24255784651600
10/09/2024 5212.61458		100.000		834543.100924.221956.Ung ho dong bao vung lu lut FT24255080333923
10/09/2024 5239.70712		1.000.000		MBVCB.6998516649.HUYNH THI HANG chuyen tien CHUNG TAY GOP SUC CUNG DAN TOC VIET NAM.CT tu 0281000440184 HUYNH THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70712		200.000		MBVCB.6998516747.Ung ho dong bao khac phuc sau lu.CT tu 0431000274607 DANG THI TIEN TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80256		2.000.000		020097042209102219562024QM0L913932.8025 6.221957.ung ho bao lu addp
10/09/2024 5218.61465		300.000		834557.100924.221956.Chau Minh Hieu ung ho cac co chu bi thiet hai bao lu Yagi FT24255897048476
10/09/2024 5242.70714		100.000		MBVCB.6998517354.em xin gui chut it nho nhoi cho Mien Bac a.CT tu 1029251106 NGUYEN TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.61474		100.000		834571.100924.221957.Giup dong bao VN FT24255669657706
10/09/2024 5218.60554		31.000		481981.100924.221956.Nguyen cam on dang va nha nuoc da ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5214.61481		500.000		226148.100924.221957.Dong bao co len
10/09/2024 5243.70715		50.000		MBVCB.6998511684.LUU QUANG TRUONG ANH chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi .CT tu 0111000360694 LUU QUANG TRUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61485		100.000		588774.100924.221957.IBFT TRAN HOANG HAI chuyen tien
10/09/2024 5388.79559		500.000		020097042209102219572024VKRH388619.7955 9.221958.DO THU HUE gui tien cuu tro khac phuc bao lu. Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5017.60569		100.000		891974.100924.221953.Mong ba con mien Bac vuot qua con bao Yagi va binh an
10/09/2024 5245.70716		500.000		MBVCB.6998517450.TRAN NGOC LINH chuyen tien.CT tu 0301000431070 TRAN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.60579		2.000.000		181024.100924.221958.Cau nguyen cho tat ca nguoi dan vung bao lu co gang vuot qua gia doan nay
10/09/2024 5390.79568		500.000		0200970422091022195820248V9F543800.79568. 221958.Gia dinh Hoang Quyen iphone ung ho lu lut.
10/09/2024 5390.80276		500.000		020097042209102219582024E022604439.80276. 221938.Chau xin gui chut it den ba con a.
10/09/2024 5219.60583		2.000.000		834579.100924.221957.NGUYEN THI HUONG chuyen ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24255928575070
10/09/2024 5242.70718		1.000.000		MBVCB.6998512558.Cong Ty TNHH XNK Dieu Linh ung ho cuu tro bao yagi .CT tu 1313028888 DINH THI GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70718		100.000		MBVCB.6998517121. chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho do con bao so 3 gay ra.CT tu 1020275423 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61506		500.000		834657.100924.221958.cau binh an den moi nguoi FT24255430389466
10/09/2024 5388.79575		500.000		020097042209102219582024PYS4786862.79575 .221959.NGUYEN PHUONG NHAT chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.70719		1.000.000		MBVCB.6998512483.ung ho mua lu mien bac.CT tu 0281000539347 DO VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4378		1.000.000		MBVCB.6998512575.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0181003476802 CAO DIEM KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70722		500.000		MBVCB.6998511997.TRAN VAN TUAN ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0281000636147 TRAN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79596		50.000		020097042209102219592024U3OG756058.7959 6.222000.NGUYEN THI HUYEN VY chuyen tien giup do dong bao bao lu
10/09/2024 5390.79597		50.000		020097042209102219592024MFLE666756.7959 7.222000.NGUYEN KHANH HUYEN ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5219.60617		200.000		834738.100924.222000.NGUYEN THUY DUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24255095187609
10/09/2024 5017.61546		100.000		766279.100924.221955.Thuan va Van trich tien an sang cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.79603		28.000		0200970422091022200020245L9X610297.79603 .222001.ung ho ba con sau con bao
10/09/2024 5189.80311		150.000		0200970422091022200020249UII813793.80311. 222001.Gia dinh chau Suni ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.4383		500.000		MBVCB.6998512333.Hy vong moi dieu binh an - Minh Dat.CT tu 1039898637 NGUYEN MINH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61554		20.000		834773.100924.222000.NGUYEN THU LINH mong mng an toan FT24255802387329
10/09/2024 5218.61555		200.000		765895.100924.221956.NGUYEN TRONG MINH Chuyen tien ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5216.60640		150.000		834789.100924.222001.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien quyen gop FT24255302008613
10/09/2024 5213.60645		200.000		226239.100924.222001.ung ho dong bao cac tinh bi lu lut thien tai
10/09/2024 5213.61575		100.000		481459.100924.222001.ung ho nguoi dan vung bao lu cac tinh
10/09/2024 5220.61578		20.000		834677.100924.221959.ho tro thien tai mien bac FT24255828729170
10/09/2024 5216.61580		100.000		834819.100924.222001.Ung ho cac tinh bao lu FT24255292521892
10/09/2024 5241.70730		100.000		MBVCB.6998517073.chung tay.CT tu 0221000034660 PHAM THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4390		100.000		MBVCB.6998517194.Ung Ho dongbao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0101001224545 BUI THI HAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61592		100.000		765961.100924.221958.Ho tro nguoi dan vung lu mien Bac
10/09/2024 5161.16438		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8286714.20240910.66538286714-0971776297_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.80342		1.000.000		020097042209102220022024IOL1239615.80342. 221942.DANG THI HOA VINH chuyen tien ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5389.79628		100.000		0200970422091022200220246F9D371014.79628 .222003.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.60679		100.000		834910.100924.222003.Ung ho Mien Bac FT24255700409686

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70734		20.000		MBVCB.6998512821.Ung ho mien bac lu lut, nam mo a di da phat.CT tu 1027569957 HO THUONG QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60681		200.000		226310.100924.222004.Ho tro dong bao mien bac gap lu lut
10/09/2024 5241.70735		1.000.000		MBVCB.6998512881.NGUYEN HUU PHUC ung ho dong bao lu lut.CT tu 0181002673268 NGUYEN HUU PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61632		200.000		834927.100924.222003.DAO HONG NHUNG ung ho nguoi dan lu lut FT24255903302847
10/09/2024 5212.60691		200.000		834937.100924.222004.Con dan vn lam viec tai dai loan gui khac phuc thien tai FT24255385000832
10/09/2024 5212.61648		300.000		482231.100924.222004.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.61647		1.000.000		181055.100924.222004.Pham Thuy Linh ung ho dong bao cac tinh bao YAGI bao so 3
10/09/2024 5219.61651		55.532		834967.100924.222004.nguoi thich Trinh Thao xin cam on mn da su dung so tien nay a FT24255503400628
10/09/2024 5213.60700		70.000		589589.100924.222004.IBFT Dao thanh Tung ung ho nguoi dan mien bao lu
10/09/2024 5389.79645		300.000		020097041509102220052024uUbu742299.79645 .221945.ung ho tinh bi lu lut
10/09/2024 5244.70738		100.000		MBVCB.6998512682.PHAM VAN DAT chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 1022743262 PHAM VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60704		200.000		600904.100924.222005.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.61663		1.000.000		004185.100924.222106.NGUYEN NGOC TUYEN transfer-100924-22:20:05 004185
10/09/2024 5214.61665		100.000		180639.100924.222005.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.80388		500.000		020097041509102220062024XHG2742582.8038 8.221945.DANG PHUONG THAO ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.60715		100.000		226330.100924.222006.PHAM THI YEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.70745		100.000		MBVCB.6998512571.ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 1026220312 BUI THI UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60720		100.000		588866.100924.222006.IBFT Mien Bac co len

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.80407		10.000.000		0200970405091022200720245SRW063624.8040 7.222007.Vietcombank:0011001932418:PHAM THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.60725		200.000		835055.100924.222006.TRINH MINH MANH ung ho dong bao vuot bao lu FT24255021757095
10/09/2024 5242.70748		200.000		MBVCB.6998512533.PHAM QUANG MINH ung ho quy khac phuc con bao so 3.CT tu 0011000226641 PHAM QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.80423		200.000		02009704220910222007202424PD627028.80423 .221959.PHAM CONG VINH chuyen tien
10/09/2024 5189.80424		600.000		02009704220910222007202432W8794512.8042 4.221947.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5387.79682		200.000		0200970422091022200720249UJT473626.79682 .222008.LE LOAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.61715		100.000		421881.100924.222008.ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5161.16455		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8832748.20240910.66538832748-0783231004_N GUYEN TRAN ANH THU chuyen tien ung ho mua bao lu
10/09/2024 5390.80448		50.000		020097040509102220082024URS5063660.80448 .222009.Vietcombank:0011001932418:THAI THI THANH NGA chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5387.79704		200.000		020097041509102220092024LtEJ742626.79704. 222009.DANG VAN PHUONG DONG chuyen tien
10/09/2024 5241.70754		100.000		MBVCB.6998517144.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 1027130439 LE THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61754		50.000		226386.100924.222010.Mot chut cua chau gui cho moi nguoi
10/09/2024 5243.70755		200.000		MBVCB.6998517876.Chia se cung dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0161001635021 LE THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70754		50.000		MBVCB.6998513230.Ung ho moi nguoi .CT tu 1032784393 PHAM QUANG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.80473		200.000		020097041509102220102024Ow8y742631.8047 3.222010.TRAN THI VY ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5389.79710		200.000		020097041509102220102024CEyB742368.79710 .222010.uyen ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70756		2.000.000		MBVCB.6998517517.NGUYEN NGOC QUYEN PHUONG ung ho dong bao vung lu phia Bac sau bao yagi.CT tu 0111000285296 NGUYEN NGOC QUYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61769		200.000		600919.100924.222010.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.16474		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538832617.20240910.66538832617-0812926488_V U TRAN LINH TRANG chuyen tien ung ho ba con thiet hai do lu lut
10/09/2024 5215.61771		500.000		835219.100924.222010.NGUYEN LAN HUONG chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24255095188328
10/09/2024 5216.61774		100.000		737649.100924.222009.TRAN THI NGOC TRAM UNG HO CHIA SE KHO KHAN VOI BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI MONG TAT CA MOI NGUOI DEU BINH AN
10/09/2024 5389.79719		50.000		020097042209102220102024CZ7M575845.79719.222011.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien. Mong dong bao vuot qua duoc khong ai phai chiu mat mat dau thuong
10/09/2024 5387.80487		30.000		020097042209102220102024ZLKJ711599.80487.221950.PHAN TUNG DUONG ung ho
10/09/2024 5209.61783		50.000		004274.100924.222112.UNG HO DONG BAO-100924-22:20:11 004274
10/09/2024 5388.80503		100.000		020097041509102220122024HZE0742655.80503.221951.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.70761		100.000		MBVCB.6998518050.Van Dat ung ho dong bao khac phuc con bao Yagi.CT tu 1025495826 TRIEU HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61804		100.000		004257.100924.222113.UNG HO DONG BAO. MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-22:20:11 004257
10/09/2024 5388.79734		200.000		020097041509102220122024EMUX742660.79734.222012.CHAU THI BAO HAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc su co bao Yagi
10/09/2024 5388.80515		200.000		020097042209102220112024791M684549.80515.222004.ung ho khac phuc mua bao
10/09/2024 5212.61811		200.000		835295.100924.222011.Ung ho cac tinh vung lu FT24255412606378
10/09/2024 5161.16490		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538832681.20240910.66538832681-0905630888_N GUYEN NGOC THIEN THU chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.60821		500.000		835303.100924.222012.Ung ho nhan dan vung lu lut FT24255138301079
10/09/2024 5241.70763		100.000		MBVCB.6998517734.BUI THI THANH TAM chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0101000254286 BUI THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.80519		200.000		020097041509102220132024sPcc742395.80519.222013.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.80532		100.000		020097041509102220132024SXOt742400.80532.222013.Nguyen Xuan Dien cua it long nhieu ung ho gop suc khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.16492		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66538830855.20240910.66538830855-0967524262_Ung ho bao lu Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.60835		1.000.000		766481.100924.222009.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.79752		300.000		020097042209102220132024DJDX940282.79752.221953.ung ho dong bao tinh Yen Bai
10/09/2024 5218.60842		500.000		226443.100924.222014.NGUYEN HUONG GIANG transfer
10/09/2024 5245.70768		100.000		MBVCB.6998518112.LE ANH THU transfer ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1029782337 LE ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80559		100.000		020097042209102220132024K7DO444249.80559.222006.TRAN THUC HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.61859		300.000		767248.100924.222010.TRAN THI HIEU gui ung ho mien bac
10/09/2024 5245.70770		500.000		MBVCB.6998513269.DOAN THANH HOA chuyen tien.CT tu 0371000490716 DOAN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79770		200.000		020097041509102220152024Km5I742701.79770.221954.NGUYEN THI THU TRANG HO TRO NGUOI DAN CHONG BAO
10/09/2024 5242.70772		500.000		MBVCB.6998517896.NGUYEN DUY DUONG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0291000269586 NGUYEN DUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80571		200.000		020097041509102220152024HXqp742709.80571.222007.NGUYEN MY NGAN ung ho bao lu
10/09/2024 5390.80574		100.000		020097041509102220152024TF6J742711.80574.221955.chia se dong bao vuot qua lu Yagi
10/09/2024 5219.61869		200.000		766431.100924.222006.PHAM NGOC LAN ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.61871		300.000		835426.100924.222015.HOANG THI THU HOAI ung ho cac tinh bi bao lu FT24255160068012
10/09/2024 5220.61874		1.000.000		012687.100924.222016.Nguyen phuong anh , ma GD 248891752
10/09/2024 5214.60852		100.000		835410.100924.222014.Ngoc Anh, Duc Kien ung ho dong bao FT24255090204805
10/09/2024 5212.61882		100.000		483613.100924.222015.Nguyen Thi Anh Tuyet chuyen tien
10/09/2024 5213.61881		100.000		346843.100924.222015.NGUYEN HOANG NAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.60871		200.000		589729.100924.222015.IBFT Yen Phuong chung tay ho tro ba con cua it long nhieu mong vuot qua giai doan kho khan
10/09/2024 5388.80577		1.000.000		0200970422091022201420244BCF842805.80577 .222016.Fox Study chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.61898		1.000.000		226478.100924.222016.PHAM THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.80583		50.000		020097042209102220152024YGW2896490.8058 3.222016.NGUYEN THI THAO MAI chuyen tien VN mai trong tim .
10/09/2024 5241.70776		100.000		MBVCB.6998517867.TRAN THI THAO chuyen tien.CT tu 0341007181494 TRAN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61911		100.000		567585.100924.222015.Hue xin gop 1 chut tam long
10/09/2024 5209.60886		500.000		421914.100924.222017.ung ho dong bao bi lu lut bao yagi
10/09/2024 5389.80598		100.000		020097042209102220162024WEA5746417.8059 8.222017.DINH NGUYEN PHUC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.80597		1.000.000		020097042209102220152024QIG9799148.80597. 221956.Viet Nam Co Len.
10/09/2024 5214.61916		200.000		835484.100924.222016.HOANG LONG ung ho dong bao ca nuoc vuot qua bao lu FT24255893066400
10/09/2024 5244.70779		500.000		MBVCB.6998513491.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1030663154 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79809		1.000.000		020097042209102220172024BTRX608328.7980 9.221957.TRAN THI THU HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80621		100.000		0200970422091022201720246GQK266300.8062 1.221957.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5245.70780		200.000		MBVCB.6998517688.DIEM Mien Trung gui it tam long ung ho ba con mien Bac.CT tu 0571000063429 NGUYEN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80625		50.000		020097041509102220182024pmsT742744.80625 .222018.TRAN TAN VU chuyen tien
10/09/2024 5220.61936		800.000		012717.100924.222018.MAI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho bao lu, ma GD 248891761
10/09/2024 5219.61940		500.000		483662.100924.222017.Nguyen Bich Tram chuyen tien
10/09/2024 5161.16479		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8832674.20240910.66538832674-0393731779_H iep gop suc chia se bao Yagi Mong mien Bac som vuot qua
10/09/2024 5212.60917		304.140		835552.100924.222018.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24255231152703
10/09/2024 5212.60928		1.000.000		835573.100924.222018.PHAM NHAT TAN ung ho cuu tro nhan dan bi bao lu FT24255840975919
10/09/2024 5389.80637		100.000		020097042209102220182024R82F241297.80637. 221958.LE THI KIM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.79822		1.000.000		020097042209102220182024OFGW236378.798 22.222019.GD nho ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.70784		1.000.000		MBVCB.6998517551.ung ho TM.CT tu 0071001198193 HOANG THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61959		100.000		835583.100924.222018.Cau chuc binh an cho dong bao ta. FT24255710150657
10/09/2024 5239.70785		500.000		MBVCB.6998518210.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1036766102 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60935		500.000		835599.100924.222018.DANG NGOC QUYNH ung ho dong bao mien Bac FT24255810100980
10/09/2024 5216.61972		500.000		668618.100924.222017.MAI Hoang Lam PHUC chuyen tien ung ho ba con mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5209.60944		1.000.000		004421.100924.222129.DUONG THI MY HANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-22:20:19 004421
10/09/2024 5212.60947		400.000		483047.100924.222019.Nguyen Huynh Anh Thu chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70790		100.000		MBVCB.6998512976.BS Kien ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1046710756 BUI TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62001		50.000		766565.100924.222016.LE THI THU GIANG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5240.70793		200.000		MBVCB.6998518445.NGUYEN THANH THAO chuyen tien ung ho ba con mien Bac.CT tu 9946484117 NGUYEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62012		200.000		835690.100924.222020.TRAN THI THAO ung ho dong bao vuot qua lu lut FT24255844400857
10/09/2024 5388.80683		100.000		020097042209102220202024PNDM328639.806 83.222021.Ung ho ba con bao lu yagi
10/09/2024 5189.79853		100.000		020097040509102220222024KDOJ063912.7985 3.222022.Vietcombank:0011001932418:HA THANH TUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5216.60972		500.000		226575.100924.222022.Ung Ho Bao Lu Lut
10/09/2024 5240.70798		2.000.000		MBVCB.6998517234.PHAM THI NHUNG chuyen tien UNG HO DONG BAO BI LU LUT ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 1037881808 PHAM THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70798		100.000		MBVCB.6998513652.PHAM BICH HANH chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac bi anh huong cua bao Yagi.CT tu 0011004394474 PHAM BICH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.80716		100.000		020097041509102220222024pzuC743019.80716. 222023.TRAN VAN LOI chuyen tien
10/09/2024 5242.70800		100.000		MBVCB.6998513997.Mien Bac co len.CT tu 0281000585937 NGU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16516		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8061537.20240910.66538061537-0981864441_B aoso3
10/09/2024 5216.60989		200.000		835778.100924.222022.LE NGAN HA chuyen ung ho bao lu FT24255893066896
10/09/2024 5078.4474		500.000		MBVCB.6998518480.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0481000825492 NGUYEN THI XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.60992		1.000.000		500587.100924.222023.LE NGUYEN QUYNH TRAM ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.70801		500.000		MBVCB.6998518631.VU LE ANH ung ho dong bao .CT tu 1021144026 VU LE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70801		500.000		MBVCB.6998517519.NGUYEN THI THANH VAN chuyen tien.CT tu 1021000021709 NGUYEN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79863		2.000.000		02009704220910222022024YZ8H753672.7986 3.222023.EM BE EASY ung ho dong bao vung lu lut do anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.60999		500.000		766617.100924.222018.LA NGUYEN MY LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5389.79864		500.000		0200970415091022202320244dkc743033.79864. 222024.cau chuc cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.79867		100.000		0200970422091022202320245FV2222992.79867. 222024.NGUYEN VAN ANH ung ho nguoi dan cac tinh mien bac bi co lap do bao lu
10/09/2024 5218.62072		2.000.000		835830.100924.222023.chung tay cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao lu FT24255300031200
10/09/2024 5388.79874		100.000		020097042209102220232024ASQW615616.798 74.222004.TRUONG DAO DAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5389.79884		50.000		0200970422091022202420240LB0117302.79884. 222025.DAU THI HONG LE chuyen tien cuu tro cho dong bao vung thien tai lu lut chuc dong bao luon binh an va manh khoe
10/09/2024 5220.63019		200.000		766655.100924.222020.LE THI BICH HANH Chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5217.63020		300.000		766640.100924.222020.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5078.4479		100.000		MBVCB.6998514189. UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO LU.CT tu 1049107710 BUI NGOC HUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70807		200.000		MBVCB.6998518645.Tien Hoang chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1042417396 PHAM TIEN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63031		1.000.000		767451.100924.222020.NGUYEN CAO BAO UYEN Chuyen tien ung ho dong bao khu vuc bao lu
10/09/2024 5017.62116		200.000		483221.100924.222025.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70810		200.000		MBVCB.6998514333.em xin ung ho dong bao thien tai .CT tu 0171003459406 KIEU THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62121		50.000		835938.100924.222025.Chau trung ung ho khac phuc hau qua bao yagi. Mong moi nguoi binh an FT24255781097062
10/09/2024 5240.70811		5.000.000		MBVCB.6998514336.NGUYEN THI DINH chuyen tien ung ho ng dan bao lu.CT tu 0841000075420 NGUYEN THI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79895		1.000.000		020097042209102220252024KST2159935.79895 .222026.KhaiAnh GiangCao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.80777		50.000		020097041509102220262024q08n743077.80777. 222026.LAM CAO CUONG XIN UNG HO 1 IT TIEN CUU TRO
10/09/2024 5245.70811		500.000		MBVCB.6998518514.HUYNH THI THUY NGUYET chuyen tien.CT tu 0161001727901 HUYNH THI THUY NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62130		50.000		589085.100924.222026.IBFT PHAM THI OANH ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5215.63044		5.000.000		347053.100924.222025.Gia dinh Ha Hien ecopark hung yen ung ho chong lu lut mien bac
10/09/2024 5215.62133		1.000.000		835958.100924.222026.Xin gop chut it de khac phuc thiet hai do bao YAGI FT24255016967246
10/09/2024 5161.16545		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8834269.20240910.66538834269-0702986186_U ng ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.16546		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8834878.20240910.66538834878-0352609987_G op chut suc ung ho mien bac
10/09/2024 5189.80791		300.000		020097041509102220272024YBSU743088.8079 1.222027.Chia se cung dong Bao lu lut
10/09/2024 5387.79907		100.000		020097042209102220262024PIDY336477.79907 .222007.chau la sinh vien truong dai hoc thuong mai . chau cung co 1 chut it de gop suc giúp các đồng bao mien lu quet lu lut dang gap kho khan . chau mong các bác luôn luôn mạnh khỏe và có nhiều sức khỏe
10/09/2024 5213.62142		200.000		483950.100924.222026.ung ho dong bao cua it long nhieu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.62148		500.000		836004.100924.222027.Gia dinh Dua ung ho mien bac bao lu FT24255376109937

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.62152		50.000		835995.100924.222027.HOANG THI NGOC MAI chuyen ung ho dong bao lu lut FT24255335082934
10/09/2024 5217.62160		5.748		483966.100924.222027.Tran Duc Hieu chuyen tien
10/09/2024 5214.62157		10.000		347072.100924.222027.MAI QUOC ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.63070		500.000		836016.100924.222027.GD Chau Bom ung ho dong bao lu lut FT24255351985066
10/09/2024 5218.62183		500.000		483305.100924.222027.Trinh Thi Yen chuyen tien
10/09/2024 5212.63078		2.000.000		004567.100924.222138.LUONG XUAN MY-TPHCM-100924-22:20:28 004567
10/09/2024 5389.80822		100.000		020097042209102220282024IKKP247482.80822 .222020.CAN THI HANG xin gop suc nho ung ho ba con MB vung lu lut
10/09/2024 5245.70819		400.000		MBVCB.6998514710.NGUYEN PHUONG LAM chuyen tien.CT tu 0071001041718 NGUYEN PHUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63095		10.000		536584.100924.222029.Cua it long nhieu mong nguoi dan mien Bac som vuot qua con bao lu
10/09/2024 5217.63096		500.000		836106.100924.222029.Gia Dinh Thien Minh FT24255257920025
10/09/2024 5209.62216		200.000		226704.100924.222030.Ung ho bao lu
10/09/2024 5214.62218		200.000		347095.100924.222029.Nguoi dan Da nang huong ve Mien Bac
10/09/2024 5161.16532		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8835166.20240910.66538835166-0941046674_T ung Pro reallllldung ung ho bao Yogi
10/09/2024 5388.79949		100.000		0200970422091022202920242U15386870.79949. 222030.mong gop duoc phan nao cho dong bao Viet Nam o mien Bac
10/09/2024 5219.63106		100.000		004513.100924.222032.VIET NAM-100924-22:20:30 004513
10/09/2024 5189.79952		5.000.000		020097040509102220302024LTVV064086.7995 2.222031.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THAO VAN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.62246		500.000		836161.100924.222030.DINH THUY DUNG UNG HO CAC TINH THIET HAI DO BAO YAGI FT24255818623958
10/09/2024 5217.62244		100.000		766758.100924.222026.CHU DIEM QUYNH ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70828		50.000		MBVCB.6998514668.ung ho dong bao gap thien tai bao lu, khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1016616729 DOAN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62250		200.000		766535.100924.222014.NGUYEN TIEN ANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5219.63127		90.000		836192.100924.222031.Con xin ung ho bao lut a FT24255345948509
10/09/2024 5214.62260		100.000		484083.100924.222030.NGUYEN LE NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.79962		500.000		020097042209102220312024N0HD291909.7996 2.222031.PhamVanChien UH DongBaoLuLut
10/09/2024 5245.70829		250.000		MBVCB.6998513456.NGUYEN THI KIM THUY ung ho.CT tu 0931004186606 NGUYEN THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62272		100.000		483421.100924.222031.Ha Thi My chuyen khoan ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5389.80875		50.000		020097041509102220322024fE2u742911.80875. 222032.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5389.80886		100.000		020097041509102220322024DSkx743158.80886. 222032.HOANG MINH HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.70832		500.000		MBVCB.6998514604.NGO THAO TRAM chuyen tien.CT tu 1016780696 NGO THAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62285		200.000		454138.100924.222023.PHAM VAN HAI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62289		1.000.000		836207.100924.222031.Uhdb lu lut yagi so 3 FT24255837552005
10/09/2024 5216.62294		500.000		836252.100924.222032.NGUYEN VAN CHIEN ung ho dong bao lu lut FT24255080336606
10/09/2024 5220.63153		200.000		226771.100924.222033.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5241.70836		200.000		MBVCB.6998518658.Ung ho Dong Bao vung lu mien Bac.CT tu 1047870802 TRAN THI THUY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70836		100.000		MBVCB.6998518727.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0121000807981 PHAM THI DIEU VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63165		500.000		347175.100924.222033.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.62316		200.000		836304.100924.222033.NGUYEN VIET HUNG ung ho dong bao bao lut FT24255105432577
10/09/2024 5215.62313		500.000		483482.100924.222033.Thanh Hoang va Huynh Anh ho tro bao Yagi
10/09/2024 5214.62314		100.000		484138.100924.222033.Ong The Nghia ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.70838		100.000		MBVCB.6998518087.HUYNH NGOC LAN VY chuyen tien.CT tu 1035154939 HUYNH NGOC LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62321		100.000		483486.100924.222033.TRUONG THI NGAN xin gui den dong bao chut long cua chau a
10/09/2024 5214.62320		200.000		347125.100924.222033.Nguyen Thi Hien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.63171		10.000		767427.100924.222018.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5212.62331		200.000		836327.100924.222033.Ung ho dong bao ta FT24255743242574
10/09/2024 5387.80924		100.000		020097041509102220342024Q33X742938.80924 .222034.ung ho lu lut
10/09/2024 5389.80925		100.000		0200970422091022203420249V2F518900.80925. 222034.Mong moi dieu binh an
10/09/2024 5390.81001		50.000		020097041509102220342024Hv8L743186.81001 .222034.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5189.80926		500.000		020097042209102220342024ZR4L732468.80926 .222035.DO NGUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.81003		500.000		020097040509102220342024YFKI064182.81003 .222035.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGOC NHU ho tro dong bao bao lut do bao so 3
10/09/2024 5209.63176		135.000		836350.100924.222034.Chau Phuc cua it long vong mong dong bao an toan FT24255519490850
10/09/2024 5217.63183		100.000		567679.100924.222033.Hoang Bao Tram chuyen tien
10/09/2024 5243.70842		300.000		MBVCB.6998514066.Tran Huu Tuan ung ho dong bao bi lu lut mien Bac. Mong ba con vuot qua kho khan..CT tu 0371000444624 TRAN HUU TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70843		1.000.000		MBVCB.6998518567.PHAN THI KIM NGAN goi chia se do ng bao lu lut.CT tu 0791000040471 PHAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62352		100.000		766834.100924.222031.Mong moi nguoi duoc binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70844		300.000		MBVCB.6998514612.HOANG THI HIEN chuyen tien ho tro khac phuc hau qua Bao so 3.CT tu 1018383753 HOANG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70845		500.000		MBVCB.6998519161.NGUYEN DUC THANH chuyen tien.CT tu 3333996195 NGUYEN DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62364		100.000		836386.100924.222035.DANG THUY TIEN chuyen ung ho dong bao qua con bao Yagi FT24255140840698
10/09/2024 5215.62363		100.000		836380.100924.222035.gop suc FT24255105432739
10/09/2024 5215.62368		200.000		004686.100924.222038.LE NHU LINH CHUYEN KHOAN CUU TRO DONG BAO-100924-22:20:34 004686
10/09/2024 5390.81019		1.000.000		020097041509102220362024FEyH742962.81019 .222036.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.63207		100.000		767736.100924.222033.DANG THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.63208		500.000		836407.100924.222035.Le Charme ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24255832655721
10/09/2024 5216.62378		500.000		836424.100924.222036.Chu Hung co Huong va Bi ung ho FT24255531627904
10/09/2024 5387.81027		100.000		020097042209102220352024C4WF392339.8102 7.222036.TRAN MANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5387.80966		200.000		020097041509102220362024mUIT743212.80966 .222016.NGO THI HONG OANH chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5189.80967		50.000		020097042209102220362024FH5B905611.80967 .222037.mong mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.63216		200.000		767733.100924.222033.NGUYEN QUYNH TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.80969		2.000.000		020097042209102220362024YNHW858863.809 69.222037.LUONG TRUNG DUC con mong moi nguoi duoc binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.80973		300.000		020097041509102220372024qyFz743215.80973. 222037.GD chau Hoang Bach Bao Khanh ung ho dan Lao Cai mua lu
10/09/2024 5212.62383		500.000		483573.100924.222036.CUU TRO (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.63224		8.315		822670.100924.222036.danh bay bao yagiiiiii
10/09/2024 5215.62385		200.000		766818.100924.222030.NGUYEN THI LIEN ung ho ba con mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.62400		200.000		180798.100924.222037.Gd Thanh Duy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.62402		300.000		321339.100924.222037.The va Lien gui dong bao vung lu
10/09/2024 5161.16579		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8835748.20240910.66538835748-0838800433
10/09/2024 5161.16585		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8835910.20240910.66538835910-0977257625_C o len
10/09/2024 5240.70856		1.000.000		MBVCB.6998519296.NHU NGOC tiep suc MIEN BAC chong bao.CT tu 9968066806 NGUYEN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62412		200.000		593398.100924.222038.Ung ho dong bao bi anh huong boi Bao Yagi
10/09/2024 5209.62415		500.000		836511.100924.222038.Cuu tro dong bao - bao Yagi FT24255713336242
10/09/2024 5387.82014		200.000		020097042209102220382024CNUV595668.8201 4.222018.NGUYEN DUC TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5212.63250		100.000		836514.100924.222038.NGUYEN THI THANH TAM chuyen FT24255784654859
10/09/2024 5161.16587		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8828999.20240910.66538828999-0904558562_U ng ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.62429		200.000		836504.100924.222038.TRAN NGOC THO chuyen FT24255153905522
10/09/2024 5214.63257		300.000		836534.100924.222038.Ung ho dong bao chong lu lut con bao so 3 Yagi FT24255977001576
10/09/2024 5214.62431		200.000		822857.100924.222039.ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.63258		300.000		836544.100924.222039.Xin gui chut tam long nho den dong bao. Mien Bac co len FT24255250154509
10/09/2024 5244.70858		50.000		MBVCB.6998525170.UH bao so3 yagi.CT tu 0751000005048 VO THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70859		500.000		MBVCB.6998525207.ung ho ba con dong bao vung lu lut.CT tu 0121000700234 LE THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70861		500.000		MBVCB.6998514541.VU VAN LONG ung ho dong bao chiu bao lu.CT tu 0011004441970 VU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70862		24.000		MBVCB.6998525211.ung ho.CT tu 1031856223 BUI TRONG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81075		20.000		0200970422091022203920248WDT188186.8107 5.222040.NGUYEN BA THANH UNG DO BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI
10/09/2024 5388.81076		100.000		0200970422091022203920249QKL637479.8107 6.222040.LE VIET HOANG chuyen tien
10/09/2024 5017.62454		500.000		347232.100924.222040.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.62460		500.000		836592.100924.222040.ung ho bao lu Mien Bac FT24255300032506
10/09/2024 5390.82051		200.000		020097042209102220402024EFOO708880.8205 1.222020.BUI HOANG YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5213.62472		300.000		767832.100924.222037.PHAM THI THUY Chuyen tien ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5389.81094		100.000		020097042209102220402024X77E949922.81094 .222021.xin duoc dong gop 1p nho tiep suc ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.81100		200.000		0200970422091022204020246WIX747717.8110 0.222041.TRAN TAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5242.70868		500.000		MBVCB.6998519498.Gd Lac ung ho bao lu.CT tu 0691000437112 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70868		300.000		MBVCB.6998525196.gd chau PHA GIA HUNG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000120455 DAO THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70868		150.000		MBVCB.6998519292.Viet Nam.CT tu 1961276025 LE HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63309		500.000		589911.100924.222042.IBFT TRAN HUU HOA chuyen tien
10/09/2024 5212.62488		100.000		766891.100924.222035.NGUYEN THI NGOC TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5017.63314		200.000		484757.100924.222042.Nguyen Thi Trang ung ho dong bao cau mong moi nguoi deu binh an toi yeu viet nam
10/09/2024 5241.70872		50.000		MBVCB.6998519211.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013146755 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63327		200.000		895015.100924.222039.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.62537		100.000		484799.100924.222043.giup do moi nguoi
10/09/2024 5078.4564		500.000		MBVCB.6998514437.NGUYEN TRI HOANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 1031515698 NGUYEN TRI HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63339		100.000		404277.100924.222043.hthanh chuyen tien giup do ba con vung lu
10/09/2024 5217.63342		500.000		767908.100924.222040.PHAN THI HA TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5212.62553		200.000		836791.100924.222044.PHAN THUY LINH UNG HO FT24255136604590
10/09/2024 5388.81143		100.000		020097040509102220452024MGD2064415.8114 3.222045.Vietcombank:0011001932418:LUONG QUYNH NHU chau la sinh vien cua it long nhieu ung ho dong bao dang gap kho khan trong dot bao. chau cam on cac co chu a
10/09/2024 5220.63353		100.000		766833.100924.222031.NGUYEN TUONG NGUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5388.81149		100.000		020097042209102220442024ZDMR561693.811 49.222045.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.63356		1.000.000		226962.100924.222045.Gia dinh Oli ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.70879		200.000		MBVCB.6998519366.LUU THI NHAN ung ho dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0091000638551 LUU THI NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62575		300.000		767943.100924.222041.Hoang Hang chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5213.62588		200.000		004859.100924.222048.LE NGUYEN KIM HOANG CHUYEN KHOAN-100924-22:20:46 004859
10/09/2024 5245.70884		50.000		MBVCB.6998515976.BUI THI NGOC NHI chuyen tien.CT tu 1042389887 BUI THI NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82159		100.000		020097041509102220472024Pssb743612.82159. 222047.LUONG NGOC PHUONG ANH Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.81178		200.000		020097042209102220472024BT52743811.81178 .222048.TRUONG THI MUI chuyen tien
10/09/2024 5214.63391		500.000		836902.100924.222047.DUONG THI THANH LOAN chuyen cuu tro khac phuc hau qua con bao yagi 2024 FT24255067500977

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70887		100.000		MBVCB.6998525682.Ung ho dong bao mien Bac lu lut.CT tu 1043561762 TAO NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70887		200.000		MBVCB.6998514633.chung tay gop suc khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0541000290462 LE THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81180		84.000		020097042209102220472024PH68968158.81180 .222027.TRAM VINH HUY quyen gop
10/09/2024 5216.63397		500.000		836919.100924.222047.DAO THI THU TRANG ung ho dong bao vung thien tai FT24255264459015
10/09/2024 5390.82174		200.000		020097040509102220482024FP1O064486.82174 .222040.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.70889		200.000		MBVCB.6998519429.Yen Ngoc ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0381000432895 NGUYEN THI YEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.82177		200.000		020097040509102220482024BMUJ064491.8217 7.222048.Vietcombank:0011001932418:VU THI ANH chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5243.70889		500.000		MBVCB.6998525505.TRAN THI TAN ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0351000969995 TRAN THI TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81194		100.000		020097040509102220482024L1H2064498.81194 .222028.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI MY XUYEN chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5242.70890		200.000		MBVCB.6998519812.TRAN VO TRUC UYEN chuyen tien ung ho dong bao gap lu.CT tu 9944737824 TRAN VO TRUC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62636		3.323		823419.100924.222048.HOANG THI HA NHI chuyen tien
10/09/2024 5219.63418		100.000		500712.100924.222049.NGUYEN LY LY ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.82185		300.000		020097042209102220482024SA88670603.82185 .222049.DUONG THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.63415		100.000		590070.100924.222048.IBFT Mong binh yen cho mng
10/09/2024 5244.70891		50.000		MBVCB.6998514891.DO VAN LE chuyen tien.CT tu 1018463201 DO VAN LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.62647		200.000		484931.100924.222048.chung tay cuu tro bao lu
10/09/2024 5244.70892		300.000		MBVCB.6998519430.DINH THI THU HIEN chuyen tien ho tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0851000037653 DINH THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81208		200.000		020097042209102220482024FI2Q357258.81208.222029.CHUNG TAY CUNG DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI
10/09/2024 5214.62661		500.000		484948.100924.222049.Nguyen Van Loc chuyen tien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.81214		200.000		020097041509102220502024oxYw743375.81214.222050.Nguyen Thi Thu Hang ung ho dong bao khac phuc bao. Viet Nam co len
10/09/2024 5387.81215		100.000		020097042209102220492024CO02692319.81215.222029.NGUYEN TRONG TUONG chung tay gop suc
10/09/2024 5244.70894		100.000		MBVCB.6998525547.HOANG THI PHUONG gui 1 chut tinh thuong toi VN minh.CT tu 0101001265099 HOANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62675		500.000		837027.100924.222049.Dong bao mien bac co len a FT24255267798305
10/09/2024 5220.62676		500.000		484609.100924.222049.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.62684		2.000.000		837047.100924.222049.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24255501520795
10/09/2024 5215.62690		100.000		484962.100924.222049.Mong moi nguoi binh an cuoc song nhanh chong tro lai binh thuong
10/09/2024 5390.81230		1.000.000		020097042209102220502024NGR5242507.81230.222050.NGUYEN THI TUONG VI ung ho khac phuc bao lut mien Bac
10/09/2024 5390.82217		50.000		020097042209102220502024SIV3537461.82217.222030.ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5387.82221		800.000		020097040509102220512024BXME064545.82221.222030.Vietcombank:0011001932418:PHAN LE PHI LAM ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5243.70898		100.000		MBVCB.6998519980.DANG THI THU HUYEN chuyen tien.CT tu 0531002580010 DANG THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81235		200.000		020097041509102220512024UcQN743394.81235.222051.Ninh Duong Story mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70900		300.000		MBVCB.6998519729.chi em Tran Chau ung ho dong bao chong bao.CT tu 1041009347 TRAN HUYNH BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82232		33.333		020097042209102220502024XL17484466.82232 .222051.HOANG NGOC THANG chuyen tien
10/09/2024 5388.82233		200.000		020097040509102220512024S4SB064553.82233 .222051.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5390.81239		100.000		020097042209102220512024O7TF354390.81239 .222052.NGUYEN THI HONG THAO ung ho khac phuc bao so 3 YAGI
10/09/2024 5216.62723		500.000		590112.100924.222051.IBFT LE THI THU HIEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.82238		200.000		020097041509102220522024TrqF743405.82238. 222052.DANG NGOC MI chuyen tien
10/09/2024 5212.63460		100.000		837123.100924.222051.PHAM THU HUYEN xin duoc dong gop chut tam long ung ho dong bao mien Bac than yeu FT24255599308104
10/09/2024 5017.63463		300.000		837126.100924.222051.TRUONG THI NGOC HA FT24255165068000
10/09/2024 5189.82250		100.000		020097040509102220532024GISL064576.82250. 222032.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN THUONG ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5220.62748		100.000		227082.100924.222053.NGUYEN LAN ANH chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5219.63493		100.000		227109.100924.222053.LE NGUYEN TRIEU VY chuyen tien
10/09/2024 5387.82272		100.000		020097042209102220532024N0UQ778937.8227 2.222033.TRAN THI NGOC HOANH chuyen tien
10/09/2024 5388.82275		50.000		020097042209102220532024FCVP326228.82275 .222033.LE THI YEN VY chuyen tien
10/09/2024 5389.82277		150.000		020097042209102220532024QBHA708998.8227 7.222033.NGUYEN TAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5388.82278		500.000		020097041509102220542024NZ5y743692.82278 .222054.chau Chau Anh ung ho
10/09/2024 5388.81265		500.000		020097041509102220542024NNDX743434.8126 5.222054.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5243.70907		50.000		MBVCB.6998525886.DINH THI BICH NGUYET ung ho dong bao lu lut .CT tu 1018345817 DINH THI BICH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.70908		10.000		MBVCB.6998525757.HA THI THUY MO chuyen tien cua it long nhiiuuu. .CT tu 1022682758 HA THI THUY MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82285		500.000		020097042209102220542024VSRO591195.8228 5.222034.Nong Quynh Trang ung ho dong bao mien nui bi lu lut
10/09/2024 5387.82295		500.000		020097042209102220542024K66A924587.8229 5.222055.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5387.82297		100.000		020097041509102220552024oKzX743452.82297 .222055.LE CONG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.16651		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8836936.20240910.66538836936-0358952232_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.62785		100.000		895497.100924.222046.HOANG HUYNH THAO VY Chuyen tien
10/09/2024 5218.63534		100.000		768152.100924.222051.PHAM TRAN MINH PHUONG Transfer ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.63535		50.000		404297.100924.222054.Truong thi thanh truc Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.82309		500.000		020097041509102220552024psJs743462.82309. 222055.TRIEU THI HUONG chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.82307		50.000		020097042209102220542024X3WM252924.823 07.222035.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5245.70912		300.000		MBVCB.6998525741.NGUYEN HUU TUNG 1 chut tam long cho ba con.CT tu 0691000408506 NGUYEN HUU TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81288		100.000		020097042209102220552024CSDW289546.812 88.222056.NGUYEN HA MAI HUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.81290		200.000		020097042209102220552024JYD0228819.81290 .222056.Gop chut suc nho ho tro ba con khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.62811		1.100.000		590173.100924.222055.IBFT Thuy Nhu kinh gui ban cuu tro lu lut
10/09/2024 5213.62813		2.000		837299.100924.222055.NGUYEN DINH DUNG chuyen FT24255276364392
10/09/2024 5161.16656		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8287751.20240910.66538287751-0961770627_C au mong moi nguoi binh an trong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.4606		500.000		MBVCB.6998526106.TRAN NGOC TUNG transfer.CT tu 0411001074523 TRAN NGOC TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81300		500.000		020097041509102220562024nQgz743723.81300 .222056.TRAN TIEN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.81305		200.000		020097042209102220562024QHEY973025.8130 5.222057.DO THI THU 1536 chuyen tien ung ho mua bao
10/09/2024 5217.62826		20.000		837309.100924.222055.NGUYEN TRI TUE chuyen FT24255457788309
10/09/2024 5240.70919		1.000.000		MBVCB.6998526062.KHA HONG DAO chuyen tien cuu tro .CT tu 1027699233 KHA HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63571		500.000		837366.100924.222057.TRINH THAI BACH chuyen FT24255257922040
10/09/2024 5216.62830		100.000		227144.100924.222058.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.81311		200.000		020097041509102220582024HSZ6743488.81311 .222058.NINH THI THUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.81310		200.000		0200970422091022205720242MJI309934.81310. 222037.Con xin gui 1 chut tam long mong mn binh an a
10/09/2024 5389.82346		100.000		020097042209102220572024500Q468243.82346 .222058.NGO LAN ANH chuyen tien ung ho con bao so 3
10/09/2024 5217.63579		1.000.000		485854.100924.222057.Backstory Ung ho Dong bao Lu lut
10/09/2024 5245.70922		200.000		MBVCB.6998520048.VU HOANG ANH THAO ung ho ba con mien Bac do nao Yagi gay ra.CT tu 0281001969875 VU HOANG ANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63585		100.000		767977.100924.222043.DONG THANH QUY Chuyen tien
10/09/2024 5218.63586		100.000		769077.100924.222047.Ung ho dong bao chiu anh huong boi bao lu
10/09/2024 5216.63589		200.000		227189.100924.222058.TRAN THI LIEN ung ho lu lut
10/09/2024 5189.81324		200.000		020097042209102220582024QP4P345813.81324 .222038.Nhungoc
10/09/2024 5390.82365		50.000		020097042209102220582024656C890952.82365. 222059.NGHIEM NGUYEN NGOC ANH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.63595		50.000		005056.100924.222101.UNG HO NGUOI DAN BAO LU .-100924-22:20:58 005056

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.62855		100.000		347606.100924.222058.da mot chut long cua con gui toi ba con mien Bac , mong moi nguoi vuot qua mua lu nay
10/09/2024 5387.81333		100.000		0200970415091022205920247f8K744009.81333.222059.NGUYEN VAN THI MAI HANH chuyen tien
10/09/2024 5218.62874		500.000		769199.100924.222053.HOANG THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5388.82375		1.000.000		020097042209102220582024YO1G382522.82375.222059.NGUYEN TRONG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5239.70926		20.000		MBVCB.6998520230.TRINH THI THANH NGAN ung ho cuu tro nguoi dan bi ngap lut.CT tu 1027696787 TRINH THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70926		200.000		MBVCB.6998526327.VU THI THANH TU chuyen tien.CT tu 5800999999 VU THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70926		200.000		MBVCB.6998525772.Mong moi nguoi binh an!.CT tu 9366148456 NGUYEN LU HAI LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70926		100.000		MBVCB.6998525456.PHAM THI THU YEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1021693307 PHAM THI THU YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63613		300.000		837466.100924.222059.Pham Thi Yen-HN ct ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24255571227770
10/09/2024 5212.63619		500.000		226131.100924.222059.Huynh Thanh Khoi - Nguyen My Linh gui tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5189.81350		50.000		0200970405091022210020244YS8064738.81350.222100.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI SONG THUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.63636		500.000		347634.100924.222100.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.82415		500.000		02009704220910222100202413K8170764.82415.222101.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.4626		1.000.000		MBVCB.6998525478.VANI CAFE UNG HO DONG BAO BI LU LUT.CT tu 1025904897 THAN TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70933		20.000		MBVCB.6998520456.DINH DUC TAI chuyen tien.CT tu 1050025354 DINH DUC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63646		200.000		227236.100924.222101.DANG LE PHUONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.63647		100.000		837548.100924.222101.HOANG TRUONG GIANG chuyen tien ho tro lu lut cac tinh phia Bac FT24255743244609
10/09/2024 5242.70935		500.000		MBVCB.6998511349.Ung Ho Dong Bao khac phuc do bao .CT tu 9795234999 DO THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62923		200.000		485337.100924.222101.Hy vong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5219.62928		70.000		590427.100924.222101.IBFT cua it long nhieu
10/09/2024 5017.63668		500.000		347651.100924.222101.VU THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.62930		300.000		180915.100924.222102.Dat Le ung ho
10/09/2024 5218.62932		118.334		768213.100924.222054.Ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong cua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.82436		200.000		020097041509102221022024OLM743803.8243 6.222102.Mong tat ca moi nguoi deu binh an . Co len .
10/09/2024 5213.63682		2.000.000		837594.100924.222102.Ung ho dong bao FT24255700413060
10/09/2024 5242.70938		100.000		MBVCB.6998520378.HI BYA Bao so 3.CT tu 0411001082136 H I BYA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.63685		1.000.000		005115.100924.222212.UNG HO DONG BAO MB LU LUT-100924-22:21:02 005115
10/09/2024 5239.70939		50.000		MBVCB.6998526001.MAI LA NGUOI VIETNAM.CT tu 1024418489 TRAN THI YEN PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63689		100.000		227255.100924.222103.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu yagi
10/09/2024 5218.63690		100.000		837617.100924.222102.HOANG NGOC THAO ung ho dong bao khac phuc thiet sau bao Yagi FT24255606917037
10/09/2024 5189.82446		100.000		020097042209102221022024BXHC851164.8244 6.222103.NGUYEN THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.63693		100.000		768268.100924.222058.NGUYEN THANH MAI Chuyen tien
10/09/2024 5389.82454		200.000		020097042209102221022024XXVK737512.8245 4.222103.mong tat ca moi nguoi deu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.82456		500.000		020097040509102221032024XFRE064817.8245 6.222103.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.63700		200.000		769255.100924.222056.VO THI MY HA Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5388.81415		200.000		020097042209102221032024YS41947112.81415. 222056.DOAN NGOC ANH
10/09/2024 5215.62966		240.000		005129.100924.222147.THUONG LAM VIET NAM-100924-22:21:04 005129
10/09/2024 5189.81418		100.000		020097042209102221032024V8RP403289.81418 .222104.LE THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.4639		100.000		MBVCB.6998525637.LE VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1026648491 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63706		2.000		824492.100924.222104.sinh vien TRAN GIA KHANG gop mot phan nho
10/09/2024 5209.62971		100.000		485406.100924.222104.Nguyen Thi Thao chuyen tien ung ho Mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5387.82468		100.000		0200970422091022210420241DDD599520.8246 8.222044.DANG THI KIM NGAN ung ho nhan dan khac phuc bao lu
10/09/2024 5215.63711		500.000		837647.100924.222103.NGUYEN THI HONG ANH ung ho khac phuc sau bao so 3 FT24255029283052
10/09/2024 5387.82470		100.000		020097042209102221042024CTAQ323967.8247 0.222044.Le Ngoc ung ho dong bao mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5219.63719		150.000		347686.100924.222104.Yeu To Quoc Yeu Dong Bao
10/09/2024 5189.81428		2.000.000		020097042209102221042024AABE443844.8142 8.222105.NGUYEN THI LOC chuyen tien
10/09/2024 5017.63728		50.000		227297.100924.222105.VU THUY LINH ung ho dong bao phia Bac chiu anh huong boi lu lut
10/09/2024 5218.63735		200.000		769367.100924.222101.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5214.63743		200.000		769375.100924.222101.TRAN THI HONG THAM Chuyen tien gop chut tam long nho be den ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.62994		1.000.000		668751.100924.222103.chia se dong bao vung bao lu
10/09/2024 5215.63750		200.000		567833.100924.222105.ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5218.62998		300.000		469958.100924.222106.Chau Luu Anh Tu ung ho khac phuc bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63756		200.000		837761.100924.222105.DINH THU ho tro dong bao mien bac lu lut FT24255136606200
10/09/2024 5078.4645		500.000		MBVCB.6998526162.NGUYEN THI THANH NGA chuyen tien ung ho dong bao con bao YAGI.CT tu 0281000356927 NGUYEN THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81438		200.000		020097042209102221052024YAPM668146.814 38.222106.HUYNH NGOC MINH THU chia se cung ba con mien Bac
10/09/2024 5243.70951		1.000.000		MBVCB.6998526605.BUI THI THU - MINSOFTWARE UNG HO BA CON DONG BAO BI BAO LU.CT tu 1043961756 BUI THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.82503		100.000		020097042209102221062024Q9RT736687.8250 3.222107.CHAU THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5213.64016		10.000		485490.100924.222106.Vu Thi Ngoc Linh chuyen tien
10/09/2024 5219.64015		300.000		837798.100924.222106.Mong moi nguoi deu binh an FT24255036083177
10/09/2024 5161.16694		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8062143.20240910.66538062143-0368657883_C AO THI THUY DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.64028		150.000		227357.100924.222108.LUONG THI HOANG OANH chuyen tien
10/09/2024 5245.70955		500.000		MBVCB.6998526589.NGUYEN HONG TRI chuyen tien.CT tu 0331000445351 NGUYEN HONG TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63799		200.000		227339.100924.222108.BUI THI DAO chuyen tien
10/09/2024 5389.82514		200.000		020097042209102221072024MHT104502.8251 4.222048.PHAM THI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5161.16696		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8879431.20240910.66538879431-0702989159_T am long nho cua chau ung ho dong bao
10/09/2024 5217.64045		2.000.000		769414.100924.222103.gd Hoang My ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5219.63807		100.000		769377.100924.222101.NGUYEN HONG QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5387.81476		100.000		020097041509102221092024kzPe744135.81476. 222109.vck Duc Chinh Thuy Hien ung ho ba con thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5218.63812		100.000		227367.100924.222109.NGUYEN TAN PHAT chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.82523		200.000		02009704220910222108202496JW500374.82523 .222100.NGUYEN THI NGOC DUNG xin ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai
10/09/2024 5078.4658		100.000		MBVCB.6998520650.HOANG THANH THANH transfer.CT tu 1044147155 HOANG THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81480		1.000.000		020097041509102221092024bNm5743889.8148 0.222049.BUI THANH TAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.64055		1.000.000		837833.100924.222107.Vietnamcolen FT24255903307635
10/09/2024 5209.63820		100.000		837907.100924.222108.TRAN THI NGOC NHU chuyen FT24255212014895
10/09/2024 5017.64057		100.000		768378.100924.222105.HOANG PHUONG LINH ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5390.82532		2.000.000		0200970422091022210820240HTM663957.8253 2.222109.huyen lizzi chuyen ung ho ba con vung lu phia bac
10/09/2024 5214.63832		50.000		837933.100924.222109.Tam long gui den ba con khac phuc bao yaki FT24255303040460
10/09/2024 5387.81497		1.000.000		020097042209102221092024NHJJ974657.81497 .222110.con giang ho tro ba con vung lu lut
10/09/2024 5390.82543		100.000		020097042209102221092024D288590523.82543. 222110.ung ho nguoi dan chong lu a
10/09/2024 5239.70962		150.000		MBVCB.6998526715.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI ,VIET NAM OI CO LEN.CT tu 0351000620942 HOANG VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63841		2.000.000		837951.100924.222110.3rdHouse dong gop cong dong khac phuc hau qua bao Yagi FT24255842222341
10/09/2024 5189.81503		1.000.000		020097041509102221102024MvQM744160.815 03.222110.VU HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.64078		100.000		601080.100924.222110.Nguyen Ngoc Hong Hanh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5242.70965		62.283		MBVCB.6998526746.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9368573200 PHUNG XUAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70965		2.000.000		MBVCB.6998526213.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 0071001102983 LE THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.82563		100.000		020097041509102221112024hsg2744167.82563.222051.Em không có nhiều mong sẽ giúp được phần nào để vùng gap nạn vượt qua khó khăn
10/09/2024 5214.63853		100.000		768386.100924.222106.NGUYEN THI HOANG MY Chuyển tiền
10/09/2024 5388.81511		200.000		020097041509102221112024uW1e744169.81511.222111.VU TIEN ANH UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5242.70966		100.000		MBVCB.6998527038.em không có nhiều mong ung ho duoc mot it a.CT tu 1026742312 PHAN NGUYEN TRONG KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.63855		100.000		227412.100924.222111.ho tro ae gap bao
10/09/2024 5209.64087		10.000.000		567857.100924.222110.Con LE THANH THAI HIEN xin duoc san se den dong bao Mien Nui bi thien tai lu lut
10/09/2024 5078.4668		200.000		MBVCB.6998526047.TRUONG THI LINH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1026070988 TRUONG THI LINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70968		100.000		MBVCB.6998520776.Kim Anh ung ho dong bao khac phuc bao lu .CT tu 9394979802 NGUYEN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70968		200.000		MBVCB.6998520516.NGUYEN NGOC VAN KHANH chuyen tien, ung ho cuu tro khac phuc lu lut mien bac than yeu.CT tu 1024500051 NGUYEN NGOC VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63866		500.000		837966.100924.222110.Thuong dong bao ta FT24255677916384
10/09/2024 5387.81516		100.000		02009704150910222111202433ja744177.81516.222112.VU THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.64095		167.000		227387.100924.222112.TRINH VIET DUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.63872		100.000		486613.100924.222111.ung ho nguoi dan vùng bao lu
10/09/2024 5390.82575		200.000		020097041509102221122024Eiia744181.82575.222112.GD Tram Anh ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.64103		500.000		769412.100924.222103.Chúc cho mọi người được bình an và may mắn
10/09/2024 5017.64104		100.000		896863.100924.222108.NGUYEN THUY LINH Chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.63886		1.000.000		768393.100924.222107.HOANG THI THU HONG Chuyen tien ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.70970		100.000		MBVCB.6998526562.PHAM MANH TU chuyen tien.CT tu 1027534235 PHAM MANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.82583		1.000.000		0200970422091022211120247UZE834522.82583 .222112.BUI QUANG NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5242.70971		50.000		MBVCB.6998527062.NGUYEN THI HA GIANG ho tro bao lu .CT tu 1042239677 NGUYEN THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.64114		300.000		838058.100924.222112.NGUYEN THI NGOC chuyen tien ung ho ba con kho khan FT24255778902385
10/09/2024 5209.63903		500.000		838063.100924.222112.Ung ho dong bao anh huong lu FT24255366704900
10/09/2024 5241.70972		200.000		MBVCB.6998520930.NGUYEN THI HOAI chuyen tien ung ho sau bao Yagi.CT tu 1015304332 NGUYEN THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63906		1.000.000		769552.100924.222109.DINH HAI ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.63917		500.000		769379.100924.222101.VAN DUC KIEN ny ung ho dong bao mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.81541		1.000.000		020097041509102221132024HuXX743929.8154 1.222113.NGUYEN VO THU HOA chuyen tien
10/09/2024 5215.63928		200.000		227451.100924.222114.LOP VAN THAY LAM ung ho cuu tro dong bao gap kho khan do con bao Yagi
10/09/2024 5017.63927		100.000		838107.100924.222113.Vi mien Bac than yeu, vi Viet Nam tuoi dep FT24255083386627
10/09/2024 5215.64135		300.000		838114.100924.222113.LE THI TUYET NHUNG ung ho bao mien bac FT24255710154800
10/09/2024 5161.16707		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8879745.20240910.66538879745-0853281538_D ANG NGOC LAN ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.82613		200.000		020097041509102221142024k3VB744223.82613 .222114.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5215.64141		20.000		768450.100924.222110.HOANG NGUYEN TRA MY Chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.81569		2.000.000		020097041509102221142024GgSL743946.81569 .222114.Socmon ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.63951		30.000		486353.100924.222114.Con xin gui ung ho, con khong co gi hon con gui , ung ho khac phuc con bao Yagi. Mong moi nguoi mien bac binh an .
10/09/2024 5218.64147		500.000		181374.100924.222114.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5241.70979		1.000.000		MBVCB.6998520864.LE THI MINH PHUONG ung ho dong bao chong bao.CT tu 0021000459391 LE THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63958		50.000		347817.100924.222114.PHAM TUYET NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.16712		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8879258.20240910.66538879258-0857299382_ Mong dong bao som vuot qua kho khancung co gang len nhe
10/09/2024 5161.16715		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8062251.20240910.66538062251-0912658833_C huyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5390.81581		100.000		020097042209102221142024YTDU694726.8158 1.222115.chau Quoc An lac thpt lac long quan tp HB ung ho bao YAGI
10/09/2024 5216.63967		2.000.000		227467.100924.222115.TRINH THI THAI HA mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.63970		200.000		005344.100924.222216.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-22:21:15 005344
10/09/2024 5218.64167		500.000		768459.100924.222111.ung ho cuu tro
10/09/2024 5161.16727		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8032735.20240910.66538032735-0386077126_K ieu Giang ung ho mien Bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5217.64171		10.000		825292.100924.222115.KHUAT QUE ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.63990		200.000		347831.100924.222116.VUONG THI THUY TIEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.63995		200.000		005356.100924.222115.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI-100924-22:21:16 005356
10/09/2024 5214.65007		200.000		227522.100924.222117.Viet nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.70988		10.000.000		MBVCB.6998519390.ngoc ha xin gui chut tam long den ba con lu lut..mong moi nguoi vuot qua.CT tu 9038797979 TRAN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81617		100.000		02009704050910222118202479YK065102.81617 .222118.Vietcombank:0011001932418:VU VAN KHOI chuyen tien
10/09/2024 5017.65021		200.000		227525.100924.222118.Ung ho bao lu lu
10/09/2024 5215.65028		100.000		347846.100924.222118.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5078.4695		200.000		MBVCB.6998527427.NGUYEN THI PHUONG TUYEN chuyen tien.CT tu 1021213024 NGUYEN THI PHUONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.81631		50.000		0200970422091022211720246P9I690830.81631. 222058.ung ho dong bao chiu anh huong do bao
10/09/2024 5390.82670		200.000		0200970422091022211820240RGD780507.8267 0.222118.HO VAN GIAO Ung ho Dong bao MB
10/09/2024 5209.64218		300.000		769672.100924.222114.DAO PHUONG UYEN QUYEN GOP UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5189.81640		100.000		020097041509102221192024uBiD744279.81640. 222119.ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5389.81638		500.000		020097042209102221182024AIDV191516.8163 8.222059.NGUYEN DUC THANG cuu ho hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.65043		350.000		838348.100924.222118.HO THI NHU THUY ung ho khac phuc bao Yagi FT24255286060188
10/09/2024 5218.64233		30.000		227544.100924.222119.Ung ho cac dong baocac tinh thanh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5214.64236		200.000		838351.100924.222119.NGO THI THANH HA ck ho tro lu lut FT24255165070005
10/09/2024 5219.65052		100.000		838302.100924.222117.NGUYEN HOANG PHUC chuyen FT24255769540820
10/09/2024 5390.82685		50.000		020097042209102221182024K0KR523315.8268 5.222119.Hong Phuoc ung ho tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.65053		1.000.000		838360.100924.222119.TRAN QUANG QUAN ung ho dong bao anh huong bao lu yagi FT24255302013464

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70996		1.000.000		MBVCB.6998527083.NGUYEN TIEN DAT ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua thien tai !.CT tu 1032492061 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.64244		300.000		486527.100924.222119.Le Thi Thanh Vinh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.65065		1.000.000		838395.100924.222119.Quyen gop bao FT24255001540730
10/09/2024 5216.64252		500.000		838410.100924.222120.Ung ho dong bao FT24255231157320
10/09/2024 5017.64253		50.000		039983.100924.222110.LE NU KIM UYEN ung ho mtqvn cuu tro tw
10/09/2024 5209.65071		100.000		768526.100924.222115.DO MINH PHUC ung ho dong bao cac tinh bi thien tai bao lu do bao YAGI.
10/09/2024 5214.65078		500.000		601117.100924.222121.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.64270		300.000		769706.100924.222115.Me con chau cua it long nhieu a
10/09/2024 5212.65082		100.000		601118.100924.222121.Ung ho dong bao thiet hai bao Yogi
10/09/2024 5189.81673		100.000		020097042209102221202024QYX8479491.8167 3.222121.mong viet nam som vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.65088		100.000		120552.100924.222111.PA Diep PT Uyen ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.82712		1.234.567		020097042209102221202024VWG3589870.8271 2.222121.gia dinh chau Ha Ngoc Khai ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.64277		1.000.000		690687.100924.222121.NGO THI PHUONG THUY ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.81678		500.000		020097042209102221212024ASYE375964.8167 8.222121.TRAN HONG CU ung ho vung lu lut
10/09/2024 5217.65093		229.000		838473.100924.222121.Seungmin SKZ ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24255659970637
10/09/2024 5161.16750		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8032773.20240910.66538032773-0397218585_C hia se cung dong bao bao lu
10/09/2024 5388.81688		50.000		02009704220910222121202463TT668308.81688 .222122.Pham Minh Nhat va Nguyen Duc Hieu den tu Nam Dinh ung ho dong bao Mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.81690		1.000.000		020097042209102221212024EA70640331.81690 .222122.LY MANH HIEU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.4708		100.000		MBVCB.6998526959.a.CT tu 0601000554076 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5239.71004		200.000		MBVCB.6998527614.TRAN TRUYEN KIM DUNG ung ho ba con.CT tu 0071005708803 TRAN TRUYEN KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65098		2.000		539104.100924.222121.yeu ha noi
10/09/2024 5212.65099		500.000		486936.100924.222121.Chia se voi nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.82728		1.000.000		0200970415091022212220249O27744327.82728. 222122.chung tay vi dong bao to quoc
10/09/2024 5219.65109		100.000		838501.100924.222122.DUONG QUYNH ANH chuyen tien ung ho FT24255758590564
10/09/2024 5387.81701		200.000		020097041509102221232024Y9qu744333.81701 .222102.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.65116		200.000		590651.100924.222122.IBFT Ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.82747		100.000		020097042209102221232024GZF0738666.82747 .222124.Mong ba con som on dinh cuoc song
10/09/2024 5388.81716		100.000		020097042209102221232024C4ZW388697.8171 6.222124.LE HAI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.65138		200.000		487654.100924.222123.Vu Nhat Minh va Nguyen Cat Linh ung ho dong bao bao yagi mimi
10/09/2024 5388.82768		80.000		020097040509102221252024KBCI065281.82768 .222117.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5242.71014		1.000.000		MBVCB.6998527619.PHAM HUYEN TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1030948536 PHAM HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64345		10.000		825886.100924.222125.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.81748		100.000		0200970422091022212520248OHW117888.817 48.222126.NGUYEN XUAN TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.64350		100.000		227659.100924.222126.BUI LIEN HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.65191		30.000		838671.100924.222125.TRAN HUNG GIA HUY FT24255914262913
10/09/2024 5387.81753		1.000.000		020097041509102221262024epMi744376.81753 .222126.DOAN NGOC ung ho nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5215.65194		5.000.000		487072.100924.222125.Khang va Uyen gop suc cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.81756		500.000		020097042209102221262024MLP3322618.8175 6.222126.BUI NGOC THANH THAO ung ho nguoi dan bi thiet hai do lu
10/09/2024 5212.64365		100.000		769920.100924.222125.ung ho chong thien tai
10/09/2024 5216.65214		100.000		769770.100924.222119.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5215.65216		1.184.724		838729.100924.222126.LE HOANG HIEP - Gia dinh MDJ ung ho lu lut dong bao mien Bac FT24255614932809
10/09/2024 5219.64373		200.000		768647.100924.222124.Chung ta cung chung tay vuot qua nhe
10/09/2024 5240.71020		200.000		MBVCB.6998527929.Bong Store ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015666891 DO DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.71022		100.000		MBVCB.6998527860.LE CONG TUAN THANH chuyen tien.CT tu 0031000299819 LE CONG TUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.71022		300.000		MBVCB.6998527978.Gia dinh chau Ngo Minh Chau ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1026479060 VU HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.64385		200.000		838766.100924.222127.PHAM THI HAI YEN ung ho nhan dan khac phuc hau qua bao Yagi FT24255743460291
10/09/2024 5245.71023		300.000		MBVCB.6998521290.NGUYEN THI PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 0551000309610 NGUYEN THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65246		100.000		838787.100924.222128.Hong An chuyen tien ho tro dong bao FT24255292528381
10/09/2024 5239.71024		500.000		MBVCB.6998527872.TRAN THI TIEN chuyen tien.CT tu 0041000356347 TRAN THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65250		200.000		768627.100924.222123.NGUYEN THI THANH BACH Chuyen tien ung ho mien Bac vuot qua lu lut, cung cap luong thuc
10/09/2024 5215.65252		200.000		591494.100924.222128.IBFT Co len Viet Nam oi
10/09/2024 5189.81787		100.000		020097042209102221282024S6XI819459.81787. 222129.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5389.82820		200.000		020097041509102221292024S5mL744612.82820 .222129.NGUYEN THI THUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.71025		1.000.000		MBVCB.6998527625.DAO THI THUAN chuyen tien.CT tu 1049066658 DAO THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.81793		100.000		020097040509102221292024L9KZ065313.81793 .222129.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5388.81797		100.000		020097040509102221292024AO4S065347.8179 7.222130.Vietcombank:0011001932418:UNH HO DONG BAO SAU BAO SO 3
10/09/2024 5216.64408		500.000		838815.100924.222129.Gia Dinh Ut Ket Chung Tay Gop suc FT24255094202402
10/09/2024 5213.65268		200.000		838799.100924.222128.DUONG THI NGOC ANH BG ung ho nguoi dan vung thien tai bao lu FT24255503406055
10/09/2024 5209.64412		100.000		487178.100924.222129.Dinh Thi Dieu Linh cuu tro vung thiet hai bao yagi
10/09/2024 5389.82841		200.000		020097042209102221292024NZCZ574250.8284 1.222130.BUI DUY LONG chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5244.71028		30.000		MBVCB.6998527622. GIA NGHI chia se voi dong bao bi bao yagi.CT tu 1024932902 BACH GIA NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71028		100.000		MBVCB.6998528090.em xin ung ho anh chi co chu .CT tu 1048100360 TRUONG HOAI KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81807		200.000		020097042209102221292024GNRA430791.8180 7.222130.BUI THI NU chuyen tien ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5213.64426		500.000		897940.100924.222125.Thao Van ung ho khac phuc su co sau bao
10/09/2024 5078.4741		1.000.000		MBVCB.6998528108.DUONG HOANG MINH chuyen tien.CT tu 0851000025215 DUONG HOANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65282		500.000		769980.100924.222127.NGUYEN LONG HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5017.64432		100.000		591539.100924.222130.IBFT Ung Ho Dong Bao cac tinh thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.64437		5.000		769986.100924.222127.DO THU NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5220.64443		100.000		487864.100924.222130.Pham Ngoc Van Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71034		100.000		MBVCB.6998520587.LAM HOANG GIAU chuyen tien long thanh nho dong bao lu lut.CT tu 0071000807994 LAM HOANG GIAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.71034		100.000		MBVCB.6998521850.gop chut suc nho be cho dong bao mien bac .CT tu 1012588429 TRINH LE KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64449		500.000		456941.100924.222121.Ho tro ngay lut sau bao yagi
10/09/2024 5215.64450		200.000		838905.100924.222131.Ung ho khac phuc bao lu FT24255798176225
10/09/2024 5218.64461		500.000		838936.100924.222131.Ung ho bao lu FT24255298179035
10/09/2024 5389.82866		23.296		020097042209102221312024P2YX674446.82866 .222132.NGUYEN DINH PHUC chuyen tien
10/09/2024 5220.64470		100.000		838946.100924.222132.PHAN PHI LONG FT24255215140250
10/09/2024 5388.81836		55.000		020097042209102221312024KY5T242743.8183 6.222132.gop dong bao goi mi a
10/09/2024 5241.71038		1.000.000		MBVCB.6998527807.NGUYEN HUYEN MY chuyen tien.CT tu 1971615618 NGUYEN HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.64471		50.000		487910.100924.222132.Nguyen Tuong Nguyen ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5387.81838		200.000		0200970422091022213120240FBD185763.81838 .222124.Ung ho ba con vung bao lu thien tai mong ba con binh an
10/09/2024 5389.82871		100.000		020097041509102221322024X1Wc744644.8287 1.222124.KHANH AN NGOC MAI UNG HO BAO YAGI .mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.82875		78.000		0200970422091022213220246DYB501230.8287 5.222124.ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5389.82878		200.000		0200970422091022213220244CJI597504.82878. 222133.PHAM MINH ANH dong gop khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5244.71039		200.000		MBVCB.6998528235.Hoa Tung An ho tro dong bao.CT tu 0501000215703 NGUYEN HOANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82888		500.000		0200970422091022213220248OXR447182.8288 8.222125.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.81853		100.000		020097042209102221322024KD00787923.8185 3.222133.DANG NGOC MINH CHAU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.81854		100.000		0200970422091022213320244PD9306650.81854 .222134.LE THI DUNG chuc dong bao binh an hanh phuc
10/09/2024 5161.16804		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8689051.20240910.66538689051-0583331750_H o tro ba con mien Bac chiu anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5241.71043		16.783		MBVCB.6998521603.VU NHAN TAN ung ho bao lu.CT tu 9988480642 VU NHAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65336		200.000		839001.100924.222133.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen FT24255677918085
10/09/2024 5212.65351		600.000		500938.100924.222134.NGUYEN HUU HOANG SANG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5218.65350		300.000		839013.100924.222133.ung ho dong bao mien bac FT24255656919074
10/09/2024 5389.81859		300.000		0200970405091022213420242IYQ065455.81859. 222134.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NGOC GIAU chuyen tien ung ho Dong Bao bi bao lu
10/09/2024 5244.71043		500.000		MBVCB.6998521167.NGUYEN HUE CHI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011003998170 NGUYEN HUE CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65357		200.000		227771.100924.222134.PHAM HUU THE ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 nam 2024 gay ra
10/09/2024 5387.82906		100.000		0200970415091022213420241Byc744669.82906. 222134.TRAN KHA YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.82907		300.000		020097042209102221342024JA2Z535960.82907 .222135.ung hop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.65365		10.000		487965.100924.222134.DUONG DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5209.65364		500.000		770070.100924.222130.LE THUY TRANG Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.4759		100.000		MBVCB.6998528079. NHU QUYNH ungho khacphuc baoYagi.CT tu 1024299721 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65378		100.000		770075.100924.222131.NGO HUYEN TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5219.64537		2.000		821678.100924.222135.NGUYEN PHAN HUY KHOI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.81879		100.000		020097041509102221352024k2gZ744686.81879. 222135.NGUYEN TAN DUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.64544		100.000		770066.100924.222130.PHAN THUY DUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5389.82924		200.000		020097042209102221352024EL7G540487.82924 .222136.PHAN LAC NHU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.81882		100.000		020097040509102221362024KGW0065498.8188 2.222136.Vietcombank:0011001932418:DAU THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5212.65392		500.000		227788.100924.222136.UNG TRONG DONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.82940		50.000		020097042209102221352024FU4Z940528.82940 .222136.PHAM BA ANH HOAI chuyen tien
10/09/2024 5239.71052		200.000		MBVCB.6998528325.ung ho.CT tu 0881000475502 DIEP NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.64562		100.000		839136.100924.222136.BUI THI HUONG NHUNG ung ho nguoi dan vung bao FT24255725404001
10/09/2024 5389.82949		50.000		020097042209102221362024V7F3247191.82949. 222128.TRAN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5240.71053		50.000		MBVCB.6998527816.TWS DOHOON & FANDOM 42 VIET NAM UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU.CT tu 0111000334611 TRAN NGOC TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.71053		500.000		MBVCB.6998527692.LE THI KIEU OANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0121000762963 LE THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.65417		100.000		488046.100924.222136.PHAM THUY DUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.81910		200.000		020097042209102221362024256U662383.81910. 222117.NGUYEN MINH ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5244.71053		200.000		MBVCB.6998521987.ung ho mien bac sau bao yagi.CT tu 0581000785241 PHAM NGUYEN YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65419		100.000		227837.100924.222137.Cua it long nhieu ung ho dong bao
10/09/2024 5218.64575		1.000.000		839156.100924.222136.ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24255017751880
10/09/2024 5214.65422		100.000		839155.100924.222136.Ung ho ba con vung lu FT24255276367478
10/09/2024 5387.82965		200.000		0200970415091022213820248ILj744717.82965.2 22138.BTPhuoc ung ho dong bao thiet hai bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.64574		500.000		839172.100924.222137.MAI THI THU HA UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI FT24255135149888
10/09/2024 5017.65425		200.000		839184.100924.222137.Ung ho lu lut FT24255901080320
10/09/2024 5239.71056		200.000		MBVCB.6998528400.ung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 0541000316296 NGUYEN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16797		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8882315.20240910.66538882315-0981943969_L E THI XUAN gop chut tam long cho ba con khac phuc bao lu so 3
10/09/2024 5216.65430		50.000		839194.100924.222137.THAI HOANG ANH TUAN ung ho khac phuc bao Yagi FT24255292883126
10/09/2024 5217.65434		100.000		768773.100924.222134.ung ho nhan dan mien bac khac phuc hau qua mua lu sau bao yagi
10/09/2024 5218.64582		200.000		488080.100924.222137.Vu Hai Yen ung ho ba con anh huong lu lut
10/09/2024 5213.65436		100.000		675517.100924.222138.Camvi ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.81932		1.000.000		020097040509102221382024EF4A065540.81932 .222138.Vietcombank:0011001932418:PHU VAN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.65440		300.000		487461.100924.222137.Lo Thi Thanh Ngan chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yogi
10/09/2024 5389.81937		200.000		020097042209102221372024Z164757543.81937. 222138.gia dinh Trung Thao chia se cung dong bao mien bac
10/09/2024 5209.65442		200.000		487466.100924.222138.Nguyen Thi Hoan chuyen tien
10/09/2024 5213.65444		500.000		591549.100924.222138.IBFT Doon Mex ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5212.64591		999.999		005667.100924.222249.TRAN DANG HUY UNG HO BAO YAGI-100924-22:21:38 005667
10/09/2024 5390.82995		1.000.000		020097042209102221382024OM56255856.8299 5.222131.NGUYEN THI HUONG chuyen tien ung ho mien Bac anh huong sau bao va lu lut
10/09/2024 5219.64594		300.000		898372.100924.222130.Gia dinh Kani xin ung ho cac tinh bi lu lut mong moi nguoi luon binh an ah
10/09/2024 5220.64596		100.000		839257.100924.222139.Thu Hue ung ho dong bao thien tai mong tat ca moi nguoi deu binh an FT24255809349300

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.71062		100.000		MBVCB.6998528012.Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 1018816480 HO HAI TOAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82999		500.000		020097042209102221392024K47N182839.82999 .222139.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.83000		100.000		020097042209102221392024575Y328408.83000. 222131.Dong bao
10/09/2024 5390.83001		500.000		0200970422091022213820242U08152179.83001. 222131.Tran Len Thanh va Huynh Thi Kim Loan ung ho cuu tro
10/09/2024 5219.64605		1.000.000		839252.100924.222138.Gia dinh Hai Huong gui den ba con bi anh huong do bao FT24255289858709
10/09/2024 5387.83008		100.000		0200970422091022213920244V2X870247.83008 .222140.LE VO ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5244.71064		100.000		MBVCB.6998522214.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1032797535 NGUYEN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65470		100.000		005675.100924.222250.UNG HO BA CON KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-22:21:40 005675
10/09/2024 5189.83011		50.000		020097042209102221392024EJ8G798422.83011. 222140.chuyen khoan
10/09/2024 5387.83020		100.000		020097040509102221412024MRC5065584.8302 0.222141.Vietcombank:0011001932418:ung ho khu vuc bao lu a
10/09/2024 5389.81981		100.000		020097041509102221412024csVa744759.81981. 222141.NGUYEN THI THAO chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.64627		10.000		826815.100924.222140.ung ho thien tai
10/09/2024 5242.71067		200.000		MBVCB.6998522005.TO THANH THAT ngheo ma choi sang.CT tu 1035835795 TO THANH THAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71068		5.000.000		MBVCB.6998528732.Thuan Nguyen ho tro ba con vung lu mien Bac.CT tu 0701000429330 LY THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83034		60.549		020097042209102221402024AX72493151.8303 4.222141.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.81990		300.000		020097042209102221412024PZD5863098.81990 .222142.TRAN NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5390.81993		50.000		020097042209102221412024PYP8793719.81993 .222142.DO HUONG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.71069		100.000		MBVCB.6998528601.Ung ho bao lut.CT tu 0071001328177 VO DAI MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.64649		1.000.000		227888.100924.222142.HUYNH QUOC HUY UNG HO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI TRONG CON BAO YAGI
10/09/2024 5017.65510		8.000		826891.100924.222141.mong ung ho dong bao vung lu duoc mot chut nho be
10/09/2024 5388.82000		30.000		020097042209102221412024GR7A812933.8200 0.222142.PHAM LINH NHI chuyen tien
10/09/2024 5387.83046		200.000		020097041509102221422024Qbjw745088.83046 .222142.DAU THI HAI ung ho dong bao phia bac vi bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5189.83047		200.000		020097041509102221422024RKqV745089.8304 7.222142.ung ho dong bao chiu anh huong bao lu yagi
10/09/2024 5220.65522		1.000.000		839442.100924.222142.Ung ho khac phuc bao yagi FT24255778904664
10/09/2024 5245.71073		100.000		MBVCB.6998528779.THU TRANG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1034284827 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84011		20.000		0200970422091022214220249KP7373582.84011 .222143.Nguyen Minh Hieu va Mai Huong Ly ung ho lu lut
10/09/2024 5017.64699		200.000		770303.100924.222140.NGUYEN THI NGOC TRAN Chuyen tien unghomienbacchongbaovalu
10/09/2024 5215.64701		100.000		827113.100924.222145.UH lu lut mien bac
10/09/2024 5212.64704		100.000		227945.100924.222145.NGUYEN THI MY DUYEN ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5213.65561		200.000		488250.100924.222144.Cao Phuong Quynh ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5214.64711		500.000		668847.100924.222144.Vu Minh Chau lop 4.1 BVB ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.71082		200.000		MBVCB.6998528454.chia se va dong cam nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0461000554258 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84064		200.000		020097042209102221452024SZAD246634.8406 4.222146.BUI HUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.65572		50.000		488675.100924.222145.Vu Hai Ly ung ho dong bao chiu anh huong cua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.71084		1.000.000		MBVCB.6998528864.ung ho mien Bac.CT tu 0071000919787 PHAN HUYNH AN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65581		50.000		768903.100924.222142.LO QUOC BAO Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.65589		10.000		540460.100924.222146.DINH DIEU HOA ung ho ba con anh huong lu lut va bao so 3
10/09/2024 5209.64727		200.000		839544.100924.222144.NGUYEN THI HA NA chuyen ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24255377686010
10/09/2024 5388.84089		1.000.000		020097041509102221472024H8zn744852.84089. 222147.Em va gia dinh xin gop 1 phan nho ung ho nhung noi bi bao anh huong; chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.84087		60.807		020097042209102221462024P0F9124211.84087. 222147.LE KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.71088		200.000		MBVCB.6998522415.Chu Ha Tien chuyen tien ung ho ba con thiet hai bao Yagi.CT tu 1017132361 CHU HA TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65602		200.000		839598.100924.222145.Ung ho dong bao FT24255021850726
10/09/2024 5390.84103		500.000		0200970405091022214720248WSB065674.8410 3.222147.Vietcombank:0011001932418:PHAM QUANG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.84100		100.000		020097040509102221472024HZSQ065686.8410 0.222147.Vietcombank:0011001932418:LE XUAN DIEM ung ho dong bao vuot qua con bao YAGI
10/09/2024 5215.65612		100.000		839617.100924.222146.Ung ho dong bao bi lu lut FT24255968894504
10/09/2024 5017.64746		500.000		839656.100924.222146.Viet Nam toi co len FT24255335088947
10/09/2024 5215.64747		500.000		227967.100924.222148.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5213.65618		50.000		839641.100924.222146.NGUYEN HOANG THAI ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao Yagi FT24255419962292
10/09/2024 5189.83138		200.000		0200970415091022214820241I7P745175.83138. 222148.ung ho lu lut
10/09/2024 5212.65614		100.000		668852.100924.222145.mien bac than yeu co len.. ca to quoc cung dong long,dong suc vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.64753		500.000		668855.100924.222146.Em xin ung ho dong bao bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.65634		93.800		768753.100924.222132.DOAN XUAN TY Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71092		300.000		MBVCB.6998528993.huong ve mien bac sau bao Yagi.CT tu 9985967797 TA THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.71092		1.000.000		MBVCB.6998528395.Gia dinh KenBin xin chung tay gop suc.CT tu 0081000859051 DUONG THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65642		200.000		488350.100924.222148.Mot chut tam long gui den ba con vung bao lu
10/09/2024 5220.64767		5.000		827310.100924.222148.TRAN GIA NHU chuyen tien
10/09/2024 5214.64776		100.000		770393.100924.222144.Mong tat ca moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.64778		200.000		768954.100924.222144.LE THI MAI ANH Chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao va lu lut
10/09/2024 5389.83160		88.000		0200970422091022214920245Y6A313790.83160 .222150.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5244.71095		200.000		MBVCB.6998522839.NGUYEN THI PHUONG DIEM chuyen tien ung ho dong bao thiet hai con bao Yagi.CT tu 0701000450366 NGUYEN THI PHUONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.71097		500.000		MBVCB.6998528632.DUONG GIA TRAN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1012833866 DUONG GIA TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83168		200.000		020097041509102221502024HhGE744892.8316 8.222142.mongmoinguoibinhhan
10/09/2024 5217.65691		100.000		768816.100924.222136.PHAN VAN TAI Chuyen tien
10/09/2024 5214.65690		2.000.000		839811.100924.222150.CAN THI HANH ung ho dong bao vung lu. FT24255004867178
10/09/2024 5017.65695		500.000		839815.100924.222150.NGO NGOC ANH chuyen ung ho dong bao sau bao yagi FT24255905522287
10/09/2024 5239.71100		200.000		MBVCB.6998522596.NGUYEN THI LIEU chuyen tien mong dong bao vuot qua hoan nan.CT tu 0861000006665 NGUYEN THI LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.84158		500.000		0200970422091022215020246EJI715334.84158. 222143.VU THI NGUYEN chung tay ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5219.65714		500.000		668866.100924.222150.Mia Thich Nui Sap

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.65719		100.000		770392.100924.222144.Ung ho dong bao bi lu lut.
10/09/2024 5209.65721		300.000		839867.100924.222151.LAI THI NHAN chuyen FT24255560312709
10/09/2024 5161.16849		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8884578.20240910.66538884578-0375541535_V i Ha tu Ba Lan gui ve Viet Nam than yeu cuu tro bao lu
10/09/2024 5218.65737		300.000		768685.100924.222127.DOAN TRUNG HIEU Chuyen tien ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5241.71106		100.000		MBVCB.6998529216.ung ho nguoi dan bi thien tai.CT tu 0601000483115 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.64852		9.620		540822.100924.222152.cua it long nhieu a
10/09/2024 5189.83216		200.000		0200970422091022215220244S9O628271.83216 .222153.gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5239.71108		500.000		MBVCB.6998529421.NGUYEN THI TRUC chuyen tien cuu tro.CT tu 9866675728 NGUYEN THI TRUC toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.64861		300.000		005905.100924.222153.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-22:21:53 005905
10/09/2024 5212.64859		260.000		228080.100924.222154.Huong ve dong bao
10/09/2024 5219.64860		100.000		488466.100924.222153.Cao Tan Phat chuyen tien
10/09/2024 5214.64863		300.000		839952.100924.222153.Mot chut ho tro moi nguoi a . FT24255844407841
10/09/2024 5214.65768		1.000.000		501056.100924.222154.Tuong Vi chuyen tien
10/09/2024 5387.83225		100.000		020097042209102221532024PR2Z285934.83225 .222146.DAO THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5242.71110		500.000		MBVCB.6998522579.NGUYEN DUY CUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0911000006264 NGUYEN DUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84208		500.000		020097041509102221542024F9ch744938.84208. 222154.HOANG THI NHUNG Chuyen tien ung khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5215.65775		200.000		770458.100924.222147.TRAN NHA UYEN Chuyen tien khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5242.71111		200.000		MBVCB.6998529103.DINH THI HUYEN chuyen tien.CT tu 1041096564 DINH THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.64882		500.000		771027.100924.222149.cuu tro bao yagi
10/09/2024 5017.64883		500.000		488510.100924.222154.VU THI DUYEN chuyen tien Ung ho khac phuc thien tai sau bao Yagi
10/09/2024 5217.64885		200.000		768808.100924.222136.Ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5209.65791		100.000		228111.100924.222155.hoc sinh HY YEN XUAN ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5213.65797		100.000		840023.100924.222155.LE THI THANH TRUC chuyen FT24255234701888
10/09/2024 5243.71114		100.000		MBVCB.6998527779.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0351001205580 NGUYEN THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.4838		100.000		MBVCB.6998528859.VO HOANG PHUC chuyen tien.CT tu 1032737974 VO HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65810		100.000		771058.100924.222151.TRAN THI NHUNG Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.71115		10.000.000		MBVCB.6998516519.LANG QUANG DUNG chuyen tien ung ho dong bao do con bao yagi.CT tu 0121000833114 LANG QUANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83259		100.000		0200970405091022215620245SLO065883.83259 .222156.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.84244		200.000		020097042209102221562024KNK4743214.8424 4.222157.KIM NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.64912		300.000		770550.100924.222152.NGUYEN HUU HANH ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5244.71117		500.000		MBVCB.6998523384.gui ung ho tinh thanh bi bao lu.CT tu 1018310603 NGO NGOC THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64919		98.000		280013.100924.222157.con xin gui co chu gap bao
10/09/2024 5214.65840		500.000		228121.100924.222157.NG TUAN ANH CT FECON ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.64927		200.000		488570.100924.222157.Le Thi Mai Linh chuyen tien
10/09/2024 5209.64933		100.000		348391.100924.222157.Thai Khac Anh Tam ung ho
10/09/2024 5389.83287		200.000		02009704050910222158202469U0065943.83287. 222158.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien Bac do bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 11591 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.65856		87.199		840135.100924.222158.dong bao som vuot qua hoan nan nhe , yeu rat nhieu FT24255292530659
10/09/2024 5017.65860		200.000		770604.100924.222154.NGUYEN THI BINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.83300		200.000		020097042209102221582024MGOL950170.8330 0.222159.pham thi nhu quynh ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5214.64952		1.000.000		489039.100924.222158.VU THI HAO ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5215.65865		100.000		771113.100924.222154.NGUYEN THI HOAN ung ho vung bao
10/09/2024 5209.65864		50.000		228150.100924.222159.VU THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.71124		500.000		MBVCB.6998523186.mien Bac co len. Viet Nam co len! .CT tu 1035653783 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65875		200.000		771075.100924.222152.LE THI HONG HANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.71126		1.000.000		MBVCB.6998522238.Sinh vien mien Nam ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 1046727593 PHAN THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.64965		500.000		840160.100924.222159.TRAN THI HUE ung ho ba con anh huong lu lut sau bao yagi FT24255878898236
10/09/2024 5388.84293		200.000		020097040509102221592024BQ5R065980.8429 3.222159.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY CHAU goi chut tam long den dong bao mb sau bao yagi
10/09/2024 5212.65896		100.000		771068.100924.222152.HA THI LAM Chuyen tien
10/09/2024 5161.16883		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8885964.20240910.66538885964-0918372634_C on mong dong bao vuot qua kho khan a Mien Nam mot long huong ve MB
10/09/2024 5209.65905		500.000		840178.100924.222159.TRAN THI HUYNH ANH chuyen FT24255880481235
10/09/2024 5388.83328		100.000		020097042209102222002024XGOR807803.8332 8.222201.NGUYEN NGHIEM TUAN chuyen tien ho tro thien tai mien Bac
10/09/2024 5212.64997		200.000		770655.100924.222156.NGUYEN THI VAN Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.65914		1.000.000		228164.100924.222201.NGO ANH TU UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.16884		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8884893.20240910.66538884893-0782615449_U ng ho ba con mien Bac chong lu
10/09/2024 5390.84327		100.000		020097042209102222002024IMDV956590.8432 7.222152.NGUYEN THANH LOAN chuyen tien cua it long nhieu mong ba con vung lu lut som vuot qua kho khan nhe
10/09/2024 5220.66006		200.000		771169.100924.222157.NGUYEN THI THAM Chuyen tien
10/09/2024 5388.83344		200.000		0200970422091022220120249RIY231048.83344. 222141.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.65924		300.000		840269.100924.222201.NGUYEN THANH DUONG chuyen ung ho dong bao MB khac phuc lu lut FT24255265290351
10/09/2024 5189.84334		108.000		020097042209102222012024MQZZ191499.843 34.222141.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.65929		200.000		771170.100924.222157.LY THI HANG Chuyen tien ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5216.65937		200.000		228190.100924.222202.NGUYEN THI HUYNH NHU ho tro khac phu hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.65941		150.000		006018.100924.222202.UNG HO DONG BAO-100924-22:22:02 006018
10/09/2024 5219.66031		100.000		840309.100924.222202.NGUYEN THI ANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut FT24255323984001
10/09/2024 5388.83355		5.000.000		020097040509102222022024L16F066032.83355. 222202.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI DIEU HIEN chuyen tien Ung Ho Dong Bao bi lu lut do Bao Yagi
10/09/2024 5078.4862		200.000		MBVCB.6998523553.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0451000446835 PHAM THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65961		100.000		489745.100924.222202.Tran Thi Anh Nguyet chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.83363		200.000		0200970415091022220320241j1j745564.83363.2 22203.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI MONG MNG DEU BINH AN
10/09/2024 5209.66052		100.000		280024.100924.222203.it tam long gui phu tiep ba con vung lu
10/09/2024 5217.66054		5.000		541456.100924.222203.LE THI HAO chuyen tien
10/09/2024 5209.66058		100.000		321413.100924.222203.BUI THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.84363		200.000		02009704220910222203202414PX198594.84363 .222204.VU LONG NHAT ung ho chia se kho khan cung ba con bi anh huong va khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.84367		200.000		02009704220910222204202468T5574792.84367. 222204.HA THI LAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.65985		500.000		006054.100924.222203.NGUYEN THI LAN chuyen khoan-100924-22:22:04 006054
10/09/2024 5241.71142		100.000		MBVCB.6998523468.LE HA PHUONG QUYEN chuyen tien.CT tu 0171003480581 LE HA PHUONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83396		10.000.000		0200970415091022220520242W09745590.8339 6.222205.gia dinh Minh Them xa Tho Tang huyen Vinh Tuong tinh Vinh Phuc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.83399		1.000.000		020097042209102222042024QO1M937266.8339 9.222205.chung tay ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.67001		500.000		489250.100924.222204.Do Thi Trang Anh ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.67005		100.000		840443.100924.222205.NGUYEN HA THU chuyen FT24255036087650
10/09/2024 5243.71145		200.000		MBVCB.6998529502.dong gop suc nho cho dong bao cac tinh bi bao lut.CT tu 0411001072836 NGUYEN TRAN HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.67006		100.000		489258.100924.222204.Vo Thi Quynh Nhu ung ho nguoi dan bao so 3
10/09/2024 5241.71145		200.000		MBVCB.6998523543.NGUYEN PHAN PHUONG THAO chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1016701744 NGUYEN PHAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67016		500.000		750121.100924.222156.UNG HO DONG BAO MIEN BAC TRONG DOT BAO YAGI
10/09/2024 5388.83411		100.000		020097041509102222062024jPIG745419.83411. 222206.HOANG BAO LINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5243.71148		300.000		MBVCB.6998529756.NGUYEN THANH BINH ung ho dong bao.CT tu 1016504065 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66108		2.000		228244.100924.222206.TRAN NAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.66109		200.000		228248.100924.222206.Ho tro lu lut
10/09/2024 5388.83420		100.000		020097041509102222062024zfC7745426.83420. 222158.HUYNH NGOC PHUONG NHI Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.67029		500.000		840510.100924.222206.Mong ba con binh an FT24255288733018
10/09/2024 5213.66114		1.000.000		568138.100924.222205.VU THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5212.66115		200.000		840526.100924.222206.NGUYEN HUYEN TRANG FT24255162859999
10/09/2024 5239.71152		100.000		MBVCB.6998529734.Uyen Chien ung ho nguoi dan khac phuc thien tai bao Yagi.CT tu 1014240054 LE THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.67042		50.000		840527.100924.222206.Cuu tro bao so 3 FT24255511061031
10/09/2024 5243.71152		500.000		MBVCB.6998523253.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9938172792 HO QUY NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.71152		200.000		MBVCB.6998529513.con ung ho tien cho nhung nguoi bi anh huong do bao lu gay ra.CT tu 1028073813 TRAN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.71153		200.000		MBVCB.6998529880.vk ck Hai Thao, Be Tryn Ung Ho Thien Tai.CT tu 0591000399433 TRINH CONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.16908		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8886769.20240910.66538886769-0707497828_L E HOANG ANH THO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.4882		100.000		MBVCB.6998523348.HOANG QUOC CHUNG chuyen tien.CT tu 1047526412 HOANG QUOC CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67058		1.000.000		840564.100924.222207.HAI DU dong hanh khac phuc bao yagi FT24255243123062
10/09/2024 5212.67065		100.000		006070.100924.222208.UNG HO BAO LU. CHUC BINH AN A-100924-22:22:07 006070
10/09/2024 5215.67068		100.000		006108.100924.222312.DO KHAC DIEP CHUNG SUC CUNG CA NUOC VUOT QUA BAO LU-100924-22:22:08 006108
10/09/2024 5215.67074		200.000		768922.100924.222143.TRAN THI LE TRANG ung ho nguoi dan
10/09/2024 5239.71158		15.000		MBVCB.6998523066.DUONG THANH TRUC cuu tro dong bao MB .CT tu 1047937346 DUONG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71159		200.000		MBVCB.6998523380.TRAN MANH TIEN UNG HO NGUOI DAN MUA BAO LU.CT tu 0031000227241 TRAN THI HUYEN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66146		500.000		228330.100924.222209.TRUONG THANH HONG chuyen tien
10/09/2024 5387.84435		70.000		020097042209102222082024E2HP361826.84435 .222148.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.84440		200.000		020097041509102222092024hLAZ745458.8444 0.222209.CAO THI MY HAN ung ho khac phuc bao lu Mien Bac
10/09/2024 5078.4887		200.000		MBVCB.6998529968.Ung ho nd vung bao lu.CT tu 0731000752373 LE THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.66147		500.000		348163.100924.222208.Nguyen Thi Ngoc Huong ungho bao yayi
10/09/2024 5218.66149		100.000		006080.100924.222207.CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN GAP BAO LU-100924-22:22:09 006080
10/09/2024 5390.84447		200.000		020097041509102222092024EKdu745464.84447 .222209.NGUYEN THI THANH TUYET chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi. Viet Nam co len
10/09/2024 5209.67090		10.000		541771.100924.222208.PHUNG THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.71161		100.000		MBVCB.6998523856.NGUYEN QUANG THIEN ung ho dong bao lu lut phia bac.CT tu 1042043238 NGUYEN QUANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66156		1.000.000		771275.100924.222204.Tiem banh Coco Tam ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.67097		100.000		770778.100924.222202.VO NGOC THUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.66167		200.000		489416.100924.222209.Van Ba Duc chuyen den vung bi anh huong boi bao
10/09/2024 5214.67101		100.000		840661.100924.222209.VU THI KIM DUNG chuyen FT24255516770824
10/09/2024 5220.67102		325.000		228333.100924.222210.Vi dong bao Viet Nam
10/09/2024 5388.84471		50.000		020097042209102222092024K4XR435667.8447 1.222210.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.84473		30.000		020097042209102222102024NB3I904044.84473. 222210.DAU THAO NGUYEN chung tay dong gop ung ho dong bao Mien Bac bi anh huong do sieu bao Yagi. Cua it long nhieu mong nha nuoc thong cam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.71166		2.000.000		MBVCB.6998530352.TRIEU PHUC ung ho ba con thiet hai sau bao YAGI.CT tu 0441000628712 TRIEU HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84482		200.000		020097040509102222112024ZP8I066203.84482.222211.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU HANG ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5241.71167		100.000		MBVCB.6998523779.mong tat ca moi nguoi deu duoc binh an..CT tu 1014980120 TRUONG THI THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83504		20.000.000		020097042209102222112024N973408065.83504.222203.Viet Hoa Qk4 va nhieu tam long thuong thao Ung ho dong bao cac tinh phia Bac bi anh huong thien tai
10/09/2024 5388.84489		10.000		020097040509102222112024E87Z066219.84489.222211.Vietcombank:0011001932418:EM CUNG KHONG CO GI EM UNG HO MOT CHUT MIEN BAC
10/09/2024 5220.67121		300.000		228341.100924.222211.TRAN THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.83511		500.000		020097040509102222122024307N066230.83511.222212.Vietcombank:0011001932418:.
10/09/2024 5239.71170		500.000		MBVCB.6998530469.Tran Thi Thanh Thao xin gop chut tam long! Cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1015398424 TRAN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66205		150.000		771274.100924.222204.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.4900		100.000		MBVCB.6998530405.THONG THI THU NHOA chuyen tien.CT tu 7374002090 THONG THI THU NHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.84507		66.000		020097041509102222122024HaEc745686.84507.222212.DANG THUY TRAM chuyen tien
10/09/2024 5239.71171		5.000.000		MBVCB.6998523904.Gia dinh Tao xin chung tay gop suc cung dong bao lu lut.CT tu 0611001945701 DINH THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67147		500.000		840717.100924.222211.TRAN THI NGOC MINH chuyen FT24255616149412
10/09/2024 5209.66224		100.000		840778.100924.222212.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24255501427570

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.83530		200.000		0200970415091022221320242s1O745691.83530. 222213.HUYNH THI LAN ANH UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI
10/09/2024 5217.67149		200.000		840770.100924.222212.ung ho do thiet hai bao yagi FT24255769544889
10/09/2024 5243.71173		300.000		MBVCB.6998524123.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9329644700 LE THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.84516		400.000		020097041509102222132024K75J746011.84516. 222204.chuyen tien cuu tro cho ba con mien bac mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5161.16927		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8641135.20240910.66538641135-0939838520_N GUYEN TRAN HUU HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.66229		100.000		840795.100924.222213.mong ba con binh an FT24255878899299
10/09/2024 5390.84519		2.000.000		020097042209102222122024FYBL744329.84519 .222205.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5390.84520		500.000		020097041509102222132024Hk2N746022.84520 .222153.HO DUY TUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.16942		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6653 8416940.20240910.66538416940-0976572000_V U THI THU TRANG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5241.71175		20.000		MBVCB.6998530476.HOANG HA LINH chuyen tien.CT tu 1035809236 HOANG HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71175		200.000		MBVCB.6998523536.1 chut xiu tam long ung ho dong bao a.CT tu 1027299978 PHAM THI HONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83549		50.000		020097042209102222132024J8PF820840.83549. 222154.ung ho Viet Nam
10/09/2024 5389.83552		100.000		020097042209102222132024HX1A911962.8355 2.222154.DINH LE BAO NGOC ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5217.67169		200.000		770954.100924.222210.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.66244		200.000		840819.100924.222213.BUI THI THANH TUYEN chuyen tien FT24255064863228
10/09/2024 5241.71178		500.000		MBVCB.6998529953.gui dong bao mien Bac, mong moi nguoi binh an.CT tu 1012561630 DUONG THI HUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.84534		300.000		0200970422091022221420246C80690798.84534. 222215.LUC MINH HANH ho tro dong bao
10/09/2024 5217.67184		300.000		942494.100924.222204.NGUYEN THI PHUONG THANH UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5213.66262		100.000		771031.100924.222149.quyen gop ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5388.83565		500.000		020097041509102222152024Maoi746038.83565 .222155.NGUYEN THU HA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.66267		100.000		591177.100924.222215.IBFT Cu Thi Diem My ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5215.66271		30.000		228399.100924.222215.NGUYEN THUY LINH ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.66273		200.000		840884.100924.222215.PHUONG QUANG chia se voi dong bao, Mong moi nguoi binh an va som vuot qua kho khan FT24255903311757
10/09/2024 5240.71181		1.000.000		MBVCB.6998523990.NGUYEN THI KIM MAY chuyen tien.CT tu 0031000297454 NGUYEN THI KIM MAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66275		50.000		771367.100924.222209.HOANG PHAM NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5017.67213		500.000		181618.100924.222216.Nhat Ban huong ve Mien Bac Viet Nam
10/09/2024 5214.67217		50.000		895018.100924.222039.gop suc ho tro
10/09/2024 5389.84560		500.000		020097042209102222162024SBEU551663.8456 0.222217.LE THI LOAN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.67221		2.000.000		840936.100924.222216.Hoi Cau Vong Q9 ung ho khac phuc hau qua bao Yaki FT24255016974536
10/09/2024 5215.67224		100.000		490153.100924.222216.Ho tro dong bao do bao lu
10/09/2024 5219.66295		100.000		840958.100924.222216.TRAN Y NHU chia se boi dong bao bi thien tai FT24255426573473
10/09/2024 5389.84566		1.000.000		0200970415091022221720244f4F746061.84566. 222157.Huong fruit chia se lu lut voi dong bao Mien Bac
10/09/2024 5242.71187		300.000		MBVCB.6998530694.LE THI THAM chuyen tien.CT tu 1042621703 LE THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.71188		500.000		MBVCB.6998524152.DOAN THI THANH HUE chuyen tien.CT tu 0341006884419 DOAN THI THANH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84573		500.000		020097042209102222172024S689233758.84573. 222218.VU THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.67236		300.000		841016.100924.222217.LUONG THI NGA chuyen Nga Luong Chia Se Ho Tro Khac Phuc Bao Yagi FT24255785605558
10/09/2024 5216.67240		100.000		348758.100924.222217.NGUYEN DUC MANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.67243		1.000.000		840962.100924.222216.DANG VAN TIEN chuyen ho tro dong bao lu lut Mien Bac than yeu FT24255240309628
10/09/2024 5017.66324		200.000		501163.100924.222218.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong cua bao va lu lut
10/09/2024 5218.67248		3.000.000		841039.100924.222218.Nha hang Jang Kitchen ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24255711086110
10/09/2024 5209.66331		1.000.000		841049.100924.222218.Ung ho nguoi dan vung thiet hai do bao yagi gay ra. Mong moi nguoi binh an. FT24255677920506
10/09/2024 5390.84582		50.000		020097041509102222192024q9dk746080.84582. 222219.NGUYEN THI HONG HAO chuyen tien
10/09/2024 5239.71192		500.000		MBVCB.6998524037.NGUYEN MY NUONG chuyen tien ung ho dong bao vung bao Yagi.CT tu 1907759241 NGUYEN MY NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83626		750.000		020097041509102222192024yhIN745782.83626. 222158.ung ho khac phuc thien tai bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.67253		200.000		490199.100924.222218.Than Thi Thu Ha ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5220.67254		100.000		841066.100924.222218.Hp ung ho dong bao lu lut FT24255571232701
10/09/2024 5212.66336		50.000		771472.100924.222215.ung ho dong bao kho khan vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5209.66337		100.000		592033.100924.222218.IBFT ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.67255		100.000		228445.100924.222219.HA QUANG PHU chuyen tien
10/09/2024 5218.66343		200.000		841078.100924.222219.BUI THI BICH PHUONG ung ho dong bao lu lut, cau mong cho mn binh an FT24255064863723